



# Hãy đi đi, Xanh biển

**Yutaka  
Kouno**

Dịch  
giải:  
Nguyễn  
Thị  
Thúy  
Hương

THƯ VIỆN EBOOK (TVE-4U)



## **THỰC HIỆN EBOOK:**

- Chụp sách: Hà
- Nguồn sách, Chuyển text, Tạo ebook: NYT

Yutaka Kouno

**HÃY ĐI ĐI, XANH BIẾC**

いなくなれ、群青 ~ Inaku Nare, Gunjou

Nguyễn Thị Thúy Hương *dịch*

Phát hành: AMAK  
Nhà xuất bản Hà Nội 2018

## Phần mở đầu

Có những thứ chẳng bao giờ có thể đi đâu được. Cái xích đu đã gỉ sét, chiếc vòng cổ của chú chó đã chết, tấm giấy khen tít sâu trong ngăn kéo tủ, những khung xương mẫu trưng bày trong viện bảo tàng, tình yêu của những kẻ nhút nhát, bầu trời đêm thân thuộc... Tất cả chỉ nằm yên ở một chỗ. Chúng thu mình trong ký ức như những người đang co ro trước cái lạnh mà không hề suy tính gì đến tương lai, tuy thật buồn tẻ nhưng cũng có đôi chút bình yên trong đó. Và ít nhất là chúng không còn làm tổn thương đến bất cứ thứ gì nữa.

Thật may mắn là cuộc sống thường nhật của tôi cũng như vậy.

Cuộc sống thường ngày của tôi vẫn đang diễn ra như thế và chẳng có gì phải buồn phiền cả, mọi sự bình thản, lặng lẽ như khi một tập phim kết thúc, lời kết hiện ra và hứa hẹn ngày mai sẽ chiếu tiếp, còn khán giả thì chờ chạy hết phần giới thiệu vai diễn rồi đứng lên, rời khỏi ghế ngồi.

“Cậu rất giống tôi đấy.” Con mèo sống một triệu lần nói.

“Giống ở chỗ nào?” tôi hỏi.

Con mèo sống một triệu lần nhăn nhó cười như thể đang đau khổ lắm.

“Có vẻ như cậu cũng muốn sống mà tránh né tình yêu.”

Anh ta là một thanh niên cao gầy, trông như cái cột đèn đường với đôi chân dài, và đội một chiếc mũ to màu đen. Tôi nghe nói anh ta hơn tôi một tuổi nên chắc phải mười bảy tuổi rồi, nhưng trông anh ta không có vẻ gì giống là đang đi học cả. Anh ta thường ngồi trên sân thượng của trường học, vừa giở cuốn sách mượn được từ thư viện vừa uống nước ép cà chua đựng trong hộp giấy.

Chúng tôi ngồi sóng vai trên nền bê tông lạnh ngắt, dựa lưng vào tay vịn thép trắng. Tôi chợt nghĩ sắp đến lúc phải mặc thêm áo khoác rồi đây. Nhất là khi đứng trên sân thượng của một ngôi trường được xây ở lưng

chừng núi, nơi không có gì để cản gió. Bây giờ đã là giữa tháng Hai rồi. Từ giờ trở đi mỗi ngày trời sẽ càng lạnh thêm.

“Rốt cuộc thì tôi đã chẳng thể yêu ai được cả.”

Con mèo sống triệu lần nhấp môi vào cái ống hút của hộp nước ép cà chua rồi lại nhả ra ngay.

“Hoặc cũng có thể, từ đáy lòng, tôi chỉ yêu có mình cô ấy thôi. Tôi cũng không biết nữa. Tôi chẳng còn nhớ gì nên thế nào thì cũng như nhau cả.”

Anh ta không phải là mèo, đương nhiên rồi. Và chắc chắn, anh ta cũng không sống đến cả triệu lần. Nhưng dù kiếp trước anh ta là gì, anh ta đã sống đến lần thứ bao nhiêu thì cũng chẳng can hệ gì đến tôi. Anh ta đã tự xưng là “Con mèo sống một triệu lần” thì cứ coi là như vậy đi, tôi nghĩ.

“Cậu đã bao giờ tưởng tượng về nhân sinh của một con mèo nuôi hay chưa?”, anh ta hỏi tôi.

“Nếu là mèo thì không thể gọi là nhân sinh<sup>[1]</sup> được.”, tôi trả lời.

“Tôi vẫn chưa quen lắm với ngôn ngữ của loài người. Cậu bỏ qua cho tôi nhé.”

“Ừm, tôi cũng xin lỗi.”

“Tôi thích những người thẳng thắn. Mà dù ở đâu thì chắc cũng không có người nào lại không thẳng thắn với một con mèo nuôi đâu nhỉ.”

“Thế bây giờ anh đang được ai nuôi?”

“Làm gì có chuyện đó. Ở đây thì chỉ có mèo bị vứt bỏ và người bị vứt bỏ thôi.”

“Buồn nhỉ.”

“Đúng vậy. Nhưng vẫn còn tốt hơn vạn lần cuộc sống của một con mèo nuôi. Có lẽ nhanh chóng rũ bỏ sẽ tốt hơn là cứ quẩn luyến mãi những mảnh vỡ của một tình yêu đã kết thúc.”

“Tôi thì không thể tưởng tượng được thứ gọi là tình yêu đã kết thúc.”

“Cậu cứ như thể đang nói chuyện trong mơ vậy.”

“Cũng có thể là như thế”, tôi đáp.

Rồi tôi băng quơ nhìn lên bầu trời và nghĩ. Nếu nói là như mơ thì cuộc sống ở đây mới là như mơ.

Trên cổng chính của trường chúng tôi treo tấm biển: “Trường cấp 3 Kashiara - Cơ sở 2”. Tôi không nhớ đã nghe cái tên này thốt ra từ miệng ai nữa, nhưng ở một hòn đảo nhỏ bé nơi chỉ có duy nhất một ngôi trường, thì trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày chẳng ai gọi nó bằng cái danh từ riêng ấy cả, chỉ cần gọi là trường học cũng đủ rồi.

Hòn đảo này tách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Đối với chúng tôi, thế giới hầu như chỉ gói gọn trong hòn đảo nhỏ bé rộng chừng bảy kilômét vuông mà 70% diện tích của nó là vùng đồi núi không có người sinh sống. Tôi đã đến đảo này được gần ba tháng rồi nhưng vẫn hoàn toàn chưa cảm nhận được cuộc sống thực sự ở nơi đây.

“Đối với mèo nuôi thì được yêu cũng là một loại công việc. Mà cái gì đã thành công việc đầu một mỗi cả, nên tôi đã chán ngấy với việc được yêu rồi.”, Con mèo sống triệu lần nói.

“Anh như đang nói chuyện trong mơ vậy.”, tôi trả lời.

Anh ta chỉ nhún vai và bỏ qua tai lời tôi vừa nói.

“Tôi đã sống một triệu lần, và cũng đã một triệu lần nghĩ về hạnh phúc.”

“Thế anh đã nghĩ ra được câu trả lời chưa?”

“Nếu tôi mà nghĩ ra được thì tôi đã chẳng phải nghĩ đến cả một triệu lần.”

“Đúng vậy nhỉ.”

“Nhưng ít ra thì tôi cũng đã có được chút linh cảm gì đó, ý tôi là sự cảm nhận thế nào được gọi là hạnh phúc đó.”

“Anh cũng nói được khá đấy chứ.”

“Con mèo nào chẳng biết nói. Cậu đã từng gặp con mèo nào mà không biết nói chưa?”

“Thế nào nhỉ? Mèo bình thường thì đâu có biết nói.”

“Im lặng cũng là nói đó.”

Anh ta nhìn tôi với ánh mắt như thể muốn hỏi “Cậu không hiểu cả đi đâu bình thường đó à?” Anh ta nhấp môi vào ống hút của hộp nước ép cà chua rồi lại trở lại câu chuyện.

“Chúng ta cảm nhận được gió là do nó đang chuyển động. Thử tưởng tượng có một lá cờ màu vàng, trên đó có ghi chữ “hạnh phúc” thật to,



nhưng nó lại ở một nơi rất xa, trên đất liền thấp thoáng phía bên kia biển, nếu không có gió thổi thì nó cũng chỉ rũ sụp xuống mà thôi.”

“Nhưng dù ở một nơi đã đủ đầy rồi đi nữa mà cứ chỉ ỉ ra một chỗ mãi thì cũng không thể gọi là hạnh phúc. Nhìn lá cờ tung bay, chính chuyển động đó mới là bản chất của hạnh phúc.” Con mèo sống triệu lần tiếp tục câu chuyện.

“Tôi hiểu đi đâu anh muốn nói.”

“Thứ gọi là hạnh phúc, nó ngược hoàn toàn với việc được là một Con mèo nuôi, cậu có nghĩ thế không?”

“Và nó cũng ngược hoàn toàn với hòn đảo này.”

Ở đây chúng tôi không đi đâu được cả. Hoặc là trong ý niệm của tôi chưa hề có sự kết nối với bất cứ nơi nào khác.

“Đúng vậy.” Con mèo sống triệu lần nheo mắt, chun mũi cười.

Sau đó chúng tôi nói tiếp những chuyện không đâu vào đâu. Ví dụ như sự khác nhau giữa tự do của một con mèo và tự do của gió, rồi cách nghĩ của những loài động vật không biết tiếng người. Đại khái là anh ta cứ nói suy nghĩ của mình còn tôi thỉnh thoảng chỉ thêm vài câu vào những câu chuyện ấy. Chắc là bình thường anh ta chỉ toàn đọc sách một mình nên đôi lúc cũng muốn có ai đó đến nghe những câu chuyện của anh ta. Tôi thì chỉ thích thỉnh thoảng đệm thêm vài câu, nhất là những câu không cụ thể, không ảnh hưởng đến thực tại, vô thưởng vô phạt, vì thế mà Con mèo sống triệu lần có vẻ cũng mến tôi.

Nhưng cũng đã sắp hết ngày rồi. Không chịu nổi cái lạnh nữa, tôi đứng lên.

“Cậu đã về rồi à?”

“Ừ. Ngày mai tôi sẽ lại qua đây nữa.”

Rồi chúng tôi nhanh chóng chào tạm biệt nhau.

“Tạm biệt anh.”

“Tạm biệt.”

Lúc này, trước mắt Con mèo sống triệu lần là bầu trời hoàng hôn, mặt trời đang lặn nhường chỗ cho một biển sao sáng lấp lánh. Thành phố nhỏ hiện ra như một chú mèo con đang nằm cuộn tròn vậy. Mái nhà có cái màu đỏ, có cái màu xanh nhưng tường thì quá nửa là màu trắng. Tôi cũng có

chút bản khoăn không hiểu vì sao người ta lại chọn một màu dễ bị bẩn như vậy cho tường bên ngoài. Tất cả phần sáng của tường đều đang nhuộm màu đỏ nhạt phản chiếu của hoàng hôn. Đây đó những cái bóng đậm màu cũng đã nhạt dần đi. Kéo thẳng dài từ thành phố ở dưới chân núi lên là những bậc thang dẫn lối đến ngôi trường của chúng tôi đang nằm ở lưng chừng núi.

Nơi đây được gọi là đảo Bạc Thang. Các bậc thang còn kéo dài lên đến tận đỉnh núi, nghe đồn là ở trên đó có căn nhà nơi bà phù thủy đang sống, nhưng có đúng là như vậy không thì tôi cũng không chắc.

...

Đây là câu chuyện về đảo Bạc Thang.

Trên đảo này có khoảng hai nghìn người đang sinh sống. Ở đây có rất ít cửa hàng nên nhiều khi cũng cảm thấy bất tiện, nhưng bù lại thì nơi đây ít xảy ra sự vụ gì, và trong những đêm quang đãng có thể ngắm nhìn, tận hưởng bầu trời tràn ngập ánh sao. Chúng tôi vẫn đang sống yên bình ở đây, và cũng không ai có thể ra khỏi hòn đảo này.

Không ai biết tại sao chúng tôi lại đến đây. Tất cả mọi người đều mất đi hoàn toàn ký ức về lúc đó.

Ví dụ như tôi, tôi không có chút ký ức nào về những sự việc trong khoảng bốn ngày. Tôi đến đảo này vào khoảng cuối tháng Tám. Tôi chỉ còn nhớ đến lúc tầm ngày hai mươi lăm tôi ra khỏi nhà để đi đến hiệu sách và đang định đi cắt ngang qua công viên ở gần đó. Và ngày tôi nhớ được tiếp theo là ngày hai chín, khi tôi đã đứng trên bờ biển của đảo này mà chẳng hiểu nguần cơn thế nào. Chắc chỉ có thể hiểu chuyện này như chuyện cô bé Alice cứ mãi chạy theo con thỏ mà bị rơi xuống hố. Người dân ở trên đảo này chắc cũng vì mãi chạy trên con đường của mình, không chú ý mà bị lạc vào đây.

Có vẻ như nơi này là đảo của những người bị vớt bỏ. Tôi nghe đồn như thế. Nhưng do ai, bằng cách nào mà bị vớt bỏ thì không ai biết. Quả thực khó có thể nghĩ được là ở xã hội hiện đại này lại có thể tồn tại cái gọi là đảo để vớt con người đến đó. Nhưng không hiểu sao khi nghe giải thích “Nơi đây là đảo của những người bị vớt bỏ” thì tôi lại có thể dễ dàng bị



thuyết phục bởi những lời nói đó ngay. Đặc biệt, tôi đã chấp nhận “À, tôi là một người bị vứt bỏ” mà chẳng một chút buồn hay xáo trộn gì. Rồi tôi còn nghĩ rằng mười sáu tuổi rồi mà không có đến một chỗ ở thì cuộc sống sẽ thật khó khăn, như thể tôi đang nghĩ chuyện của người khác chứ không phải là của mình vậy. Có lẽ khi ấy tôi chưa thực sự cảm nhận được thực trạng của mình.

Thực tế tôi hầu như không gặp phải vấn đề gì về chỗ ở, đồ ăn, thức uống. Từ đó đến nay, tôi đã sống gần ba tháng khá yên bình. Hàng ngày tôi đến trường học, ngôi trường duy nhất trên đảo, sống trong ký túc xá nằm ở dưới chân núi, khi thích thì làm thêm vài việc đơn giản và thỉnh thoảng nói chuyện với Con mèo sống triệu lần trên sân thượng. Nghĩ lại thì thấy giờ đây mỗi ngày trôi qua còn ổn định hơn cả trước khi đến đảo.

Nơi gọi là đảo Bạc Thang này có rất nhiều điếu bí ẩn.

Không ai có thể trả lời chính xác nơi này đã được hình thành như thế nào, là nơi như thế nào. Thậm chí dù không phải là chính xác thì cũng không nghe thấy câu chuyện nào có sức thuyết phục về nó cả. Có người thì bức tức nói nơi đây là thế giới của kiếp sau, sau khi chết đi. Lại có người khác rất hưng phấn nói rằng đây là cơ sở thực nghiệm mà chính phủ đã bí mật tạo ra. Cũng có lời đồn rằng đây là đảo của công ty chuyên nhận lại những con người thừa, không còn cần thiết nữa với giá cao. Cũng có người cho rằng đây là giấc mơ. Dù thế nào thì tất cả cũng đều là những câu chuyện không có căn cứ.

Tôi cũng có một giả thuyết về hòn đảo này, một giả thuyết không có tính thực tế bằng hoặc hơn câu chuyện về thế giới của kiếp sau, sau khi chết, đó là do không có người cứu chứ không phải như lời đồn rằng có công ty chuyên nhận lại những con người thừa với giá cao. Nhưng có lẽ tôi sẽ không nói chuyện này với bất cứ ai. Tôi thậm chí cũng không muốn hiểu rõ sự thực về hòn đảo này. Con mèo sống triệu lần đã nói rằng chính sự chuyển động mới là bản chất của hạnh phúc. Nhưng tôi không thấy ghét sự tĩnh tại, ổn định ở nơi đây. Đây có thể là nơi xa với hạnh phúc nhưng nó cũng là nơi xa với cả bất hạnh. Mà không có bất hạnh thì cũng có thể nói rằng đó chính là hạnh phúc chứ.

Hòn đảo này, ít nhất là trong hiện tại, cũng vẫn đang trong sự tĩnh tại ổn định, vì thế tôi sẽ không đi tìm kiếm sự thật về đảo Bạc Thang làm gì cả. Tôi nghĩ vậy đấy.

Nhưng, đi đâu kỳ lạ đã phá vỡ cuộc sống hàng ngày ổn định của tôi xảy ra vào lúc 6 giờ 42 phút, sáng ngày mười chín tháng Hai. Vào rạng sáng của ngày giao mùa sang đông, khi hơi thở ra đã giống như làn khói trắng, tôi đã gặp cô ấy. Ngay phút giây nhìn thấy gương mặt đó, tôi đã cảm thấy có một thứ gì lớn lao sắp thay đổi. Đó là sự thay đổi tôi không mong muốn.

Cô ấy là Manabe Yuu.

Câu chuyện này chính thức bắt đầu từ lúc tôi gặp cô ấy.

**Phần 1**  
**ĐIỀU DUY NHẤT KHÔNG THỂ CHẤP NHẬN**

# 1

Chắc chắn lần gặp lại đó chẳng có gì là định mệnh cả.

Vì trên đảo Bạc Thang này chỉ có duy nhất một trường học nên cô ấy cũng chỉ có thể học ở đó mà thôi. Do đó muộn nhất thì cũng chỉ sau vài giờ nữa là chúng tôi sẽ gặp mặt nhau mà, nên tất cả chỉ có thể gọi bằng từ “ngẫu nhiên” thôi.

Nguyên có thì cũng chỉ là vì tôi đã mơ được ngắm bầu trời đêm ở ven biển. Tôi tỉnh dậy sớm hơn so với bình thường do có một giấc mơ có chút bí lụy và cũng không muốn vùi vào giường lần nữa nên tôi đã mặc áo khoác và ra khỏi phòng ký túc xá. Tôi định sẽ đi dạo một mình vào buổi sáng sớm. Từ trước đến giờ cũng đã có vài lần tôi làm như thế rồi. Bình minh trên đảo, trừ những ngày gió mạnh ra thì thật yên tĩnh, y như thư viện vào buổi sáng vậy, không khí cũng rất trong lành, rất tuyệt vời cho việc đi dạo.

Có lẽ là tại giấc mơ đó mà tôi đã chọn đi dạo trên một con đường nhỏ ven biển. Nói là ven biển nhưng chỗ này không có cả bãi cát, không thích hợp để diện đồ bơi. Trên con đường đơn điệu không có gì ngoài tiếng sóng vỗ rì rầm vào bức tường chắn sóng cao tắp ngang ngực tôi, nhưng tôi lại thích sự đơn điệu đó. Từ xưa đến nay, con người vẫn yêu những thứ như viên kim cương to đẹp có giá trị cao, nhưng khi người ta yêu thích cả những thứ như viên đá lẫn lóc bên đường hay cái vỏ ống bơ méo mó thì nghĩa là con người cũng đang có tâm trạng đúng như bản thân vật đó, một tâm trạng cô đơn, lạc lõng.

Mặt trời bắt đầu ló ra từ đường chân trời báo hiệu bình minh lên. Nhưng bầu trời phía tây ở bên kia núi thì vẫn còn mờ tối. Cũng giống như con đường đơn điệu, buồn tẻ ở ven biển này, tôi thích cái khoảng thời gian khi bóng người đã bắt đầu đồ dài và đậm màu hơn nhưng ánh mặt trời thì không sắc nhọn như lúc hoàng hôn.

Tôi chợt nhìn xuống chiếc đồng hồ đeo tay của mình. Nó đang chỉ 6 giờ 42 phút. Miệng thở ra một hơi trắng xóa, tôi cảm thấy mùa đông đã đến gần lắm rồi đây.

Đúng lúc đó...

“Nanakusa!”

Có ai đó gọi tên mình, tôi liền ngẩng mặt lên. Một cô gái đang đứng trên bức tường chắn sóng. Cô gái mặc bộ áo kiểu thủy thủ trông rất quen thuộc và đang đeo một chiếc cặp giắc dī màu xanh đậm chéo qua vai. Giữa lúc ánh sáng còn lơ mờ, làn da trắng của cô ấy trông có vẻ yếu ớt, mái tóc tơ đen bay bay theo gió thổi nhẹ từ biển.

Cô ấy đang đứng trên bức tường chắn sóng và nhìn thẳng về phía tôi. Hình dáng ấy gây ấn tượng thật sâu sắc. Giữa cảnh tượng mờ tối này dường như chỉ còn có một mình cô ấy hiện lên. Tại sao từ này giờ tôi lại có thể nhìn sót một cô gái nổi bật như thế kia nhỉ. Thực ra thì tôi cũng hay nhìn sót những thứ quan trọng lắm.

“Manabe!”

Tôi đứng lặng người một cách vô thức. Thật quá đối ngạc nhiên. Mặt tôi tái nhợt đi. Cô ấy là Manabe Yuu. Có đúng thật không? Thật không thể nào!

Manabe không chút ngập ngừng đi về phía tôi.

“Lâu quá rồi không gặp cậu nhỉ, Nanakusa.”

“À... Ừ... Lâu lắm rồi không gặp.”

“Phải tròn hai năm rồi nhỉ?”

“Chắc là cũng phải tầm đó rồi.”

“Nanakusa không thay đổi gì nhỉ. Mình nhìn cái là nhận ra được luôn.”

Chúng tôi cứ như là đang diễn thoại vậy. Manabe Yuu là Manabe Yuu, là cô gái đúng như trong ký ức của tôi, cả giọng nói, dáng đi, vẻ mặt, cái gì cũng đúng. Ngoài cô ấy ra thì tất cả mọi người không ai có kiểu nhìn trực diện như thế, họ thường nhìn chệch đi một chút. Chính vì thế cô ấy có chút gì khác biệt, không quen thuộc với thế giới này, cô ấy với thế giới này như thể là một bức ảnh ghép thiếu chuyên nghiệp vậy.

Cô ấy nhảy xuống khỏi bức tường chắn sóng và đứng ngay trước mặt tôi. “Bịch!” Tiếng tiếp đất vang lên trong khung cảnh còn ngái ngủ của

buổi sáng. Cô ấy nói:

“Mình có việc này muốn hỏi cậu.”

“Ừ.”

“Đây là đâu?”

“Là đảo Bạc Thang đó.”

“Mình chưa từng nghe về đảo này.”

“Hình như đảo này cũng không có cả ở trên bản đồ đâu.”

“Tại sao mình lại đang ở một nơi như thế này?”

“Mình không biết.”

“Thế còn Nanakusa?”

“Cái này mình cũng không biết.”

“Việc của chính cậu mà cậu cũng không biết à?”

“Cái cậu này...”

Có vẻ chính Manabe cũng không hiểu tại sao cô ấy lại đang ở trên đảo. Chẳng có cách nào khác là phải chấp nhận việc này nên cô ấy gật đầu.

“Mà, mình không muốn bị muộn giờ học đâu.”

“Ừ nhỉ.”

“Đây là Yokohama<sup>[2]</sup> à?”

“Biết nói thế nào nhỉ. Quả thật là mình cũng không biết rõ đâu.”

Nhưng cũng có điều tôi biết. Đó là Manabe Yuu không biết chút gì về đảo Bạc Thang cả, sáng nay là lần đầu tiên cô ấy đến nơi này.

“Có một chút thủ tục như thế này, cậu có đồng ý làm cùng mình không?” Tôi hỏi.

“Cái đó mất nhiều thời gian không?”

“Chỉ vài phút là xong thôi.”

“Ừ, được.”

Trên đảo Bạc Thang có một số quy định, và người dân trên đảo phải giải thích cho người mới đến về những quy định này. Hồi tôi mới đến đây cũng như vậy.

“Tên của cậu là gì?”

“Manabe Yuu. Cậu quên rồi à?”

“Đương nhiên là mình nhớ chứ nhưng đây cũng là một phần của thủ tục mà.”

Chắc là cô ấy không nghĩ là những người đã biết nhau rồi phải giới thiệu lại như thế, nhưng theo quy định ở đây thì việc đầu tiên là phải hỏi tên của người mới đến. Rồi tôi nói tiếp:

“Đây là đảo của những người bị vứt bỏ. Để ra khỏi đảo này thì Manabe Yuu phải tìm ra được thứ mà mình đã đánh mất.”

Đây là quy định cơ bản nhất của đảo Bạc Thang. Tôi không biết là do ai đã đặt ra. Người ta thường truyền miệng nhau rằng đó do bà phù thủy sống trên núi nhưng tôi cũng không biết thực sự có bà phù thủy như thế không.

“Đảo của những người bị vứt bỏ... Nghĩa là như thế nào?”

“Đúng như những gì mình vừa nói đó, những người sống ở đây tất cả đều là bị vứt bỏ.”

Manabe nhăn mặt. Nhìn vẻ mặt ấy, tôi thấy đi đầu mình nói đúng là mâu thuẫn.

“Vứt bỏ con người á, nghĩa là như thế nào?”

“Mình không biết nhưng nói rõ hơn thì ví dụ như bị người yêu vứt bỏ, bị công ty vứt bỏ...”

“Nanakusa cũng đã bị vứt bỏ à?”

“Ừ. Cả cậu cũng thế.”

“Cậu bị ai vứt bỏ vậy?”

“Mình không biết.”

“Có thể có chuyện đó sao? Chuyện mình bị vứt bỏ bởi một người mình không biết.”

Manabe Yuu có một cái tính là không thể ngừng hỏi. Có chuyện gì không hiểu là cô ấy cứ liên tục hỏi suốt. Cô ấy lúc nào cũng muốn có một đáp án hoàn hảo và luôn tin rằng trên thế giới này chắc chắn tồn tại đáp án đó. Nhưng sự thật thì vẫn luôn có cả những câu hỏi không thể trả lời được. Đặc biệt như tôi đây, từ trước đến giờ không có lấy một lần đưa ra được câu trả lời thẳng thắn.

“Câu hỏi của cậu rất thú vị đấy nhưng cậu không muốn bị muộn giờ học đấy chứ? Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện nhé.”



“Chúng ta đi đâu?”

“Đến nơi của người biết rõ sự tình hơn mình một chút.”

“Đó là người như thế nào?”

“Đến nơi cậu sẽ biết.”

Manabe gật đầu và chúng tôi cùng bắt đầu đi.

“Mà cậu có thấy trời sáng nay lạ lạ không?”

“Thế cậu nghĩ bây giờ là tháng mấy?”

“Tháng Tám mà, sắp sang tháng Chín rồi.”

“Không phải, thực ra là đã tháng Hai rồi.”

Có vẻ như Manabe không có ký ức gì về ba tháng gần đây. Những người khi đến đảo Bạc Thang đều bị mất đi ký ức của phần thời gian ngay trước đó.

“Thật không thể hiểu nổi.” Manabe nói.

“Mình hoàn toàn hiểu được cảm giác của cậu lúc này.” Tôi trả lời.

Tôi trộm thở dài một tiếng trong lòng. Lần này gặp lại cô ấy, tôi chỉ cảm thấy một sự lo lắng âm ỉ, có gì đó cứ bần chần, khó chịu, bức dọc trong tôi. Tôi cố nắm chặt tay chịu đựng, không để lộ ra những cảm xúc đó.

Việc tôi gặp cô ấy ở ven biển vào lúc sáng sớm này thì chẳng có gì đáng nói, tất cả có thể coi là ngẫu nhiên. Điều mà tôi không thể hiểu nổi có tính sâu xa hơn cơ. Đó là, tại sao Manabe Yuu lại ở trên đảo này? Tôi không thể hiểu nổi và cũng không muốn hiểu. Không thể như thế được và cũng không nên thế. Thẳng thắn mà nói thì tôi hoàn toàn không muốn nhìn khuôn mặt cô ấy.

ooo

Lần đầu tiên tôi gặp Manabe Yuu là lúc học lớp bốn. À không, chính xác thì lần đầu tiên là trước đó một chút. Tôi và cô ấy học cùng trường tiểu học nên chắc chắn trước đó thế nào cũng đã từng có nói chuyện vài câu với nhau rồi. Tuy vậy, tôi chỉ nhớ rõ về người có tên Manabe Yuu đó là trong một lần trên đường về nhà vào một ngày mùa đông của năm lớp bốn.

Nói ngắn gọn, Manabe Yuu khi đó là một cô bé hay bị bắt nạt. Dù là học sinh tiểu học nhưng khi đã đến lớp bốn rồi thì cũng đã bắt đầu hình thành

một số đặc tính của xã hội, trong lớp cũng bắt đầu sinh ra bè phái và cần phải biết cách đọc vị khi nói chuyện. Manabe Yuu là một cô bé rất khù khờ trong những việc như thế. Tôi không hiểu đã có sự tình như thế nào nhưng cô ấy đã bị một bạn nữ đầu đàn trong lớp nhắm trúng, tôi không nhớ được tên bạn đó. Cái xấu tính của chúng được thể hiện rõ đến mức người bạn quan như tôi mà cũng có vài lần không thể im lặng đứng nhìn. Mặc dù hay bị nhắm vào các trò ác ý hết sức vô lý nhưng Manabe Yuu hoàn toàn không thể hiện tí cảm xúc nào ra ngoài cả, kể cả khóc lóc cũng không. Dù đồ tập thể dục bị nhúng vào vũng nước hay bị viết bậy bạ vào dép thì cô ấy cũng chỉ cúi đầu với nét mặt khó hiểu. Lúc đó tôi đã nghĩ cô ấy thật là can đảm. Nhưng bây giờ thì tôi sẽ hiểu khác.

Manabe Yuu ngây thơ trong sáng đến mức khó hiểu. Cô ấy không hiểu ra được lý do của những việc như thế, ví dụ, cô ấy không hiểu được vì sao bọn họ nhúng đồ tập thể dục của cô ấy vào vũng nước. Người mà không cảm nhận được ác ý như cô ấy thì không thể buồn hay tức giận được, vậy nên cô ấy chỉ cúi đầu mà thôi. Tôi, người không phải là đồng minh của chính nghĩa, cũng không định sẽ làm gì đó cho cô ấy. Tôi nhìn thấy nhưng giả vờ không thấy và cũng chẳng cảm thấy có tội lỗi gì cả. Thực ra cũng có vài lần tôi đã tưởng tượng xem nếu cô ấy kêu tôi cứu giúp thì tôi có thể làm gì được không, nhưng giờ thì tôi không còn nhớ được chi tiết, cụ thể nữa.

Thời tiểu học của tôi cũng có những lúc buồn như thế nhưng cũng có những lúc vô tư, trong sáng lắm. Ví dụ như chuyện về Milky.

Milky là một chú chó nhỏ màu trắng, có bộ lông rất đẹp. Nó chắc là một chú chó bị bỏ rơi, vì tôi thấy nó không đeo vòng ở cổ. Thịnh thoảng Milky hay vào sân trường chơi và mỗi lần thấy chú chó trong sân trường như vậy là mấy bạn cùng lớp tôi lại xôn xao hết cả lên. Tôi cũng đã có vài lần cho Milky ăn phần thừa bánh mì trong suất ăn của mình. Ở trước Milky, lũ bạn cùng lớp tôi đều trở thành những người bạn vô tư, trong sáng đúng như người lớn mong muốn, không còn có sự phân biệt như lúc ở trong lớp học. Đó chính là điểm đáng yêu của thời tiểu học.

Trong thế giới nhỏ bé của tôi, Milky tượng trưng cho hòa bình. Chú chó trắng nhỏ đó chính là hiện thân cho thứ trật tự mà khó có thể diễn đạt được bằng lời. Trong khi đó, Manabe Yuu lại là hiện thân của sự trái lẽ thường.

Milky bị mất quá nhiều máu và chết.

Trên đường về nhà vào một ngày mùa đông.

Tôi đã nhận ra ngay khi nhìn thấy vụ tai nạn đó. Phía chân sau của nó dường như đã bị nghiền nát, chỗ lông mềm mại ở bụng vẫn còn phập phồng, hình ảnh thoi thóp đó của nó đã đọng lại ấn tượng sâu sắc trong tôi.

Lúc đó đúng vào giờ tan trường nên rất đông học sinh nhanh chóng chạy lại xem Milky. Có ai đó đã thốt lên rằng chú chó thật đáng thương. Tôi cũng có cùng tâm trạng như vậy.

Ở đó, mọi người đều là người qua đường đứng lại xem, và tôi cũng không có ý định trở thành người có liên quan gì đến tai nạn của Milky. Thế nhưng có một người, chỉ duy nhất một người, là ngoại lệ. Đó là Manabe Yuu.

Cô ấy đã lại gần Milky và không chần chừ bế nó lên. Màu đỏ của máu loang trên bộ đồng phục màu trắng của cô ấy trông càng nổi rõ. Tôi còn nhớ khi thấy vậy đã có ai đó thì thào rằng bẩn quá. Còn tôi lại chẳng có chút đồng tình gì với câu nói đó. Đối với tôi, cô ấy trông thật đẹp.

Rồi cô ấy chạy đi. Tôi cũng vô thức chạy đuổi theo sau cô ấy. Giờ đây, tôi không thể nhớ nổi tâm lý lúc đó của mình là thế nào, nhưng lúc đó tôi đã đuổi theo cô ấy.

Manabe Yuu cứ chạy thẳng một mạch. Nét mặt cô ấy cũng không buồn, gương mặt nghiêm túc đó chỉ đang chăm chăm nhìn về phía trước. Nhìn vậy không ai có thể tưởng tượng được rằng Milky đang trong vòng tay của cô ấy có thể sắp chết.

“Sẽ ổn mà.” Cô ấy khẽ nói.

“Nhất định là sẽ ổn mà.”

Đó là câu nói đầu tiên của cô ấy mà tôi đã nhớ được.

Nhưng khi đến được bệnh viện dành cho động vật thì Milky đã không còn thở nữa. Bác sỹ lắc đầu và khi đó tôi chỉ còn thấy gương mặt đầm nước mắt của cô ấy. Mặt cô ấy méo xệch đi và khóc nức nở rất to, như tiếng gầm của dã thú vậy. Vẫn nguyên trong bộ đồng phục dính bê bết máu, toàn thân cô ấy run lên, nước mắt rơi lã chã. Còn tôi thì không khóc. À mà có thể là tôi cũng đã khóc, tôi không nhớ rõ nữa. Tôi chỉ nhớ rõ hình dáng của cô ấy lúc đó thôi, còn bản thân tôi thế nào thì bây giờ tôi không thể nhớ nổi nữa.

Từ ngày hôm đó, tôi và cô ấy đã bắt đầu nói chuyện với nhau thân thiết hơn. Từ ngày đó cho đến khi cô ấy chuyển nhà đi vào kỳ nghỉ hè của năm lớp 8, ngày nào chúng tôi cũng chơi và nói chuyện cùng nhau.

Càng biết về cô ấy tôi càng thấy cô ấy thật đặc biệt. Thế giới trong mắt của cô ấy dường như luôn tràn đầy hi vọng. Với cô ấy thì nỗ lực sẽ nhất định được đền đáp, còn lý tưởng thì nhất định phải thực hiện, không có gì phải nghi ngờ hay băn khoăn về việc đó.

Tại sao?

Milky đã chết. Vậy mà tại sao cô ấy vẫn luôn tin vào chính nghĩa của thế giới này? Tôi đã rất nhiều lần thắc mắc nhưng chẳng lần nào dám hỏi cô ấy.

## 2

Chúng tôi đi hết con phố nhỏ nằm trên phần đất phẳng hiếm hoi của hòn đảo nhỏ hẹp này, rồi leo lên núi và bước từng bước một trên con đường bậc thang rất dài. Cứ mỗi lần đặt chân bước lên là chúng tôi lại thấy mình cao thêm và có thể nhìn thấy con phố nhỏ dần giữa cây và cây. Vừa leo bậc thang tôi vừa cố gắng làm cho Manabe Yuu tin rằng hôm nay là ngày 19 tháng Hai. Nhưng chắc là sẽ còn mất thêm thời gian để chính cô ấy thừa nhận rằng bản thân mình đã mất đi ký ức về các sự việc của ba tháng gần đây.

“Bệnh mất trí nhớ nghĩa là mình không biết cả việc mình đã quên à?”

“Mình nghĩ là cũng tùy trường hợp nữa.”

Tôi không biết triệu chứng cụ thể của bệnh mất trí nhớ thế nào.

Nhìn thấy cô ấy đang chau mày, tôi nói:

“Chắc cậu đang thấy khó chịu lắm nhỉ.”

“Cậu thấy là mình đang khó chịu à, chắc đúng là thế nhỉ.”

Hiếm khi cô ấy trả lời không rõ ràng như vậy.

“Thì tất nhiên, không nhớ được gì cũng khiến người ta lo lắng chứ?”

“Nói thế nào nhỉ? Mình không thích mơ hồ như thế. Vì nếu lỡ đã có hẹn gì quan trọng thì sao?”

“Dù cậu có nhớ ra hẹn gì thì cũng không thể thực hiện được mà. Vì chúng ta đâu thể ra khỏi đảo này.”

“Không thể ra khỏi đây nghĩa là thế nào?”

“Ồ kìa, nghĩa là cứ mãi phải ở đây thôi.”

Tôi dừng bước ở giữa lưng chừng con đường bậc thang rồi quay lại nhìn. Bây giờ đã là 7 giờ 30 phút sáng, cuối cùng thì màn đêm cũng tan hết, cả thành phố và cả biển đều chan hòa trong ánh nắng ban mai.

“Đảo này được bao quanh là biển hết nên không có đường ra nào đâu.”

“Nhưng có thuyền mà. Từ ngay đây cũng có thể nhìn thấy.”

Đúng là trên biển đang thấp thoáng có vài con thuyền nhỏ, đó đều là thuyền đi đánh cá. Trên đảo này có rất nhiều ngư dân. Điều này cũng dễ hiểu vì nó phù hợp với vị trí địa lý của nơi đây.

Tôi nhún vai và nói:

“Mình nghe nói dù có định vượt biển bằng thuyền thì sau đó vẫn bị trở lại đảo thôi.”

“Thế nghĩa là thế nào? Có phải liên quan gì đến thủy triều không?”

“Mình cũng không biết, nhưng có vẻ lý do đó cũng có tính thực tế đấy.”

Vì tôi chưa từng có ý định sẽ ra khỏi đảo này nên chỉ biết theo tin đồn vậy thôi, mà lời đồn đó thì tôi cũng không lắng nghe cẩn thận, nghiêm túc gì cho lắm.

“Nhưng từ đây có nhìn thấy đất liền mà.” Manabe chỉ về phía bên kia biển.

Đúng là phía cô ấy chỉ có đất liền. Do có sương giăng nên nhìn không rõ hẳn nhưng trông có vẻ bên đất liền đó cũng rất rộng lớn.

“Ừ, nhưng chưa có ai có thể đi đến đó được.”

Rồi chúng tôi lại tiếp tục bước về phía trước.

“Nghe nói cách để ra được đảo này là phải tìm lại được thứ đã đánh mất.”

“Thứ đã đánh mất?”

“Cậu có nghĩ ra được cái gì không?”

“Thực ra ngay lúc này thì mình chẳng có gì trong tay cả.”

“Đúng vậy nhỉ.”

Thật khó để trả lời thứ đã đánh mất là gì khi vừa mới bị thả vào đảo này vì có quá nhiều khả năng.

Manabe nói trong nhịp thở gấp.

“Thứ mà ngay lúc này mình nghĩ ra được đó là ký ức của ba tháng gần đây.”

“Trước mắt bây giờ thì đây là dự đoán đầu tiên nhất nhỉ.”

Cũng có nhiều người có suy nghĩ tương tự như vậy, vì mọi người ai cũng mất đi ký ức tại sao lại đến đảo này. Nếu có thể nhớ ra được cách đã đến nơi này thì có lẽ cũng sẽ nghĩ được cách để ra khỏi đây. Xét về logic thì tôi nghĩ đi đâu này có thể hiểu được.

“Vậy có thể nhớ ra được ký ức đã quên không?”

“Trước tiên cậu cứ lấy đây làm mục tiêu đi, cũng tốt mà phải không?”

“Thế cậu thì thế nào? Cậu có đang tìm kiếm cái gì không?”

“Mình chẳng tìm kiếm cái gì cả.”

“Tại sao?”

“Cuộc sống ở đây cũng không tồi mà.”

Mọi thứ đều bình yên, yên ổn. Hằng sáng cũng không phải nghe những tin tức khiến mình cảm thấy khó chịu. Tôi không để tâm lắm khi hằng ngày phải bắt đầu bằng những câu chuyện tiêu cực kiểu như ở đâu có ai là tội phạm, hay những chuyện ngớ lêu đôi mách về người nào đó... Trên đảo vẫn có thể bắt được sóng tivi và xem các tin tức nếu muốn, nhưng quả thật những thứ phát trên đó đều là những sự việc của một thế giới mà chẳng có liên hệ gì với chúng tôi, kiểu như tin tội phạm ở một đất nước xa xôi nào đó hay về một cuộc chiến xưa cũ... Do nó không có liên quan gì với chúng tôi nên dần dần mọi người cũng mất hứng thú để xem và chỉ còn nghĩ về cuộc sống hằng ngày của chính bản thân mình mà thôi.

“Nhưng cậu giỏi nhỉ.”

“Mình giỏi cái gì cơ?”

“À thì cậu không có bố mẹ mà vẫn sống được ở đây. Chắc là cậu vất vả nhiều lắm, phải lo chỗ ở này, tíên ăn này...”

Tôi lắc đầu.

“Thực ra là thế này, nếu chỉ là sống thôi thì ở đảo này không cần tíên đâu.”

“Tại sao?”

“Người mà cậu sắp gặp đây sẽ giải thích cho cậu hiểu về những chuyện như thế này.”

“Mình sẽ gặp ai?”

“Cô giáo của trường học ở đây.”



Trường học nằm ở trên con đường bậc thang là biểu trưng của đảo. Có quá nhiều bậc thang, mà nếu không buôn chuyện gì trên đường đi thì thật là chán ngắt. Sau một hồi lăm bằm về trọng lực, rồi cấu tạo cơ thể, tất nhiên cả về vị trí của ngôi trường nữa, rồi về bất cứ thứ gì trên thế gian này mà có thể nghĩ ra được, và khi bắt đầu cảm thấy chán rồi thì may quá đã thấy ngôi trường hiện ra trong tầm mắt.

“Đây rồi”, tôi nói.

Từ con đường bậc thang chúng tôi rẽ sang một con dốc phẳng. Phía trước đó là một khoảng sân hẹp và ba dãy phòng học nối tiếp nhau. Dãy bên phải dành cho học sinh cấp hai, dãy bên trái cho học sinh cấp ba, còn dãy chính giữa thì hầu hết đều là các phòng học trống, ngoài ra còn có phòng giáo viên, phòng y tế và nhà ăn cho học sinh nữa.

“Nhà ăn cho học sinh?”, Manabe hỏi với vẻ ngạc nhiên.

“Người ta mang thực phẩm lên cả chỗ như thế này à?”

“Ừ.”

“Ai mang đến?”

“Học sinh sẽ phân chia nhau làm và đây được coi như là một công việc làm thêm.”

Như vậy vừa nhân tiện đi học lại vừa có thể kiếm được một chút tiền tiêu vặt nên học sinh cũng rất thích. Có một chuyện rất khó tin là tôi cũng đã có duy nhất một lần thử làm việc này nhưng rồi phải hối hận ngay sau đó. Tôi không muốn nhớ lại cái nặng khủng khiếp của chiếc balo đựng đầy hành tây đó.

Chúng tôi đứng lại một chút ở lối vào sân để thở rồi thông thả đi vào phòng giáo viên nằm ở dãy phòng chính giữa.

Chúng tôi thay dép dùng để đi trong phòng dành cho khách rồi bước đi theo lối hành lang được lót vải sơn. Tiếng bước chân lộc cộc vang lên, hình như do đi không vừa nên chỗ đầu ngón chân hơi bị chấp chới.

Tôi gõ cửa phòng có biển được ghi là Phòng giáo viên.

“Em là Nanakusa, học sinh lớp 10 ạ.”

Tôi nói vậy xong thì có tiếng trả lời từ trong phòng vọng ra “Em vào đi”. Tôi mở cửa. Chắc là do còn một tiếng nữa mới đến giờ học của buổi sáng nên trong phòng giáo viên mới chỉ có một người. Và thật may đó

chính là giáo viên chủ nhiệm của lớp tôi. Cô đang ngồi ở chiếc bàn phía trong cùng, trên bàn có cốc cafe vẫn đang bốc hơi ấm. Manabe vẫn đứng yên và nhìn chăm chú vào cô giáo. Tôi cảm thấy mình cần giải thích gì đó cho cô ấy nên nói:

“Người đó là giáo viên chủ nhiệm của lớp mình đấy. Cô tên là Tokume.”

Đó không phải là tên thật của cô. Không ai biết tên thật của cô cả. Cũng không có học sinh nào nhìn thấy khuôn mặt thật của cô vì cô lúc nào cũng đeo một cái mặt nạ màu trắng, loại mặt nạ che kín từ trên lông mày đến hết mũi. Cô ngồi trong phòng giáo viên của trường với hình tượng như đang tham gia lễ hội hóa trang như vậy thì quả đúng là sẽ tạo nên cảm giác kỳ lạ.

Manabe nói lí nhí:

“Lúc nào cô cũng đeo mặt nạ như vậy à?”

“Ừ.”

“Cô là một giáo viên kỳ quặc nhỉ.”

“Cô là một giáo viên tốt đấy. Chỉ là cô hay hóa trang vậy thôi.”

Khi chúng tôi bước tới gần thì cô Tokume xoay lại ghế và hướng về phía chúng tôi.

“Xin lỗi các em vì trông cô như thế này.” Cô nói, khoe miệng khế cong lên cười sau tấm mặt nạ.

“Tại sao cô lại đeo mặt nạ như vậy chứ?” Manabe hỏi.

“Bạn ấy lúc nào cũng hỏi thẳng như vậy đấy ạ.”

Cô giáo hướng mặt nhanh về phía chúng tôi.

“Mình sẽ giải thích cho câu sau nhé.” Tôi nói.

Cô Tokume bị hội chứng sợ trường học. Trước khi đến đây cô cũng đã là một giáo viên, tôi không biết rõ lắm nhưng có lẽ đã có nhiều chuyện đã xảy ra khiến cô rất sợ phải đứng trước học sinh. Thật ra, cô đã có thể lựa chọn bỏ nghề giáo nhưng vì bản chất cô là một giáo viên rất nghiêm túc, cần mẫn và nhiệt huyết nên cô đã không thể làm vậy. Và nghe nói khi cô che mặt mình đi, giấu cả tên của mình nữa thì cuối cùng cô cũng có thể tiếp xúc được với học sinh. Tôi thấy cô thật đáng thương. Đối với tôi, việc cô không thể bỏ nghề giáo còn đáng buồn hơn là việc cô sợ trường học.

Cô Tokume cầnn lấy tờ giấy A4 ở trên bàn.

“Em là Manabe Yuu nhỉ?”

“Vâng. Sao cô biết tên của em?”

“Ở đây ghi vậy mà.”

“Đó là gì thế ạ?”

“Là sơ yếu lý lịch của em.”

“Sao cô lại có được thứ đó?”

“Nó được bưu điện gửi đến. Phải cầnn có nó chứ? Vì em sẽ là học sinh ở đây mà.”

“Sơ yếu lý lịch phải là do tự bản thân em viết. Việc chọn trường cũng phải là do em chọn. Nhưng em không nhớ là em đã chọn chuyển trường.” Manabe thản nhiên trả lời.

Dù nói rõ ràng, thẳng thắn như vậy dễ bị coi là vô lễ nhưng cô ấy không cảm thấy như vậy. Vì thế, Manabe rất hay bị hiểu nhầm là người cứng nhắc, vô cảm. Tôi thì biết là không phải như vậy, chỉ là điểm chuyển đổi cảm xúc của cô ấy hơi đặc biệt một chút thôi.

“Cô biết chứ”, cô Tokume gật đầu.

“Chắc em đã quyết định thi vào một trường cấp ba và đã rất vất vả để thi đỗ, vậy mà đột nhiên lại bị chuyển trường thì tất nhiên sẽ cảm thấy bất mãn rồi.”

“Dạ, vấn đề không phải là như thế.”

“Thế là vấn đề gì vậy em?”

“Chỉ là em không thể hiểu được. Em thấy khó chịu khi không thể hiểu được như thế.”

Cô Tokume đặt tay lên cằm. Chắc là do chiếc mặt nạ nên lúc này trông cô như thể một tên trộm huyền bí cổ xưa đang làm điếu gì xấu xa.

“Cô rất tiếc nhưng cái đó chính là thứ mà từ nay trở đi em phải kiếm tìm.”

“Cái đó... là cái gì ạ?”

“Là việc em muốn hiểu đó. Không có ai khi mới đến đảo này mà hiểu cả. Từ giờ em sẽ phải mất thời gian để tìm ra nó từng chút một khi sống ở đây.”

Trong chốc lát, Manabe như bị nghẹn lời. Rồi sau đó, với một giọng thở dài, thông thả, cô ấy hỏi:

“Đảo Bạc Thang... là gì hả cô?”

“Không ai biết câu trả lời đâu em ạ. Ngoài bà phù thủy ra thì không ai biết cả.”

“Bà phù thủy ư?”

“Ở phía sau trường học này có con đường bậc thang dẫn lên đỉnh núi. Nghe nói là có một bà phù thủy đang sống trên đó. Hòn đảo này đang được bà phù thủy đó quản lý.”

Manabe nhăn mặt vẻ tức giận.

“Em không thể nuốt trôi được câu chuyện này.”

“À, không sao. Cô cũng vậy mà. Cô đã đến đây được 3 năm rồi mà vẫn còn chưa tin chuyện có bà phù thủy nào đó.”

“Nếu vậy thì...”

“Thế nhưng cũng chẳng có cách nào khác. Không phải chỉ riêng mỗi đảo Bạc Thang này mới là đặc biệt. Đời người cũng như vậy mà. Chúng ta sống theo những quy tắc đã được định ra từ lúc nào không rõ, bởi những người thống trị được sinh ra bằng một sức mạnh mờ hồ nào đó. Nếu thay bà phù thủy bằng quốc vương hay nhà chính trị thì em có thể hiểu được không?”

“Em vẫn không thể hiểu được.”

Manabe nói một cách mạnh mẽ.

“Không phải vấn đề về cái tên thừa cô. Em thấy khó chịu khi trong lòng không phục.”

Miệng cô lộ ra dưới chiếc mặt nạ, trông cô như đang cười. Nhưng vì không nhìn thấy được mắt cô nên khó phán đoán được đó là kiểu cười gì.

“Thật là tuyệt vời. Thực sự cô nghĩ vậy. Nhưng với người trăn mắt thật, không phải là thần thánh thì không thể tự ý quyết định được hết tất cả mọi thứ. Em hiểu đi đâu này nhỉ?”

“Vâng.”

“Bây giờ chỉ có một việc duy nhất mà em có thể quyết định được, đó là có học ở trường này hay không. Trên đảo Bạc Thang này chỉ có duy nhất

một trường học này thôi, nên nếu muốn đi học thì hiện tại chỉ có thể đến đây thôi.”

“Tôi thì rất hoan nghênh em”, cô Tokume nói.

Manabe im lặng trong chốc lát. Nếu đúng theo bản tính của cô ấy thì cũng sẽ chẳng lạ gì nếu cô ấy nói “Vậy em xin phép cô” rồi không chần chừ bước chân đi luôn.

Tôi nói chen ngang vào.

“Cậu cứ vừa học ở đây rồi vừa tìm cách ra khỏi đảo này cũng tốt mà. Mình vẫn luôn muốn học cùng với cậu đấy.”

Cô ấy nhìn tôi với ánh mắt có vẻ tức giận, nhưng rút cục cô ấy đang tức giận về cái gì thì tôi cũng không rõ.

“Nếu vậy thì cậu hứa với mình là sẽ cùng rời khỏi đảo với mình nhé?”

Tại sao lại là “Nếu vậy thì?” Cách nói từ của cô ấy có vẻ hơi vô lý. Lăng nhăng quá, tôi gật đầu đại cho xong.

“Ừ, mình hứa đấy.”

Tôi chợt nhớ ra chút liên quan lạ lùng đến cái từ “hứa”. Thật ra từ trước đến nay cũng đã có vài lần tôi hứa không thực tâm rồi.

Manabe quay lại phía cô giáo và trả lời “Em hiểu rồi ạ”.

ooo

Ở trên đảo Bạc Thang này thì bằng cấp không có ý nghĩa gì cả. Tuy thế lý do duy nhất khiến Manabe đi học thì chỉ có một. Ở đảo này, cuộc sống của học sinh sẽ được đảm bảo. Học sinh có thể được mượn miễn phí một phòng khu ký túc trong phố và không phải đóng tiền ăn khi ăn ở căng-tin học sinh hoặc ở ký túc. Ngoài ra còn được cấp cả sách giáo khoa, đồng phục và cả đồng phục thể dục nữa. Tuy nếu muốn có thêm gì khác thì phải tìm việc làm thêm nhưng nếu chỉ là sống thôi thì học sinh không cần đến tiền.

Tính đơn giản giữa mất và được thì chắc chắn ai cũng nhận thấy là trở thành học sinh của trường sẽ có lợi hơn. Chẳng cần phải có trí thông minh cũng nhận ra được điều đó. Chỉ cần dùng bản năng là có thể hiểu được.

Cũng giống như bất cứ ai đang ở giữa sa mạc mà được cho nước thì cũng sẽ nhận thôi.

Nhưng quyết định của Manabe Yuu đôi khi lại không theo logic nào cả, nên những lúc như thế tôi ở bên cạnh cô ấy lại phải ôm những lo lắng không đâu vào đâu.

ooo

Cô Tokume nói muốn nói chuyện một chút với Manabe về cuộc sống ở trên đảo này nên tôi một mình đi ra khỏi phòng giáo viên và đến dãy phòng dành cho khối cấp ba rồi đổi dép đi trong phòng của mình. Tôi cứ vậy bước lên cầu thang. Tầng một là phòng học đặc biệt kiểu như phòng học nấu ăn, lớp học bình thường thì ở tầng hai. Khối cấp ba tổng cả ba lớp chỉ có tám phòng học. Tôi bước tiếp lên cầu thang rồi đi qua tầng ba, nơi có thư viện, rồi với tay đến cửa để đi ra sân thượng.

Tôi mở cửa bước ra, nhiệt độ không khí ở đây cũng không có gì khác biệt lắm. Ở chỗ được nắng chiếu trực tiếp thậm chí ấm hơn trong phòng. Con mèo sống một triệu lần đang ngả dựa vào cái tay vịn màu bạc. Anh ta đang đọc sách trong khi một bên tay đang cầm hộp nước ép cà chua giống như mọi lần. Không hiểu sao tôi có cảm giác như được trở lại cuộc sống thường ngày nên thấy vui vui. Không biết từ lúc nào tôi đã quen với cuộc sống ở chỗ này.

Tôi tiến lại gần Con mèo sống triệu lần.

“Anh đến trường lúc nào vậy?”

Còn gần một tiếng nữa mới đến giờ học. Anh ta ngẩng mặt lên khỏi quyển sách nhưng không trả lời câu hỏi của tôi.

“Cô gái chuyển trường đã đến rồi à?”

“Ừ, anh biết rõ nhỉ.”

“Tôi nhìn thấy người đó leo bậc thang cùng cậu mà. Có vẻ các cậu thân thiết nhỉ?”

“Ngày trước chúng tôi là bạn học cùng lớp.”

“Đó là chuyện trước khi đến đảo này nhỉ.”

“Tất nhiên rồi.”

“Ở đảo này hiếm mà gặp được người quen cũ đây. Cậu nên coi trọng cái duyên hiếm hoi này.”

Tôi ng ẫ xuống cạnh anh ấy.

“Tôi không hiểu từ ‘duyên’.”

“Nói cách khác thì đó là may mắn.”

“Từ ‘may mắn’ tôi cũng không hiểu.”

“Nó có nghĩa kiểu như là ngẫu nhiên ý.”

“Ngẫu nhiên là ngẫu nhiên chứ.”

Giữa tôi và Manabe Yuu, dù là có duyên đặc biệt thì tôi cũng không nghĩ đó là may mắn.

Con mèo sống triệu ần cười khúc khích.

“Chẳng phải tâm trạng cậu đang rất vui đó sao?”

“Vậy à?”

“Đúng thế.”

Không thể như thế được.

Tôi không mong gặp lại Manabe. Chỉ riêng cô ấy là tôi không muốn gặp. Người khác xuất hiện trước mắt, tôi chỉ cần cười cái là xong, nhưng riêng với cô ấy, tôi không thể bình tĩnh được. Tuy vậy, tôi vẫn gật đầu và lại vô thức giả vờ bình thản như mọi khi.

“À, cũng có thể là như vậy. Có thể gặp lại người bạn cũ là một việc tốt mà.”

Con mèo sống triệu ần nhấp miệng vào chiếc ống hút của hộp nước ép.

“Cô ấy tên là gì?”

“Manabe Yuu.”

“Ra vậy. Cô bé tên Manabe đó có tính cách đặc trưng như thế nào?”

Cái từ “tính cách đặc trưng” là cách nói tránh, còn nếu nói thẳng ra thì nó giống như là nói đến nhược điểm. Những người đến đảo này ai cũng có một nhược điểm nào đó. Ví dụ, cô giáo sợ trường học hay một người bạn có tật chuyên nói dối. Nơi đây chính là một cái thùng rác. Mà những cái mà bị vứt vào thùng rác thì chỉ toàn là những thứ đã bị hỏng hoặc bị khiếm khuyết ở đâu đó mà thôi.



“Cô ấy rất thẳng thắn.”

“Thẳng thắn?”

“Cô ấy giống như một đường thẳng chân phương vậy, chỉ kéo dài thẳng về một hướng.”

“Tôi không hiểu.”

“Nói cách khác thì cô ấy là người mơ mộng hão huyền, là người theo chủ nghĩa lý tưởng ấy.”

Con mèo sống triệu lần lại nhấp môi vào hộp nước ép.

“Thảo nào. Nếu đúng vậy thì cô ấy sẽ dễ bị vứt bỏ ngay.”

Những người theo chủ nghĩa lý tưởng trong sáng, không có mặt trái thì dễ bị ghét. Từ thời tiểu học đã như vậy rồi. Lời nói của Manabe Yuu lúc nào cũng đúng, câu hỏi thì lúc nào cũng thẳng thắn như muốn kết án nên không có một người bạn thân nào. Khi tôi lần đầu tiên biết được tính cách này của cô ấy thì cô ấy đã bị bỏ rơi bởi những người xung quanh rồi.

Con mèo sống triệu lần nhìn xuống trang sách và nói với vẻ như không hứng thú gì.

“Cô bé đó có thể sẽ đi khỏi được đảo này.”

“Tôi nghĩ là còn khó lắm.”

“Ý cậu là việc ra khỏi đảo này ý à?”

“Nếu có thể dễ dàng ra khỏi đảo này thì đã chẳng thành như bây giờ.”

Nếu vậy thì chẳng mấy chốc người dân sẽ biến mất hết khỏi đảo này. Tôi không biết rõ lắm nhưng nghe nói là mỗi tháng có một hoặc hai người biến mất khỏi đảo. Họ được trở về nơi trước khi được đưa đến đây, nhưng nơi thật sự mà họ đến thì không ai biết cả vì khi nhận ra họ không còn ở đây nữa thì họ đã biến mất khỏi nơi này rồi, và không có một chút manh mối nào cả. Do vậy chúng tôi chỉ có thể tin là họ đã được ra khỏi đảo mà thôi.

Con mèo sống triệu lần lật trang sách.

“Tôi muốn thử nói chuyện với cô bé đó quá.”

“Tôi giới thiệu nhé?”

“À không, không cần. Tôi chỉ có thể nói chuyện được với một người thôi.”

“Tại sao vậy?”

“Vì nếu nói chuyện với hai người thì tôi sẽ không còn biết bản thân tôi là ai nữa.”

Tôi cười. Tôi không nghĩ là mình sẽ nghe thấy những câu chuyện kiểu này từ anh ta. Con mèo sống một triệu lần không phải là Con mèo sống một triệu lần. Khi mới gặp, câu đầu tiên anh ta đã hỏi tôi là “Cuốn sách mà cậu yêu thích là gì?”. Tôi đã trả lời bằng tên một cuốn truyện tranh nào đó. Chỉ khi ở cạnh tôi thì anh ta mới là Con mèo sống triệu lần, còn ở trước mặt người khác thì có lúc anh ta thành Sherlock Holmes, có lúc anh ta thành Don Quixote, nghĩa là tên anh ta sẽ thay đổi tùy theo từng người anh ta nói chuyện.

Tôi có một chút tò mò là nếu được hỏi về cuốn sách yêu thích thì Manabe Yuu sẽ trả lời tên cuốn sách nào, vì thế tôi định khi nào đó sẽ đề cho cô ấy có dịp nói chuyện với Con mèo sống triệu lần.

Anh ta hướng con mắt màu đen tuyền chăm chăm về phía tôi.

“À, Nanakusa, khuyết điểm của cậu là gì vậy?”

Tôi nhún vai.

“Tôi có quá nhiều khuyết điểm đến nỗi tôi cũng không biết là gì nữa.”

Tôi không muốn chuyển chủ đề câu chuyện sang nói về khuyết điểm của chính mình.

### 3

Bàn và ghế dành cho Manabe đã được đưa vào trong lớp học. Chắc vì thế mà lớp học sáng nay có chút xôn xao hơn bình thường. Tôi nghe thấy có những tiếng thì thầm “Cái bạn mới chuyển trường đến từ đâu nhỉ?”

Ngay sau khi chuông reo lên, cửa mở ra thì cô Tokume và Manabe Yuu bước vào. Ngay lập tức lớp học trở nên im phăng phắc.

“Từ hôm nay chúng ta sẽ có thêm một bạn mới.” Cô Tokume nói và viết nắn nót tên của người mới lên trên bảng đen.

Còn Manabe thì trông không có vẻ gì là đang lo lắng, căng thẳng cả.

“Tên tôi là Manabe Yuu. Rất mong được mọi người giúp đỡ”, cô ấy nói vậy rồi cúi đầu chào.

Khi ngẩng đầu lên, cô ấy khẽ mỉm cười rất thân thiện.

“Từ giờ tôi và Nanakusa sẽ tìm cách để ra khỏi đảo này. Tôi nghĩ là mọi người cũng mong muốn như vậy, vì thế mọi người hãy cứ thoải mái lên tiếng nhé.”

Cả lớp học như nín thở. Nói muốn ra khỏi đảo là điêu cấm kỵ ở đây. Trước kia hầu hết các bạn trong lớp cũng đều nung nấu ý chí muốn ra khỏi đảo này nhưng giờ đây họ đã từ bỏ việc đó rồi. Và thật chẳng dễ chịu gì khi mục tiêu đã bị từ bỏ đó lại một lần nữa bị đập vào trước mắt.

“Đừng có nói đơn giản vậy”, có ai đó đã nói, bằng giọng thì thầm rất nhỏ.

Thật là tởm, tôi nghĩ. Manabe sẽ không ngại việc tranh luận đâu.

Cô ấy nhìn thẳng chằm chằm vào bạn học sinh đó, cậu ta tên là Yoshida.

“Tất nhiên tôi không biết việc ra khỏi đảo này sẽ khó như thế nào, nhưng lúc nào cũng vậy, tôi không có nhàn lẩn gì về mục tiêu tôi đã nói ra.”

Tôi biết là Manabe không có ác ý gì, kể cả ý muốn công kích, chỉ là cô ấy luôn thẳng thắn nói ra những gì mình nghĩ, nhưng lời nói thẳng thắn quá, trong nhiều trường hợp lại nghe như có ý công kích.

Trong thoáng chốc trông Yoshida rất ngạc nhiên. Tôi đã nhanh miệng nói trước khi cậu ta kịp phản biện.

“Manabe, cậu sai rồi.”

Manabe nhìn về phía tôi. Tôi thông thả tiếp tục nói, cố gắng để không biểu lộ cảm xúc của mình.

“Lời nói cũng có khả năng làm tổn thương người khác. Kể cả là lời nói vui vẻ hay lời nói tràn đầy tình yêu thương thì cũng không có lời nói nào là luôn luôn đúng cả.”

Cả lớp học lại một lần nữa nín thở. Vì tôi vốn không phải là học sinh nổi bật trong lớp lắm nên mọi người rất ngạc nhiên khi tôi lại đột ngột phát biểu như thế.

Bình thường thì tôi là như vậy nhưng khi có Manabe, tôi lại hành động khác thường như thế. Rất may lần này tôi đã giúp được Manabe và Yoshida tránh tranh cãi với nhau, mà hơn nữa không để lại vấn đề gì sau này.

Yên lặng một chút thì Manabe cũng khẽ gật đầu.

“Đúng là như vậy. Tôi đã sai khi nói là ‘lúc nào cũng vậy’. Xin lỗi nhé!”

“Ừm.”

“Nhưng, tôi vẫn chưa hiểu. Nói muốn ra khỏi đảo này thì có vấn đề gì à?”

Là có vấn đề đấy. Nói vậy nhưng chúng tôi yếu đuối nên đã từ bỏ và không thể giải thích vui vẻ, tận tình được.

“Thôi chuyện này để sau đi. Chúng ta không thể chiếm mất thời gian của mọi người vì chuyện của bạn được, đúng không?”

“À nhỉ, đúng là như vậy.”

Cô ấy lại một lần nữa cúi đầu xin lỗi.

“Em hãy về chỗ ngồi của mình đi”, cô Tokume nói.

Tôi thẫn thờ dài ở trong lòng. Dù là bản thân cô ấy không có ý đồ gì như vậy nhưng màn tự giới thiệu của Manabe Yuu quá thật. Chỉ trong một

chút thời gian ngắn ngủi cô ấy đã biểu lộ khá rõ ràng một phần tính cách của cô ấy.

Kiểu tính cách của cô ấy không thân thuộc với mọi người ở xung quanh.

Buổi học đã diễn ra bình thường, không bị ảnh hưởng bởi mục tiêu mà cô ấy đã đột ngột nói ra, dường như mọi người cũng không để ý lắm đến việc đó.

Chỉ nhìn thoáng qua thì có vẻ cô ấy ng ỡng học rất nghiêm túc, về cơ bản cô ấy là một học sinh chăm chỉ. Nếu cô ấy không nói gì thì đúng là như một học sinh chăm ngoan.

Ngay khi đến giờ nghỉ, cô ấy đã đến chỗ tôi và hỏi “Tại sao lại không được nói ra rằng muốn rời khỏi đảo chứ?”.

Không còn cách nào khác, tôi đành trả lời “Không, Manabe. Ai cũng có một nơi để thuộc về. Cá nước sâu thì có chỗ dành cho cá nước sâu. Gấu Bắc cực thì có chỗ của gấu Bắc cực. Dù có nói ở đáy biển quá tối tăm thì cũng không có lựa chọn hay ở Bắc cực quá lạnh lẽo nào khác. Hay nói cách khác, cá nước sâu cũng có thể ao ước có được bầu trời xanh, gấu Bắc cực cũng có thể muốn múa điệu hula của các cô gái Hawaii ở một đất nước phương Nam lắm chứ, nhưng chúng không thể có được điều đó. Vì thế nếu trước mặt chúng mình nói đến việc nhảy múa điệu hula dưới một bầu trời xanh thì chẳng phải sẽ làm tổn thương đến chúng mình sao.”

Nhưng có vẻ Manabe không hiểu rõ lắm những lời của tôi.

“Nhưng ở trong lớp học này không có cá nước sâu cũng không có gấu Bắc cực, chúng ta đều là những học sinh mà.”

Bất giác tôi thở dài.

“Bọn mình, nếu so với cậu thì đúng là giống cá nước sâu và gấu Bắc cực đấy.”

Tôi đã cố nói đến vậy nhưng Manabe cũng không hiểu.

Tôi thì nghĩ là ở thùng rác thì có hạnh phúc của thùng rác, giống như ở biển sâu có hạnh phúc của biển sâu, ở Bắc cực có hạnh phúc của Bắc cực vậy. Nhưng thứ hạnh phúc đó, nếu không chịu chấp nhận cái thùng rác thì chắc chắn sẽ không hiểu được.

Đến giờ nghỉ trưa cô ấy vẫn lại nói tiếp về chủ đề đó. Chúng tôi ng ỡng đối diện nhau ở một góc trong phòng học sinh. Trước mặt chúng tôi là món

khoai tây tấm bột rán vàng giòn. Bây giờ đang đúng vào mùa thu hoạch khoai tây.

“Mình nghĩ là gấu Bắc cực có màu trắng là để tự vệ”, Manabe nói.

Tôi gật đầu đồng ý và rồi Manabe lại tiếp tục nói.

“Nhưng gấu Bắc cực thì có thiên địch nào? Chẳng phải nếu là ở Bắc cực thì gấu Bắc cực là mạnh nhất rồi hay sao?”

Tại sao câu chuyện lại thành ra như thế này. Cô ấy hẳn có điểm gì thắc mắc sẽ lại hỏi rất thẳng nên câu chuyện sẽ cứ phát triển như vậy. Với vốn kiến thức mà tôi biết, thì tôi đang tự thắc mắc vì sao thành tích học ở trường cũng tốt vậy mà trên thực tế có phải tôi rất ngốc hay không. Khi tôi đang không biết trả lời thế nào thì từ phía sau có tiếng cất lên.

“Mình nghe nói là hình như chúng ta có thể bị ăn thịt bởi bọn cá kình đấy.”

Tôi quay người lại thì nhận ra đó là lớp trưởng. Cô ấy là lớp trưởng của lớp chúng tôi, tên họ là Mizutani, còn tên thật thì có liên quan đến loại hoa gì đó mà tôi cũng không nhớ rõ.

“Mà, thực ra lông của gấu Bắc cực trong suốt, dưới khúc xạ ánh sáng thì trông nó thành màu trắng thôi.”

Lớp trưởng có dáng người thấp, hay buộc túm tóc mái lên trên để lộ cái trán dô. Nếu cô ấy không phải là lớp trưởng thì chắc hẳn đã bị đặt biệt danh về cái trán dô đó rồi.

“Mình nghĩ cạnh được không?”, cô ấy hỏi.

“Tất nhiên là được”, Manabe trả lời.

Lớp trưởng ngồi xuống cạnh tôi.

“Thật hiếm khi thấy Nanakusa ở phòng ăn. Chẳng phải cậu hay ở chỗ của “Nhiều tên” à.”

“Nhiều tên” mà cô ấy nói đến chính là Con mèo sống triệu lần. Anh ta cứ thay đổi tên tùy với từng người, ví dụ như Con mèo sống triệu lần, Sherlock Holmes, Don Quixote... Nên lúc không có mặt anh ta thì tôi hay gọi là “Nhiều tên”.

Nhà ăn này đông nên tôi thường mua sandwich rồi đến chỗ Con mèo sống triệu lần để ăn trưa. Với nhiều học sinh thì sân thượng là lãnh địa riêng của anh ta nên thường ít người lên trên đó.

Tôi lấy tay trái chống cằm và nói.

“Vì hôm nay là ngày đầu tiên Manabe đến học ở đây mà. Ít nhất thì mình cũng nên đi ăn trưa cùng bạn ấy chứ.”

Sau đó tôi cầm đũa bằng tay phải để cắt một góc món khoai tây hầm bột chiên rồi đưa lên miệng ăn. Òa, thật là ngon!

“Các cậu quen nhau à?”

Sasaoka vừa hỏi vậy vừa ngẩng xuống cạnh lớp trưởng, và Hori cũng ngẩng xuống đối diện với cậu ấy. Sasaoka là bạn cùng lớp của chúng tôi, thoạt nhìn thì trông cậu ấy có vẻ là một người vui tính, hoạt bát. Nhưng cậu ấy lúc nào cũng đeo tai nghe ở một bên tai. Cái tai nghe đó nối với máy game di động ở trong túi áo của cậu ấy. Sasaoka nói rằng nếu không nghe nhạc game thì cậu ấy thấy thật buồn chán. Còn Hori là một cô gái có dáng người cao, ánh mắt có vẻ gì đó hơi ác ác và có một nốt ruồi giọt lệ ở dưới mắt bên trái. Cô ấy có vẻ kém giao tiếp nên lúc nào cũng cúi đầu lảng tránh, vì thế số lần nghe thấy cô ấy cất tiếng nói có thể nói là như đếm trên đầu ngón tay vậy. Bù lại thì cuối tuần nào cũng vậy, tôi luôn nhận được một bức thư rất dài của cô ấy. Vì ở đảo này không dùng được điện thoại di động nên đến bây giờ thì thư tay vẫn là cách liên lạc được thịnh hành.

Cả Sasaoka và Hori đều là học sinh chuyển trường đến đây giống như tôi và Manabe. Chúng tôi được đưa đến đảo này khi chưa biết nhau nên gọi là cùng chuyển trường thì nghe cũng không hợp lý lắm nhưng thôi cứ tạm cho là như vậy cũng được. Cùng là học sinh chuyển trường đến đây nên chúng tôi có nhiều cơ hội để sinh hoạt cùng nhau, Sasaoka còn ở chung ký túc xá với tôi nên rất thân thiết. Còn lớp trưởng thì luôn quan tâm chúng tôi đúng như là một lớp trưởng mẫu mực. Có lẽ chính vì thế mà chúng tôi hay tụ tập với nhau như thế này.

Sasaoka vừa dùng đũa chọc chọc vào món khoai tây hầm bột chiên vừa nói.

“Các cậu có vẻ thân với nhau nhỉ. Lần đầu tiên mình thấy Nanakusa phản biện lại người khác như vậy đấy.”

“Bọn mình đã từng học chung ở trường tiểu học.”

Thật ra chúng tôi còn học chung cùng nhau đến giữa năm thứ hai ở trường cấp hai nhưng có lẽ chẳng cần thiết phải giải thích cặn kẽ đến như



vậy làm gì.

Tôi đã giới thiệu qua về ba người cho Manabe. Manabe và cả ba người đều lần lượt cúi đầu chào làm quen với nhau.

Sasaoka cười ngượng nhẹ và nói.

“Chuyện sáng nay ấy, chuyện rời khỏi đảo này, mình nghĩ là hay đấy, mình cũng muốn rời khỏi đảo.”

“Vậy à? Thế mà mình đã không nhận ra.”

Vì tôi thấy cậu ấy không có vẻ gì là không hài lòng về cuộc sống trên đảo này nên cũng có chút bất ngờ.

“À là vì khi có gì mới ra thì ở đây không thể mua luôn được vào ngày mở bán.”

“Ý cậu là game mới à?”

“Tất nhiên rồi.”

“Chỉ phải đợi khoảng một tuần thôi thì cũng được mà.”

“A, thế hóa ra cậu không biết được tần suất quan trọng của ngày mở bán à?”

“Mình không biết. Có bao nhiêu game thì nội dung của chúng chắc cũng giống nhau hết thôi.”

“Cậu nói thế mà được? Chỉ riêng nó là game mới thôi cũng đã có một giá trị nhất định rồi. Cậu không thấy là giống như có hộp châu báu à? Cậu không háo hức chờ đợi à? Còn cứ nghĩ ai ai cũng đã biết nội dung của nó rồi thì chẳng phải sẽ thấy thất vọng sao? Còn nữa, các thông tin về last boss... sẽ ngay lập tức xuất hiện trên mạng.”

“Thế thì không xem mạng nữa là được mà.”

“Cậu này thật là... Cậu không thấy nó giống như người ta vẫn nói là dù không muốn bị con gái ghét nhưng nếu chẳng may cái váy có bị bay lên thì vẫn cứ muốn nhòm trộm không? Không có cách nào khác cả.”

“Nghĩa là như thế nào?”, Manabe hỏi.

Sasaoka nhanh miệng cãi bay “Không, mình thì không nhìn đâu, đây chỉ là mình lấy ví dụ cho dễ hiểu thôi.” Nhưng Manabe cũng không thèm nghe cậu ấy nói nữa.

“Ở đây có thể mua được game mới à? Thế có kết nối với internet không?”

Tôi gật đầu.

“Ở đây có thể mua bán trực tuyến. Mỗi tuần một lần vào thứ Bảy sẽ có thuyền chở hàng hóa đến.”

“Địa chỉ ở đây là gì?”

“Cái này mình cũng không biết. Chúng cứ được gửi đến đảo Bạc Thang thôi, không cần cả số bưu điện luôn.”

“Chẳng phải cậu đã bảo là đảo này còn không được ghi cả ở trên bản đồ sao?”

“Cậu có tìm kiếm bằng Google map cũng không thấy đâu. Nhưng hình như là có được ghi trên bản đồ của Amazon thì phải.”

“Thế tại sao lại không thể ra ngoài đảo được? Chúng ta có thể xin đi nhờ thuyền là được mà.”

“Thuyền đó không chở người. Nghe nói cũng đã có người có ý định như vậy nhưng tất cả đều thất bại.”

“Nhưng nếu có mạng thì có thể kêu gọi cứu giúp được mà nhỉ?”

Tôi đã nhắc lại lời của cô ấy. “Cứu giúp.” Không hiểu sao tôi cảm thấy có gì sai sai ở lời nói đó.

Cô ấy gật đầu mạnh.

“Đây giống như là bị bắt cóc vậy. Nếu có thể dùng được mail thì chúng ta sẽ báo cho cảnh sát biết.”

Thật là mới mẻ. Cho đến khi nghe cô ấy nói ra từ bắt cóc thì trước đó tôi hoàn toàn không nghĩ ra được như vậy. Chúng tôi bị miễn cưỡng đưa đến đảo này thì cũng có thể gọi là bị bắt cóc mà. Vậy à? Tôi đã bị bắt cóc à?

Lớp trưởng cũng đã từng quan tâm đến chuyện đó nên trả lời:

“Không gửi được mail đi đâu, tất cả sẽ đều bị báo lỗi. Kể cả việc viết thông báo cũng không được. Internet ở đảo này về cơ bản là chỉ nhận thông tin được thôi.”

“Nhưng chúng ta có thể tìm kiếm được, mua bán trực tuyến được mà, đúng không? Nếu vậy thì là có gửi đi được đó chứ.”

“Dù đúng là vậy nhưng thực tế thì không gửi mail đi được.”

Manabe cắn miếng khoai tây chiên trong điệu bộ có vẻ khó chịu.

“Mình không thể hiểu được.”

Tôi vừa chọc chọc miếng cà chua được bày trang trí cùng vừa hỏi:

“Bạn không thích gì à?”

“Ví như việc không có tường ý.”

“Tường á?”

Manabe mở to mắt nhìn về phía tôi.

“Giả sử dù có bị nhốt mà có tường thì chỉ cần phá tường ra là được. Thế nhưng ở đây lại không có tường.”

“Thay vào đó thì có biển mà.”

“Thế chúng ta có thể đi ra ngoài bằng thuyền đúng không?”

“Ở mức độ nào đó thì là thế nhưng cũng vẫn không thể đến được đất liền ở phía bên kia đâu.”

“Đó, mình không thích cái cảm giác cứ có gì đó lơ lơ cản trở như thế.”

Manabe nhét nốt chỗ khoai tây tẩm bột chiên còn lại vào miệng. Đó là một miếng to nên má cô ấy phồng cả lên. Những hành động của cô ấy cứ hay làm tôi liên tưởng đến động vật hoang dã.

Cô ấy vừa nhồm nhoàm vừa chống cằm và nói:

“Ở đây có thể mua bán trên mạng được, thành phố cũng đẹp, đời sống của học sinh được đảm bảo, rồi món khoai tây tẩm bột chiên cũng rất ngon...”

“Ở đây rất tốt phải không?”

“Nhưng chúng ta đang bị bắt cóc đấy.”

“Đi đâu thì mình nghĩ là tùy theo cảm nhận của chúng ta thôi.”

“Ít nhất thì suy nghĩ của mình đang bị chà đạp, coi thường.”

Thực ra thì cũng đúng là như vậy. Cuộc sống trên đảo Bạc Thang này giống như là đang được chặn thả vậy, cứ thoải mái chạy quanh trên thảo nguyên, lúc nào cũng có thể gặm cỏ nhưng cũng chẳng khác gì với việc đang được nuôi cả.

“Chúng ta bị miễn cưỡng tống vào đảo này và bị bắt phải sống ở đây. Vì môi trường như thế này sẽ không chắc chắn được có kẻ thù hay không, nhưng đi đâu này cũng đang rất mơ hồ. Ở đây đúng như một thị trấn ở ngoại thành bình thường, chỉ là có chút bất tiện mà thôi. Ví dụ, nếu ở đây cũng có tường bao vây hoặc có người cầm súng canh gác thì tốt biết mấy.

Nhưng sự thật không như thế. Chúng ta không biết được chúng ta phải chiến đấu với cái gì.”

“Không phải là chúng mình, chỉ là cậu thôi.”

“Đi đâu này thì quan trọng à?”

“Mình không thích cậu làm to chuyện về chủ ngữ không cần thiết như thế này.”

Manabe thường hay làm tôi tức điên. Tôi chẳng định chiến đấu với cái gì cả. Không có kẻ thù thì tốt hơn chứ. Mà nếu nó có đang ẩn náu ở bên kia màn sương thì cũng muốn vĩnh viễn không phải nhìn thấy nó.

“Nanakusa không thấy có gì bất mãn về môi trường này à?”

Tất nhiên là có chứ. Đúng như Manabe nói, suy nghĩ của chúng tôi đang bị chà đạp, coi thường. Nhưng tôi không biết là đang bị ai coi thường. Kẻ thù thì lơ mờ. Nhưng tôi đã cảm nhận được tất cả những đi đâu bất mãn này từ trước khi đến đến đảo Bạc Thang. Tôi đã cảm nhận được từ hồi còn là học sinh tiểu học, và khi thành học sinh cấp hai hay vào cấp ba thì cũng vẫn vậy. Việc có bất mãn gì đó thì cũng chẳng có gì là lạ. Việc không nhìn ra được kẻ thù thì cũng là đương nhiên. Không phải là chỉ riêng đảo này mới đặc biệt như thế. Manabe nói là có kẻ thù lơ mờ quanh đây nhưng tôi thì không nghĩ thế. Đảo Bạc Thang nhỏ hơn các nơi khác nên nếu có tổ chức như thế thì sẽ dễ nhìn ra thôi. Nhưng tôi không có ý định sẽ tranh cãi với Manabe. Lúc nào cũng vậy, với ai cũng vậy, tôi không muốn tranh cãi. Vì thế tôi chỉ cười mỉm.

“Nếu cậu muốn quay trở lại nơi trước khi bị đưa đến đây thì mình sẽ giúp cậu. Mình đã hứa như vậy rồi mà.”

Manabe có vẻ khó chịu.

“Không phải vậy, cậu đã hứa là sẽ cùng mình ra khỏi nơi này mà.”

“À, ừ. Đúng là như vậy. Chúng ta cùng cố gắng nhé.”

“Mình không hiểu được quan hệ giữa các cậu là như thế nào.”, Sasaoka lẩm bẩm.

“Là bạn bè”, tôi trả lời. Tôi không biết câu trả lời nào khác như vậy cả.

Bản thân tôi cũng không rõ quan hệ giữa tôi và Manabe Yuu là như thế nào. Vì chúng tôi đã biết nhau từ hồi còn ở trường tiểu học nên tôi nghĩ gọi là bạn thanh mai trúc mã của nhau cũng được. Tôi không hiểu rõ định nghĩa của từ bạn bè nhưng gọi như vậy cũng chẳng có gì là sai. Về cơ bản chúng tôi vẫn luôn giữ được mối quan hệ tốt đẹp, chưa từng có một lần nào cãi nhau đúng kiểu là cãi nhau. Tôi có cảm tình tốt về Manabe, điều này không phải là nói dối. Nhưng ngược lại, Manabe là người duy nhất hay làm tôi tức điên từ đáy lòng. Thực ra là tôi không thể đồng cảm được với Manabe Yuu. Về bản chất, chúng tôi hoàn toàn ngược nhau. Tôi cảm thấy trong quan hệ với cô ấy, tôi luôn bị phải chịu đựng. Ví dụ trước đây tôi đã nói:

Từ đồng nghĩa của từ “chịu đựng” là “từ bỏ”.

Còn Manabe thì trả lời từ trái nghĩa của từ “chịu đựng” là “từ bỏ”.

Nếu không cam chịu thì với việc gì, với ai cũng có thể tiếp tục được một cách kiên trì. Tôi nghĩ là cô ấy đã có ý nói như vậy. Nhưng tôi thì biết bằng kinh nghiệm. Nghĩa là, nếu cam chịu, nếu không hi vọng gì cả thì việc gì cũng có thể chịu đựng được. Vì thế tôi gạt đầu:

“Ra là vậy. Đúng là như vậy.”

Chúng tôi ngay từ đầu đã mâu thuẫn với nhau rồi. Nhưng tôi vẫn chưa tìm ra được từ nào để thể hiện đúng được mối quan hệ của hai chúng tôi.

## 4

Có vẻ như Manabe đang tạm mặc định rằng kẻ thù lờ mờ chưa rõ ràng kia chính là bà phù thủy. Sau khi tan học, cô ấy nói là muốn tìm hiểu về bà phù thủy, và tôi quyết định cũng sẽ đồng hành cùng cô ấy trong việc này. Nói như vậy không có nghĩa là chúng tôi cứ đến thư viện là có thể thu thập được tài liệu về bà phù thủy. Nhiêu chi tiết về bà phù thủy vẫn còn là bí ẩn.

“Nếu bà ấy ở trên núi thì chúng ta chỉ cần lên đó thôi nhĩ”, Manabe nói. Tôi lắc đầu.

“Bây giờ trời sắp tối rồi nên chúng ta sẽ đi đến cuối tuần nhé.”

Thời gian này trời nhanh tối hơn hẳn. Đoạn bậc thang từ phố lên trên trường học đã được lên đèn nhưng đoạn phía trên nữa thì không có đèn gì cả nên chúng tôi nên tránh buổi tối ra thì hơn. Thật may hôm nay là thứ năm rồi nên ngày kia, vào ban ngày chúng tôi có thể hành động được rồi.

Manabe vẫn không hiểu và hỏi:

“Thế bây giờ thì làm như thế nào?”

“Bây giờ thì chúng ta tìm taxi đã.”

“Ở đảo này có taxi à?”

“À, chỉ có một xe taxi thôi.”

Nếu không tính cái xe tải để cho nông dân sử dụng thì ở đảo này chỉ có ba chiếc xe, và một xe trong số đó là taxi.

“Nhưng không phải là lên taxi để đi đến nhà của bà phù thủy đúng không?”

“Đương nhiên rồi, taxi đâu có leo bậc thang được.”

“Thế làm thế nào để tìm được cái taxi đó bây giờ?”

“À, tài xế taxi là người biết được hết mọi chuyện, miễn là chuyện ở trên đảo này.”

“Chuyện về bà phù thủy cũng biết à?”

Tôi gật đầu.

“Nghe nói là người tài xế này đã thương lượng với bà phù thủy để được làm taxi.”

“Thật thế à?”

“Như thế nào nhỉ, chính người tài xế đó đã nói như vậy.”

“Tại sao cậu biết chuyện đó?”

“Chỉ là tình cờ thôi.”

Trên đảo này chỉ có ba xe: một chiếc xe tải nhẹ, một chiếc xe van nhỏ và một chiếc taxi. Khi tìm kiếm ở trên mạng thì tôi biết được là xe tải nhẹ và xe van nhỏ có thể mua trực tuyến được nhưng cách mua taxi thì lại không rõ. Chiếc taxi đang chạy trên đảo này không phải là một chiếc ô tô thông thường, mà đó là loại xe hoàn toàn chuyên dùng cho taxi: ghế được làm từ lò xo, còn tài xế thì có thể thực hiện đóng mở cửa sau của xe từ chỗ ngồi lái xe, chiếc công tơ mét tính tiền cước cũng được gắn với thiết bị không dây nên không cần kết nối đến đâu cả. Tôi tò mò không biết làm thế nào người tài xế có được chiếc xe đó nên trước đây đã thử đi taxi rồi.

“Trên đảo cũng không có nhiều con đường mà xe có thể chạy nên chắc là chúng ta sẽ tìm thấy nó ngay thôi”, tôi nói.

Con phố chính của đảo Bạc Thang này có hình đại khái giống như chữ S nằm ngang theo hướng Đông Tây. Phía Tây là ngọn núi - nơi có trường học, còn phía Đông là biển. Từ núi đến khúc quanh đầu tiên được gọi là phố học sinh, ở đó có hiệu sách, có quán cafe, có cửa hàng tạp hóa vẫn hay được gọi là cửa hàng tiện lợi, đi vào con đường nhỏ trong phố sẽ thấy có vài dãy ký túc xá, và vào thời gian này sẽ còn có cả quán mì ramen nữa. Tiếp đến rải rác có vài nhà dân và nổi bật lên là cánh đồng lúa. Còn từ vùng gần với khúc quanh thứ hai trở đi thì được gọi là phố ven biển. Bên đó là phố lớn, có một cửa hàng ăn, một quán rượu và một cửa hàng bánh mì. Ngoài ra cũng có cả phòng khám và nhà nghỉ nhỏ, ở cảng có cả bưu điện. Cửa hàng vận chuyển còn gọi là cửa hàng gạo thì có một chiếc xe tải nhẹ, còn cửa hàng được gọi là cửa hàng điện máy thì có chiếc xe van nhỏ.

Phố học sinh và phố ven biển có mối quan hệ đối lập một chút. Các bạn cùng lớp cũng chia ra làm hai phái, phái thích cafe ở phố học sinh và phái thích quán ăn ở phố ven biển. Người thích trung lập như tôi thì thích quán mì ramen mà phố nào cũng có.

Mục đích của taxi là để tiện di chuyển giữa hai phố này. Vì Manabe tôi đã định sẽ tìm cả món mỳ soba dành cho người mới chuyển đến ở cửa hàng tiện lợi, nhưng dường như cô ấy không có ý định sẽ sống lâu dài trên đảo này nên thay vào đó tôi đã mua bánh hoa quả ở trên phố học sinh rồi mang ra ghế ở ven đường ngồi ăn. Manabe thích nhón tay ăn các loại bánh. Nói chung cô ấy cũng không phải là người tinh tế lắm.

Đúng lúc chúng tôi ăn xong thì taxi đi qua, chiếc taxi màu xanh có đường viền cam lúc nào cũng được đánh bóng loáng. Tôi giơ tay lên vẫy, chiếc taxi đã dừng ngay trước mắt và mở cửa ra. Chúng tôi bước lên xe rồi tôi nói với tài xế:

“Xin cho chúng em đến phòng nhận đồ thất lạc.”

“Phòng nhận đồ thất lạc?”, Manabe lần bẫm. Nhưng thôi, để giải thích cho cô ấy sau vậy.

Cửa xe đóng lại, chiếc taxi hơi lùi lại một chút rồi chuyển hướng và chạy đi, anh tài xế nhấn vào công tắc của chiếc công tơ mét tính tiền cước.

Anh tài xế là một thanh niên da trắng, đeo kính, trông trạc khoảng gần 30 tuổi. Người anh nhỏ nhắn, đại khái giống với Con mèo sống một triệu lần. Ở bảng đồng hồ phía trước ghế phó lái có một tấm bảng tên, nhìn vào đó có thể biết được tên của anh là Nonaka. Anh Nonaka hỏi:

“Đồ bị mất của em được tìm thấy rồi à?”

Vì phòng nhận đồ thất lạc là nơi để nhận lại đồ đã bị mất mà.

Tôi lắc đầu.

“Không, cô ấy vừa mới đến đảo này nên em định sẽ giới thiệu một lượt cho cô ấy.”

“Ra vậy, thế thì anh chạy chậm chậm thôi nhé?”

“Vâng. À thực ra em cũng có việc này muốn hỏi anh.”

Anh ấy nhìn lướt qua chúng tôi qua gương trên xe rồi hỏi:

“Chuyện về bà phù thủy à?”

“Vâng.”

“Đến lúc này các em mới tò mò à?”

“Đến lúc này...”, Manabe lẩm bẫm.

Anh Nonaka gật đầu.



“Anh đã từng kể là anh đã nhận chiếc taxi này từ bà phù thủy khi còn ở tuổi thiếu niên mà.”

Bên ngoài cửa sổ xe trời đã tối hẳn. Ở phía trước là ánh đèn của quán mỳ ramen. Taxi đi chậm lại và lướt ngang qua cạnh nó. Trong quán mỳ, có hai học sinh nam đang ngồi cạnh nhau hút mỳ. Một người trong đó ngẩng mặt lên thì bắt gặp ánh mắt của tôi.

Anh Nonaka nói tiếp.

“Nhưng hồi đó anh không hỏi gì về chuyện của bà phù thủy cả, chỉ toàn nói ‘À, thế à’ thôi nên vì thế mà vẫn ấn tượng đến giờ.”

“Như thế anh đã từng gặp bà phù thủy rồi nhỉ?” Manabe hỏi.

Anh Nonaka lắc đầu.

“Không, anh không gặp trực tiếp, anh chỉ gửi thư thôi.”

“Thư?” Manabe nhú mày hỏi.

“Đúng thế, anh đề là “Gửi đến bà phù thủy ở trên núi” rồi thả vào hộp thư của bưu điện.”

“Và thế là anh đã được nhận taxi à?”

“Đầu tiên là anh nhận được điện thoại.”

“Từ bà phù thủy à?”

“Đúng thế.”

Chiếc taxi của một vòng lớn sang bên trái theo cung đường rồi ra khỏi phố học sinh. Tuy nói đây là phố chính nhưng đường thì không có hai làn xe, ở hai bên đường là cánh đồng trải rộng. Đèn của taxi sáng rực giữa đêm tối. Ở phía trước nhìn loáng thoáng thấy ánh đèn của bên phố ven biển.

“Ở nhà anh có mắc điện thoại à?”

Anh Nonaka lắc đầu.

“Anh không có điện thoại. Ở đảo này chỉ có những chỗ đông người như bệnh viện, nhà ăn, bưu điện mới có điện thoại thôi, mà cũng toàn chỉ là loại điện thoại màu hồng nhét tiền xu ấy.”

Ở ký túc cũng có điện thoại. Nó cũng có màu hồng giống như vậy nhưng đương nhiên là không gọi ra ngoài đảo được. Số điện thoại cũng chỉ có ba chữ số thôi.

“Anh đã nhận được điện thoại của bà phù thủy ở phòng nhận đồ thất lạc.”

“Phòng nhận đồ thất lạc, anh đã vào đó rồi à?” Manabe hỏi.

“Thế anh đã nói chuyện gì?”

“Anh nói là muốn có chiếc taxi, rồi sau đó nói chuyện một chút về đảo này.”

“Anh kể chi tiết hơn cho em nghe đi.”

“Đó là chuyện riêng tư mà.”

“Chuyện về đảo này mà cũng là chuyện riêng tư à?”

“Hai cái này không tách rời nhau được đâu.”

Manabe lại nhíu mày, có vẻ cô ấy không hiểu được ý của anh tài xế.

“Em đang muốn ra khỏi đảo này.”

“VẬY À?”

“Em xin anh đấy, anh kể chuyện về bà phù thủy cho em nghe đi.”

“Em tên là gì?”

“Em là Manabe Yuu.”

Chiếc taxi tăng tốc một chút và đi vào phố ven biển. Ở phố học sinh có nhiều ký túc còn ở đây thì chỉ toàn là các căn hộ nhà dân.

Anh Nonaka nhìn chăm chú về phía trước và nói:

“Nếu muốn ra khỏi đảo thì em phải tìm ra được thứ đã đánh mất. Không có cách nào khác đâu.”

“Thứ đã đánh mất... nó là cái gì?”

“Anh không biết.”

“Bà phù thủy là người như thế nào hả anh?”

Anh Nonaka im lặng một lúc.

Chiếc xe cua sang bên phải và đi vào con đường ven biển. Biển được chiếu sáng bởi ánh chiều tà của hoàng hôn trông thật lấp lánh. Chạy đến cửa sông thì có một cây cầu bắc ngang qua con sông rộng, ở bên tay trái là một cái vịnh nhỏ, nhìn sóng lượn chạy trên mặt nước là cảm nhận được gió đang thổi.

Anh Nonaka nói:

“Bà phù thủy là một người rất đáng thương.”

“Đáng thương? Tại sao hả anh?”, Manabe hỏi.

“Vì bà ấy phải quản lý cái đảo này. Nếu là anh thì anh chịu.”

Manabe im lặng, có vẻ cô ấy đang suy nghĩ đi đâu gì đó. Thay vào đó thì tôi lại hỏi tiếp.

“Sao anh lại muốn lái taxi?”

“Đây là chuyện riêng của anh.”

“Thế anh đã tìm được thứ anh đã đánh mất chưa?”

Anh ấy cười.

“Một câu hỏi thật khó, không thể trả lời đơn giản được.”

Taxi như nín thở, nhẹ nhàng giảm tốc rồi dừng hẳn. Bên ngoài cửa xe là ngọn hải đăng và buồm điện.

“Chúng ta đã đến nơi rồi.”

Đảo Bạc Thang thật là nhỏ, chạy chậm vậy mà đi chút đã đến nơi ngay rồi. Anh Nonaka tắt chiếc công tơ mét vẫn đang chỉ ở giá cước khởi điểm.

## 5

Gió thổi mạnh. Tôi run lên vì lạnh nên vội đút hai tay vào túi áo. Manabe mặc cho tóc bay, cô nhìn về phía tôi và hỏi:

“Phòng nhận đồ thất lạc... là gì vậy?”

Tôi lười rút tay ra khỏi túi áo nên dùng ánh mắt để chỉ về phía trước.

“Nó ở đằng kia kìa.”

Trước mắt chúng tôi là một bưu điện nhỏ và ngọn hải đăng rất cao. Chính là ở phía ngọn hải đăng đó. Ngọn hải đăng màu trắng, nhưng khi nhìn gần thì sẽ biết nó được sơn trắng trên tường xây bằng gạch. Trên đó có vài cửa sổ nhưng do bị rèm che nên không rõ ở bên trong thế nào, thậm chí còn chẳng nhìn thấy ánh sáng lọt qua khe cửa. Ánh sáng của ngọn hải đăng xuyên thẳng qua bóng tối đen đặc của màn đêm vừa buông xuống.

Ngọn hải đăng có một cánh cửa ra ngoài bé xíu làm bằng gỗ. Cánh cửa này cũng được sơn màu trắng. Ở đúng độ cao tầm mắt tôi nhìn thấy một tấm biển bằng đồng thau, trên đó có ghi “Phòng nhận đồ thất lạc.”

“Nếu cậu biết đã đánh mất cái gì thì cậu có thể đến đây để nhận lại. Cậu chỉ cần nói tên của mình và đồ cậu đã đánh mất là được.”

“Làm như vậy thì những người ở đó sẽ đưa trả thứ đồ mình đã đánh mất à?”

“Chắc là vậy.”

Manabe nhìn chằm chằm cánh cửa một lúc. Tiếng gió thổi ở bên tai chúng tôi. Tiếng gió khá to nhưng không hiểu sao tôi không cảm thấy ồn ào, ầm ĩ, giống như sau khi chạy hết sức thì người ta không còn nghe thấy được tiếng thở hổn hển của mình nữa.

“Nếu vậy thì những người ở đó biết mình đã đánh mất cái gì nhỉ?”

Manabe đi thẳng về phía cánh cửa. Dường như cô ấy cũng chẳng để ý gì đến gió thổi mạnh. Khi đến nơi, không chần chừ, bần khoản, cô ấy với tay đến tay nắm cửa.

“Khoan đã...” Tôi nói.

“Cửa này toàn bị khóa thôi. Thật ra là mình chưa bao giờ nhìn thấy lúc cửa này mở, và cũng chưa hề nghe kể ở bên trong đó như thế nào, người nào ở trong đó.”

Manabe đã cố xoay tay nắm cửa và đúng là nó không xoay chuyển gì thật. Rồi cô ấy gõ cửa vài lần và hét lên “Hãy mở cửa ra, có ai đó ở trong đó không?” Nhưng không có tiếng trả lời. Ngọn hải đăng chỉ lạng lẽ chiếu sáng phía bên kia biển, chẳng hề để mắt đến chúng tôi.

Một lúc sau, Manabe đập vào cánh cửa. Má tôi lạnh buốt, tôi đang định rủ cô ấy về thì cánh cửa ở bên cạnh mở ra. Đó là cửa của bưu điện. Một người phụ nữ có mái tóc dài xuất hiện. Tóc của cô ấy cũng bay bay theo gió. Tôi biết người phụ nữ này. Đó là cô Tokito. Cô ấy là nhân viên bưu điện, ban ngày hay chạy trên chiếc xe màu đỏ. Cô Tokito nhướn mày lên, hai tay cho vào túi áo khoác dạ. Với ánh đèn chiếu ra từ phía sau cánh cửa, tôi thấy hơi thở màu trắng từ miệng của cô ấy.

“Ô kìa, Nana đấy à, có chuyện gì thế?”

Ngay từ lần đầu gặp mặt, cô Tokito đã rất thân thiện với tôi. Có lẽ là vì ngày xưa trông mặt tôi giống như thú nhồi bông vậy.

Tôi đưa mắt sang Manabe và nói:

“Cháu xin giới thiệu về cô ấy một chút ạ.”

“Giới thiệu?”

“Cô ấy vừa mới đến đảo sáng nay ạ.”

“Ra vậy.”

Cô Tokito có vẻ rất tò mò, nhìn chăm chăm toàn thân Manabe.

“Tên cháu là gì?”

“Cháu là Manabe Yuu.”

“Thế cô nên gọi cháu là Mana hay là Yuu?”

“Cô gọi cháu thế nào cũng được ạ.”

Cô Tokito cười và rút tay phải ra khỏi túi áo khoác rồi đưa tay về phía Manabe.

“Rất vui được biết cháu, Mana. Cô tên là Tokito. Công việc của cô là đóng dấu vào tem thư sau đó là chuyển đi đến các địa chỉ.”

Manabe bắt lấy tay cô Tokito và nói:

“Cháu cũng rất vui được biết cô.”

“Tay của Mana lạnh như tay nắm cửa giữa mùa đông vậy.”

“Vậy ạ? Thế mà cháu không hề nhận ra.”

“Các cháu có muốn vào trong và uống một cốc sữa nóng không?”

“Dạ vâng, chắc chắn rồi ạ.”

Hai người buông tay ra. Manabe cười và hỏi:

“Cháu có việc muốn hỏi cô Tokito ạ.”

“Ồ, gì vậy?”

Cô Tokito với tay vào tấm bảng đang treo trên cửa của bưu điện, cô quay một vòng để đổi từ “Đang giờ làm việc” thành “Đang chuẩn bị”.

“Chúng ta sẽ nghe tiếp câu chuyện trong căn phòng ấm áp nhé”, cô Tokito nói vậy và đi vào trong bưu điện.

Cô Tokito có vẻ không giỏi chịu lạnh. Trong góc của bưu điện nhỏ xíu này có một cái bếp dầu kiểu cũ. Ở trên đó là một ấm nước đang sôi, bốc hơi nghi ngút. Ngoài ra còn có một cái cửa không nổi bật lắm ở trước quầy gỗ, trên cửa là dòng chữ “Phòng nhân viên”. Cô Tokito mở cánh cửa ra, bên trong là một phòng kiểu Nhật rộng chừng bảy mét vuông, một phòng bếp đơn giản nằm ở góc phòng, còn chính giữa là một chiếc bàn kiểu Nhật thấp có bày vài quả quýt bên trên.

Cô Tokito tháo giày rồi đi vào phòng đó.

“Ở kia có đệm ngồi đó. Mời các cháu ăn quýt.”

Cô Tokito lấy hộp sữa giấy từ trong chiếc tủ lạnh nhỏ ra, rót vào chiếc nĩa có một tay cầm màu cam. Tôi và Manabe thoáng nhìn nhau rồi cũng tháo giày ra.

“Đây đúng là một phòng nhân viên ấm cúng như ở nhà cô nhỉ.”

“Vì đây cũng kiêm luôn nhà của cô mà.”

“Chỗ này có hai tầng phải không cô?”

“Cô ngại leo cầu thang lắm, vả lại bên trên là phòng kiểu Âu. Cô thích phòng dùng chiếu hơn. Gần đây cô cũng toàn ngủ luôn trên chiếc bàn thấp kia.”

Cô ấy nhóm lửa cho chiếc nĩa một tay cầm rồi thoáng quay lại phía chúng tôi.

“Ở trong phòng ngủ của một phụ nữ, các cháu có ngại không?”

“Dạ, rất ngại ạ”, tôi trả lời. Không hiểu sao từ xưa tôi đã rất ngại bước chân vào không gian sinh hoạt của người khác.

Tôi và Manabe trải đệm ng ồi ra và ng ồi vào bàn. Cái bàn này bao nhiêu năm r ồi nhỉ? Ở chỗ tôi không có bàn kiểu này.

Tôi nhìn sang Manabe, trông cô ấy như đang thực sự băn khoăn xem có nên với tay lấy quả quýt ở trên bàn hay không.

“Cô ấy đã có ý mời r ồi nên cậu muốn ăn không?”

Manabe gật đầu. Tôi, với kinh nghiệm từ ngày trước, đã biết là cô ấy sẽ thấy hứng khởi hơn khi được cho đ ồ ăn. Tôi thì chỉ ăn vài múi ở quả quýt mà Manabe đã bóc. Quýt này không được ngọt lắm, hơi chua. Không biết đây có phải là quýt được hái ở trên đảo này không. Tuy nếu đặt mua trên Amazon thì cũng có thể người ta sẽ vận chuyển cả quýt đến đây nhưng chắc chắn là cũng không có quýt chua. Tôi thì thích quýt chua nhiều hơn là quýt ngọt.

Cô Tokito nói:

“Cô chỉ có một chiếc cốc có quai thôi nên các cháu uống bằng cốc trơn được không?”

“Dạ, cốc nào cũng được ạ.” Tôi trả lời.

Trong khi Manabe đang ăn quýt thì cô Tokito đặt ba chiếc cốc trơn vào khay r ồi mang ra và xếp lên bàn.

“Mời các cháu.”

Manabe cúi đầu và nói:

“Cảm ơn cô ạ.”

Tôi cũng cúi đầu và nhận lấy một cốc. Tôi thối thối vài hơi r ồi đưa cốc sữa nóng lên miệng. Vị thật nhẹ nhàng dễ chịu. Tôi cảm thấy một vị ngọt tự nhiên như của mật ong vậy. Ở bên cạnh, Manabe như đang hít sâu r ồi thở ra một hơi khác.

“Thật là ngon ạ.”

“Cô rất vui vì các cháu thích.”

“Cháu hỏi cô vài chuyện được không ạ?”

“Ừ, gì vậy cháu?”

“Bưu điện này có chuyển thư đến cho cả bà phù thủy không ạ?”

Cô Tokito cười khẽ.

“À, cứ ở trong đảo này thì có thể chuyển đến ai cũng được cháu ạ.”

“Nếu thế thì cô cũng được gặp bà phù thủy rồi nhỉ?”

“Thư thì chỉ cần bỏ vào hộp nhận bưu phẩm thôi cháu. Nhân viên bưu điện thì không cần phải gọi chuông.”

Tôi hỏi:

“Cô đã leo bậc thang lên đến tận trên đó ạ?”

“Như vậy thì có chuyện gì không cháu?”

“À, không ạ.”

Cô Tokito trả lời quá nhanh gọn nên thành ra được một chút tôi đã bị bí lời rồi.

“Vì cháu nghe nói là không ai có thể leo hết được con đường bậc thang đó.”

“Nghĩa là như thế nào?” Manabe không hiểu.

Tôi giải thích cho cô ấy rằng đó là lời đồn mà tất cả mọi người đều biết.

Đường bậc thang dẫn đến nơi ở của bà phù thủy ở phía sau trường học. Con đường bậc thang đó không thể đi hết được vì khi leo lên tiếp sẽ có sương mù, không còn nhìn thấy được gì nữa và chẳng mấy chốc là bị buồn ngủ. Sau đó khi tỉnh dậy thì lại ở dưới chân bậc thang.

Cô Tokito đưa cốc lên miệng rồi sau đó nói:

“Cháu thấy chuyện đó nghe có vẻ vẫn không? Mình cứ leo từng bước từng bước một thì một lúc nào đó sẽ lên đến trên đó mà.”

À, nếu nghĩ thông thường thì đúng là như vậy nhưng...

Cô ấy chống cằm rồi nhìn tôi với ánh mắt như muốn trêu vạ.

“Hoặc ý cháu muốn nói là bà phù thủy dùng ma thuật để kéo dài con đường bậc thang đó đến vô tận à?”

Tôi không thể trả lời sao cho thỏa đáng được.

Thực ra đã có lần tôi leo lên con đường bậc thang đó rồi. Khi đó tôi có một giả thuyết về đảo Bạc Thang và muốn thử gặp bà phù thủy nên đã leo con đường bậc thang ở phía sau trường học. Nhưng tôi đã không thể gặp được bà phù thủy.



Những gì tôi đã trải nghiệm gần như đúng với lời đồn. Chỉ có một điều duy nhất đã xảy ra mà không có trong lời đồn nhưng tôi không muốn đưa nó ra làm chủ đề nói chuyện.

Dù sao đi nữa thì tôi đã leo từng đó nhưng vẫn không thể đến được nơi ở của bà phù thủy. Đảo này quả thật là rất đặc biệt.

Cô Tokito khẽ lẩm bẩm:

“Thôi, dù có hay không có bà phù thủy đó cũng được mà.”

Sau đó cô cặm cộc lên bằng hai tay rồi nhấp miệng vào sữa nóng.

Manabe nói:

“Cháu có một chuyện nữa muốn hỏi cô ạ. Là chuyện về ngọn hải đăng ở bên cạnh.”

“Phòng nhận đồ thất lạc à?”

“Vâng. Người ở đó như thế nào ạ?”

“Sao nhỉ, cô cũng không biết rõ.”

Cô Tokito nhấm nháp sữa nóng từng chút một như là con chim nhỏ ăn quả vậy.

“Vì cô chưa từng gặp lần nào cả mà. Nhân viên ở đó không ra khỏi ngọn hải đăng kia, cũng không hề lộ mặt ra cửa sổ, buổi tối cũng không bật đèn.”

“Thế thì làm sao họ sống được ạ?”

“Cô không biết. Có thể thực ra cũng không có người ở đó. Cô thậm chí còn chưa từng nhìn thấy lúc cửa của ngọn hải đăng đó mở.”

“Nhưng...”, tôi nghĩ.

Anh Nonaka đã nói là đã vào ngọn hải đăng đó, rồi còn cả đã nhận điện thoại của bà phù thủy ở đó mà. Có thể nhân viên của phòng nhận đồ thất lạc có mối quan hệ sâu sắc với bà phù thủy. Có thể hàng ngày họ vẫn trao đổi, liên lạc với bà phù thủy. Ma thuật, tôi nghĩ là thật với vẫn nhưng giả sử nếu bà phù thủy thực sự có thể dùng được ma thuật thì những vấn đề trong cuộc sống thực tế cũng có thể biến hóa thế nào cũng được.

Tôi nghĩ về ngọn hải đăng.

Tôi nghĩ về bóng tối ở bên trong đó, nơi mà đang phát ra đèn sáng về phía biển.

Nhân viên phòng nhận đồ thất lạc - thật người ấy thật sự ở đó, thì anh ấy hoặc cô ấy chắc hẳn là đang nín thở trong một chỗ tối tăm và im ắng, xung quanh tràn ngập “đồ đã đánh mất” của mọi người trên đảo này. Đồ đã đánh mất, đồ đã bị quên đi... Bị bao quanh bởi những đồ đó thì không hiểu người nhân viên đó nghĩ gì nhỉ? Tôi không muốn trở thành người nhân viên đó. Người như thế, nếu có thể thì tôi không mong là sẽ tồn tại thật. Vì rằng chẳng phải người nhân viên đó cũng giống như một “thứ đồ mà ai đó đã làm mất” hay sao.

## 6

Khi chúng tôi ra khỏi bưu điện thì màn đêm đã bao phủ hết bầu trời, không còn một kẽ hở nào nữa. Nhìn sang góc bên phía tây cũng không còn vết tích của hoàng hôn nữa. Thay vào đó là rất nhiều sao đang lơ lửng khắp bầu trời. Chúng giống như vô số cái lỗ do vật sắc nhọn như mũi khoan đâm vào tờ giấy đen. Dường như có một ánh sáng cực mạnh ở phía sau bầu trời đêm đang chiếu lọt qua các lỗ nhỏ xíu ấy. Tôi thử tìm xem có thấy cung Nhân Mã không nhưng không thấy. Thực ra tôi cũng không rõ lắm về bầu trời đêm nên khó để biết thứ mình tìm kiếm là cái gì. Hơn nữa, cung Nhân Mã lại là chòm sao của mùa hè. Thế nên có lẽ dù tôi có cố gắng tìm kiếm kỹ đi nữa thì cũng không nhìn thấy được.

Tôi và Manabe đi bộ dưới bầu trời sao. Từ cảng này đến phố học sinh ở chân núi sẽ phải đi bộ mất khoảng 20 phút.

Từ đâu đó có tiếng hát phát ra “Mặt trời lặn ở ngọn núi xa xa...”, nhờ đó tôi biết bây giờ đã là 6 giờ tối rồi. Ở trên đảo này, hàng ngày vào đúng một giờ sẽ phát đúng một ca khúc giống nhau. Tôi không biết ai đang hát ở đâu. Hình như máy bị hỏng hay sao mà âm thanh có vẻ hơi méo mó. Tâm trạng lúc này không hiểu sao thật buồn.

Manabe nhìn xuống chiếc đồng hồ đeo tay và hỏi:

“À, mình có hẹn phải đến ký túc trước 6 giờ 30, có kịp không?”

“Ký túc ở đâu?”

“Hình như là khu Natsume thì phải. Mình có được cô giáo cho bản đồ đây.”

Manabe mở chiếc cặp màu xanh đậm rồi thò tay vào.

“Nếu là khu Natsume thì mình biết.”

Nó ở ngay đối diện ký túc mà tôi đang ở, và tôi cảm thấy không hẳn là không có chủ ý ở đây.

“Chúng ta đi về thẳng luôn thì mình nghĩ là vừa kịp đấy.”

Rồi sau đó cả hai người cùng đi, không nói với nhau gì nữa. Vì Manabe không phải là kiểu người thích những câu chuyện tầm phào nên ngay từ trước chúng tôi cũng thường hay đi cùng nhau như vậy. Manabe đi trước tôi một bước, còn tôi đi sau nhưng cũng theo kịp tốc độ của cô ấy. Dù gặp lại sau hai năm thì tôi cũng không quên cảm giác về khoảng cách này.

“Không hiểu sao mình cảm giác rất kỳ lạ.” Manabe nói.

“Cậu thấy kỳ lạ về cái gì?”

“Rất nhiều thứ. Không hiểu sao tất cả đều quá tự nhiên.”

“Còn hòn đảo không tự nhiên này thì sao?”

Lẽ nào... tôi nghĩ. Cả hòn đảo này, cả mọi người đang sống ở đây đều có cái gì kỳ lạ.

Manabe không phủ định cũng không khẳng định.

“Chúng ta vẫn như thế này, sau hai năm đột ngột gặp lại nhau vậy mà...”

“Mình thì không có cảm giác là đột ngột lắm.”

“Đó là chỗ mà cậu không hiểu à?”

Cô ấy thoáng đưa mắt nhìn sang phía tôi.

“Nếu cậu để ý thì sẽ thấy là ở trên một đảo không quen biết, sau vài ba tháng trôi qua lúc nào đó sẽ thấy Nanakusa ở trước mặt thôi. Như những điều đáng kinh ngạc vẫn luôn xảy ra không ngừng.”

“Mình cũng thấy đó là điều đáng kinh ngạc, việc cậu đến đảo này ấy.”

Manabe gật đầu.

“Nhưng dù chúng ta có đang đi cùng nhau như thế này thì cũng không có gì kỳ lạ lắm. Chỉ là hơi đường đột, từ giờ trở đi mình sẽ phải bắt đầu cuộc sống một mình ở một nơi không quen biết. Nhưng mình cũng không hề thấy lo lắng. Một phần cũng là vì còn có Nanakusa nữa, nhưng biết nói thế nào nhỉ?” Cô ấy ngừng nói.

Từ xưa cô ấy cũng đã là người không giỏi trong việc diễn tả cảm xúc thành lời rồi. Tôi nghĩ vì thế mà Manabe luôn phải chịu thiệt thòi.

“Có nghĩa là... nói thế nào nhỉ... cũng tự nhiên mà. Giống như con đường từ trường học đi về nhà vẫn như bình thường, chỉ là có nhiều xáo trộn hơn.”

Tôi hiểu tâm trạng của cô ấy. Khi mới đến đảo này tôi cũng có cảm giác như vậy. Tôi không thấy kỳ lạ với việc sẽ sống ở đảo này, tôi có thể坦然 nhiên nghĩ đây sẽ là nơi ở của tôi. Đó mới là việc kỳ lạ.

“Chắc chắn là vì nó không được thực tế cho lắm.” Tôi trả lời, dù tôi không thật lòng nghĩ như vậy.

“Vì mọi thứ đều có vẻ không thật nên mình mãi vẫn không thể hiểu và chấp nhận được. Vì không có cái gì giống cuộc sống thực nên mình thậm chí còn chẳng thể hoang mang, giống như ở trên phim dù có xảy ra tình tiết vô lý, ngớ ngẩn như thế nào thì những khán giả như chúng ta cũng không bị hoang mang vậy.”

Manabe đôi khi ngớ ngẩn, không khéo léo và thực tế lắm nhưng cũng là một cô gái thông minh nên cô ấy đã lắc đầu.

“Có lẽ không phải là như vậy đâu.”

Từ vị trí của tôi thì tôi không thấy được vẻ mặt của Manabe nhưng chắc chắn vẫn là khuôn mặt không biểu lộ cảm xúc như mọi khi mà thôi.

Trên bầu trời đêm, trăng mùng ba đang lơ lửng chiếu sáng. Thật bất ngờ trăng sáng hơn bình thường và không hiểu sao như chỉ đang chiếu sáng cho mình cô ấy.

“Hai năm trước, khi nói chia tay Nanakusa, mình cũng không thể tưởng tượng được sẽ lại được đi bộ cùng cậu như thế này nữa.”

Hai năm trước... Đến lúc này thì...

Là Manabe thì chẳng có gì là lạ khi vừa hội ngộ đã bắt đầu nói chuyện đó, còn mới đầu khi chưa tiếp xúc thì cô ấy chỉ toàn im lặng thôi. Tại sao lại là thời điểm này. Có phải là cô ấy cũng đã có cái gì đó giống như sự ngập ngừng, ấp úng rất con người không.

“Mình cũng vậy mà.” Tôi trả lời.

“Mình đã nghĩ là không có chuyện chúng ta sẽ lại cùng nhau đi bộ như thế này.”

Manabe Yuu và tôi ngay từ đầu đã có gì đó khác nhau rồi nên việc ở cùng nhau chỉ là ngẫu nhiên mà thôi, còn thực sự thì phải ở những chỗ khác nhau thì mới hợp lẽ tự nhiên.

“Mình rất vui vì được gặp lại cậu đó.” Manabe nói.

Trước khi tôi kịp trả lời gì đó thì cô ấy đã dừng chân. Lý do vì sao cô ấy dừng lại thì rất rõ ràng, chỉ cần nhìn vào ánh mắt của cô ấy là biết. Đó chính là con đường ven biển. Những ngọn đèn đường đứng cách xa nhau, khoảng cách giữa chúng quá rộng nên ánh sáng không chiếu được đến chỗ chúng tôi đang đứng. Dưới ngọn đèn trước mặt có một bạn nhỏ đang ng ồi bệt. Bạn nhỏ đó còn bé, t ần đang học những năm đầu tiểu học thôi, mặc bộ quần áo thể thao màu xanh lá, nét mặt thì tôi không nhìn rõ. Cậu bé đang úp mặt lên cánh tay, tôi không nghe được nhưng có vẻ như là cậu bé đang khóc. Manabe chỉ dừng ở bên cạnh tôi có một chút xíu rồi chạy đi. Tôi biết là cô ấy sẽ làm thế. Manabe chạy đến và ng ồi bệt xuống trước cậu bé, từ đây tôi không nhìn được nhưng tôi chắc chắn cô ấy đã cười.

“Chào em”, cô ấy nói. “Em bị lạc à? Hay là em bị ngã?”

Cậu bé ngẩng mặt lên. Đôi mắt ướt ấy tại sao lại có thể đáng chú ý đến như thế này. Tôi không thể rời mắt đi. Đôi mắt như vô hồn, chẳng có ý nghĩa gì cả, ngực tôi bỗng đau nhói.

“Đây là đâu vậy ạ?” Cậu bé hỏi.

...

Tên của cậu bé là Aihara Daichi, nghe kể là đang học lớp hai. Cậu bé vẫn còn nhớ cả địa chỉ của nhà mình nhưng ở trên đảo này thì việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả.

Daichi cứ khóc mãi không ngừng. Cậu bé được Manabe ôm vào lòng, sau khi khóc thêm một lát thì ngủ thiếp đi. Vì thế mà chúng tôi không hỏi chuyện được nữa.

Nói vậy nhưng thực ra ngoài tên ra thì cũng chẳng có gì đáng để hỏi nữa cả. Vì rõ ràng rồi, hôm nay, có lẽ là vừa mới đây thôi, cậu bé đã đến đảo này. Với những người vừa mới đến đảo này, luôn luôn có một đi ều cần phải nói cho họ biết. Đó là “Nơi này là đảo của những người bị vớt bỏ”. Nhưng giả sử Daichi có chưa ngủ đi nữa thì cũng không thể nói như vậy với cậu bé được.

Tôi đưa cặp nh ờ Manabe cần giúp, và lần đầu tiên kể từ khi được sinh ra tôi c ồng một đứa trẻ nhỏ ở trên lưng. Tôi không cảm thấy nặng, cũng

không cảm thấy nhẹ. Có đi ầu cậu bé thật là ấm, đây là sự thật. Trong một đêm lạnh như thế này thì đi ầu đó lại hơi có chút khó tin.

...

Manabe khẽ gọi tên tôi.

“Nanakusa!”

“Gì vậy?”

“Mình làm gì bây giờ?”

“Đêm nay mình sẽ đưa cậu bé về ký túc của mình. Việc sau đó thì cứ để sau đó nghĩ vậy.”

“Một đứa bé như thế này mà cũng đến đây sao?”

Tôi lắc đầu.

“Mình nghe nói là đứa nhỏ nhất thì cũng là học sinh cấp hai. Từ trước đến nay là như vậy.”

Đảo Bạc Thang này là một nơi khó hiểu, một nơi chỉ toàn những đi ều kỳ lạ. Tuy nhiên trong đó có một đi ều đặc biệt rất lạ. Đó là ở đảo này không có trẻ nhỏ. Không hiểu sao ở đảo này trẻ con không được sinh ra. Những người lạc đến đây nhỏ nhất thì cũng là học sinh cấp hai. Vì thế ở đảo này không có trường tiểu học. Ở trường của chúng tôi chỉ có khối cấp hai và khối cấp ba thôi. Chắc chắn không có đứa trẻ nào như cậu bé ở trên đảo Bạc Thang này. Theo quy tắc ở đây thì là như vậy.

“Đứa trẻ này cũng...” Manabe ngập ngừng nói.

Tôi xác nhận lại chắc chắn mình vẫn nghe thấy tiếng ngáy ngủ của Daichi ở trên lưng thì mới nói.

“Có lẽ cậu bé cũng đã bị vứt bỏ. Có lẽ vậy.”

Những người ở trên đảo này, tất cả đi ều là những người đã bị vứt bỏ. Nếu trong quy tắc không có ngoại lệ hoặc chuyện bịa thì là như vậy.

Cô ấy lại gọi tên tôi.

“Nanakusa!”

“Gì thế?”

“Mình có lên được không?”

“Không được! Vì bây giờ thì đang có Daichi ở trên lưng mình đây.”

“Không phải mình câu cậu đâu. Mình câu xung quanh thôi.”

Trên con đường tối không một bóng người, chỉ có ánh đèn sáng tỏa ra từ các nhà ở xung quanh, từ những căn nhà đó cũng có nghe được loáng thoáng tiếng nói chuyện hoặc tiếng tivi, nhưng tất cả đều như đồ giả. Trong thế giới này dường như chỉ có tôi, Manabe và cả Daichi đang ở trên lưng tôi. Tôi cũng chẳng có quyền gì để không cho phép Manabe câu giận.

“Ừ được”, tôi trả lời.

Manabe ném cặp xuống đường nhựa. Tiếng rơi của hai chiếc cặp vang lên. Sau đó cô ấy hít một hơi lớn, rồi như ngừng lại, thế rồi cô ấy chạy đi. Tóc cô ấy bay trong gió. Tôi nghe thấy tiếng bước chân của cô ấy, nó giống như tiếng tim đập. Tôi đã ráng sức vẫy tay nhưng cô ấy cứ cúi đầu chạy. Rồi cuối cùng cô ấy cũng chịu ngẩng mặt lên.

“Đừng có đùa cợt mình! “Cô ấy hét toáng rồi nhảy lên. Cô ấy giờ cao chân phải, giờ cao hơn cả mặt của cô ấy, như thể cô ấy muốn đập vào đỉnh ngọn núi nhìn thấy ở phía xa.

Dưới ánh trăng, Manabe Yuu ráng sức đá vào cái cột điện. Hình dáng ấy có gì đó thật là đẹp, nhưng tiếng động lớn phát ra từ đế giày của cô ấy nghe thật vui nhộn, khoảnh khắc đó thật lạ.

Rồi cô ấy nằm úp sấp xuống mặt đường nhựa, vòng tay ra sau đâm mạnh vào lưng, có lẽ được một lúc thì hết hơi nên cô ấy buông mở rộng hai tay ra. Cô ấy nhìn lên trời và hét lên.

“Tôi tuyệt đối sẽ không tha thứ đâu.”

Tôi bước đi dè dặt để không đâm vào tóc của cô ấy, muốn đến gần để có thể nhìn rõ được mặt cô ấy.

“Cậu nói lớn tiếng quá đấy. Daichi dậy mất bây giờ.”

Manabe nhăn mặt và nói:

“Mình xin lỗi, mình sẽ chú ý.”

“Cậu có đập vào đầu không?”

“Mình ổn mà, chỉ có vào lưng thôi.”

“Cậu đau không?”

“Đau.”

“Đau lắm hả?”



“Cũng không đến mức đó.”

“Cậu thấy thỏa mãn chưa?”

Cô ấy vẫn nằm nguyên đó và rắng sức lắc đầu.

“Hoàn toàn chưa.”

“Vậy à?”

Rồi tôi hỏi về việc mà đã có câu trả lời rõ ràng.

“Cậu không thể tha thứ cái gì?”

Manabe ngược nhìn tôi chăm chú, đôi mắt cô ấy phản chiếu thẳng vào ánh trăng.

“Ví dụ như việc vứt bỏ một đứa trẻ nhỏ, không thể có chuyện như thế được.”

“Nhưng mình cũng đâu biết ai đã vứt bỏ đâu.”

“Bất kể ai, bất kể là ai mình cũng sẽ không tha thứ.”

“Thế thì bây giờ cậu làm gì nào?”

“Mình đã quyết định rồi, ra khỏi đảo này và đưa cậu bé này về nhà.”

Có thể người đã vứt bỏ Daichi chính là bố mẹ của em ấy. Khi một đứa trẻ nhỏ bị vứt bỏ thì việc người ta nghĩ như vậy trước tiên cũng là tự nhiên mà thôi. Nếu đúng là vậy thì việc đưa cậu bé trở lại nhà liệu có đúng không? Kết cục chẳng phải là chỉ làm khổ cậu bé thêm thôi sao? Tôi cũng không biết nữa, mà với việc không biết thì sẽ không thể đưa ra câu trả lời được. Tôi thì khác với Manabe. Tôi không thể dễ dàng tức giận rồi hét lên. Trên thế giới này, việc mà tôi không thể để xảy ra có lẽ chỉ có một. Và đó không phải là việc một học sinh lớp hai bị vứt bỏ.

Manabe đột ngột ngồi dậy và liếc nhìn ngọn núi ở phía trước với nét mặt rất nghiêm túc.

“Trước hết chúng ta hãy đánh đổ bà phù thủy!”

Tôi không hiểu nên hỏi:

“Tại sao?”

“Đảo này vốn dĩ đã kỳ quái rồi. Chắc chắn không nên là một nơi dễ dàng vứt bỏ con người.”

“Ừ, có lẽ đúng là như vậy.”

“Việc của Daichi chỉ là phần kết quả mà thôi. Ví dụ, nếu đã có một quy tắc rất bất hợp lý, sai rõ ràng rành, thì có thể có những người phải đau khổ vì nó.”

“Ừ.”

“Việc cần làm trước tiên là phải thay đổi cái quy tắc đó, không có cách nào khác cả. Vì nếu chúng ta chỉ cứu giúp hết người này đến người khác thì cũng không giải quyết được vấn đề cốt lõi.”

“Có lẽ đúng như vậy.”

“Vì thế mình nghĩ trước tiên là phải thay đổi đảo này.”

Chuyện trở nên phức tạp rồi đây.

Tôi không muốn Manabe đi sâu vào những chuyện của đảo Bạc Thang. Nhưng với những việc rắc rối thì chủ trương của Manabe đa phần đều đúng. Vì là nói đúng nên nếu không có việc thật thì không thể dễ dàng phản biện được.

“À nhưng đồng hồ đã chỉ 6 giờ 30 rồi đấy.”

Manabe nhìn tôi đầy lo lắng rồi lấy tay phải che mặt.

“Á, muộn mất rồi.”

Manabe rất khó chịu với việc phá vỡ lời hẹn nhưng lại có tật đôi khi quên mất hẹn, do cũng có lúc cô ấy bị chập mạch, có lúc lại quá nhạy cảm so với cái kiểu vô cảm bình thường, mà khi quá nhạy cảm thì tuổi trí tuệ lại nhỏ đi. Cô ấy chẳng khác gì so với hai năm trước, hoàn toàn không khác gì cả.

Tôi thở dài trong lòng. Quả nhiên Manabe Yuu vẫn đúng là Manabe Yuu. Cô ấy đến đảo này thì đúng là tôi đành phải gánh vác việc rắc rối rồi. Chẳng mấy chốc mà tôi phải bỏ đi cái cuộc sống thường ngày yên tĩnh và thanh bình rồi. Kể từ khi nhìn thấy hình dáng của cô ấy lúc sáng nay là tôi đã biết thế rồi.

Tôi cố gắng dùng tay phải đỡ lấy Daichi đang ở trên lưng, còn tay trái thì đỡ Manabe đứng dậy.

“Chúng mình cùng về ký túc xá của cậu, rồi mình sẽ giải thích sự tình cho nhé?”

“Được mà, mình có thể tự làm được mà.”

Manabe quay lưng về phía tôi rồi đi nhặt cặp sách đã ném rơi, còn tôi cứ đứng nhìn theo bóng lưng cô ấy. Cũng giống như thế, cách đây hai năm tôi cũng đứng nhìn theo bóng lưng của Manabe như thế này. Và cô ấy, lúc nào cũng vậy, cứ dần dần tiến về hướng mà tôi không mong muốn.

...

Khi tôi dẫn Daichi về chỗ của mình thì ký túc náo loạn hết cả lên. Vì từ trước đến nay chưa từng có tiền lệ có một đứa trẻ mới học lớp 2 đến đảo này nên đó cũng là phản ứng rất tự nhiên.

Tôi gửi Daichi cho người quản lý ký túc và nhận được một lá thư. Một lá thư không có dấu hủy thư. Chắc nó được gửi trực tiếp cho người nhận bưu phẩm ở ký túc này. Địa chỉ người nhận thì đúng là tôi.

Tôi nhận ra chữ này. Đó là chữ của Hori. Hàng tuần, cứ vào chủ nhật là tôi lại nhận được một lá thư dài từ cô ấy. Nhưng hôm nay mới là thứ năm mà. Tôi về phòng rồi mở thư ra xem. Thật khó mà tưởng tượng được đó là của cô ấy, giấy viết thư rất dễ thương có hình con chim cánh cụt, nội dung thư thì lại rất ngắn, chỉ có duy nhất một dòng. Trên đó viết: “Manabe nguy hiểm đó.”

## **Phần 2**

### **SAO PISTOL**

# 1

Sau giờ tan học ngày hai mươi tháng Hai, hành vi phạm tội đầu tiên về vẽ bậy bạ liên tục đã bị phát hiện. Bức vẽ rất to được vẽ ở đoạn gần chính giữa con đường bậc thang từ phố đến trường học. Bức tranh được vẽ không đẹp lắm. Đó là bức tranh minh họa có hình khẩu súng và chòm sao đã bị biến dạng chồng lên nhau. Sự kết hợp giữa sao và súng dễ làm người ta liên tưởng đến những cơ quan bảo an vẫn thường xuất hiện trong các phim phương Tây. Trong bức tranh có ghi thêm một dòng chữ đơn giản “Bà phù thủy chỉ toàn chứa chất quá khứ ở trong đảo này. Vậy tương lai thì ở đâu?”

Không ai biết tác giả của bức tranh đó và ý đồ đằng sau nó. Ngoài kẻ phạm tội và có lẽ là cả bà phù thủy ra thì không ai biết cả. Người đầu tiên phát hiện ra nó là một học sinh của khối cấp 2. Vì theo phân chia thời gian thì bên cấp 2 sẽ hết giờ học sớm hơn một chút so với bên cấp 3. Vì thế lúc bức tranh đó được phát hiện ra thì tôi vẫn đang ở trong lớp học.

Nhiều đồ để vẽ tranh được bảo quản trong phòng mỹ thuật đã bị mất nên người ta đoán kẻ phạm tội chính là học sinh trong trường. Tôi đã bị gọi lên phòng giáo viên sau giờ tan học vì vụ đó. Theo thời điểm bức tranh được phát hiện thì rõ ràng nó đã được vẽ trong giờ học, mà hôm đó tôi đã đi muộn đến hơn hai tiếng. Vì thế tôi phải bắt đầu kể các sự việc của mình từ buổi sáng để giải thích cho việc đó.

...

Ký túc tôi ở có tên là “Khu tháng Ba”. Đó là một khu căn hộ hai tầng mà tất cả đều được sơn bằng màu vàng rất bình yên, có 13 học sinh và 1 người quản lý ở tại đây. Các bữa ăn cũng do người quản lý chuẩn bị giúp chúng tôi. Anh quản lý này tên là Haru, một thanh niên khoảng tầm 25 tuổi,

khi có hứng thì thường hay đánh ghita, còn nấu ăn thì cũng tùy lúc, nhưng thỉnh thoảng có bánh nướng ngon tuyệt vời.

Hồi mới vào đây ở đã có lần tôi thử hỏi chuyện anh Haru.

“Tại sao khu này lại được gọi là Khu tháng Ba hả anh?”

Anh ấy trả lời đại khái rằng: “Vào tháng Ba là ở đây sẽ tổ chức tiệc.”

“Tiệc ạ?”

“Vì khu này có tên là Khu tháng Ba nên người ta lấy đó làm lý do để tổ chức tiệc.”

Một câu trả lời mà trước đó tôi không tưởng tượng ra được.

“Tại sao vào tháng Ba lại cần mở tiệc ạ?”

Anh ấy khẽ cười.

“Nếu tháng Tư là mùa của hội ngộ thì tháng Ba là mùa của chia tay. Thật buồn đúng không? Thế nên anh nghĩ người ta muốn tổ chức những việc gì đó vui vui đấy.”

Ra là vậy, tôi gật đầu.

Anh Haru có tật hay uống quá nhiều rượu, và cứ mỗi lần như vậy thì không hiểu sao anh hay khóc và nhiều lần thì ngủ luôn ở nhà ăn. Hình ảnh ấy thật buồn và gieo vào lòng chúng tôi một cảm giác lo lắng mơ hồ, như tiếng điện thoại reo giữa đêm khuya, rồi như sự tĩnh mịch sau tiếng reo đó.

Nhưng bình thường thì anh ấy là một người dễ gần và có thể tin tưởng được. Anh Haru rất được các học sinh ở ký túc tin tưởng.

Vào giờ ăn sáng, anh Haru đã nói.

“Tạm thời anh định là anh sẽ chăm sóc cho Daichi.”

Anh ấy đeo chiếc tạp dề màu nước biển nhạt trên bộ quần áo thể thao màu đen. Trên bàn ăn là các đồ ăn sáng kiểu thuần Nhật do chính anh Haru nấu. Từ món cá khô rang xém thành màu hổ phách đang tỏa ra mùi thơm, còn món súp tương rong biển thì đang bốc hơi ấm nóng. Ngay sau khi mọi người chấp tay và nói “Cảm ơn vì bữa ăn” thì anh Haru hướng mắt sang Daichi đang ngồi cạnh và hỏi.

“Từ giờ em sẽ sống cùng bọn anh ở đây. Được không nào?”

Bây giờ thì Daichi không còn khóc nữa nhưng vẫn chưa thể hiểu được tình huống mà bản thân đã bị đặt vào.

“Nghĩa là như thế nào ạ?”, em ấy hỏi, bằng giọng của trẻ nhỏ vừa cao vừa mỏng nên hơi khó nghe.

Anh Haru chậm rãi trả lời.

“Anh sẽ tìm cách để em trở về nhà, nhưng sẽ phải mất chút thời gian, nên cho đến khi tìm ra được cách thì em nên ở đây. Ở đây, chúng ta có thể cùng nhau chơi cả tú lơ khơ này.”

“Tú lơ khơ?”

“Em thích tú lơ khơ không?”

Daichi hơi suy nghĩ.

“Tú lơ khơ là cái gì hả anh?”

Anh Haru rú lên rồi nhìn sang tôi.

“Thế thì ăn sáng xong chúng ta sẽ chơi tú lơ khơ cùng với Nanakusa nhé.”

“Em còn phải đi học mà.”

“Anh biết rồi. Mọi người đều vậy mà. Nhưng mà có mỗi hai người chơi tú lơ khơ với nhau thì cũng chán...”

“Chỉ một lần muộn học thôi thì cũng không vấn đề gì lắm đâu”, anh Haru nói.

Là một người quản lý của ký túc mà nói như vậy thì thế nào đây nhỉ? Nhưng đúng là nếu cứ nói với cô Tokume là “Xin lỗi em ngủ quên” thì chắc cũng xong.

Sasaoka đang ng ỡ hóng chuyện một bên cũng xen vào.

“Hay đấy. Vì cậu đã dẫn cậu bé đến đây nên cậu hãy chơi với nó đi.”

Cậu ấy tay phải thì vẫn cầm đĩa còn tay trái thì đang vọc cái máy game di động. Từ cái tai nghe của cậu ấy loáng thoáng có âm thanh phát ra, nghe như tiếng bắn nhau nhưng trên nền một giai điệu gì đó. Đến tôi mà nghe cũng thấy quen quen thì chắc là một ca khúc của game nổi tiếng nào đó.

Tôi hướng sang anh Haru và trả lời: “Thôi được rồi ạ.”

Manabe có vẻ mất lo lắng cho Daichi nên trong lúc này có thể sẽ còn muốn hỏi chuyện cậu bé.

Sasaoka húp sùm sụp súp tương rồi cười toe toét.

“Em cũng tham gia nhé. Người càng đông càng vui mà, đúng không?”

Nhưng anh Haru lắc đầu.

“Sasaoka thì không được.”

“Tại sao?”

“Là vì thái độ sống bình thường đó. Em hay trốn việc lắm.”

“Không phải là em trốn việc. Chỉ là đôi khi em không muốn mạo hiểm thôi.”

“Sasaoka chắc là không hiểu à.”

Anh Haru cười còn Daichi vẫn băn khoăn không hiểu “Trốn việc là gì?”, “Đây là từ viết tắt của từ ‘Sabotage’, vốn nó dùng để chỉ cái giày làm bằng gỗ mà người lao động Pháp gọi là Sabo.” Anh Haru giải thích. Daichi lại hỏi liên tiếp “Thế người lao động là gì?”, “Tại sao lại làm giày bằng gỗ?” Trong lúc đó tôi vẫn tiếp tục ăn bữa sáng của mình vì tôi là người ăn chậm mà.

“Không, thế cậu muốn mạo hiểm à?” Sasaoka hỏi.

“Thế nào nhỉ?” Tôi trả lời.

Khi làm việc gì đó có thể nguy hiểm thì người ta gọi là mạo hiểm. Việc nguy hiểm thì đương nhiên nếu có thể thì muốn tránh chứ. Việc leo lên núi để đánh đổ bà phù thủy thì chỉ mỗi mình Manabe là thấy ổn thôi.

Tôi khá ngạc nhiên về Daichi ở một vài điểm. Cậu bé tuy là một người nhút nhát, hay tưởng tượng nhưng ngạc nhiên là cũng có tính rất hiếu kỳ và hay cười. Cậu bé cũng tự ăn được bữa sáng và ăn khá tốt. Ngoài ra, Daichi cũng là một đứa bé ngoan. Tôi chỉ ở bên cạnh nghe câu chuyện của cậu bé với anh Haru nhưng cũng thấy khả năng hiểu chuyện của cậu bé rất tốt. Cậu bé có vẻ cũng có nề nếp tốt, không ai bảo gì nhưng cậu cũng biết tự mang bát đĩa ăn xong ra chỗ rửa và định cố gắng tự rửa.

Nhưng chúng tôi tạm để việc rửa chén bát sau. Tôi, Daichi và anh Haru lại ngồi vào bàn, và anh Haru lôi ở đâu ra bộ tứ lơ khơ rồi xếp một số quân bài lên bàn cho chúng tôi xem.

“Đây là tứ lơ khơ.”

Daichi lấy về quân J rồi nghiêng nghiêng xem nó và úp nó xuống. Sau đó anh Haru giải thích về tứ lơ khơ. Các quân bài từ 1 đến 13 lần lượt mỗi số đều có 4 quân bài nên tổng cộng tất cả có 52 quân bài. Từ 11 đến 13 thì



lần lượt được gọi là quân J, quân Q và quân K. Ngoài ra còn có một quân bài nữa không mang số gọi là quân phăng teo.

“Có tú lơ khơ thì chúng ta có thể chơi được rất nhiều trò, giống như là khi có quả bóng thì chúng ta có thể chơi bóng đá này, bóng chuyền này. Hôm nay thì tạm thời chúng ta chơi tá lả nhé.”

Sau đó anh Haru giải thích về cách chơi tá lả, anh bỏ trả một quân phăng teo vào lại cái vỏ đựng bài. Daichi thì ngồi nghiêm túc nghe anh Haru giải thích.

Anh Haru tráo bài có vẻ quen tay, rất nhuần nhuyễn rồi chia các quân bài ra. Trong 18 quân bài tôi được chia cho thì từ đầu đã có 5 cặp rồi nên tôi tổng hợp lại rồi để ra chỗ giữa. Các quân bài còn lại là 2, 3, 5, 7, 8, 10, 11 và 13, tức là số lẻ nhiều hơn. Cả anh Haru và Daichi hình như đều có 4 hoặc 5 cặp. Đại khái là chúng tôi bắt đầu chơi với số bài gần như bằng nhau.

“Được chưa nào? Đến cuối ai mà giữ quân phăng teo là sẽ bị thua đấy nhé.”, anh Haru nói.

Trước tiên, Daichi rút một quân bài từ trong các quân bài của anh Haru. Daichi cười và vứt quân 4 bích và nhép ra chỗ giữa.

Chúng tôi cứ từ từ chơi như vậy nhưng thật bất ngờ là mãi không có cặp được. Đang giữa chừng thì tôi rút được quân phăng teo thế là lại quay lại chơi lại từ đầu. Sau đó thì có vẻ Daichi đã quyết định sẽ ở lại đây. Chắc là chúng tôi sẽ chơi được với nhau đây.

Daichi có vẻ đang rất tập trung vào chơi bài. Cậu bé nhìn chăm chăm vào mặt sau quân bài rồi rón rén rút một quân như thể sắp sờ vào đồ mỹ nghệ nào tinh tế lắm.

Trong lúc đó tôi đã tranh thủ hỏi Daichi vài câu.

“Mẹ em trông như thế nào?”

“Mẹ em có mái tóc dài.”

“Thế còn bố em thì sao?”

“Bố em đeo kính. Em cũng không biết chắc lắm.”

“Em không biết?”

“Vì công việc bố em ít về nhà lắm.”

“Ra vậy. Thế bố em thích đồ ăn gì?”

“Bố thì em nghĩ là thích bia.”

“Daichi thì thích gì?”

“Em thích trứng ốp và cả khoai tây tẩm bột chiên nữa.”

“Khoai tây tẩm bột chiên à?”

“Đó là cơm suất ở trường, rất ngon ạ.”

Daichi cũng nói là em ý rất hợp với sữa bò nữa.

“À thế...”

Tôi để lá bài quân 7 đã thành cặp vào giữa rồi hỏi.

“Để về được nhà thì Daichi phải tìm ra được thứ mà em đã đánh mất đấy. Em có đoán ra được là cái gì không?”

Daichi suy nghĩ một chút.

“Cái cục tẩy.”

“Em đã đánh mất cục tẩy à?”

“Vâng. Khi em cần dùng đến thì đã không thấy nó đâu nữa.”

Thứ mà Daichi đã đánh mất liệu có phải là cục tẩy không? Nếu Daichi đến phòng nhận đồ thất lạc và báo rằng “Cháu là Aihara Daichi, cháu đã đánh mất cục tẩy.”, thì liệu có được ra khỏi đảo này không? Tôi cảm thấy có gì đó không có sức thuyết phục lắm.

“Nhưng...”

Daichi tiếp tục nói với giọng khẽ khẽ.

“Em không về được cũng không sao.”

“Về nhà em ý à?”

“Vâng.”

“Tại sao?”

Daichi không trả lời gì. Còn tôi đang mải quan sát vẻ mặt của cậu bé, nó không có vẻ đang cố tỏ ra mạnh mẽ.

Anh Haru rút ra được quân át cơ từ chỗ tay tôi rồi nói “Anh xong nhé” rồi vứt ra quân bài cuối cùng.

Trong tay tôi còn quân 5 rô và quân phăng teo. Bài của Daichi thì chỉ còn lại một quân.

“Em chọn quân nào?”

Tôi chìa hai quân bài ra cho Daichi. Daichi nhìn chăm chú quân bài của tôi. Trông vẻ mặt đó cứ như là đang nghĩ về chân lý của vũ trụ hay như đang nhận được sự soi rọi của thần thánh vậy. Tôi lúc lớp hai không biết đã có thể chơi bài nghiêm túc đến như thế này chưa nhỉ, tôi cũng không nhớ nữa.

Tôi thì thần trong bụng là “Hãy rút quân bên phải đi.”. Daichi nhẹ nhàng đưa tay ra, hơi chần chừ một chút rồi rút lấy quân bài ở bên trái. Đó là quân phăng teo. Cậu bé thở dài, nét mặt trông có vẻ kỳ lạ nhưng cũng có chút gì như cũng an tâm.

“Ván tiếp nhỉ”, anh Haru nói.

Tôi đưa mắt nhìn vào chiếc đồng hồ trong phòng. Còn khoảng 10 phút nữa là đến giờ học nhóm trong lớp rồi. Lúc này tôi có chạy hết sức lên cái đường bậc thang kia cũng không kịp được. Tôi nhìn trở lại chỗ Daichi. Cậu bé đang chìa cho tôi hai quân bài. Chắc là một trong hai quân sẽ là quân phăng teo, nếu nhìn kỹ thì tôi cũng có thể đã nhận ra nhưng tôi đã phải hối hận vì đã không đủ chú ý.

Không có cách nào khác, tôi thử đưa tay về phía quân bài bên phải thì nhìn vẻ mặt Daichi tối lại, rồi tôi lướt tay sang quân bài bên trái thì thấy khóe miệng cậu bé thoáng cười. Có vẻ như cậu bé chưa biết đến từ “Mặt tỉnh bơ”.

Tôi rút quân bài bên trái, Daichi cười lớn. Nhưng sau khi xem lại thì trong phút chốc, tôi như nín thở. Daichi đột nhiên hết cười và nói với vẻ mặt nghiêm túc rằng “Em thua mất rồi.”. Cậu bé lần bầm như vậy rồi đặt quân phăng teo còn lại trên tay lên bàn.

...

Đằng nào thì cũng muộn học rồi nên tôi nghĩ chẳng việc gì phải vội nữa. Tôi đến vào khoảng giữa của tiết thứ ba. Lúc đó trong lớp cô Tokume đang dạy toán. Tôi báo với cô là tôi đã ngủ dậy muộn và cô chỉ dặn là từ sau hãy chú ý nhé.

Tôi ngó vào ghế, vừa nghe giảng bài vừa nghĩ về Daichi. Tôi tưởng tượng về vị của món khoai tây hầm bột chiên và hình dung về cục tẩy mà Daichi đã làm mất. Cái nào cũng có vẻ không phải là đầu mối để dẫn cậu

bé ra khỏi đảo. Quả nhiên là tôi không biết gì về lý do mà một đứa trẻ nhỏ bị đưa đến đảo này.

Tại sao khi thua bài mà Daichi lại cười? Chắc chắn là tôi không nhìn nhầm mà. Tôi không thể hiểu được tâm lý của đứa trẻ bé nhỏ kia. Trong lúc tôi đang lơ mơ nghĩ về Daichi thì Trái Đất vẫn đang quay 70, 80 độ và sau giờ tan học, vụ bức tranh vẽ bậy được phát hiện ra.

## 2

Bên cạnh bàn của cô Tokume có một cái ghế trống. Khi tôi bước vào phòng giáo viên thì cô đã chỉ cái ghế đó cho tôi bằng tay phải và ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

“Người ta phát hiện thấy ở trên đường bậc thang có một bức vẽ bậy bạ. Đó là hình vẽ ngôi sao và khẩu súng lờn nhau.”

“Vâng.”

“Em đã biết rồi à?”

“Nó đang được bàn tán xôn xao nên em đã được nghe câu chuyện rồi ạ.”

Cô Tokume gật đầu.

“Lúc đến trường vào sáng nay thì chưa có bức tranh đó. Mọi người cũng không nghĩ là do học sinh cấp hai nào đó đã vẽ sau giờ tan học, vì như thế không đủ thời gian.”

“Có lẽ đúng là như vậy ạ.”

“Nếu vậy thì bức tranh kia phải được vẽ vào giữa giờ học.”

“Em nghĩ là việc mọi người nghi ngờ em cũng là đương nhiên.”

Cô Tokume gõ gõ đầu ngón tay vào chỗ má của cái mặt nạ trắng trơn làm phát ra những tiếng cộc cộc khô cứng.

“Đương nhiên không thể nói là không nghi ngờ em, nhưng trước tiên cô muốn kiểm tra thực tế trước đã. Tại sao sáng nay em muộn giờ học?”

Tôi đã phải hơi tốn công một chút để giải thích cho cô hiểu được sự việc. Trước hết tôi phải kể từ chuyện hôm qua tôi đã tìm thấy một đứa trẻ nhỏ, rồi khi tôi kể chuyện tôi đã chơi tú lơ khơ với đứa bé đó thì cô Tokume lại gõ cái mặt nạ nữa.

“Sau đó thì...”

“Em mua tập thư rồi viết thư.”

Đó là sự thật. Tôi đã ng ẫ trên bậc thang, lấy sách ra để lót ở dưới r ẫ viết thư và tôi đã cho bức thư đó vào hộp bưu điện r ẫ.

Cô Tokume dừng cái ngón tay đang gõ vào mặt nạ.

“Thư à?”

“Vâng ạ.”

“Tại sao em lại phải viết thư trước khi đến lớp vậy?”

“Vì em muốn cố gắng gửi thư đi sớm ạ.”

“Em gửi đến ai? Lá thư như thế nào?”

“Em xin lỗi, em không muốn trả lời câu hỏi này ạ.”

“Tại sao?”

“Vì đó là một bức thư rất riêng tư ạ.”

Dường như cô Tokume đang chăm chú nhìn tôi từ phía sau cái mặt nạ. Trong một lúc tôi và cô giáo nhìn nhau không nói gì. Tôi nghe thấy ở đâu đó có tiếng buộc giấy in ở một cái bàn cách xa xa. Phòng giáo viên này hơi lạnh.

Cuối cùng thì cô Tokume cũng lên tiếng.

“Khi em đến trường thì đã có bức tranh đó ở trên đường bậc thang chưa?”

Tôi lắc đầu.

“Chưa, chưa có ạ.”

“Em nhớ lúc đó là khoảng mấy giờ không?”

“Em nghĩ là khoảng t ần 11 giờ kém một chút.”

R ẫ cô Tokume chống tay vào cằm. Lần này thì đến lượt tôi hỏi cô ấy.

“Ngoài em ra thì có học sinh nào khác đến muộn hoặc về sớm không ạ?”

“Về sớm thì không có em nào nhưng đến muộn thì có. Nhưng em hình như là người đến muộn nhất đấy.”

“Thế có học sinh nào đã nghỉ học không ạ?”

“Có bốn em, trong đó có một em thì đã đăng ký đi học lại r ẫ nhưng không đến lớp.”

Tôi biết đó chính là Con mèo sống triệu l ần.

“Cô cũng đã gọi cả bạn đó đến đây. Chắc bạn ấy cũng sắp đến giờ đây.”

Cô Tokume nhìn lên trên bàn như để kiểm tra cái gì đó nhưng trên bàn đang không có cái gì cả. Rồi cô lại nhìn về phía tôi.

“Trong phòng mỹ thuật có sơn vẽ, đó là chỗ còn lại sau khi đã dùng để vẽ cờ cờ động cho khi tập thể dục. Nhưng đồ bị mất lại là đồ vẽ tranh màu nước.”

Cô Tokume vừa nói chậm rãi vừa quan sát về mặt của tôi, cảm giác không có con côn trùng loại mới nào được soi từng cử động một bằng kính lúp và được kiểm tra chi tiết như thế. Thật sự thì không được thoải mái cho lắm.

“Nếu để vẽ tranh linh tinh thì chọn sơn vẽ sẽ hợp tự nhiên hơn. Vì sơn được đựng trong hộp lớn nên dễ sử dụng hơn, và nếu muốn nghịch ngợm trên đùa ai đó thì dùng sơn loại không bị trôi đi bởi nước thì hiệu quả hơn. Còn dùng đồ vẽ tranh màu nước để vẽ lên bê tông thì không được rõ và bắt mắt lắm. Vậy mà kẻ phạm tội lại chọn đồ vẽ tranh màu nước. Em có nghĩ là vì sao không?”

Tôi nghĩ một tí xúu rồi trả lời.

“Liệu có phải là vì họ muốn chọn thứ dễ bị rửa trôi không ạ?”

“Tại sao?”

“Em nghĩ là có hai hướng. Một là để khi ví dụ như ngón tay có bị bẩn thì cũng dễ rửa. Hai là họ cũng không định sẽ để lại bức tranh đó lâu dài.”

Sau đó, tôi nghĩ được ra thêm nên nói tiếp.

“À, hoặc là cũng có thể chỉ đơn giản là họ cũng không nhận ra là có sơn vẽ.”

Cô Tokume gật đầu.

“Xem chừng là giả sử nếu kẻ phạm tội là em thì có vẻ em sẽ chọn đồ vẽ tranh màu nước nhỉ.”

“Chắc là như vậy ạ.”

“Người vẽ bức tranh đó có phải là em không?”

“Không ạ.”

“Em nghĩ tại sao kẻ phạm tội lại vẽ minh họa ngôi sao và khẩu súng?”

“Em không biết ạ.”

Cô Tokume thở dài khe khẽ sau lớp mặt nạ. Sau đó cô nói “Xin lỗi đã làm mất thời gian của em, em hãy chú ý đi về cẩn thận nhé”. Rồi tôi đứng lên khỏi ghế và cúi đầu nhẹ để chào cô.

Tôi ra khỏi phòng giáo viên rồi đứng tựa vào tường của hành lang và nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Ở trên sân trường, đội bóng chày mà gộp cả khối cấp 2 với khối cấp 3 mới được có 11 người đang chơi ném bóng cho nhau. Vì số người lẻ nên có một đội là có 3 người và phải chơi chuyền bóng lần lượt cho nhau. Tôi dõi mắt nhìn theo quả bóng bay theo hình tam giác.

Cái trò chơi ném, bắt bóng này người ngoài nhìn vào thì cũng chẳng thấy vui gì lắm nhưng không hiểu sao cũng không thấy chán. Liệu có phải là vì nhìn thấy quả bóng bật ngược được so với trọng lực không? Cũng như là nhìn con chim bay, vòi nước phun lên mãi không thấy chán vậy.

Cuối cùng thì cũng đã thấy Con mèo sống triệu lần đi đến từ phía kia của hành lang. Anh ấy nhìn tôi và nói “Yo!”, tôi cũng nhìn và đáp lại “Yo!” với anh ấy. Con mèo sống triệu lần không dừng bước, đi thẳng luôn vào phòng giáo viên.

Tôi lại tiếp tục đứng xem chơi bóng. Tôi lại nghĩ hay là... cũng có thể là vì ở cái trò ném, bắt bóng này có một trật tự nào đó nên xem mãi không thấy chán. Như ở bóng dáng con chim bay, hay cảnh vòi nước phun lên, tuy khó nói thành lời nhưng tôi cũng cảm thấy có một trật tự gì đó. Trọng lực là một trật tự cực lớn. Có thể là tôi thích cái trật tự nhỏ đi ngược lại cái trật tự lớn. Nhưng dù thế nào thì tôi cũng không thích cái bức tranh vẽ bậy bạ. Dù xét về mặt nào đi nữa, nó không phải là thứ có tính trật tự.

Tôi đứng xem bóng được khoảng 5 phút thì cửa phòng giáo viên lại mở ra, Con mèo sống triệu lần đi ra.

Tôi bắt chuyện với anh ấy.

“Thế nào vậy?”

“Tôi bị nghi ngờ ý mà, đương nhiên rồi. Nhưng câu chuyện kết thúc nhanh hơn tôi nghĩ.”

“Thế tốt quá còn gì.”

“Hoàn toàn không phải như vậy.”

“Anh có nhìn thấy kẻ phạm tội không?”

“Tại sao?”



“Vì anh lúc nào cũng ở trên sân thượng mà. Biết đâu anh biết chút ít thì cũng tốt mà.”

“Ở phòng giáo viên tôi cũng đã bị hỏi giống như thế đấy, nhưng tôi không nhìn thấy.”

Tôi đang đứng nhìn thẳng mặt Con mèo sống triệu lần nên thấy anh ấy có hơi cười mỉm nhưng có chút mệt mỏi hơn bình thường. Anh ấy đã từng nói rằng rất ghét khi phải gặp mặt với nhiều người cùng lúc, mà ở trong phòng giáo viên thì đương nhiên ngoài cô Tokume cũng còn có các giáo viên khác nữa.

“Tại sao lại vẽ bậy lên bậc thang như vậy nhỉ?”, tôi hỏi.

“Thôi nào, có rất nhiều tình huống với rất nhiều người mà. Có những vị quân vương rất giỏi chiến đấu, có những kẻ trộm chỉ toàn vào những nhà có chó chảnh hạn. Tất cả đành phải chấp nhận thôi.” Con mèo sống triệu lần trả lời.

Rồi cứ thế, anh ấy bước đi. Có lẽ là anh định quay trở lại sân thượng, hoặc cũng có thể anh ấy đi về phòng của mình ở ký túc, tôi cũng không rõ là anh ấy đang sống ở đâu nữa. Tôi có chút tò mò nên đã hỏi ở sau lưng anh ấy.

“Cô Tokume gọi anh là gì?”

Con mèo sống triệu lần chỉ ngoái đầu lại phía tôi và khẽ nhún vai trả lời.

“Tôi là Con mèo sống triệu lần mà. Tôi không có cái tên nào khác nữa cả.”

Và rồi anh ấy lại bước đi tiếp.

Tôi cũng muốn đi về ký túc luôn nhưng vì tôi vẫn để cặp sách ở trong lớp nên cần phải quay lại đó.

Trong lớp vẫn đang còn lại Manabe, lớp trưởng, Sasaoka và Hori. Manabe ở lại thì đúng như tôi nghĩ nhưng ba người còn lại kia cũng ở lại thì tôi hơi ngạc nhiên. Nhìn thấy mặt tôi, Manabe hỏi.

“Thế nào hả cậu?”

“Thế nào?”

“Cậu bị nghi ngờ à?”

“À, vì cũng có khả năng như vậy mà.”

“Nào, chúng ta hãy cùng đi tìm thủ phạm thật nhé.”

Tôi biết thế nào Manabe cũng sẽ nói vậy. Cô ấy không thích bị oan. Những thứ mà cô ấy ghét thì có thể đếm sơ cũng được 20, 30 thứ nhưng trong số đó thì “Bị oan” là từ xuất hiện khá là sớm. Vì câu chuyện có thể sẽ hơi dài dòng nên tôi kéo lấy ghế ở chỗ của mình ra rồi ngồi đã.

“Nhưng việc đáng ưu tiên hơn lúc nào chẳng phải là chuyện của Daichi hay sao?”

“Mình nghĩ là cái nào trước thì cũng không sao.”

“Chuyện của một học sinh lớp 10 với chuyện của một học sinh lớp 2 thì phải luôn ưu tiên chuyện của học sinh lớp 2 chứ.”

“Ừ, cũng đúng là như vậy nhỉ.”

Manabe gật đầu còn lớp trưởng thì đứng dậy khỏi chỗ.

“Thế chúng ta cùng sắp xếp lại các việc đã nhé.”

Cô ấy cần lấy viên phấn rồi nhanh như cắt viết lên bảng đen như là con chim gõ kiến vậy. Cô ấy viết từng gạch đầu dòng: “Daichi”, “Bức tranh vẽ bậy,” chữ viết to, thưa không ngờ.

“Chúng ta có hai vấn đề. Cậu bé mới đến đảo này - Aihara Daichi và bức tranh vẽ bậy được vẽ ở bậc thang. Cách giải quyết của vụ bức tranh vẽ bậy thì đơn giản, vì chỉ cần chúng ta tìm được thủ phạm là được.”

Cô ấy vẽ một mũi tên ở phía dưới chữ “Bức tranh vẽ bậy” rồi viết thêm “Tìm thủ phạm”, sau đó quay lại và chống hai tay lên bàn giáo viên.

“Vậy thì việc của Aihara Daichi thì nên làm như thế nào?”

Người trả lời là Manabe.

“Mình nghĩ là sẽ cần phải có dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ.”

Cô ấy nói chuyện rất hay có kiểu nhảy đi xa tít như vậy. Ví dụ câu chuyện trong giờ ăn trưa thì có thể biến thành vụ bàn luận sâu sắc về hệ sinh thái từ lúc nào không biết, hay ngày nghỉ mà lại sinh ra chuyện cần tìm hiểu độ cao giới hạn của khinh khí cầu, vân vân.

Lớp trưởng nhú mày vẻ khó hiểu.

“Dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ... nghĩa là như thế nào?”

“Là dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ sẽ nối với bên ngoài đảo này đó.”

“Tại sao lại thành ra câu chuyện như thế?”

“Cậu thử nghĩ mà xem, đảo Bạc Thang này đang bị cách ly nên không thể đi đâu được. Nếu có thể tự do, thoải mái đi về được nơi trước khi bị đưa đến đây thì mình đã chẳng có gì phải khó chịu về đảo này. Nếu có dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ thì chúng ta có thể gửi Daichi về nhà được chẳng hạn. Như thế sau này cũng không còn xảy ra vấn đề tương tự như vậy nữa.”

‘Làm gì có cái dịch vụ đó’, tôi nghĩ. Vì để đảm bảo đúng chức năng của cái thùng rác thì nó sẽ phải có thành thùng chắc chắn và có thể có nắp nữa. Nếu không có thành thùng và nắp thì nó đâu thể chứa những thứ bị vứt bỏ ở trong được. Nếu muốn ra ngoài thùng rác thì phải phá thành thùng và nắp của nó chứ.

Lớp trưởng lấy đầu viên phấn gõ gõ vào bảng đen mấy lần có vẻ như đang bực mình và cáu r ối.

“Nhưng có khả năng có chuyện như thế không?”

“Có khả năng chứ. Chẳng phải đã có dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ r ối à? Mình nghe nói cứ vào thứ 7 là sẽ có thuyền đến mang theo các hàng hóa được mua trực tuyến mà.”

“Nhưng nó không chở người mà.”

“Như thế thì kỳ quá. Chúng ta sẽ nhờ họ chở cả người và sau đó là tăng chuyển là được mà.”

“Thế phải làm sao để được như vậy?”

“Chúng ta sẽ nói chuyện với bà phù thủy.”

Lớp trưởng thở nhẹ ra r ối nhìn về phía tôi. Chẳng có cách nào khác tôi phải lên tiếng.

“Tạm thời thì mọi người hiểu ý của cậu r ối, còn chuyện có thể hay không thể thì để sau đi.”

Kiểu nói chuyện của Manabe lúc nào cũng như vậy. Nếu có thể lý tưởng chở được cả người như thế thì đã không có vấn đề gì r ối. Đa phần những mục đích mà cô ấy đặt ra đều ngoài khả năng của những học sinh. Lớp trưởng cũng gật đầu và đáp lại.

“Đúng như vậy, chuyện có thể hay không thể thì hãy để sau đi.”

Chắc là Manabe cũng nhận ra ý kiến của mình không được tất cả mọi người đón nhận.

“Ngoài ra còn có cách nào khác nữa không?” Cô ấy hỏi.

Lớp trưởng gật đầu.

“Quy tắc là để ra khỏi đảo này thì phải tìm ra được thứ mà mình đã đánh mất.”

“Mình nghĩ là cách đó thì không được đâu.”

“Sao lại không được?”

“Vì đó không phải là cách để giải quyết tận gốc vấn đề. Có thể lần này thì tìm ra được, nhưng lần sau sẽ lại xảy ra vấn đề tương tự. Có thể có những người dù cố gắng tìm kiếm đến mấy cũng không tìm ra được thứ mình đã đánh mất.”

“Dù vậy nhưng nếu không giải quyết từng việc ngay trước mắt thì mọi việc sẽ chẳng có tiến triển gì hết.”

“Thực ra thì có khả năng tìm ra được thứ mình đã đánh mất không?”

“Nghĩa là như thế nào?”

“Lấy ví dụ như chuyện Daichi đã làm mất đồ chẳng hạn...”

Để câu chuyện được đơn giản, tôi nói bổ sung thêm cho lời của Manabe.

“Daichi nói là đã làm mất cục tẩy đó.”

“Nếu vậy thì chỉ cần tìm ra được cục tẩy là cậu bé sẽ được ra khỏi đảo này. Thế cậu nghĩ Daichi đã đánh mất ở đâu?”

Chắc là lớp trưởng cũng hiểu được ý Manabe muốn nói nên cô ấy trả lời với vẻ miễn cưỡng.

“Mình nghĩ thông thường thì là ở nhà hoặc trường học của cậu bé.”

“Ừ, nhưng cả nhà và trường học của Daichi đều ở ngoài đảo này mà. Thế có nghĩa là để ra khỏi đảo thì phải tìm thứ có ở ngoài đảo à?”

Đa số những điểm Manabe chỉ ra đều đúng.

Nếu nghĩ theo cách thông thường thì sẽ thấy quy tắc của đảo này đang bị mâu thuẫn.

“Từ từ thôi, dù chúng ta có nhận ra được đó là quy tắc kỳ quái thì cũng phải chấp nhận thôi. Vì thế chúng ta phải tìm ra cách nào thiết thực hơn nữa.”, Manabe nói.

Lớp trưởng có vẻ như đang bị bí lời, còn Sasaoka ngồi ở ghế bên cạnh thì nghiêng ghế lảo đảo rồi thì thầm vào tai tôi.

“Manabe thông minh bất ngờ nhỉ? Chẳng phải khá hiếm khi có chuyện lớp trưởng bị nói lại như thế à.”

Tôi thì thầm lại.

“Vì đó là câu hỏi khó mà trả lời được mà. Tôi thì nghĩ là cô ấy ngốc thì có.”

Dù nói vậy thì cũng không phải là tôi có ý bảo Manabe đầu óc chậm chạp. Tôi nghĩ cô ấy là người mạnh về tranh luận. Vì thế mà nỗi lo lắng của tôi cũng tăng lên và cô ấy thì cũng dễ gây thù hơn.

Sasaoka cười xắc xược và nói.

“Thế cậu theo phe nào?”

“Cậu nói cái gì mà phe phái đấy.”

“Thôi nào, chuyện tụi con gái cãi nhau cũng là chuyện của tuổi trẻ thôi mà.”

“Mình thì nghĩ cả hai người đó đều không định cãi nhau gì ở đây cả.”

“Không, theo mình thấy được thì lớp trưởng là tuýp người muốn nói lại được người khác.”

Đúng là tôi cũng có cảm giác lớp trưởng là người hiếu thắng, nhưng đáng yêu như kiểu đứa trẻ lùn mà đang muốn được cao vậy. Tôi biết nói ra là sẽ bị giận thật nên tôi chọn im lặng thôi.

Hình như lớp trưởng nghe được chúng tôi nói chuyện hay sao nên đang lườm tôi. Vì thế để trốn tội, tôi đã nói đủ lớn để cho cô ấy cũng có thể nghe được rằng “Hãy nghĩ nghiêm túc đi, Sasaoka!”.

“Không, không. Mình nghĩ rồi, từ giờ mình sẽ nói những việc tốt thôi.”

Lớp trưởng có vẻ khó chịu.

“Cậu hãy nói nhanh đi, lời mở đầu gì đó cũng được.”

“À nghĩa là, thứ mà chúng mình đã đánh mất thì có thể lấy lại ngay cả ở trên đảo này ý mà.”

“Là thứ gì vậy?”

“Ví dụ như là tình yêu chẳng hạn.”

“Cái gì cơ? Nghe có vẻ thật ngu ngốc.”

“Là thứ đó đấy. Khi nói đến tình yêu thì có lẽ trước hết phải được cùng ở bên nhau... nhỉ”, Sasaoka gõ gò vào vai tôi.

Thật là khó cho tôi khi bị ép phải đồng tình với ý kiến của cậu ấy, cứ như là học sinh cấp hai bị bắt viết thơ trong giờ học vậy.

Lớp trưởng gõ ần ần lên bảng.

“Dù thế nào thì thứ đã đánh mất cũng đang được phòng nhận đồ thất lạc quản lý. Nếu vậy thì nó phải là một thực thể và đã được đưa đến đảo này cùng với chúng ta. Mình thấy nghĩ như vậy thì sẽ hợp tự nhiên hơn.”

Manabe chống tay vào cằm với vẻ mặt khá nghiêm túc.

“À, đúng là có cái phòng nhận đồ thất lạc đó nữa nhỉ.”

“Đúng thế. Vì vậy việc đi tìm kiếm đồ đã đánh mất trên đảo này chẳng có gì là kỳ quặc cả. Chỉ cần nhớ ra được mình đã đánh mất cái gì thì sẽ được phòng nhận đồ thất lạc trả lại thứ đó cho.”

“Vậy à? Ra là vậy.”

Hình như Manabe đã chợt nhận ra cái gì đó.

Tôi có một dự cảm không tốt lắm. Vì cứ mỗi khi cô ấy nghĩ ra được ý tưởng gì mới thì nỗi lo lắng trong tôi lại tăng lên. Trên thế giới này có quy luật như vậy đấy, tuy nó còn chưa được các nhà khoa học phát hiện ra.

Manabe nói với giọng đầy mạnh mẽ.

“Nếu cách bằng thuyền không được thì sẽ có cách gì đó với cái phòng nhận đồ thất lạc nhỉ. Nếu có thể ra vào đó tự do, thoải mái thì mọi người đều sẽ dễ dàng tìm được thứ mình đã đánh mất.”

“Nhưng phòng đó toàn thấy khóa cửa suốt thôi.”

“Cửa đó bằng gỗ mà nên mình nghĩ nó sẽ không khó quá đâu.”

“Nghĩa là như thế nào?”

“Nghĩa là phá nó không khó đâu. Chúng ta có thể mua cưa xích ở trên Amazon.”

Lớp trưởng gõ mạnh vào bảng.

“Sao có thể làm như vậy được?”

“Tại sao?”

Manabe ngây mặt ra, trông cô ấy có vẻ thực sự đang không hiểu ý của lớp trưởng.

“Phá hoại đồ đạc là sự xâm hại bất hợp pháp mà.”

“Lấy trộm đồ đánh rơi mà cũng là phạm tội à?”

“Tuy cũng có thể làm vậy nhưng việc không được thì vẫn cứ là không được.”

“Chỉ là một cánh cửa thôi mà. Chẳng lẽ cánh cửa đó còn quan trọng hơn cả việc một đứa trẻ nhỏ không thể về nhà.”

Lớp trưởng lại bị ghen lời. Nhưng thực ra Manabe không có ác ý cũng chẳng có ý đối đầu gì cả. Chỉ là cô ấy cứ luôn thẳng tuột khi nói ra cách nhìn nhận của mình thôi, nhưng không nhiều người có thể cảm nhận được đi đâu đó.

Tôi chống cằm ở trên bàn và nói.

“À, cũng có thể có cả cách như thế, nhưng dù sao đó cũng mới chỉ là một sự lựa chọn mà.”

Rồi tôi hướng về phía lớp trưởng và nói tiếp.

“Nhưng mình thì nghĩ là nên nói chuyện với bà phù thủy thì sẽ hợp lý hơn cách phá cửa đột nhập vào ngọn hải đăng.”

Khi tôi hỏi là có cách nào khác nữa không thì lớp trưởng lắc đầu với vẻ miễn cưỡng. Sau đó cô ấy cũng viết lên bảng là “Nói chuyện với bà phù thủy”.

“Thế chúng ta phải tìm cách để nói chuyện được với bà phù thủy nhỉ.”

Bà phù thủy sống ở trên núi nhưng đường bậc thang dẫn đến đó thì không thể leo hết lên được. Có thực sự là vậy không? Cô Tokito nói là đã leo lên đó rồi nhưng tôi thì không leo được.

Sasaoka lên tiếng.

“Mình nghĩ là trong bức tranh vẽ bậy kia có gợi ý gì đó đấy.”

Manabe nghiêng nghiêng đầu băn khoăn.

“Bức tranh vẽ bậy?”

“Đó là bức tranh vẽ ngôi sao và khẩu súng ý. Mình đã viết ở đây rồi còn gì?”

“A... thì...”, Sasaoka nói lắp bắp nên lớp trưởng đã nói thay.

“Bà phù thủy chứa chất toàn là quá khứ ở trong đảo này, còn tương lai thì ở đâu?, nhỉ.”

“Đúng đúng, chính là thế đấy. Có vẻ cậu biết nhiều chuyện về bà phù thủy.”

“Thế nào nhỉ, mình chỉ định trêu thôi mà.”

“Thôi mà, chúng mình cứ cho là cậu đã biết đi.”

“Dù các cậu có nói vậy thì...”

“Thế nhé, chúng ta thống nhất được một nhiệm vụ rồi đấy.”

Sasaoka đứng dậy khỏi ghế, đi lên bảng, giành phần của lớp trưởng tự vẽ mũi tên kéo xuống từ chữ “Tìm thủ phạm” ở dưới “Bức tranh vẽ bậy” rồi viết thêm “Hỏi ra chuyện bà phù thủy” và nối với “Nói chuyện với bà phù thủy” ở bên cạnh.

Sasaoka gõ gõ cục phấn đang cầm trên tay với vẻ đầy mãn nguyện.

“Xong. Hoàn hảo!”

“Hoàn hảo chỗ nào vậy?”

“Ví dụ như chơi game thì đó là khi theo đuổi một vụ gì ở trước mắt và tìm đến được chân tướng của nó.”

“Cậu quá kỳ vọng vào vụ bức tranh vẽ bậy rồi.”

“Có sao đâu, vì đằng nào mình chẳng đi tìm kẻ đã vẽ bức tranh đó. Nếu không tìm được thì lại nghĩ tiếp cũng được mà.”

“Chắc là cậu cũng muốn sớm được giải oan mà”, bị Sasaoka nói vậy thì tôi cũng đáp lại “À... ừ thì...”, còn thực ra thì tôi cũng không để ý lắm đến việc bị nghi ngờ là kẻ đã vẽ bức tranh kia. Dù sao thì việc theo đuổi tìm ra kẻ vẽ bức tranh cũng lành mạnh hơn nhiều việc cắt cửa phòng nhận đồ thất lạc bằng cưa xích hay việc leo lên chỗ ở của bà phù thủy.

Có vẻ Sasaoka định cố gắng dừng cuộc tranh luận ở đây nên tôi cũng quyết hòa luôn theo cậu ấy.

“Chúng ra có những năm người nên sẽ phân công nhau ra nhé. Manabe thì mình nhờ cậu vụ bức tranh được không?”

“Okie cậu.” Manabe gật đầu.

“Mình thì sẽ đi theo cùng với Manabe. Vì không hiểu sao mình có chút lo lắng...”, lớp trưởng nói.



“Mình cũng theo các cậu. Vì đi cùng cả nhóm toàn con hai mình thấy cũng chán.”, Sasaoka nói.

Manabe đứng dậy khỏi ghế rồi hướng sang phía tôi.

“Nanakusa thì làm gì?”

“Mình sẽ thử đi nghe ngóng về bà phù thủy.”

Trước mắt ở đảo này thì tôi có vài việc đang quan tâm.

Sau đó, bốn người chúng tôi cùng nhìn về phía Hori. Cô ấy vẫn không nói một lời nào giống y như mọi khi.

“Hori thì đi cùng tôi nhé?”, tôi hỏi, và cô ấy gật nhẹ.

...

Với cái cửa xích làm tôi chợt nhớ ra một việc. Hồi tiểu học đã có lần Manabe Yuu cầm đá ném vỡ kính cửa sổ, và đương nhiên đó là hành động có chủ ý. Lúc đó trong số các bạn cùng lớp có một bạn nữ vẫn thường được gọi là Hạt đậu. Tôi cũng không nhớ tại sao bạn ấy lại được gọi là Hạt đậu. Đó cũng không phải là tình tiết quan trọng trong câu chuyện này. Hạt đậu là một bạn tương đối hiền lành và so với các bạn cùng trang lứa thì khá trưởng thành về mặt tâm lý.

Khởi nguồn của câu chuyện là chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm do chính Hạt đậu tự làm trong kỳ nghỉ hè. Chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm đó được làm từ hộp giấy đựng sữa và được dán giấy màu ở bên ngoài, ở phần trên được dán một bức tranh chiếc vòng quay ngựa gỗ được cắt ra từ đầu đó. Khi cho tiền xu vào thì phần ở bên trong giống như cái cối xay gió và khiến vòng quay ngựa gỗ quay. Tôi cũng nghĩ bạn ấy phải rất khéo tay mới có thể làm được chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm như thế.

Sau giờ tan lớp, một bạn học sinh nam trong lớp đã rất thích thú và chơi với chiếc hộp đó. Khi đó, hình như Hạt đậu cũng chỉ cười thôi. Nhưng trong lúc tôi nói chuyện với Manabe thì mọi chuyện đã thay đổi hẳn. Đã có chuyện gì đó mà chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm bị rơi xuống từ cửa sổ. Nhìn xuống dưới thì thấy chiếc hộp đã bị hỏng, phần vòng quay ngựa gỗ bị lìa ra và đang lăn bởi gió. Bạn học sinh nam đã đánh rơi chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm chắc cũng cảm thấy có lỗi nhưng đã cố bao biện cho bản thân.

“Chỉ là một cái hộp giấy đựng sữa thôi mà.”, cậu ấy nói.

“Chỉ là rác thì đã trở lại làm rác thôi mà.”

Tôi không nhớ chính xác từng lời khi đó nhưng đại khái là vậy.

Hạt đậu không nói gì mà đi ra khỏi lớp học. Tôi thì chỉ nghĩ là mọi thứ đều vô thường, nhưng Manabe thì đương nhiên là đã lại gần bạn nam đó và nói “Cậu hãy xin lỗi đi!”, còn bạn đó thì chỉ đáp lại là “Cậu thì biết gì?”. Tôi thấy như sắp cãi nhau nên đã định là hỗ trợ cho Manabe. Năm phút sau đó thì Manabe kéo tay bạn nam và đuổi theo sau Hạt đậu. Nhưng cô ấy không biết nhà của Hạt đậu nên đã hỏi tôi.

“Nanakusa, cậu biết nhà của Hạt đậu không?”

Thật không may là tôi lại biết, bạn ấy sống ở ngay gần đây. Tôi vừa chạy sau cô ấy vừa nói.

“Đến mai cũng được mà cậu? Mình nghĩ là có thời gian thì mọi người sẽ có thể bình tĩnh hơn mà.”

Tôi không biết Hạt đậu đã vất vả thế nào để làm được chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm đó. Tôi cũng không biết bây giờ cô ấy đang buồn như thế nào. Nhưng Hạt đậu là một bạn hiền lành nên đến mai có thể cô ấy sẽ lại cười và để mọi thứ trôi theo nước.

Manabe vẫn cứ hướng về phía trước và đáp.

“Dù có thể giải quyết vấn đề về cảm xúc một cách bình tĩnh thì mình cũng không thể làm khác được.”

Tôi nhớ lại và cười. Không thể tin được đó là lời của một học sinh tiểu học. Manabe đúng là ngốc nghếch nhưng là một cô bé thông minh.

Không hiểu sao nhìn thấy dáng vẻ dễ thương của cô ấy mà cuối cùng tôi cũng đã chỉ cho cô ấy biết nhà của Hạt đậu. Nhưng nhà của Hạt đậu lúc đó vẫn đang khóa cửa. Không biết là bố mẹ bạn ấy đi làm cả rồi hay có việc bận gì mà đều không có ở nhà. Khi gọi qua điện thoại ở cửa thì chúng tôi nghe thấy tiếng của Hạt đậu nhưng cô ấy chỉ nói mỗi câu “Xin lỗi, các cậu hãy về đi.”. Sau đó thì chúng tôi có gọi bao nhiêu lần cô ấy cũng không trả lời nữa. Cậu học sinh nam nói “Thôi, chúng ta hãy về đi.” Manabe lắc đầu. “Không được, bạn ấy đang khóc hay sao ấy.”

Đúng là nghe tiếng của Hạt đậu qua điện thoại cửa thì có vẻ khản khản như là tiếng khóc. Manabe đi vòng vào sân định thử vào nhà bằng cửa sổ

nhưng không mở được cái cửa nào cả. Khi nhìn thấy cô ấy cầ m hòn đá ở một góc sân thì tôi đã hiểu ra cô ấy đang định làm gì r ấ.

“Đừng làm thế”, tôi nói.

Cô ấy chăm chăm nhìn tôi và hỏi.

“Tại sao?”

“Cậu sẽ bị mắ ng đấy.”

Tôi chỉ có thể trả lời được như vậy. Thực ra bị mắ ng không phải là vấn đề mà là tôi cảm thấy một sự phản kháng mơ h ồ trong việc phá kính cửa sổ, nó rất giống với nỗi sợ hãi.

“Nhưng bạn ấy đang khóc mà. Việc đó quan trọng hơn là cái kính cửa sổ hay là bị mắ ng.”

Tôi không thể đáp lại được gì nữa.

Cô ấy lại gầ n cửa sổ và nói.

“Hơn nữa, cũng sắp đến ngày sinh nhật của mình r ấ. Mẹ mình nói là sẽ mua tặng mình đ ồ mà mình thích.”

Học sinh tiểu học mà định đòi kính cửa sổ để làm quà sinh nhật thì tôi thấy chỉ có mình Manabe thôi. Đương nhiên thứ mà cô ấy thực sự mong muốn không phải là kính cửa sổ r ấ.

R ấ cô ấy không chầ n chừ đập hòn đá vào cửa sổ. Đến tận bây giờ tôi vẫn còn nhớ tiếng kính vỡ ra khi đó. Tôi không thể nào quên âm thanh inh tai, trong trẻo đó.

Manabe thò tay qua cái lỗ hở lửng lơ trên cửa sổ r ấ mở khóa từ bên trong.

“Đi nào!”

Cô ấy nói vậy r ấ nắm lấy tay của bạn học sinh nam kia. Cậu ấy như đã bị Manabe làm át vía.

“Cậu cẩn thận kính vỡ đấy nhé.”

Tôi nói theo ở phía sau như vậy. Manabe gậ t đầu r ấ đi vào trong nhà.

Sau đó thì tôi không đi theo vào nữa mà đã gọi điện về nhà mình bằng điện thoại công cộng ở gầ n đó và báo rằng “Con đã làm vỡ kính khi đến chơi ở nhà bạn.”

Đến giờ tôi cũng vẫn chưa biết hành động của Manabe khi đó có thực sự là đúng không. Hoặc là thời gian trôi qua thì có thể cả nỗi bu ồn và sự

tức giận, tất cả đều đã mờ nhạt đi rồi. Nhưng chuyện ấy có thể cho thấy cô ấy là người sẽ dùng cưa để phá cửa nếu thấy đó là việc cần thiết.

### 3

Tôi ra khỏi trường học, ngược lên nhìn đường dây điện rồi bước đi. Tôi định là sẽ đi hỏi thăm về bà phù thủy. Tôi nghĩ những người có liên quan đến cơ sở hạ tầng của đảo này, ví dụ như điện, nước sẽ là những người gần gũi với bà phù thủy. Thử nghĩ mà xem, những người dân bị đưa đến đảo này thì chắc chắn chẳng có ai tự nhiên lại đi mở cửa hàng điện máy đâu. Tôi nghĩ trước hết cứ đi theo đường dây điện này, biết đâu sẽ dẫn đến một cơ sở nào đó về điện.

Đường dây điện hiện rõ trên bầu trời lúc cuối ngày. Năm đường dây điện chạy xa tít tắp không biết đến tận đâu. Một hình ảnh thật yên tĩnh, như bản nhạc không có nốt nhạc vậy.

Ở bên cạnh tôi là Hori. Cô ấy đang che miệng bằng chiếc khăn màu hồng và ngược nhìn lên đường dây điện với vẻ mặt nhăn nhó như đang khó chịu ở đâu đó. Bị cô ấy nhìn mà lũ chim sẻ đang đậu trên dây điện vội bay đi.

Lúc này chỉ có hai người với nhau nên tôi mới tiện để nói chuyện với Hori.

“Mình đã đọc bức thư của cậu rồi.”, tôi nói.

Đó chính là bức thư mà tôi đã nhận được lúc tối qua khi tôi về đến ký túc. Trong bức thư đó chỉ viết mỗi một dòng đơn giản.

Ánh mắt của Hori đang nhìn đường dây điện quay sang tôi, nhưng cô ấy không nói gì cả. Cô ấy lúc nào cũng im lặng như thế.

“Lần đầu tiên mình nhận được thư từ cậu mà lại ngắn như thế.”

Bình thường thư của cô ấy viết rất dài. Một phần là vì trong thư cô ấy thường kể rất nhiều chuyện, tất cả các chuyện đã có trong tuần đó. Ví dụ, khi ở nhà ăn học sinh, lớp trưởng, Sasaoka và tôi có hỏi nhau thích ăn món gì thì lúc đó cô ấy chỉ im lặng thôi, nhưng cô ấy sẽ viết lại câu trả lời đó vào trong bức thư cuối tuần gửi cho tôi là “Mình thích món sandwich

trứng, còn đồ uống thì mình thích sữa chua hoa quả Ấn Độ”. Cô ấy sẽ trả lời rất cặn kẽ, từng chút một cho tất cả các lần nói chuyện trong tuần đó nên kiểu gì bức thư cũng sẽ rất dài. Một lý do nữa là cô ấy cũng giải thích rất nhiều. Ví dụ, với món sữa chua hoa quả có nguồn gốc từ Ấn Độ thì cô ấy sẽ giải thích thêm là “Mình chưa đến Ấn độ lần nào nên mình cũng không biết món sữa chua hoa quả mà mình vẫn hay uống có thể gọi là món sữa chua hoa quả Ấn Độ thật hay không. Tuy mình không biết cụ thể nhưng món sữa chua hoa quả Ấn Độ thực sự hình như được làm từ loại sữa chua được gọi là Dahi<sup>[3]</sup> và mình cũng không chắc là nó có giống với sữa chua của Nhật hay không. Mình nghe thấy bảo là ở Nhật đa số đồ ăn đầu đã được biến tấu để hợp với khẩu vị của người Nhật rồi nên có lẽ món sữa chua hoa quả mà mình vẫn thích cũng chỉ là món sữa chua hoa quả của người Nhật và được làm ra ở Nhật thôi. Mình viết như thế này có thể sẽ làm cậu nghĩ rằng mình có ý phủ định về Ấn Độ kiểu như là đồ ăn Ấn Độ thì làm ở Nhật ngon hơn. Nhưng mình hoàn toàn không có ý như vậy đâu, chỉ là mình muốn truyền đạt rằng dù chưa được uống món sữa chua hoa quả của nước bản xứ nhưng sữa chua hoa quả uống được ở Nhật thì mình cũng thích. Rất mong cậu cũng hiểu được như vậy”. Thực sự là đến bây giờ tôi cũng vẫn không hiểu lý do vì sao lại phải cần nhiều giải thích đến như vậy chỉ cho một câu rằng “Mình thích món sữa chua hoa quả Ấn Độ”. Nhưng dù sao nó cũng giúp tôi lơ mơ tưởng tượng ra được chuyện hào hứng của một cô gái ít nói.

Chắc chắn cô ấy là một người tinh tế và quá cẩn trọng trong lời nói. Cô ấy sợ hiểu nhầm và cố gắng không muốn làm tổn thương bất cứ ai nên thành ra là không nói được chuyện gì. Cô ấy phải nghĩ kỹ, đưa ra đủ loại giải thích rồi cuối cùng mới truyền đạt được đến cho người khác. Chính vì thế mà tôi rất ngạc nhiên về lá thư mà tôi đã nhận được từ cô ấy tối hôm qua. “Manabe nguy hiểm đấy.”, bức thư chỉ viết có vậy, không có thêm bất cứ giải thích gì, cũng không có vẻ gì là sợ bị hiểu nhầm.

Tôi nhìn dõi theo bóng của đường dây điện. Nó chạy dài bao quanh ngọn núi có đường bậc thang, đến chỗ con dốc thẳng đứng và rất hẹp thì bị che bởi cây cối thì không nhìn thấy nữa.

“Chúng ta cùng nói chuyện thẳng thắn nhé.”, tôi nói.

“Chính là về chuyện bức thư mà cậu đã gửi cho mình hôm qua ý. Nó rất đơn giản nhưng mình cảm thấy như có dụng ý trong đó. Chắc chắn là

cậu đang lo lắng cho mình.”

Hori không đáp lại gì cả. Cô ấy vẫn che miệng bằng chiếc khăn, thỉnh thoảng nhìn sang tôi một chút và cùng bước đi theo nhịp bước của tôi.

Không khí lạnh đang lướt quanh cổ tôi làm tôi cũng thêm muốn có chiếc khăn của cô ấy quá. Tôi cũng đang muốn có cái gì đó để che miệng nữa.

“Nhưng mình không hiểu ý nghĩa của bức thư đó. Xin lỗi cậu nhé, cậu đã mất công viết cho mình mà mình lại không hiểu. Vì chỉ có mỗi một dòng nên mình không hiểu được nghĩa ở đằng sau nó.”

Tôi nói đùa như vậy nhưng Hori không cười một chút nào. Thực ra tôi cũng hay bị nói là đùa khó hiểu. Thật là tiếc.

“Đúng như cậu nói đấy. Manabe nguy hiểm. Nhiều khi, cứ dính đến cô ấy là y như bị cuốn vào chuyện rắc rối, phiền hà. Nhưng mình nghĩ ngoài chuyện đó ra thì thực ra chính bản thân Manabe cũng rất nguy hiểm.”

Manabe rất mạnh mẽ. Lúc nào cũng muốn “ngay và luôn”, không chần chừ, do dự, đòi hỏi lý tưởng rất thẳng thắn. Vì thế Manabe rất nguy hiểm. Nếu để giúp Daichi thì chắc chắn việc gì cô ấy cũng dám làm. Daichi, một đứa bé chỉ mới gặp mặt một cách tình cờ. Cậu bé chỉ khóc trong vòng tay của cô ấy có một lát, nhưng đối với Manabe thì chỉ chừng đó thôi đã đủ lý do để cô ấy không tiếc chính mình mà cố gắng giúp đỡ rồi. Nhưng một người anh hùng mà không có thuật biến hình mà cũng chẳng có ngón đòn chết người nào, nhưng lại không thể quên được tinh thần chính nghĩa thì chắc chắn chỉ có kết thúc bi thảm mà thôi.

“Manabe tuy thông minh nhưng cũng rất ngốc nghếch nên không thể tưởng tượng ra được tương lai bất hạnh đâu. Cô ấy đúng là rất hợp với kiểu truy tìm kẻ vẽ bức tranh bậy bạ. Vì nếu cứ để mặc cô ấy thì cô ấy sẽ mua cửa xích từ Amazon thật đấy.”

Không khó để tưởng tượng cái cảnh cô ấy cửa cửa của ngọn hải đăng bằng cửa xích, rồi có thể cả cảnh cô ấy bị bắt nữa. Trên đảo Bạc Thang này có sở lưu trú, có cả sở cảnh sát, nhưng không có tòa án nên sở cảnh sát cũng nắm một số quyền về tư pháp. Giả sử cảnh sát tới khi đang cất phá cửa thì chắc cô ấy sẽ nói thế này “Cháu đã làm việc này đấy ạ. Đương nhiên cháu biết đây là việc vi phạm pháp luật nhưng dẫu vậy cháu vẫn thấy việc phá cửa này là đúng, là cần thiết. Nếu các chú muốn bắt cháu thì hãy

để sau đi. Dù các chú có ngăn cản hay có đánh chết cháu đi nữa thì cháu cũng phải làm”.

Tôi không rõ lắm về pháp luật nhưng chắc là sẽ bị khép vào tội phá hoại tài sản và chống đối người thi hành công vụ, cũng có thể là cả tội ăn trộm chưa thành nữa. Vì vẫn là vị thành niên nên có thể sẽ không nghiêm trọng lắm nhưng nếu tránh được thì vẫn nên tránh chứ, và nếu cứ để mặc cô ấy thì cô ấy sẽ còn lặp lại việc như thế nhiều lần nữa.

“Đến mình cũng không biết là Daichi có nên ra khỏi đảo này không. Mình nghĩ dù có đưa cậu bé trở về chỗ cũ thì có chắc là sẽ không xảy ra những chuyện buồn tương tự không.”

Nếu một đứa trẻ nhỏ đã bị đưa đến đảo của những người bị vứt bỏ như thế này thì chắc hẳn là cũng phải có lý do của nó. Tôi thì tôi không ngay thơ nghĩ rằng sẽ có một cái kết có hậu đâu.

“Nhưng dù có nói chuyện như vậy với Manabe thì cũng chẳng ích gì, vì cô ấy luôn tin rằng đã là trẻ nhỏ thì phải được nuôi dưỡng trong tình yêu thương của bố mẹ. Cô ấy cũng không thể tưởng tượng ra được khả năng gia đình Daichi có một bi kịch nào đó không thể tránh được nên thà sống trên đảo này còn tốt hơn.”

Với Manabe Yuu thì cô ấy chỉ có thể thấy được lý tưởng thôi. Cô ấy không hiểu được là có nhiều vấn đề trong thực tế không giống như bài kiểm tra chỉ cần cố gắng là có thể giành được 100 điểm.

“Manabe nguy hiểm, nhưng chính vì thế mà cần phải có ai đó ở bên cô ấy.”

Đột nhiên Hori dừng bước. Tôi cũng dừng bước và nhìn cô ấy chăm chú. Từ phía sau chiếc khăn, cô ấy nói bằng giọng yếu ớt.

“Ai đó phải ở bên Manabe cứ nhất định phải là cậu à?”

Giọng nói của cô ấy yếu ớt như Con mèo con đang run sợ vậy.

“Lâu lắm rồi mới được nghe giọng nói của cậu.”, tôi cười mỉm.

“Mình khá là thích giọng nói của cậu đấy, Hori.”

Tôi không nghĩ là mình phải ở bên cạnh Manabe. Nhưng dù vậy thì ở trên đảo này, người hiểu cô ấy chắc chắn chỉ có mình tôi nên bây giờ tôi không thể rời xa cô ấy được.



Đường dây điện chạy tiếp đến phía con đường trên núi. Tôi nghe thấy tiếng một vài con chim hót từ trên cao vọng xuống. Có con hót đục dài, có con hót thanh ngắn. Mặt trời đang lặn dần. Bóng tối dưới các gốc cây đậm hẳn lên. Có lẽ sắp đến lúc chúng tôi nên quay về rồi.

Tôi vừa nghĩ như vậy thì chúng tôi đã đi hết con đường khúc khuỷu và có thể phóng tầm mắt nhìn được ra xa. Ở phía trước có ánh đèn. Nó lọt ra từ một ngôi nhà ghép tạm nhỏ. Bên cạnh đó có một nhà kiểu như nhà kho màu xám. Cái nhà kho đó được bao quanh một hàng rào cọc. Trên hàng rào có một tấm biển, trên đó có ghi “Trạm phân phối điện”.

Tôi nhìn sang Hori ở bên cạnh. Cô ấy cũng đang chăm chăm nhìn lại tôi rồi nghiêng nghiêng cổ bắn khoắn. Trạm phân phối điện, suýt chút nữa là chúng tôi không nhìn thấy nó rồi.

Tôi đến gần ngôi nhà ghép tạm nhỏ có ánh đèn. Hori cũng đi theo sau tôi. Tôi từ từ gõ cửa ba lần, nhưng mãi cũng không có trả lời gì cả. Khi tôi định gõ lần nữa thì cửa mở ra. Ló mặt ra là một người đàn ông rất gầy, ông ấy để râu mọc lờm chờm. Ông ấy nhìn tôi chăm chăm từ đầu đến chân.

“Người quản lý trạm điện ở bên cạnh có phải là ông không ạ?”, tôi hỏi.

“Cháu quan tâm đến tình hình điện ở đảo này nên đã đi theo đường dây điện để đến đây. Nếu được thì cháu xin được hỏi chuyện ông có được không?”

Người đàn ông đó cúi xuống rồi nhìn chăm chăm vào tay trái của tôi.

“Cậu hãy bỏ đồng hồ đeo tay ra.”, ông ấy nói.

“Tôi ghét đồng hồ nên trước hết cậu hãy bỏ đồng hồ đeo tay ra.”

Tôi tháo đồng hồ ra đúng như ông ấy yêu cầu rồi cho vào túi áo.

“Nào, cậu vào đi.”, ông ấy nói.

Ông ấy cứ như là một người lính bảo vệ cổng biên giới quốc gia.

Bên trong ngôi nhà có một cái bàn gỗ và cái ghế đặt trước nó cũng bằng gỗ. Bên cạnh là một cái kệ có cửa làm bằng kính. Có vẻ như đó là một cái kệ để đồ dùng nấu ăn nhưng trên đó đang xếp toàn là chai whiskey của cùng một hãng. Góc cửa nhãn dán trên thân chai trông đã cũ lắm rồi.

Ở trên tường có đóng khá nhiều móc, treo những cái kim nhỏ dài. Chỉ cần động não một chút là tôi đoán được ngay, đó là kim khâu của đồng hồ. Ngay phía dưới là đồng hồ hỏng chất thành đống.

“Cái kim giây lúc nào cũng phải chịu thiệt thòi. Cậu có nghĩ vậy không? Cái cảnh lúc nào cũng phải chạy quanh một chỗ không ngừng nghỉ đúng là giống nô lệ. Cứ như là nó đang rất mệt mỏi vì phải cõng trên lưng đồng hành lý rất nặng vậy. Vì thế mà tôi đã giải phóng cho chúng đấy. Đó là đổi mệnh.”, ông ấy nói.

Nhưng dù nói thế nào thì tôi cũng thấy lũ kim giây bị treo rủ xuống ở trên tường trông cũng thật đáng thương.

Ông ấy lấy một chai whiskey từ trên kệ ra rồi ngồi xuống trước bàn và uống trực tiếp bằng chai luôn.

“Tên cậu là gì?”

“Cháu tên là Nanakusa, còn cô ấy là Hori.”

Hori lúc này vẫn đang đứng phía sau tôi cúi đầu chào ông ấy.

“Vậy à, tôi là Nakata. Có chuyện gì về trạm phân phối điện vậy?”

Thực ra thì tôi không muốn biết gì về cái trạm phân phối điện cả, nhưng tạm thời thì cứ hỏi về nó đã.

“Thực ra cái trạm phân phối điện, nó làm cái gì đấy ạ?”

“Nó chuyển đổi điện áp.”

Ông Nakata vừa uống whiskey vài lần vừa giải thích.

“Điện thật ra rất không ổn định. Chỉ truyền điện đi thôi thì nó cũng bị hao mất đi, nên để hạn chế đi đâu đó thì cần phải làm tăng điện áp. Nhưng điện áp cao thì đồ điện gia dụng sẽ bị hỏng, vì thế mà người ta truyền điện đi với điện áp cao nhưng ngay trước khi đưa đến hộ dân thì phải hạ điện áp xuống.”

“Giống như là người ta làm đông lạnh để giữ cho tươi rồi trước khi nấu thì rã đông nhỉ.”

“Đúng vậy đấy. Ở trạm phân phối điện kia nó đang làm cái việc rã ấy đấy. Nhưng dù có làm vậy thì nó cũng vẫn bị hao hụt điện. Việc này thì đành phải chịu thôi.”

“Điện được truyền từ đâu đến đây vậy ạ?”

“Từ bên ngoài đảo này. Trên đảo này không có trạm phát điện mà.”

“Làm thế nào để người ta truyền được điện đến đây ạ?”

“À, chắc là người ta có dẫn dây cáp ở dưới đáy biển.”

Chuyện lạ thật. Nếu mà điện được truyền đến qua biển thì trạm phân phối điện phải ở ven biển chứ nhỉ? Sao nó lại được xây ở chân núi như thế này?

Ông ấy lại nhấp miệng vào chai whiskey.

“Tôi cũng không biết cụ thể đâu. Tôi chỉ là làm việc kiểm tra trạm phân phối điện thôi. À còn nữa, và chỉ giải phóng lũ kim giây khỏi số phận tàn khốc thôi.”

“Ông làm việc cho trạm phân phối điện từ bao giờ thế ạ?”

“Cách đây 7 năm, hay là 8 năm trước, tôi cũng không nhớ rõ, mà đó cũng không phải là việc quan trọng.”

“Ông đã được ai nhờ làm kiểm tra ở trạm phân phối điện ạ?”

“Tại sao cậu lại muốn biết những chuyện như thế?”

“Không hiểu sao cháu lại nghĩ đó là một công việc có vẻ thú vị...”

“Chẳng thú vị đâu, rảnh suốt mà.”

“Cháu lại thích rảnh.”

“Đó là vì cháu không biết thế nào là rảnh thực sự rồi. Cháu có biết sự khác nhau giữa rảnh rồi và nghỉ ngơi không?”

Tôi nghĩ đó là hai thứ hoàn toàn khác nhau nên có lẽ là sẽ có nhiều cái khác nhau, nhưng đột nhiên tôi lại không thể nói ra thành lời.

Ông Nakata nói.

“Chúng tôi là khoảng thời gian không có trói buộc gì, hoàn toàn trống rỗng và tự do. Nhưng con người về bản chất không phải là chỉ cần tự do. Trong cái không tự do có xen lẫn tự do thì được nhưng nếu chỉ toàn là tự do thì lại thành không biết nên làm gì mất. Ai cũng giống nhau vậy cả thôi, dù nghỉ ngơi thì thích nhưng rảnh rồi thì không.”

Tôi thử nghĩ xem mình có đang cần tự do hay không và tôi cũng không biết trả lời thế nào. Bản tính của tôi từ xưa đã là không biết mình muốn cái gì rồi. Dù bụng có đang đói thì cũng không biết mình muốn ăn cái gì, đi vào trong hiệu sách thì cũng không tìm ra được cuốn sách mình muốn đọc.

“Ông cũng ghét rảnh rồi à?”

“À, ghét chứ.”

“Nhưng...”

Tôi nhìn sang mấy cái kim giây đang treo ở trên tường.

“Những cái kim giây đang không hoạt động kia cũng có vẻ bị rảnh rồi nhỉ.”

Ông Nakata để chai whiskey đang định đưa lên miệng về lại bàn, rồi ông nhìn tôi chăm chăm và cười nhả nhỏ.

“Cái kim giây à, nó biết nghĩ sao?”

Đúng là một người khó hiểu, nhưng tôi cũng không hỏi lại rằng “Thế tại sao ông lại đi giải phóng cho mấy cái kim giây?” Vì tôi nghĩ câu trả lời đã rõ ràng rồi, không cần phải hỏi, tôi cũng nghĩ nếu đã hiểu lệch nhau rồi thì có hỏi cũng không thể hiểu được.

Rồi sau đó ông Nakata nhặt lần lượt những chiếc đồng hồ hỏng đang chất ở trong góc nhà rồi đưa cho tôi và Hori xem. Có đồng hồ treo tường, có đồng hồ báo thức, có đồng hồ cúc cu, có đồng hồ đeo tay... cái nào cũng không còn hoạt động nữa và kim giây thì đã bị tháo ra. Tôi và ông Nakata đã ngồi bàn luận xem những chiếc đồng hồ đã dừng hoạt động vào buổi sáng hay buổi chiều. Và đương nhiên là không tìm ra được đáp án rồi. Nhưng có cái đồng hồ có vẻ đã dừng lúc 5 giờ 15 phút sáng, có cái khác có vẻ đã dừng lúc 2 rưỡi chiều.

Hori thì vẫn như mọi khi, ngồi im lặng và nghe chúng tôi nói chuyện. Ông Nakata đã hỏi “Sao cô bé đó không nói gì vậy?”, và tôi đã trả lời là “Im lặng là thơ đấy ạ.”

30 phút đã trôi qua như vậy đấy. Và trước khi ra khỏi nhà thì tôi đã thử hỏi ông Nakata một lần nữa.

“Ông đã được ai nhờ làm kiểm tra ở trạm phân phối điện ạ?”

Lần này thì ông Nakata đã trả lời tôi hẳn hoi.

“Bà phù thủy đấy. Có lẽ là vậy.”

“Ông đã gặp bà phù thủy rồi à?”

“Không, tôi nhận được thư từ bà ấy.”

“Bức thư như thế nào ạ?”

“Tôi không còn nhớ nữa. Bà ấy có cả chìa khóa ở đây. Bức thư viết rằng nếu tôi làm quản lý trạm phân phối điện thì hàng tháng sẽ được trả lương. Chỉ vậy thôi.”

Thì ra là vậy, tôi gật đầu. Bà phù thủy luôn không lộ diện.

Tôi đổi hướng hỏi.

“Thế ông có biết những người đã biến mất khỏi đảo này không?”

Ở đảo này thường hay có người biến mất. Họ được ra khỏi đảo và trở về nơi cũ. Ông Nakata đã nói rằng ông đã ở trên đảo này nhiều năm rồi nên có thể ông sẽ biết một ai đó mà đã biến mất khỏi đảo này.

“Tôi hầu như không quan hệ với ai cả.”

“VẬY Ạ?”

“Nhưng có lẽ là có một người.”

“Ông kể cho cháu đi.”

Ông ấy lấy tay xoa xoa lên má đã đỏ ửng lên vì whiskey.

“Đó là một đứa trẻ nhỏ.”

“Trẻ con Ạ?”

“Tôi nhớ nó khoảng 7 hay 8 tuổi gì đó. Nó rất được chú ý trên đảo này, nhưng nó đã biến mất lúc nào không biết.”

Tuổi của đứa bé đó ngang tầm với Daichi.

“Chuyện này là từ lúc nào hả ông?”

“Tôi không nhớ rõ đâu. 7 hay 8 năm trước rồi, lúc tôi mới đến đảo này.”

Nếu vậy thì bây giờ đứa trẻ đó đã khoảng 15 tuổi rồi. Nếu nó vẫn còn trên đảo này thì thế nào cũng sẽ vẫn đang đi học. Nhưng tôi chưa từng nghe chuyện về học sinh nào ở trên đảo này từ hồi tiểu học cả.

Ông Nakata có vẻ đang say rồi nên nói lú lút hết cả lưỡi lại.

“À, tôi đã từng nhận được thư từ đứa nhỏ đó. Đó là một bức thư rất lạ. Trong bức thư hình như không có gì cả. Tôi không biết phải định nghĩa thế nào. Tôi không có từ diễn.”

Có vẻ như rượu đã ngấm nên ông ấy dễ bộc bạch mọi chuyện hơn.

“Trong bức thư đó đã viết gì thế Ạ?”

“Trong thư không có chữ, chỉ có một bức tranh thôi, một bức tranh vẽ khá đẹp.”

Tranh, nếu vậy thì nó có lẽ không thể gọi là một bức thư. Nếu là chuyện về bức thư chỉ có một dấu hỏi chấm thì tôi đã từng được nghe kể rồi.

“Bức tranh gì vậy ông?”, tôi hỏi.

Ông Nakata nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ rồi lại xoa má.

“Đó chính là sao.”

“Sao?”

“Bức tranh vẽ ngôi sao màu vàng và khẩu súng màu đen.”

Tôi ghen lời. Ngôi sao và khẩu súng? Không thể tin nổi. Bất giác tôi thấy bối rối và hơi ớn lạnh.

Đó chính là hình minh họa giống với bức tranh vẽ bậy đã tìm thấy ở trường hôm nay. Tại sao? Tôi không hiểu mối liên hệ giữa chúng.

“Nhưng đứa bé đó đã không còn ở đây nữa rồi”, ông Nakata nói.

## 4

Tôi trở về ký túc, sau khi ăn tối xong thì bỗng cái điện thoại màu hồng ở góc nhà ăn reo lên. Anh Haru gọi tôi và bảo “Đó là điện thoại từ một cô gái đấy.”, tôi nhận lấy nghe thì nhận ra tiếng của Manabe.

“Chào cậu, hôm nay thế nào rồi?”

Tôi kéo một cái ghế xếp lăn lóc ở nhà ăn rồi ngồi xuống trước cái điện thoại hồng, sau đó bắt đầu nói chuyện với đầu dây bên kia. “Ở đó có một cái trạm phân phối điện, có một ngôi nhà ghép tạm nhỏ, có ông Nakata ở đó. Ông ấy đã giải phóng lũ kim giây đồng hồ khỏi số phận hà khắc, mà thôi bỏ qua chuyện này đã. Ông Nakata đã bắt đầu làm quản lý cái trạm phân phối điện đó từ khi được bà phù thủy nhờ bằng một lá thư. Mình không biết chính xác nhưng hình như chính ông ấy cũng không biết về bà phù thủy lắm. Lương của ông ấy được chuyển vào tài khoản theo tháng.”

Tôi không kể chuyện trước đây cũng đã có một đứa trẻ nhỏ ở đây, kể cả chuyện bức tranh về ngôi sao và khẩu súng mà ông Nakata đã nhận được. Tôi cũng vẫn còn đang bối rối nên cảm giác mình sẽ không thể giải thích rõ ràng được. Chẳng may tôi bị lỡ miệng thì sẽ để lại vấn đề về sau mất.

Tôi nghe thấy giọng từ bên kia điện thoại của cô ấy rất nghiêm túc.

“Tài khoản? Ở đảo này có cả ngân hàng à?”

“Có tiết kiệm bưu điện. Ở chỗ bưu điện mà chúng ta đã đến ngày hôm qua, có một cái ATM ở đó.”

Vì có thể rút được cả tiền tiết kiệm nên dạo gần đây dù tôi không còn chăm chỉ làm thêm nữa thì vẫn xoay sở được.

“Cái bưu điện đó có phải là bưu điện thật không?”

“Thật đấy.”

“Nó là của Tập đoàn bưu chính Nhật Bản à? Hình như là được gọi như vậy.”

“Chắc là không phải, vì nó có cả tiết kiệm bưu điện mà...”

“Tại sao lại có cái bưu điện đó trên một hòn đảo còn không có trên bản đồ?”

“Mình không biết đâu. Nó chỉ nhận thôi.”

Hàng hóa mua trên Amazon cũng được gửi tới đảo này, ở bưu điện cũng có cả ATM của tiết kiệm bưu điện, nhưng lại không có trên bản đồ Google và cũng không thể gửi ra khỏi đảo được. Tôi không rõ nguần gốc nhưng nó chỉ có thể nhận thôi.

“Cậu thì thế nào?”, tôi hỏi.

Cô ấy chắc chắn đã đi tìm kẻ vẽ bức tranh vẽ bậy.

“Mình đã liên lạc với bốn học sinh mà đã nghỉ học hôm nay rồi.”

“Hả, cậu giỏi thế. Cậu tra tìm nhanh đấy.”

“Vì Mizutani có quan hệ tốt với cô giáo đấy. Thật là may.”

“Tốt quá.”

“Nhưng không có người nào đáng nghi cả. Ba người thì bị ốm, còn một người thì trốn học nên có lẽ cả 4 người đều không ra khỏi ký túc.”

“Khó nhỉ, thế bây giờ thì làm thế nào?”

“Cũng có khả năng họ đã lén trốn ra khỏi ký túc mà. Nhưng giả sử kẻ phạm tội không phải là học sinh, hoặc có thể có cách gì đó vẽ được tranh trong giờ học mà.”

“Đúng vậy nhỉ.”

Rút cục thì cũng vẫn chưa khoanh vùng được kẻ phạm tội nhưng mà cũng tốt. Trong lúc đi tìm kiếm kẻ phạm tội thì Manabe cũng vẫn có thể sống những ngày bình yên.

Ở đầu bên kia điện thoại Manabe nói.

“Mình định ngày mai sẽ đi đến chỗ cảng.”

À, mai là thứ Bảy, vì thế sẽ có nhiều hàng được gửi đến cảng. Chắc là Manabe muốn tìm hiểu cả dịch vụ giao nhận vận chuyển bưu điện định kỳ mà đang nối giữa đảo và bên ngoài.

“Thực sự là mình muốn sớm đi đến chỗ bà phù thủy cơ nhưng vì thuyền chỉ đến đây một lần một tuần mà.”

“Ừ, không nên bỏ qua giai đoạn, để ngày kia cũng được mà.”



Nghe Manabe kể là lớp trưởng và Sasaoka đã có dự định tập trung vào 10 giờ sáng ngày mai. Tôi quyết định mình cũng sẽ tham gia. Sasaoka ở cùng ký túc với tôi nên chắc là tôi sẽ đi cùng cậu ấy.

Cô ấy hỏi.

“Tình hình Daichi thế nào hả cậu?”

“Cậu không cần phải lo lắng đâu. Vì hiện tại cậu bé có vẻ đã thân được với người quản lý ở ký túc của mình rồi.”

Daichi đang ngồi yên lặng ở chỗ bàn của nhà ăn như là đồ trang trí vậy. Cậu bé đang mặc bộ quần áo thể thao to lụng thụng, chắc là đồ được anh Haru đưa cho.

Tôi vẫy tay về phía cậu bé. Cậu bé nhận ra nên lao xuống khỏi ghế và tiến dần về phía tôi.

“Gì thế anh?”

Tôi trở tay vào tai nghe điện thoại rồi cười mỉm với cậu bé.

“Anh đang nói chuyện về em đấy. Chị Manabe, người mà đã tìm thấy em hôm qua đó, em có muốn nói gì với chị ý không?”

Daichi gật đầu sau khi im lặng một lúc.

Tôi nghe thấy tiếng cô ấy hỏi “Có chuyện gì thế, Nanakusa?” nhỏ nhỏ từ tai nghe điện thoại đang cầm trên tay nên lại đưa tai nghe lên tai.

“Daichi đang ở đây này. Mình chuyển điện thoại cho cậu bé nhé.”

“Okie.”

Khi tôi đưa tai nghe điện thoại thì Daichi cầm lấy với cái tay có vẻ như đang run run, sợ sợ cái gì đó. Cậu bé lúc nào trông cũng có vẻ như đang sợ hãi cái gì đó, kể cả lúc cười, lúc nào cũng vậy.

Daichi cầm tai nghe điện thoại bằng cả hai tay rồi thì thào nói.

“Em là Aihara Daichi đây ạ. Ngày hôm qua... em cảm ơn chị.”

Sau đó cậu bé nhìn tôi với ánh mắt như muốn hỏi “Như thế có được không ạ?”, giống như vẻ mặt của chú cún mà bạn tôi đã nuôi sau khi tôi yêu nựng nó vậy nên bất giác tôi lại cười tủm tỉm mất rồi.

Tuy tôi không nghe thấy nhưng hình như Manabe đã nói gì đó nên Daichi ghì chặt tai nghe vào tai.

“Vâng”, Daichi gật đầu.

“Em không biết”, Daichi nói.

“Em hiểu rồi”, Daichi nói.

“Vâng”, Daichi nói.

“Món khoai tây hầm bột rán ạ, rất ngon ạ”, Daichi nói.

Chuyện cuối cùng chắc là chuyện về bữa tối hôm nay. Còn bốn câu kia thì tôi không đoán được câu hỏi.

“Em hiểu rồi”, Daichi lại một lần nữa nói vậy rồi đưa tai nghe cho tôi. Tôi nhận rồi hỏi Manabe.

“Cậu đã nói chuyện gì với cậu bé vậy?”

“Những chuyện bình thường ý mà.”

“Vậy à.”

“Sắp hết tiền mất rồi nên mình thôi nhé.”

“Ừ.”

“Thế hẹn gặp cậu ngày mai nhé. Chúc cậu ngủ ngon!”, Manabe nói.

“Chúc cậu ngủ ngon!”, tôi đáp.

Hi vọng cả hai cùng thấy dễ chịu và ngủ ngon, tôi nghĩ.

Tôi cúp điện thoại, bắt gặp Daichi cũng đang nhìn tôi chăm chăm. Tôi cười mỉm và hỏi.

“Em có việc gì cần anh giúp sao?”

Daichi khẽ gạt đầu rồi sột soạt lục túi quần lấy ra một bộ tứ lơ khơ đang đựng trong cái vỏ trong suốt.

“Nếu anh rảnh thì cùng chơi với em được không?”

“Được mà, anh cũng đang rảnh.”

Daichi cười toét miệng có vẻ vui lắm.

Có vẻ cậu bé đã thích tứ lơ khơ rồi. Có vẻ trong lúc tôi đi học thì cậu bé đã học được tốc độ và tinh túy từ anh Haru rồi.

Tôi và Daichi ngồi đối diện nhau ở bàn của nhà ăn và chơi blackjack. Daichi hiểu luật chơi rất nhanh nên tôi đã thử dạy luôn cả cách chơi poker. Tôi tìm được diêm từ trong bếp nên lấy diêm thay cho tiền chơi.

Trong lúc chơi tôi đã hỏi Daichi một vài câu hỏi chung chung như là “Em thích học môn gì?”, hay “Ngày nghỉ thì em thường hay chơi gì?”, đại loại như thế. Daichi là một cậu bé thích toán và bóng đá. Khi chơi bóng thì

cậu bé thường hay làm thủ môn. Còn chuyện về gia đình thì ngược lại, cậu bé gần như không nói gì. Khi hỏi đến chuyện bố mẹ là lại luôn miệng nói “Em không biết”.

Khi bắt đầu chơi ván thứ 7 thì Daichi có nhiều que diêm hơn tôi một chút. Cậu bé đã phá hai đôi đề định ù thắng nhưng lại không thành. Tôi đã thắng bằng một đôi J. Khi mở quân bài ra, cậu bé khẽ mỉm cười. Đúng là một cậu bé khó hiểu.

Sáng nay khi chơi tá lả Daichi cũng cười, chắc hẳn cậu bé đã cười trước khi lần đầu “Em thua rồi” với quân phăng teo trên tay. Có vẻ như Daichi lúc nào cũng muốn thua. Cậu bé thực sự thích chơi nhưng chiến thắng thì lại muốn nhường cho người khác. Tôi không thể tin được, đây đúng là một cậu bé học lớp 2 đây sao.

Tôi vừa chia bài tiếp vừa hỏi.

“Sáng nay em có nói với anh là không cần trở về nhà cũng được...”

Daichi chăm chăm nhìn tôi, vẻ mặt của cậu bé giống hệt như quân phăng teo. Tôi không đọc được gì từ vẻ mặt đó. Nó làm tôi liên tưởng đến cảnh bờ hồ lúc nửa đêm. Không có cảm xúc gì, tĩnh mịch như mặt hồ đêm, rất tự nhiên.

Tôi đổi cho Daichi hai quân bài, Daichi đổi cho tôi ba quân bài rồi tôi lại hỏi.

“Tại sao em lại không cần được trở về nhà?”

Cậu bé vẫn im lặng hồi lâu. Tôi cũng không hỏi gì nữa cả.

“Em sợ”, Daichi chỉ đáp có một câu như vậy.

Có thể có lý do gì để một cậu bé lớp hai lại sợ chính ngôi nhà của mình nhỉ? Chắc không phải là mấy chuyện đại loại như vì bị điểm kém trong bài kiểm tra hay là bị phạt vì mấy trò nghịch ngợm vụn vặt. Cậu bé đã ở trên đảo này được một ngày rồi nên nếu là lý do nhỏ thì hẳn đã hết sợ gặp bố mẹ rồi mới hợp lẽ tự nhiên chứ.

“Em sợ cái gì?”

Daichi không trả lời. Cậu bé cứ nhìn chăm chăm vào quân bài của mình. Chẳng còn cách nào khác, tôi lại nói.

“Anh à, anh sợ chị Manabe, suốt từ xưa đến giờ. Thật khó để nói ra thành lời là tại sao nhưng nếu cứ cố thử nói thì anh nghĩ có lẽ là vì anh và

chị Manabe trái ngược nhau hoàn toàn.”

Những người đến đảo này ai cũng có khuyết điểm nào đó. Ví dụ như cô giáo sợ trường học hay có bạn thì có tật nói dối, rồi cả Hori không giỏi giao tiếp, hay Sasaoka lúc nào cũng nghe nhạc game, cả lớp trưởng lúc nào cũng lo quan tâm, chăm sóc mọi người, rồi thì ông Nakata lúc nào cũng muốn giải phóng cho lũ kim giây... tất cả mọi người đều bị khuyết thiếu một cái gì đó. “Còn Nanakusa, khuyết điểm của cậu là gì?”, Con mèo sống triệu lần đã hỏi tôi như vậy.

“Em đã bao giờ nghe đến từ Chủ nghĩa bi quan chưa?”

Daichi lắc đầu, đương nhiên rồi, vì đó không phải là từ có trong từ điển của một học sinh lớp 2. Nếu có thể thì tôi hi vọng không có một học sinh lớp 2 nào là một người có chủ nghĩa bi quan cả.

“Anh cũng không biết cụ thể đâu, nhưng chắc chắn xét về tâm lý học thì sẽ có nhiều định nghĩa cụ thể lắm.”

“Tâm lý học là gì hả anh?”, Daichi hỏi.

“Đó là môn học chuyên nghiên cứu hoạt động của trái tim con người.”, tôi đáp.

Rồi tôi lại nói tiếp: “Nếu nói đơn giản thì chủ nghĩa bi quan chính là việc chỉ toàn nghĩ mọi việc theo hướng buồn. Từ trái nghĩa với nó là chủ nghĩa lạc quan. Nó thường được giải thích bằng câu chuyện nửa cốc nước. Khi nhìn thấy nửa cốc nước, người thấy đó là cốc nước đầy một nửa là người có chủ nghĩa lạc quan, còn thấy nó vơi một nửa là người có chủ nghĩa bi quan.”

Có lẽ với Daichi thì đó vẫn là một câu chuyện khó hiểu. Nếu là người thực sự thông minh thì sẽ có thể giảng giải được những chuyện khó hiểu theo một cách đơn giản, nhưng tôi thì lại không thông minh đến vậy. Nhưng vì tôi muốn nói chuyện một cách thành thực với Daichi nên dù biết là khó hiểu thì tôi vẫn đành phải nói. Bây giờ cậu bé vẫn chưa thể hiểu được cũng không sao.

“Anh thì anh nghĩ mình là người có chủ nghĩa bi quan. Nói một cách chính xác thì cũng có thể không phải là như vậy nhưng trí tưởng tượng của anh toàn đi theo hướng bi quan. Ví dụ như khi lập kế hoạch thì đã nghĩ là chắc chắn sẽ thất bại, khi kết bạn với ai đó thì lại nghĩ chắc là chẳng thân

được đâu, hay tìm thấy cái gì sạch sẽ thì lại nghĩ chắc rồi nó sẽ bị bẩn mà...”

Một ai đó ở đâu đó, có lẽ là một người thông thái trong lịch sử đã nói “Chủ nghĩa bi quan lớn sẽ thành chủ nghĩa lạc quan lớn. Nếu cái gì cũng từ bỏ, nếu không hi vọng gì thì cái gì cũng làm được. Những vị anh hùng chống lại được những điều xấu xa cùng cực trên đời này, nếu không phải là người có sự lạc quan lớn thì chắc chắn là một người có sự bi quan rất lớn. Nếu có thể từ bỏ được tất cả thì đến cả việc hi sinh thân mình cũng không khó.”

Tôi thì không đến mức ấy nhưng cứ dựa theo hành động của tôi thì lúc nào tôi cũng có tư tưởng bi quan. Tôi đối lập hoàn toàn với Manabe Yuu. Tôi nói từ đồng nghĩa của từ “chịu đựng” là “từ bỏ”, còn cô ấy thì nói từ trái nghĩa của từ “chịu đựng” là “từ bỏ”. Tôi sợ Manabe Yuu, con người hoàn toàn trái ngược với tôi.

Tâm lý đó quả là không thể diễn đạt thành lời cho rõ ràng. Người có chủ nghĩa bi quan thực sự thì cái gì cũng có thể từ bỏ được nên chắc chắn là sẽ không sợ cái gì, thế nên tôi dù có tự nhận là người có chủ nghĩa bi quan thì cũng chỉ là đồ giả thôi.

Daichi chăm chú nghe tôi nói, nhưng tôi không biết được suy nghĩ của cậu bé nên dù cậu bé có không hiểu được gì thì tôi cũng đành chịu.

“Không hiểu sao anh có cảm giác là em giống anh lắm”, tôi nói.

Đây chắc chắn không phải là những lời nên nói ra với một cậu bé học sinh lớp 2, nhưng chính tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại đang nói chuyện như thế này với cậu bé, nhưng thôi tôi vẫn cứ nói.

“Bất cứ lúc nào, kể cả khi em chợt nhận ra cũng được, em hãy kể cho anh biết thứ mà em sợ nhé. Tuy có thể anh không cho em được những lời khuyên hay, nhưng ít nhất cũng giúp cho tâm trạng của em nhẹ hơn chút.”

Tôi muốn làm gì với cậu bé này vậy? Tôi đang muốn cho cậu bé này cái gì, đang đòi hỏi cái gì? Tôi không biết. Nhưng chắc chắn tôi đã nói như vậy vì chính bản thân tôi.

Daichi chỉ khẽ gật đầu và đáp “Em cảm ơn anh”.

Chúng tôi lại chơi poker tiếp, nhưng cả hai đều không thể nhập tâm được.

## 5

Kim đồng hồ luôn chạy không ngừng nghỉ, hoặc như ông Nakata đã nói, chúng là nô lệ.

Trước 10 giờ ngày hôm sau một chút, tôi cùng với Sasaoka ra khỏi ký túc và đến chỗ đã hẹn với nhóm Manabe. Chúng tôi sẽ đi xem thuyền định kỳ chở hàng hóa đến cảng.

Sasaoka cầu nhàu.

“Nhiệm vụ khó hiểu quá. Chúng ta đi đến cảng rồi sau đó làm gì?”

“Thế không phải là chúng ta đến để thương lượng với thuyền trưởng à, rằng bảo họ hãy chở cả người ý.”

“Cậu có nghĩ là sẽ được cho phép như vậy không?”

“Chắc là sẽ không được, vì rút cục người có quyền quyết định những chuyện thế này là bà phù thủy nên nếu thương lượng thì phải là với bà ấy.”

“Thương lượng với bà phù thủy để được đi thuyền á? Trật tự sao lạ vậy? Phải thương lượng với thủy thủ để họ vào đảo của bà phù thủy thì mới hợp lý chứ.”

“Chẳng hợp lý chút nào cả, vì vốn dĩ bà phù thủy đâu muốn họ xuất hiện.”

Cuộc sống bình thường của một học sinh cấp 3 là ngày ngày đến trường để thoát khỏi sự ngu dốt, rồi thỉnh thoảng tán tỉnh bạn nữ cùng lớp để thương nào đó, và vượt qua những bất an về tương lai mờ hồ, chứ không phải là đấu tranh với bà phù thủy và càng không muốn đi thương lượng với thủy thủ.

Tôi cố nén cơn ngáp.

“Nếu cậu không thấy có hứng lắm thì không cần phải tham gia đâu. Cậu cứ ở nhà chơi game cũng được. Manabe vốn quen tự do rồi nên nếu chơi nghiêm túc quá thì chúng mình thấy mệt mỏi lắm.”

“Mình không thích đâu, nhưng khi có một cô gái kỳ lạ xuất hiện thì lúc mới đầu người ta bị cuốn vào cũng dễ hiểu mà.”

“Thế mình không hiểu được tiêu chuẩn quyết định của cậu r ấ.”

“Vậ à? Sự tò mò với một cô gái là chuyện rất dễ hiểu mà nhĩ.”

“Ra là vậy, cũng có thể là như vậy.”

“Thế cậu chơi với Manabe vì cái gì?”

“Tại sao nhĩ, mình cũng không biết đâu.”

Ký túc học sinh nằm tập trung ở gần đường bậc thang dẫn tới trường. Ký túc của Manabe ở ngay đối diện khu thán Ba. Vì thế nên chỗ hẹn của chúng tôi là ở góc giao nhau giữa đường nhỏ và đường lớn. Không biết ai, vì lý do gì, đã đặt rải rác vài chiếc ghế dài ở bên đường lớn. Manabe và lớp trưởng ng ấ cùng nhau trên một trong những chiếc ghế đó. Bốn người cùng chào nhau “Chào buổi sáng”. Nghe nói là Hori hôm nay không tham gia, lớp trưởng đã rủ nhưng cô ấy từ chối. Chắc là cô ấy đã bận việc gì khác r ấ. Lớp trưởng cũng có lịch đi làm thêm từ lúc chiều tối r ấ nên chúng tôi chỉ có thể đi đến lúc đó được thôi.

“Mình nghe nói sau đó người ta lại tìm thấy một bức tranh vẽ bậy nữa”, lớp trưởng nói.

Ngược lại, Sasaoka hỏi có vẻ rất hào hứng.

“Không thể nào. Bức tranh như thế nào?”

“Mình nghe nói nó cũng là bức tranh vẽ ngôi sao và khẩu súng, địa điểm cũng giống nhau, ở giữa đoạn cầu thang đi đến trường.”

“Sao cậu biết?”, tôi hỏi. Không lẽ nào tin đó đã được phát trong bản tin buổi sáng.

“Bạn mình đã nói qua điện thoại, vì hôm qua mình đã đi tìm kẻ vẽ bức tranh mà.”

“Ra là vậy.”

Có vẻ tin đang được truyền đi theo đúng cách riêng ở đây. Đảo Bậc Thang là nơi ít có sự vụ gì nên chắc chắn là tất cả mọi người đều rảnh rỗi cả.”

“Nghe nói trên bức tranh còn được viết thêm những câu chữ rất kỳ lạ nữa đấy.”

“Ồ, viết gì vậy cậu?”

—“Các bạn đang ở trong gương. Các bạn là gì?—, hình như là viết như vậy.”

Manabe nhú mồm.

“Mình chẳng hiểu gì cả. Nếu muốn truyền đạt đi đâu gì thì nên viết rõ ra chứ...”

“Đúng thế. Liệu đó có phải là một ám hiệu mà chỉ ai đó mới hiểu được không?”

“Nếu vậy thì chỉ cần gửi thư cho người đó là được mà. Vậy lý do để viết những đi đâu không thể hiểu được cho tất cả mọi người xem là gì?”

“Mình có cảm giác rút cục thì đó chỉ là trò nghịch ngợm thôi nên chúng ta không cần phải suy nghĩ nghiêm túc quá làm gì. Mình đang nghĩ kẻ đó có khi lại là một kẻ thích thể hiện nghệ thuật thôi.”

Sasaoka nói chen vào giữa câu chuyện của hai người.

“Cũng hay mà, mình đang háo hức đây, chuyện kẻ vẽ bức tranh thú vị hơn nhiều đến cảng nhỉ?”

Tôi hỏi Manabe.

“Bây giờ thì làm thế nào?”

“Chuyện bức tranh thì giờ cứ tạm để đó cũng được. Mình nghĩ giờ có đi đến đó để xem thì chắc cũng không biết được thêm gì.”

Có lẽ đúng là như vậy. Tôi định gạt đầu nhưng trước đó lớp trưởng đã lên tiếng.

“Việc tìm kiếm kẻ phạm tội có vẻ đang khá tiến triển mà.”

“Nghĩa là sao?”

“Cái bạn Nhiêu tên đã bị nhìn thấy ở gần hiện trường.”

Nhiêu tên, đó chính là Con mèo sống triệu lần.

“Có vẻ các thầy cô giáo đang nghi ngờ cái bạn Nhiêu tên đó”, lớp trưởng nói.

Nhóm Manabe được giao nhiệm vụ đến cảng, còn tôi một mình đi về phía trường học. Tôi sẽ leo bậc thang đến chỗ hai bức vẽ. “Bà phù thủy chỉ toàn chứa chất quá khứ ở trong đảo này. Vậy tương lai thì ở đâu? Các bạn đang ở trong gương. Vậy các bạn là gì?”

Tôi chợt nhớ đến câu chuyện về đứa nhỏ mà ông Nakata đã kể. Tám năm trước đứa bé đó đã gửi cho ông Nakata một lá thư có hình vẽ giống



như thế. Vậy nghĩa là như thế nào? Tôi không thể hiểu được và bắt đầu thấy khó chịu.

Tôi biết là dù thứ Bảy thì Con mèo sống triệu lần cũng sẽ ở trường. Tôi chạy lên khu lớp học im phăng phắc không một tiếng động rồi mở cửa dẫn lên sân thượng. Con mèo sống triệu lần đang ng ẩ ở mép lan can, khuỷu tay chống lên đùi và nhìn tôi. Anh ấy nói với vẻ rất bình thản.

“Có chuyện gì vậy? Trông cậu vội thế?”

Tôi dựa người vào cánh cửa vẫn đang mở ra để lấy lại nhịp thở. Tôi hít sâu rồi thở ra vài lần rồi hỏi.

“Kẻ vẽ bức tranh bảy bạ đó có phải là anh không?”

Con mèo sống triệu lần nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ.

“Thế nào nhỉ, tôi nghĩ là mình cũng có một chút lòng ham thích vẽ...”

“Thế tại sao anh lại đang bị nghi ngờ?”

“Hôm qua tôi đã không đến lớp học, còn sáng sớm nay thì có người bắt gặp tôi ở chỗ đường bậc thang.”

“Chỉ có vậy thôi à?”

“À, đúng lúc đó thì tôi lại đang cầm cây bút vẽ.”

Tôi bước đến gần chỗ Con mèo sống triệu lần rồi ng ẩ xuống cạnh anh ta.

“Tại sao?”

“Người đầu tiên phát hiện ra bức tranh thứ 2 chắc là tôi. Tôi thấy bức tranh có chỗ bị mờ nên định sơn lại cho đẹp.”

“Anh lại đi làm chuyện chẳng đáng gì như vậy.”

“Chỉ là thích chơi chơi chút thôi mà. Vì thế mà không hẳn là tôi bị oan. Đúng là tôi đã sơn màu cho một góc của bức tranh kia.”

“Thế với cô giáo thì sao? Anh cũng đã kể vậy à?”

“Không, tôi đã giả vờ không biết. Vì dù tôi có nói là chỉ vẽ một góc thôi thì cô cũng không tin đâu. Với lại kẻ phạm tội là ai, là tôi hay thế nào cũng được.”

“Nếu anh mà bị coi là kẻ phạm tội thì chẳng phải sẽ có nhiều phiền phức lắm sao?”

“Không đến mức vậy đâu. Chẳng có gì thay đổi cả, chắc chắn là thế. Đến bây giờ cũng vẫn thế. Tôi đã chết cả triệu lần rồi nên dù có thế thì cũng không có gì thay đổi cả đâu.”

Vấn đề không phải là có thay đổi hay không thay đổi, mà là Manabe ghét bị oan. Tội của Con mèo sống triệu lần chỉ là đã sơn lại một góc bức tranh cho đẹp, chỉ vậy thôi, không hơn không kém.

“Chắc chắn là sắp tới người ta sẽ tìm ra kẻ phạm tội thực sự thôi.”

“Thế nào nhỉ, việc tôi bị nghi ngờ đồng nghĩa với việc không còn nghi phạm nào khác đáng chú ý nữa à?”

“Ngay cả khi đúng là như vậy thì cũng thật kỳ lạ nếu cứ mãi không tìm ra được kẻ phạm tội thực sự.”

“Nhưng tôi chẳng có lấy một người đồng minh nào.”

“Manabe đang cố gắng truy tìm kẻ tội phạm đấy.”

“Chỉ là một cô gái thì có thể làm được gì?”

“Gần như là không làm được gì cả. Nhưng dù có vậy thì chắc chắn kẻ phạm tội cũng sẽ bị tìm ra thôi.”

“Nếu được vậy thì tốt quá.”

Con mèo sống triệu lần vừa vươn người để thư giãn vừa nói.

“Dù sao thì tôi cũng quan tâm đến cái dấu đó.”

“Cái dấu? Bức tranh ý à?”

“Đúng thế, cái dấu kết hợp ngôi sao và khẩu súng.”

“Anh có đoán biết được gì không?”

“Đầu tiên, tôi liên tưởng đến ngôi sao của cảnh sát, chính là ngôi sao của cảnh sát hay quyết đấu trong phim của phương Tây ý.”

“Tại sao người ta lại vẽ thứ như vậy vào bậc thang nhỉ?”

“Hoặc là có thể kẻ phạm tội định làm đồng minh của chính nghĩa. Có thể người đó định một mình bảo vệ hòn đảo này.”

Tôi lắc đầu.

“Tôi không biết. Trên đảo Bạc Thang này có gì nguy hiểm đâu. Vậy thì cần phải bảo vệ đảo này khỏi ai chứ.”

“Tôi cũng không biết, nhưng người ta dễ nghĩ đến bà phù thủy chẳng hạn. Bức tranh kia ở trên đường bậc thang, bức thứ hai ở vị trí cao hơn bức

thứ nhất, trông cũng giống như là đang tiến lên gần với bà phù thủy.”

“Họ đang cố gắng bảo vệ đảo Bạc Thang khỏi bà phù thủy à?”

“Tôi không biết mà, chỉ là không hiểu sao tưởng tượng ra như vậy thôi.”

“Với một bức vẽ thì có thể bảo vệ được cái gì đây.”

“Chắc chắn là không bảo vệ được gì cả, nhưng bà phù thủy là biểu tượng về trật tự của đảo này. Bức tranh ở giữa đường đó chắc là thể hiện một sự phản kháng đối với trật tự đó.”

“À, có thể là vậy nhỉ.”

“Một khả năng khác là có một nghệ thuật gia tự xưng nào đó không được công nhận tài năng, và anh ta đã liêu mạng vì tuyệt vọng. Nhưng nếu đúng như vậy thì bức tranh kia hơi vớ vẩn quá, nó thiếu tình yêu đối với tác phẩm, sự ảo tưởng hay sự tự kiêu...”

“Anh còn am hiểu nghệ thuật?”

Con mèo sống triệu lần cười như thở hắt ra.

“Nếu là về món cá nướng ở một cái chợ đẹp thì tôi có thể nói bao nhiêu cũng được, nhưng con người không công nhận những thứ như thế là nghệ thuật, đúng không? Nếu vậy thì những điều mà tôi biết được chỉ như những lời nói ngọt và cái móng vuốt thôi.”

“Dù là cái nào thì cũng đều không hợp với anh.”

“Không sao, đó gọi là khoảng cách. Lúc nào cũng vậy, một Con mèo bình thường luôn bước đi lạnh lùng mà một ngày nào đó nó lại đột nhiên tiến đến gần mình thì đều thấy đáng yêu cả.”

Không thể nào có chuyện Con mèo sống triệu lần trông đáng yêu được.

Lúc trước tôi leo cầu thang đến mức mồ hôi đầm đìa, nên bây giờ đã bắt đầu cảm thấy lạnh lạnh. Người tôi khẽ run lên, tôi vội lấy tay áp vào má. Khi da tiếp xúc với chỗ da lạnh thì lại có thể cảm thấy một chút ấm áp. Thật là lạ lùng.

“Một điều nữa, sự kết hợp của ngôi sao và khẩu súng khiến tôi chợt nghĩ đến một thứ”, Con mèo sống triệu lần nói.

Anh ấy ngẩng đầu nhìn bầu trời. Từ lúc nào mây đã nhiều như thế, trông chúng nặng trĩu và đục ngầu, chắc là trời sắp mưa đến nơi rồi. Ở đảo Bạc Thang này không có dự báo thời tiết nên không thể biết trước được.

“Sao Pistol, cậu có biết nó không?”

Tôi gật đầu. Tôi không hiểu về thiên văn lắm nhưng sao Pistol thì tôi biết. Đó là ngôi sao nằm ở hướng của chòm sao Nhân Mã.

“Đó chính là ngôi sao mà tôi thích. Nếu có cuộc khảo sát nào về ngôi sao yêu thích thì tôi sẽ trả lời là sao Pistol. Món ăn yêu thích hay là màu sắc yêu thích thì tôi không thể nói ngay ra được nhưng sao thì khác”, Con mèo sống triệu lần cười.

“Em chưa từng nghe nói có cuộc khảo sát nào như vậy cả.”

“Tôi cũng vậy. Chắc là chẳng ai muốn biết về ngôi sao yêu thích của người khác làm gì cả nhỉ.”

Tôi chỉ có hứng thú với mặt trời, mặt trăng, sao Bắc cực và thêm sao Tam giác mùa hè nữa, còn tất cả các ngôi sao khác thì đều như nhau cả.

“Vì con người không muốn biết về những thứ thực sự quan trọng mà.”

“Ngôi sao yêu thích là thứ quan trọng à?”

“Chắc chắn là quan trọng hơn mấy cái như món ăn hay màu sắc chứ.”

“Tại sao?”

“Vì nó khó quyết định, để quyết định những thứ khó quyết định thì kiểu gì cũng cần trải nghiệm hoặc kiến thức. Những vấn đề thực sự đáng để hỏi phải là như thế này: Lần cuối bạn ngắm nhìn một cái bóng nào đó thật lâu là từ bao giờ? Tiêu chuẩn quyết định của bạn khi mua một cái cắt móng tay là gì? Ngôi sao yêu thích của bạn là gì? Còn món ăn hay màu sắc thì thế nào cũng được. Cả hỏi về nghề nghiệp hay ngày tháng năm cũng không có ý nghĩa gì cả.”

“Là những thứ như vậy à?”

“Là những thứ như vậy đó.”

Đã lâu rồi tôi không ngắm nhìn một cái bóng nào cả, tôi cũng chẳng có tiêu chuẩn gì để mua một cái cắt móng tay cả. Tôi khi mới đến đảo này đã tự mình mua một cái cắt móng tay, tôi đã đặt hàng trên Amazon cùng với những đồ vật dụng hàng ngày khác. Tôi cũng không thể nhớ ra được mình đã chọn một cái cắt móng tay từ các kết quả tìm kiếm được theo tiêu chuẩn như thế nào.

Tôi hỏi Con mèo sống triệu lần.

“Ngôi sao mà anh thích là gì?”

“À nhỉ, tôi thích sao Nữ thần báo ứng.”

“Em không biết sao đó.”

“Nó vẫn chưa được tìm ra đâu. Có giả thuyết cho là có thể trong mặt trời có các ngôi sao ẩn, tên của ngôi sao đó là Nữ thần báo ứng.”

“Sao anh lại thích ngôi sao đó?”

“Nếu nó tồn tại thật thì có thể nói đó là sao gần Trái Đất nhất. Nếu nó quay quanh Mặt Trời thì ở một thời điểm nào đó có lẽ nó sẽ gần Trái Đất hơn cả Mặt Trời, thế nhưng chúng ta lại không thể tìm ra ngôi sao đó, vì ánh sáng Mặt Trời quá mạnh nên chúng ta không thể nhìn ra được ánh sáng của một ngôi sao nhỏ ở bên cạnh nó.”

“Buồn nhỉ.”

“Ừm, tôi thì có tính là cứ hay thích tìm hiểu những câu chuyện buồn như vậy.”

“Liệu thực sự có ngôi sao như thế không nhỉ?”

“Chắc là không có, vì đã có kết quả nghiên cứu phủ định rồi.”

“Không có thì tốt hơn.”

Không có một ngôi sao buồn thì tốt hơn.

“Dù vậy thì tôi vẫn muốn là nó có đấy.”

“Tại sao?”

“Vì đó là ngôi sao mà tôi thích nhất, chắc chắn là thế.”

Tuy tôi cũng có hiểu nhưng không hiểu sao lại có cảm giác là đang bị lừa.

Tôi chợt nhớ ra Manabe và định nói tạm biệt với Con mèo sống triệu lần, nhưng trước khi nói tạm biệt tôi vẫn muốn hỏi thêm một điều nữa.

“Này, giả sử nếu anh biết kẻ vẽ bức tranh là ai thì anh có định che giấu giúp họ không?”

Nếu không nghĩ như vậy thì chẳng có lý do gì mà anh ấy lại đi cầm bút vẽ ở gần chỗ bức tranh. Nhưng Con mèo sống triệu lần lắc đầu.

“Không có chuyện như vậy đâu. Mèo thì chỉ là hay đờng bóng, thất thường thôi.”

Tôi đứng lên khỏi ghế, chuẩn bị rời đi.

...

Tôi biết về sao Pistol từ trước khi học cấp một. Vào một ngày mùa hè, tôi đã cùng gia đình đi cắm trại. Nhưng bố tôi thì không phải là kiểu người thích mấy việc này lắm.

Đó là một đêm giữa mùa hè, trời oi bức nên mãi mà tôi không thể ngủ được, khác hẳn mọi khi cứ đặt mình xuống giường là ngủ ngay.

“Con không ngủ được à?”, bố nằm ở bên cạnh hỏi tôi.

Tôi gật đầu.

“Thế hay bố con mình đi dạo một chút nhé?”

Tôi theo bố đi ra khỏi lều. Vừa ra khỏi lều là hơi nóng quện với mùi cỏ xộc ngay vào mũi. Xa xa ở đâu đó tôi nghe thấy có tiếng chim cú. Cây cối thì đen sì, bóng đan chằng chịt vào nhau. Bất giác tôi thấy khó chịu và sợ nên đi theo sau bố tôi như đang chạy. Chỗ cắm trại không xa ven biển lắm. Chúng tôi đi bộ theo con đường nhỏ một lát là đến bãi biển. Tiếng sóng vỗ đầu đầu, bình thản như nhịp điệu của vô số bánh răng cấu thành nên thế giới này khớp nhịp với nhau.

“Kìa...”, bố tôi chỉ lên bầu trời đêm.

Tôi ngược nhìn lên rồi nuốt ực một cái. Trong thoáng chốc, nỗi sợ đêm tối bay ra từ trong lồng ngực tôi. Một bầu trời đầy sao mờ mờ. Ánh sao chiếu quá trắng, quá thanh tao, quá trong khiến tôi không thể nói được gì. Tôi không thể tin cảnh tượng này có thật, mà có cảm giác như một thế giới khác đang trải rộng ra trước mắt tôi.

Bầu trời đêm được chiếu sáng bởi vô số sao trên trời nên bóng tối không chỉ còn là một màu đen đơn thuần, mà thấp thoáng còn có những ánh sao xanh đậm nữa, một màu xanh biếc có sức hút mà khi nhìn vào cảm giác như đang rơi vào trong bầu trời đêm vậy. Đầu tôi hơi quay cuồng, lảo đảo vì choáng ngợp trước cảnh sắc này.

Bố tôi bình thản chỉ lên bầu trời đêm và giải thích cho tôi về một số ngôi sao. Có ngôi sao thì có giai thoại, có ngôi sao thì chỉ có cái tên kiểu như một ký hiệu. Rồi bố chỉ vào hướng cung Nhân Mã và nói.

“Kia chính là sao Pistol đấy.”

Và sau đó bố nói cho tôi nghe về sao Pistol.

Nói đơn giản thì sao Pistol đã chiếm được cảm tình của tôi, bởi ánh sáng nhỏ nhoi của nó thấp thoáng trên bầu trời xanh biếc.

Đây là một kỷ niệm không gắn với một nơi nào cả. Đó là một mảnh ký ức không gợi nhớ đến nơi đâu cả, chỉ một mình đơn độc ngự trị trong lồng ngực của tôi, một kỷ niệm chắc chắn không khiến ai bị tổn thương cả, chắc chắn là vậy.

Nhưng kết quả thì nó lại là việc đang hiện ra trước mắt tôi. Sao Pistol bây giờ đã rơi từ bầu trời đêm xanh biếc đẹp đẽ xuống đường bê tông.

## 6

Đương nhiên không thể chắc chắn là Manabe Yuu sẽ không gây ra chuyện gì. Khi tôi đến cảng thì các bạn ấy đã ngồi chờ trên ghế dài bên đường rồi. Chỉ có mình Manabe là có vẻ vẫn bình thường, còn lớp trưởng và Sasaoka thì có vẻ đã thấm mệt. Bầu không khí hơi nặng nề chút. Manabe thì đang chấp chới ôm một thùng các tông to trông thật đáng thương.

“Thế nào rồi mọi người?”, tôi cất tiếng hỏi.

Cả ba người cùng quay ra nhìn tôi. Manabe trả lời.

“Chúng mình chuẩn bị lên thuyền đây.”

“Cậu định lên lén à?”

“Ừm.”

“Cậu trốn lén vào đóng đồ trong thùng các tông như vậy nếu bị phát hiện ra là sẽ bị mắng đấy.”

“Mình biết rõ mà.”

“Cậu nghĩ đơn giản quá. Mình nghĩ trước tiên chúng ta nên thử thử trình bày sự việc với nhân viên ở đó xem sao.”

“Mình đã thử làm như vậy rồi, nhưng vẫn không cho chở người.”

“Ra là vậy. Thế nên cậu định làm việc liều lĩnh à. Liệu cậu có bị say sóng luôn không đấy? Ở trong thùng các tông kín thiếu không khí nguy hiểm đấy.”

Manabe nhú mày hơi có vẻ khó nghĩ rồi lần bần với giọng ương bướng “Mình có thể chịu được.”

Dù gì thì tôi cũng không tin chỉ chui lén vào trong thùng các tông là sẽ đi chui thành công được. Nếu có thể ra khỏi đảo bằng cách đó thì đã không phải khổ rồi.



“Khi vào thùng các tông rồi cậu sẽ không nhúc nhích được nữa mà, thế thì làm thế nào?”

“Mình sẽ nhờ Mizutani và Sasaoka bê giúp.”

Tôi nhìn sang hai người đó. Sasaoka thì nói là “Mình đã dừng rồi mà?” Lớp trưởng lườm ngang mặt cậu ấy và nói “Cậu nói dối. Cậu bảo là thôi mà còn đi tìm cả xe đẩy đến đây còn gì”, tôi thở dài.

“Có ổn không, Manabe. Lên lên thuyền là phạm tội đấy.”

“Có lẽ đúng là như vậy nhưng mà...”

“Nếu là một mình cậu thì thôi cũng được nhưng mà cả lớp trưởng và Sasaoka cũng phải tham gia.”

Sasaoka có tham gia hay không cũng được nhưng tôi cứ tạm tính cả cậu ấy.

“Cậu đã xin lỗi cả hai người đó một cách tử tế chưa?”

“Chưa.”

“Xin lỗi các cậu, vì mình đã gây phiền phức quá.”

Manabe đứng lên khỏi ghế, quay sang hai người đó và cúi đầu nói “Mình xin lỗi nhé”. Tôi cũng nhìn sang lớp trưởng và xin lỗi “Manabe lễ lnh quá, xin lỗi cậu nhé”. Lớp trưởng cười miễn cưỡng, có vẻ hơi ái ngại.

Tôi thấy phải mắng cho Manabe một trận nên tôi lại quay sang cô ấy và nói.

“Rút cục cậu đang nghĩ gì vậy? Chẳng phải mục đích của cậu là nói chuyện với bà phù thủy để xin được lên thuyền à? Bà phù thủy ở trong đảo này mà, cậu lên thuyền thì cũng có giải quyết được gì đâu. Mà cũng không chắc là cậu sẽ được đưa trở lại mà.”

“Nhưng nếu ra được khỏi đảo thì mình sẽ có thể nói chuyện với cảnh sát được.”

“Từ trước đến giờ đã có vài người biến mất khỏi đảo, họ được đưa trở về chỗ cũ nhưng có vẻ ở bên ngoài cũng chẳng biết gì về đảo này. Nên mình nghĩ là bà phù thủy đã có để ngăn chặn việc đó rồi.”

“Cách nào cơ?”

“Ví dụ như làm mất trí nhớ. Tất cả chúng ta cũng đã mất đi phần ký ức khi đến đảo này mà, nên sau khi ra khỏi đảo mà có bị mất đi phần ký ức

khi ở trên đảo Bạc Thang thì cũng không có gì là khó hiểu cả. Giả sử nếu đúng là như vậy thật thì không ai có thể giúp đưa Daichi về nhà được cả.”

“Nanakusa nghĩ sao?”

“Mình mà không còn ở đây nữa thì mình cũng từ chối luôn đấy. Chúng ta nên xem xét lại kế hoạch thì hơn. Việc nguy hiểm thì nên để sau khi đã thử hết các phương án khác đã. Đặc biệt là nên cân nhắc kỹ khi lôi cả người khác vào.”

Manabe miễn cưỡng gật đầu. Khi tôi còn chưa nói hết câu “Cậu thì lúc nào cũng không nghĩ đến nơi đến chốn...” thì lớp trưởng đã ngăn lại “Thôi, như vậy thôi”. May ghê, vì thật ra tôi cũng không giỏi nói chuyện, mà cũng chẳng giỏi mắng người khác. Tôi hỏi lớp trưởng.

“Không biết ở trường hoặc ký túc đã biết chưa nhỉ?”

“Mình nghĩ là không sao đâu. Dù có bị mắng nhiều thì cũng là hình thức thôi, có vẻ như họ cũng không muốn làm to chuyện.”

May quá. Có lẽ sẽ không có thêm phiền hà gì nữa.

“Cậu đã nói chuyện với người ở trên thuyền rồi à? Cậu cảm thấy thế nào?”

“Biết nói thế nào nhỉ, đúng là trả lời kiểu quan liêu. Dù Manabe có nói gì thì cũng chỉ trả lời là đã có quy định rồi nên không được.”

Manabe vẫn đứng ôm nguyên cái thùng các tông và nhìn tôi như thể đang lờm vậy.

“Những người đó biết chuyện của đảo này đấy. Họ biết chúng ta bị ép đưa đến đây.”

“Vậy à.”

“Trông họ đúng là như người bình thường đang làm việc bình thường vậy mà tại sao lại mặc kệ hòn đảo rõ ràng là kỳ lạ này nhỉ?”

Đúng là lạ thật. Nhưng những điểu khó hiểu dạng như vậy vốn đã đầy rẫy trên đảo này rồi. Đảo này đang được bảo vệ bởi một thế lực nào đó rất mạnh. Chỉ nhìn qua cũng biết cuộc sống thường nhật trên đảo đang được thu tóm bởi một thế lực dị thường. Nếu chỉ tuân theo đúng cuộc sống bình thường trên đảo thì sẽ không nhận thấy được sự dị thường ấy. Nhưng cứ thử có ý định thay đổi một cái gì đó là sẽ thấy rất nhiều chỗ khó hiểu. Điểu này làm tôi tưởng tượng đến thế giới trong game. Thoáng nhìn qua

thì thấy chỉ là phố xá yên bình thôi nhưng khi khảo sát thực tế thì mới nhận ra những điểm lạ thường kiểu như thương mại thì không phát triển, hay dân số rõ ràng là quá ít để duy trì là một quốc gia, hoặc số gia đình và số dân cư không ăn nhập với nhau... Đảo Bạc Thang cũng có những điểm kỳ lạ tương tự như vậy. Tại sao cơ sở hạ tầng thiết yếu cho cuộc sống lại ổn định và đầy đủ như vậy, tiền thì mãi không hết mặc dù rõ ràng chi tiêu nhiều hơn thu, người dân có tăng bao nhiêu thì cũng không bị thiếu chỗ ở và đồ ăn. Đường như ở đâu đó, có ai đó đang gắn kết những logic vô lý đó lại với nhau.

Chuyện về con thuyền cũng vậy. Ở trên đảo không có đủ vật tư, vậy thì vận chuyển từ bên ngoài vào. Không muốn đưa người ra bên ngoài, vậy thì không cho chở người. Tất cả đều được định đoạt một cách cưỡng ép như vậy và các vấn đề thực tế thì bị lờ đi.

Thế nhưng như vậy thì làm sao. Dù có bị cưỡng ép đến mức nào nhưng nếu có ai đó ở đâu đó vẫn đang giúp nó giữ cân bằng thì chẳng phải cũng tốt hay sao, chẳng cần nhất định phải lộ ra làm gì. Dù đảo này có phi thực tế như thế nào thì hiện thực vẫn là chúng tôi đang ở đây và sẽ vẫn chỉ sống ở đây.

“Tạm thời chúng ta cứ đi ăn trưa đã nhỉ?”, tôi nói.

“Chúng ta cùng trao đổi về hướng đi sắp tới trong lúc ăn luôn nhé.”

Thế nhưng thực ra đối với tôi thì đang chẳng có cái gì gọi là hướng đi sắp tới để nói chuyện cả. Còn về Manabe Yuu thì tôi đã hướng chốt ngay từ đầu rồi.

Chúng tôi ăn trưa khá muộn ở nhà ăn trong khu phố học sinh. Nhà ăn này cách chỗ thuyền cập cảng không xa lắm nên vào thứ Bảy mà vẫn đông khách. Chúng tôi phải đợi đến 20 phút mới có chỗ ngồi. Có vài bạn nữ cùng trường cũng đang làm việc ở đây. Tôi vẫn thấy không tin nổi khi nhìn cảnh các bạn nữ cùng tuổi đang mặc tạp dề làm việc. So với khi ở lớp thì trông họ người lớn hơn hẳn, giống như một người đi làm.

Tôi vừa lơ mơ nhìn quanh quán vừa ăn suất cơm với món chính là món chiên chua ngọt của mình. Lớp trưởng và Manabe thì nói chuyện với nhau suốt nhưng kế hoạch hành động cụ thể thì cũng không đưa ra được gì. Rốt cuộc nếu muốn làm gì với đảo này thì cũng chỉ có cách là nói chuyện với

bà phù thủy thôi, nhưng chúng tôi cũng vẫn chưa tìm ra cách để nói chuyện được với bà phù thủy.

Chúng tôi kết thúc bữa ăn trong bầu không khí hơi nặng nề và vẫn chưa quyết được cái gì cả. Chúng tôi rời khỏi quán ăn. Sasaoka thì có vẻ bắt đầu chán vì một loạt các cuộc đi đầu tra r ấi, hoặc cũng có thể kế hoạch lên thuyền bị thất bại và bị mắng đã thỏa mãn cậu ấy r ấi.

“Nhân tiện đi hỏi dò thì mình sẽ đến nhà một người bạn luôn nhé”, cậu ấy nói vậy r ấi đi đâu đó mất.

Lớp trưởng thì nói với về hồi tiếc.

“Chiều tối mình bận việc làm thêm...”

Vì thế mà từ lúc 3 giờ chiều chỉ còn lại tôi và Manabe.

“Chúng mình làm gì bây giờ?”, Manabe hỏi.

“Chúng mình trở về ký túc đi. Trời sắp mưa r ấi kìa”, tôi đáp.

Trời sắp mưa r ấi, mây kéo đến kín đặc bầu trời, không còn nghi ngờ gì nữa cả. Manabe chắc là cũng không biết nên làm gì tiếp nên cũng gật đầu và đi theo tôi.

“Kẻ vẽ bức tranh đó là cái người có tên là ‘Nhiều tên’ đó à?”

“Không phải đâu.”

“Vậy à, thế thì không phải tìm cậu ấy đâu nhỉ.”

“Ừm.”

“Hay chúng mình đi xem chỗ đường bậc thang đó không? Cả hai lần bức tranh đều ở trên chỗ đường bậc thang mà. Nếu có lần thứ ba thì thế nào cũng sẽ lại ở đó.”

“Cũng hay đấy. Vào buổi tối trời đẹp thì thuận tiện ngắm các thiên thể luôn.”

“Chúng ta phải nghiêm túc đi tìm kẻ phạm tội đấy.”

“Đương nhiên r ấi, nhưng tiện thể tận hưởng một chút thì đâu có xấu gì.”

“Cũng đúng nhỉ.”

Cô ấy bước đi không nhanh nhẹn như bình thường. Cô ấy không khom lưng, cũng không nhìn xuống nhưng vẫn cảm thấy có vẻ gì đó buồn r ầu. Cũng có thể là cô ấy mệt, hoặc có thể đã bị tổn thương. Đối với Manabe,

tình trạng không có tiến triển gì như hiện giờ chắc cũng khiến cô ấy đau khổ.

Đột nhiên có giọt nước rơi vào đầu mũi tôi, rồi tôi nghe thấy tiếng âm thanh xung quanh, mặt đường nhựa đột ngột đen sẫm, trời đã mưa rồi.

“Chạy thôi!”, Manabe nói.

Mưa kéo đến quá nhanh nên chúng tôi trú tạm vào mái hiên của một cửa hàng bánh mì mà chúng tôi nhìn thấy. Cửa hàng này hôm nay hình như đóng cửa. Vào thứ Bảy hàng hóa sẽ đến cảng nên nhiều nơi nghỉ để đi lấy hàng.

Mưa nhỏ hạt nhưng rơi rất mau. Hòn đảo như chìm vào trong cơn mưa hiem hoi. Tiếng mưa rơi lộp bộp trên tấm bạt của mái hiên.

“Liệu có tạnh nhanh không nhỉ?”, Manabe nói.

“Chưa biết thế nào nữa, nếu đỡ hơn chút thì có lẽ chúng ta nên chạy về”

“Vậy à.”

Chúng tôi chỉ nói chuyện một lúc rồi cả hai cùng im lặng. Hình như Manabe bị ướt nên cô ấy đã hắt hơi. Tôi định cởi áo khoác ra để cho Manabe mượn, nhưng áo khoác của tôi cũng đã bị thấm nước rồi nên tôi nghĩ chắc là cũng không có ý nghĩa gì lắm.

Nhìn lên trời có vẻ như mưa sẽ không ngớt được ngay. Giọng Manabe như bị tiếng mưa át mất, nói với giọng lí nhí.

“Đôi khi mình muốn tức điên lên.”

Tôi im lặng và nghe cô ấy nói.

“Có những lúc cảm giác như mình đang đi tìm thứ gì đó trong bóng tối. Thứ ấy ở ngay bên cạnh, chỉ cần với tay một cái là nắm lấy được nhưng lại không biết rõ chính xác nó ở chỗ nào. Khi đó chỉ cần có một cái đèn nhỏ xíu như cái đèn nháy thôi là có thể giải quyết được tất cả rồi, nhưng mình lại không có đèn.”

Giọng cô ấy cứ đều đều, không cảm xúc. Tiếng cô ấy nói đúng là rất nhỏ và yếu ớt, nhưng tôi lại không cảm thấy như vậy. Chắc là tôi sẽ không thể đi được. Thực ra nếu ai đó thực sự thấy những lời nói đó của cô ấy là yếu ớt thì sẽ phải cố gắng lắng nghe, nhưng tôi thì không thấy lời nào của cô ấy là yếu ớt cả.

“Mình không giỏi nghĩ lắm nên những lúc như thế mình cứ hay tóm đại lấy thứ gì đó ở xung quanh, và rồi sau đó lại hối hận.”

Cái từ “hối hận” không hợp với cô ấy lắm.

“Dù thế nào đi nữa thì mình cũng đang thấy hối tiếc về việc định lên thuyền đây.”

“Việc đó quả đúng là sẽ phải gây phiền cho người khác mà. Lần sau gặp họ cậu nhớ xin lỗi hẳn hoi nhé.”

“Ừm. Hai người đó thì chắc mình xin lỗi là họ sẽ bỏ qua cho thôi.”

Mưa đang làm nhòe đi mọi cảnh vật, tiếng mưa đang hòa vào mọi thứ âm thanh khác. Giữa khung cảnh này, thực tại cũng trở nên nhạt nhòa đi.

Chúng tôi cũng không có việc gì khác để làm nên lại nói về những chuyện ngày xưa. Tôi có khá nhiều kỷ niệm với Manabe. Vì nhiều kỷ niệm quá nên có những chuyện tưởng chừng không thể nào quên mà tôi lại lỡ quên mất, cho đến khi nghe Manabe nhắc lại mới nhớ ra.

Manabe nhìn sang tôi, nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ.

“Lần chúng mình cùng đi ra biển là hồi lớp 6 nhỉ?”

“Mình tưởng là lớp 5 chứ nhỉ. Mùa hè năm lớp 6 cậu bị gãy chân mà.”

Năm đó cô ấy bị ngã từ trên cây xuống. Tôi không có mặt ở đó nên cũng không biết có chuyện gì mà một cô bé lớp 6 lại đi trèo lên cây như thế.

“Thế à, nhưng dù sao thì mình cũng nhớ là ở gần bãi biển có một quán kem, đúng không?”

“Hình như là có.”

“Có mà. Chúng mình đã cùng ăn kem, một cây kem ngon tuyệt, cho đến bây giờ thì đó vẫn là cây kem ngon nhất trong đời mình.”

“Mình thì không nhớ rõ lắm.”

Hôm đó bên bờ biển Manabe gặp rắc rối với một sinh viên bị say hay gì đó nên tôi đã rất lo lắng. Vì thế cây kem lúc đó dù có ngon mấy đi nữa thì cũng không thể đọng lại trong ký ức của tôi.

“Cậu đã hứa với mình rồi đấy, rằng chúng ta sẽ lại đến ăn kem ở đó.”

“Thế à?”

“Ừm. Có vị vani này, sô cô la này, và dâu tây nữa. Nanakusa đã nói là hai người thì không thể ăn hết một cái nên lần sau sẽ lại đến ăn mà.”

Tôi không nhớ nữa rồi nhưng cảnh đó thì tôi có thể tưởng tượng được.

Manabe có tất cả những việc quan trọng thì quyết đoán ngay được, còn những việc thế nào cũng được thì lại cứ phân vân mãi không xong. Vì thế chắc chắn là tôi đã đề nghị như vậy khi nhìn thấy cô ấy mãi mà không quyết định được là chọn cây kem nào.

“Cậu không được quên lời hứa đâu đấy nhé.”

“Mình sẽ cố gắng nhớ, nhưng giả sử nếu mình có quên thì cậu nhớ giúp mình nhé.”

Chúng tôi ngừng nói chuyện một lát và chỉ còn nghe thấy tiếng mưa rơi. Tiếng mưa rất to nhưng lại là âm thanh hiếm hoi trôi tuột ngay lập tức, không làm tôi chú ý.

Manabe nói với giọng như thể muốn giấu giếm gì đó.

“Thế cậu có nhớ lời hứa mà cậu đã nói hồi mùa hè năm lớp 8 không?”

Nếu là bình thường thì chắc tôi cũng hào hứng với những câu hỏi như thế này lắm, nhưng không hiểu sao lúc này tâm trạng tôi không được tốt lắm, tiếng mưa đang réo lên, nghe ồn ào khó chịu nên tôi không hề thấy hứng thú với câu hỏi đó.

Tôi lắc đầu, mặc dù không hẳn là tôi đã quên.

“Cậu nhớ rồi, Manabe. Chúng ta đã không hứa gì cả.”

Thành thật với Manabe mà nói thì tôi chỉ có thể trả lời như vậy.

...

Tôi đã được nghe từ trước hai tháng về việc mùa hè năm đó Manabe sẽ không còn ở chỗ cũ nữa. Vì thế tôi cũng không bị chấn động khi cô ấy thực sự chuyển đi. Tất nhiên là tôi ít nhiều cũng thấy buồn, vì một thời gian dài cuộc sống của tôi đã chỉ xoay quanh mỗi cô ấy, nhưng cũng không đến mức như muốn khóc. Ngược lại, tôi lại cảm thấy rằng quan hệ của chúng tôi dừng lại như vậy mới là hợp lẽ tự nhiên.

Vào một tối mây phủ nhẹ lên mặt trăng, ở dưới chân cầu trượt trong công viên gần nhà, chúng tôi đã nói tạm biệt nhau. Lúc ấy, loài côn trùng nào đó của mùa hè mà tôi cũng không biết tên cứ kêu inh ỏi suốt. Manabe

Yuu thì cứ cúi đầu lảng tránh đúng như cách một cô gái thường làm. Đường như cô ấy cũng buồn lắm. Tôi cứ nhớ mãi hình ảnh ẩn tượng đó. Chỉ riêng lúc đó, cô ấy đã mất đi sự rạng rỡ đặc biệt của mình.

“Này, Nanakusa!” Cô ấy nói.

“Mình chỉ hỏi một điếu này thôi có được không?”

Câu này cũng chẳng giống với cô ấy bình thường chút nào. Tôi hơi ngạc nhiên là Manabe lại có ý tưởng cần xin phép khi hỏi.

Tôi gật đầu. Chắc là do không khí của mùa hè hay sao mà giọng cô ấy nghe như ướt ướt.

“Sao cậu lại cười?”

Tôi cũng không biết nữa. Cười à? Tôi đã cười lúc nào nhỉ?

“Lúc mình nói là mình sẽ chuyển nhà đi, Nanakusa đã cười phải không?”

Nghe kỹ thì thấy giọng Manabe như đang run run.

“Mình cứ muốn hỏi mãi mà không hỏi được.”

Cả câu này cũng không giống với Manabe.

Đó đã là chuyện cách đây hai tháng rồi. Thẳng thắn mà nói thì tôi cũng không nhớ mình đã có cảm xúc như thế nào. Tôi cũng không hiểu tâm trạng đó nữa.

“Từ trước đến giờ mình toàn gây phiền cho Nanakusa thôi à?”

Cô ấy vẫn cúi đầu lảng tránh và lẩm bầm như vậy.

“Mình rất vui vì đã được ở cùng cậu và được cậu giúp đỡ rất nhiều, nhưng liệu có phải mình chỉ toàn mang đến phiền phức thôi không?”

Tôi cười. Lần này thì tôi biết. Tôi không thể không cười với những lời như bây giờ được.

“Đương nhiên rồi. Những vấn đề và những lo lắng của mình đều liên quan đến Manabe mà. Nếu không có cậu thì chắc chắn cuộc sống của mình sẽ yên bình hơn và không có những chuyện linh tinh nữa.”

Cô ấy nghiêng nghiêng đầu về buồn buồn.

“Vì thế mà cậu đã thấy yên tâm và cười à?”

Tôi lắc đầu.

“Mình không nhớ rõ nhưng chắc là không phải vậy.”



Thực ra cũng chẳng khó nếu muốn cắt đứt mối liên quan với Manabe Yuu. Chỉ cần tôi nói rõ ra như thế này “Xin lỗi cậu nhé, mình đã rất mệt mỗi khi ở bên cậu. Mình xin lỗi nhưng cậu có thể cách xa mình một chút được không”. Nếu nói như vậy thì có thể Manabe sẽ bị tổn thương, hoặc cũng có thể cô ấy vẫn sẽ bình thản trả lời như thường rằng “Mình hiểu rồi”. Và dù là thế nào đi nữa thì cô ấy cũng sẽ không còn dính dáng gì với tôi thêm nữa.

Nhưng tôi vẫn ở bên cạnh cô ấy suốt. Tại sao vậy? Tôi hiểu rõ hết mà. Tôi không ghét Manabe Yuu, dù có phải lo lắng thêm bao nhiêu, dù có bị cuốn vào những việc phiền phức thế nào thì tôi cũng vẫn muốn ở bên cạnh cô ấy.

Lần đầu tiên, khi Manabe ôm Milky và chạy, tôi đã không nghĩ gì mà đuổi theo cô ấy. Và sau đó cũng vẫn vậy. Thực ra là tôi đã tự đuổi theo cô ấy, tự gánh những lo lắng mà.

“Thế sao cậu lại cười?”, cô ấy hỏi.

“Mình cũng không biết”, tôi đáp.

Thực sự là tôi không biết mà. Tôi đã cười à? Vào lúc mà tôi biết cô ấy sẽ không còn ở đây nữa? Thực ra là chính bản thân tôi cũng không biết tôi đã có cảm xúc như thế nào.

Manabe nhúu mày và như cười mỉm một cách miễn cưỡng.

“Thật ra mình không định sẽ nói chuyện như thế này với cậu đâu. Mình định là sẽ nói hẹn gặp lại cậu với khuôn mặt tươi cười bình thường, nhưng không hiểu sao mình lại có cảm giác như thế thì không thành thực với cậu.”

Tôi cũng muốn cô ấy cười và nói hẹn gặp lại. Giả dụ lời hứa đó có không được thực hiện, cả hai đều trở nên mờ nhạt trong nhau đi nữa thì bây giờ tôi cũng không muốn nghĩ nhiều đến những chuyện rắc rối về cô ấy.

Tôi chợt nhớ, có lẽ nhìn tôi không giống như buồn. Khi nghĩ đến sự thật rằng sẽ phải chia tay với Manabe thì từ đáy lòng tôi muốn tránh buồn bã. Tôi không thích một cảm xúc mạnh mẽ được nảy nở trong lòng ngực mình.

Manabe vẫn cứ nhúu mày.

“Chuyện này nghe có vẻ khó tin và chính bản thân mình cũng không biết rõ nhưng không hiểu sao mình có cảm giác muốn khóc. Nhưng mình

lại không thể khóc được. Cậu có biết là tại sao không?”

Bị hỏi như vậy thì tôi biết làm sao. Tôi cũng không thể biết được mà.

“Phải chia tay với cậu cũng không hẳn là buồn. Việc đó đương nhiên là một việc buồn rầu nhưng cũng không hẳn là như thế. Mình nghĩ chắc là vì mình không hiểu cậu như mình đã nghĩ.”

Manabe cũng nói “Mình cũng không hiểu được cậu.”

Đến lúc này rồi thì... Chúng tôi ngay từ đầu đã không hiểu nhau rồi. Tôi thì cứ luôn đuổi theo sau cô ấy, còn cô ấy thì không bao giờ quay lại nhìn phía sau. Bây giờ chắc là lần đầu tiên, cuối cùng thì cô ấy cũng nhìn tôi, ngay trước khi cô ấy sắp phải rời đi.

“Cậu nói gì đi chứ”, cô ấy nói.

Tôi không muốn nhìn thấy khuôn mặt như đang cố nén để nước mắt không tràn ra của cô ấy. Tôi cũng không muốn nhìn thấy cô ấy khóc. Tôi không thể nói đừng khóc, cũng không thể nói hãy khóc đi nên tôi chỉ thì thầm rằng “Xin lỗi cậu nhé”. Nhưng câu nói ấy của tôi chẳng ăn nhập chút nào.

Manabe quả quyết lắc đầu. Manabe đúng là như một ánh trăng nhỏ bé, một cô gái dễ bị tổn thương. Manabe đúng là Manabe, cô ấy đang nhìn tôi với đôi mắt ngập nước. Chỉ riêng ánh mắt cô ấy thì vẫn như mọi khi, chỉ nhìn thẳng, cứ như không có thật.

“Chúng ta cùng hứa nhé, Nanakusa. Rằng chúng ta sẽ gặp lại nhau ở đây.”

“Gặp nhau à, khi nào?”

“Lúc nào cũng được, tháng sau cũng được mà 100 năm sau cũng được.”

“Mình có thể sống đến lúc ấy được không nhỉ.”

“Thực sự là lúc nào cũng được mà. Nhưng nếu chúng ta gặp lại nhau thì khi đó cậu sẽ nói cho mình biết lý do tại sao cậu lại cười nhé.”

Đáng lẽ lúc đó tôi nên gạt đầu thì hơn, hoặc tôi nên tìm lời nói dối thích hợp nào đó để giải thích cho cô ấy lý do tôi đã cười. Vì tôi không buồn lắm khi biết rằng sắp phải xa cậu, tôi nên nói một cách dứt khoát thì hơn. Tôi đủ tự tin rằng mình có thể đánh lừa được Manabe. Nhưng không hiểu sao tôi lại không thể làm như vậy được.

“Mình không thể hứa được”, tôi đã cẩn thận mà trả lời như vậy.

Manabe chợt mỉm cười, không hiểu sao trông cô ấy có vẻ vui lắm, cô thì thầm với giọng lí nhí.

“Không được. Cậu sẽ hứa mà. Mình đã hứa rồi.”

“Lời hứa một phía thì không phải là một lời hứa.”

“Có thể mà. Mình đã hứa rồi, nên một lúc nào nếu cậu đổi ý thì nó sẽ thành một lời hứa thực sự mà, phải không?”

Mấy lời này thì đúng là chỉ của Manabe thôi, tôi lại bị cô ấy làm cho bật cười.

“Cậu cứ nghĩ như cậu muốn. Mình cũng sẽ như vậy.”

“Ừm, thế nhé.”

“Tạm biệt, Nanakusa”, cô ấy nói.

“Tạm biệt, Manabe”, tôi đáp.

Đó là lần cuối cùng chúng tôi cùng gọi tên nhau.

Rồi Manabe quay lưng và bước đi. Còn tôi không đi theo sau cô ấy nữa. Mặt trăng đang ẩn mình sau một lớp mây dày, tôi có cảm giác nhiệt độ của cả thế giới đã hạ xuống chỉ vì cô ấy.

Tôi vẫn chưa biết lý do tại sao tôi cười. Tôi cũng đã thử suy nghĩ nghiêm túc nhiều lần về đi đâu đó rồi nhưng vẫn không có đáp án. Từ đó đến nay đã hai năm trôi qua. Lời hứa của cô ấy vẫn chưa thành hiện thực.

Mãi mà mưa vẫn không tạnh. Chúng tôi đã ra khỏi mái hiên lúc mưa ngớt và chạy một mạch nhưng khi về đến ký túc thì người cũng ướt sũng hết cả. Chắc vì mệt quá nên tối đến là tôi ngủ luôn.

## 7

Ngày chủ nhật đã trôi qua êm đềm cho đến tận 4 giờ chiều. Đầu tiên, buổi sáng thì tôi nhận được một lá thư rất dày của Hori. Trời vẫn tiếp tục mưa nên phong bì thư hơi bị ướt. Khi tôi đang nằm lẩn trên giường để đọc bức thư đó thì có điện thoại gọi đến ký túc. Đó là điện thoại của Manabe.

“Bạn đã nhận được thư của Hori chưa?”, Manabe hỏi.

“Bạn ấy viết là muốn gặp mình vào hôm nay. Nhưng vì mình đã hẹn trước với cậu là sẽ đi đến chỗ bà phù thủy nên mình định là sẽ từ chối Hori.”

“Bạn cứ ưu tiên Hori đi”, tôi đáp. Vì từ trước giờ Hori chưa bao giờ rủ ai cả, và trời cũng đang mưa, trong trời mưa như thế này tôi cũng không hứng thú lắm với việc leo lên đường bậc thang kia.

“Các cậu gặp nhau ở đâu?” Tôi hỏi.

Ở đầu kia điện thoại Manabe im lặng một lúc rồi hỏi.

“Nếu mình nói thì Nanakusa cũng đến à?”

Tôi bí lời. Chẳng lẽ tôi định trở thành người bảo hộ của Manabe hay là Hori à? Thật là ngu ngốc.

“Mình sẽ liên lạc lại sau nhé. Vì nếu việc với Hori xong sớm thì có lẽ hôm nay mình có thể leo lên đường bậc thang đó luôn.”

Manabe nói vậy rồi dập máy. Sau đó tôi trở lại phòng mình và đọc nốt lá thư của Hori. Trong cả một lá thư dài không hề nhắc đến tên của Manabe một lần nào, điều này làm tôi hơi băn khoăn.

Ngày chủ nhật rảnh rỗi, không có dự định gì làm tôi thấy thời gian trôi thật chậm. Tôi đi chơi cờ Othello cùng Daichi và Sasaoka rồi ăn trưa với món cari do anh Haru nấu. Khi tôi mang bát đĩa ra chậu rửa thì anh Haru nói.

“Thật may vì có em chơi với Daichi.”

Nghe có gì đó lạ lạ, vì tôi là người đã tự dẫn Daichi về ký túc mà.

“Nhưng chẳng phải anh mới là người phải chăm sóc cho Daichi sao?”

“Tất nhiên rồi, nhưng anh vui mà.”

Rồi anh ấy vịn vôi cho nước chảy ra.

“Em có nhớ chuyện lúc em không với tay được đến vôi nước ở nhà bếp không?”

Tôi lắc đầu. Tôi đã quên chuyện đó rồi.

“Anh cũng thế, nhưng Daichi đã làm anh nhớ ra chuyện đó.”

Thì ra là vậy, tôi gật đầu. Nhưng dù tôi có ở cạnh Daichi thì cũng không nhớ ra chuyện đó. Có lẽ mối quan hệ giữa anh Haru và Daichi khác với mối quan hệ giữa tôi và Daichi. Sau bữa trưa tôi dọn dẹp phòng mình một chút rồi viết một lá thư. Nội dung thư tôi đã chuẩn bị sẵn từ trước rồi nên viết cũng không mất nhiều thời gian lắm.

Quá 2 giờ chiều, tôi cần ô để mang thư đi gửi. Trời vẫn mưa lất phất suốt, tiếng mưa rơi lộp bộp trên mái nhà như tiếng vỗ tay thưa thớt.

Trên đường về ký túc thì trời cũng tạnh nên tôi gấp ô lại. Ở giữa những đám mây đang dần lộ ra bầu trời xanh, cứ như thể chuyện đùa, một màu xanh trong như lời biện bạch cho cái thời tiết xấu kéo dài suốt đến tận giờ. Những giọt nước trên tán lá cây vươn ra từ trong sân nhà dần rơi đều đều lên nóc ô tôi. Mặt đường còn ướt phản chiếu ánh Mặt Trời và in bóng mái hiên hơi tối tối. Tôi hắt hơi một cái như con ếch nhảy, chắc do hôm qua tôi đã dầm mưa.

Tôi vẩy nước trên ô, vừa đi vừa nghĩ đến Manabe và Hori. Chắc lúc này hai người đó đang gặp nhau đây. Tôi không rõ một ngày nghỉ của tụi con gái thì trôi qua như thế nào. Trên đảo này, đến những chỗ kiểu như đi ra ngoài mua sắm cũng gần như không có nên tôi cũng không tưởng tượng được. Nhưng giả sử tôi có biết chi tiết, đặc biệt về ngày nghỉ của tụi con gái, và dù nơi đây không phải là đảo Bạc Thang thì chắc cũng khó tưởng tượng ra được chỗ mà hai người kia gặp nhau.

Manabe thì tôi thích khi nhìn thấy cô ấy mặc kiểu áo phong cá tính hơn là mặc một chiếc váy liền dễ thương và không đeo trang sức gì. Tôi ủng hộ những đồ có hiệu quả hơn là những đặc tính đã bị biến đổi. Đồ trang điểm thì có lẽ là tôi biết rõ hãng sản xuất, đó là thứ khiến con gái cảm thấy ngọt ngào khi nhắc đến. Hồi còn học lớp 2 nhiều lần tôi đã cùng đi chơi với cô

ấy vào ngày nghỉ. Khi đó chỉ cần tôi cho cô ấy nho hoặc cái gì đó rồi cùng nhau chơi ném đĩa ở công viên là đủ. Thế nên tôi thường cảm thấy giống như đi dạo với chú cún vậy.

Hori tôi không hiểu rõ nhưng ít nhất thì cô ấy cũng không phải tuýp người có hứng chơi trò ném chiếc đĩa dính đầy bùn đất cho đến tận hết ngày. Nếu cố tìm một điểm chung nào đó giữa hai người thì thấy trong thư Hori viết là thích bánh sandwich trứng, mà bánh sandwich trứng thì Manabe cũng thích. Chắc tôi nên kể đi đâu này cho cô ấy khi nói chuyện điện thoại.

Manabe đã nói là sẽ liên lạc lại nên chắc là cô ấy sẽ gọi cho tôi nếu không có quá nhiều chuyện, tôi nghĩ vậy. Nhưng hóa ra cô ấy lại đến gặp tôi trực tiếp luôn. Cô ấy đến khu thánh Ba vào khoảng 4 giờ chiều.

Do hiếm khi có con gái đến thăm ký túc của nam nên không khí ở đây trở nên náo nhiệt hẳn. Vẫn giống như mọi khi, nhìn nét mặt của Manabe khi đứng ở sảnh tôi vẫn không đoán được cảm xúc của cô ấy.

“Mình muốn nói chuyện hai người với Daichi”, cô ấy nói.

Được anh Haru cho phép, cửa phòng ăn đã được dán tờ giấy thông báo: “Hôm nay tất cả bàn đều đã được đặt trước”. Thấy vậy, Sasaoka nói “Thế thì bữa tối nay làm thế nào đây.”

Tôi không biết phía bên kia tờ giấy đó thì Manabe và Daichi đã nói chuyện gì với nhau. Trước cửa có vài người rảnh rỗi của ký túc đang đứng và một trong số những người đó là tôi. Tất cả chỉ có vậy.

Khoảng 30 phút trôi qua thì cửa mở. Lúc đó tôi mới nghe thấy tiếng từ trong nhà ăn, đó là tiếng khóc, Daichi đang khóc. Còn Manabe thì vẫn giữ vẻ mặt giống như khi đến ký túc này và nói “Xin lỗi đã làm phiền mọi người.”

Những người trong ký túc không ai nói được lời nào, tất cả đều chỉ đứng nhìn theo dáng của Manabe. Còn cô ấy thì đi thẳng ra phía sảnh, không hề để ý gì đến những ánh mắt đó. Khi nhìn thấy anh Haru lại gần chỗ Daichi thì tôi chạy đuổi theo Manabe.

Trời đang tối dần. Bầu trời thấp thoáng có một vài đám mây mỏng giữa nền trời hơi đen xen màu đỏ thiên thảo. Trông chúng như không định trôi đi đâu cả. Những cành cây và đường dây điện hắt bóng xuống đất, tất cả đều đứng yên không chút lay động. Cả dãy phố mới lên một vài ánh đèn

cũng bất động, trông như một bức tranh tĩnh. Giữa khung cảnh đó, Manabe bước đi rất nhanh như đang tức giận đi đâu đi.

Ký túc của Manabe ở ngay trước mặt nhưng cô ấy lại đi theo con đường dẫn ra đường lớn. Bóng cô ấy đổ dài về phía trước trên con đường hơi dốc xuống.

Khi tôi chạy đến gần thì Manabe dừng bước. Cô ấy quay lại và nói như không có chuyện gì xảy ra.

“Có chuyện gì vậy?”

“Chẳng phải trông cậu không giống với cậu bình thường à”, tôi đáp.

Cô ấy hơi nhúm mày vẻ như không hiểu, mà trông cũng có vẻ cô ấy vừa nghe phải từ quốc ngữ nào đó mà cô ấy không hiểu nên đang tức giận.

“Sao cậu lại làm Daichi khóc?”

“Không phải là mình làm Daichi khóc đâu.”

“Thế thì sao cậu bé lại khóc?”

“Chắc là vì cậu bé buồn.”

“Buồn vì cái gì?”

“Vì cảnh ngộ của cậu bé.”

“Nhưng chẳng phải chính cậu đã làm cậu bé phải nói chuyện buồn à?”

Manabe nhìn tôi một lúc rồi gật đầu.

“Ừm, nếu theo ý đó thì đúng là mình đã làm Daichi khóc nhỉ.”

Có vẻ là đến lúc này cô ấy mới nghĩ đến chuyện ấy. Manabe thường hay làm tôi phải cáu. Trong rất nhiều yếu tố làm nên cô ấy thì có xen lẫn những yếu tố mà tôi hoàn toàn không thể hiểu được. Và đôi khi tôi cảm thấy rất khó chịu với những cái khác thường đó.

“Theo ý đó nghĩa là như thế nào vậy, nghĩa là ngoài ra còn có ý khác à.”

“Đúng là Daichi khóc là do mình, nhưng ngay từ đầu thì nỗi buồn đó đã có ở trong Daichi rồi. Dù cậu bé không khóc ra nhưng mình nghĩ cậu bé vẫn khóc suốt trong lòng.”

Nói như vậy thì cũng có ý đúng. Mí mắt của tôi khẽ rung. Chắc đây thần kinh cảm xúc nổi đến đây theo một cách nào đó. Có vẻ sự tức giận của tôi đã hiện lên mí mắt rồi.

“Dù là như vậy thì tại sao cậu lại bỏ mặc một đứa bé đang khóc như vậy để ra khỏi phòng?”

Tôi không bất ngờ về việc Manabe có thể làm một đứa bé khóc. Vì trong cô ấy luôn thiếu đi một phần cảm xúc, một phần cảm giác của người bình thường nên hay phạm phải những lỗi như vậy. Nhưng dù có vậy thì chắc chắn cô ấy cũng không phải là người sẽ bỏ mặc khi thấy đứa trẻ ở trước mắt đang khóc. Bây giờ tôi đang giận vì cô ấy đã không ôm Daichi vào lòng.

Manabe dường như nhận ra tôi đang khó chịu, nhưng chắc cô ấy không thể đoán ra được nguyên nhân là như thế. Cô ấy nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ đúng như kiểu thấy mình vô tội.

“Vì buồn nên khóc là chuyện đương nhiên mà cậu.”

“Nếu là cậu thì cậu sẽ an ủi một đứa bé đang khóc chứ?”

“Tất nhiên rồi.”

Manabe nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Chính vì thế mà mình phải đi.”

“Cậu đi đâu?”

“Đến chỗ của bà phù thủy.”

Tôi chợt hiểu ra logic của cô ấy và mí mắt cũng hết bị co giật.

Manabe nói.

“Nếu chỉ nắm tay mà xong thì mình cũng sẽ làm như vậy, nếu mua cho cậu bé chiếc bánh ngọt mà xong thì mình cũng sẽ mua, nhưng khóc khi thấy buồn là chuyện đương nhiên mà, nên mình có cố ngăn nước mắt của cậu bé thì cũng không có ý nghĩa gì. Mục đích đã đổi nên phải làm gì đó triệt để tới gốc rễ vấn đề.”

Cảm giác đầu tiên của tôi là may quá. Tôi thở hắt ra cái hơi đã mắc trong cổ họng từ nãy tới giờ. Hóa ra cô ấy ra khỏi phòng để ngăn Daichi khóc tiếp. Khi hiểu ra như vậy rồi thì tôi thấy yên tâm.

“Cậu sẽ đi đâu?”

“Mình sẽ đi lên con đường bậc thang kia. Mình phải đến gặp bà phù thủy.”

“Nhưng trời sắp tối rồi.”



“Mình sẽ mua một cái đèn pin. Mình đã thấy trong cửa hàng tiện lợi có bán r ồi.”

Tôi nén một chút thở dài.

“Nhưng trước đó cậu cho mình chỉ 30 phút thôi được không?”

Vì tôi biết nếu muốn cản cô ấy thì nói như thế này là cách tốt nhất.

Cô ấy khẽ gật đầu và lại nhìn vào mắt tôi.

“Sao cậu lại cười?”

“O?”

“Cậu vừa cười xong mà.”

Đúng là tôi đã cười à? Tôi không chủ định như vậy.

“Vẫn khuôn mặt giống hệt như 2 năm trước đó.” Cô ấy nói.

Chúng tôi đi đến con đường lớn r ồi lại rẽ vào một con đường nhỏ để đi ra phía ven biển gần ký túc nhất, cách ký túc chỉ khoảng 10 phút đi bộ dù có là đi chậm đi chẳng nữa. Trong lúc đó thì tôi sắp xếp lại những đi ều muốn nói với Manabe.

Với cơn mưa kéo dài cho đến tận lúc chiều nay thì cả hòn đảo ều vẫn còn ướt, những chỗ nước đọng đang phản chiếu bầu trời hoàng hôn. Chúng tôi đã đi đến con đường ven biển. Đây chính là con đường mà tôi đã gặp lại Manabe. Chúng tôi đứng cạnh nhau trước bức tường chắn biển đã ướt đen. Nhìn xuống phía dưới, sóng đang vỗ vào tường chắn biển với nhịp điệu chẳng theo quy tắc nào.

Mặt trời đã lặn, nơi đường chân trời đã nhuộm một màu đỏ rực rỡ. Tôi nghĩ màu đỏ là một màu nhân tạo, nó trông giống như một màu do con người tạo ra hơn là màu xanh. Bầu trời lúc hoàng hôn trông có gì đó giống một di tích do loài người đã tạo ra từ thời xa xưa.

“Cậu đã gặp Hori à?”

“Ừm.”

“Cậu đã nói chuyện với cô ấy?”

“Ừm.”

“Các cậu đã nói chuyện gì vậy?”

“Đại khái là chuyện về cậu, và chuyện về Daichi, nhưng cả hai ều là về cùng một chuyện”, Manabe nói.

Chuyện tôi và Daichi thì có liên quan với nhau như thế nào, tôi cũng không tưởng tượng ra được.

“Cô ấy đã nói gì vậy?”

“Nhiều lắm đó.”

“Nhiều à”, tôi nhắc lại.

Tôi có chút không tin nổi là Hori lại nói nhiều. Manabe đã làm được việc mà tôi không thể làm được, đó là làm cho Daichi giỏi nín nhịn phải bật khóc và Hori ít nói trở nên nói nhiều.

Dường như trời đã hơi nổi gió rồi, nó làm tóc Manabe bay loạn xạ, vẽ nên những đường loằng ngoằng.

“Ví dụ như về hòn bi chẳng hạn...” Cô ấy kể với giọng bình thản. Giọng nói của cô ấy nghe có vẻ yên tĩnh hơn âm thanh vang lên bên tai.

“Khi cần hòn bi rồi ném tung lên trời thì nó sẽ lại rơi xuống mặt đất, tạo nên tiếng rơi khô cứng, rồi nảy nhẹ và lăn đi đâu đó... những chuyện đại loại như vậy.”

Tôi cười.

“Mình chẳng hiểu gì cả.”

“Mình cũng không giỏi hiểu mấy cái ẩn dụ mà.”

“Nếu vậy thì cô ấy nên nói chuyện mà không dùng đến các phép ẩn dụ nhỉ.”

“Hori đã nói rằng Nanakusa là Nanakusa, Daichi là Daichi, vậy mà có mình một cái là không còn như vậy nữa, chuyện này rất nguy hiểm.”

Quả đúng là khó hiểu được chuyện kể của Manabe. Cô ấy quả thật là người có tư duy logic nhưng lại không giỏi giải thích một cách logic. Tôi nghĩ một chút rồi hỏi.

“Hay đó là về chuyện quyền quyết định?”

“Quyền quyết định?”

“Nghĩa là Manabe đang quyết định luôn cả việc đáng ra mình và Daichi phải tự quyết định.”

Cô ấy gật đầu.

“Ừm, hòn bi tự rơi, tự lăn nhưng lại không có quyền quyết định mà. Mình đã quyết định tất cả khi tung nó.”

Có đúng là chuyện như vậy không nhỉ, đúng là không thể hiểu được.

“Mình hiểu những gì Hori muốn nói mà.”

Chắc là cô ấy đã quá miễn cảm với việc như thế, chuyện về sự ép buộc trong quan hệ giữa con người. Vì thế mà cô ấy đã sợ nói chuyện đến như vậy. Hori có hơi cực đoan nhưng nhược điểm đó lại hợp với tôi. Thực ra tôi dễ đồng cảm với kiểu tính cách như của Hori hơn là Manabe.

Manabe nói với giọng hơi cáu kỉnh.

“Nhưng khi tiếp xúc với mọi người thì suy nghĩ sẽ thay đổi cũng là chuyện đương nhiên mà phải không. Nên nếu không thích thì chỉ có cách lên núi mà sống cô độc một mình thôi. Mình cũng không nghĩ là tất cả mọi chuyện trở thành như thế này là đúng.”

Tôi gật đầu.

“Mình cũng hiểu suy nghĩ của cậu mà”, tôi nói vậy rồi nhìn sang cô ấy.

“Nhưng cậu hơi cực đoan rồi đấy. Cậu đang quá tin vào cái đúng của chuyện đúng. Người khác thì người ta sẽ nghi ngờ liệu có phải chuyện đúng cũng không hẳn đúng đến mức như vậy không.”

Cô ấy nhăn mặt.

“Mình không hiểu. Thỉnh thoảng cậu nói chuyện rất khó hiểu.”

Thế thì đành chịu thôi. Chúng tôi là hai con người khác nhau mà. Khi góc độ nhìn khác nhau thì cảnh sắc nhìn thấy cũng khác nhau. Trong mắt tôi đó là chuyện đương nhiên còn trong mắt cô ấy thì không phải như vậy.

“Thôi, thế đó là lý do mà cậu đã đến gặp Daichi à?”

“Ừm.”

“Thế cậu đã nói chuyện gì với Daichi?”

“Mình đã cố gắng để không nói gì mà.”

“Cậu không nói gì à?”

“Mình nói là muốn biết chuyện của Daichi rồi sau đó ngẩng chờ cậu bé đó nói thôi.”

“Mình nghĩ Hori nói chắc là đúng rồi.”

“Mình cũng nghĩ có thể là đúng mà, nên mới muốn biết suy nghĩ thực sự của Daichi.”

“Thế sau đó thì...?”

“Daichi kể chuyện về bố mẹ rồi khóc.”

Tôi ngắm biển ở phía xa xa, ở nơi đó sóng yếu dần nên thật yên tĩnh. Mặt trời đã lặn, mặt biển dần nhuộm đen trông giống chất cứng hơn là chất lỏng, giống như là vùng đất hoang bị bỏ rơi ở cạnh vùng biên giới của một đất nước xa xa nào đó đang hiện ra lơ lửng ngay trước mắt.

“Daichi sợ mẹ phải không?”

Vì Daichi đã từng nói không cần về lại được nhà cũng được nên ngoài lý do là sợ gia đình ra thì tôi không đoán được lý do nào khác. Thế nhưng Manabe lại lắc đầu.

“Không phải thế, Daichi nói là ghét bố mẹ.”

Thế khác nhau thế nào nhỉ, tôi không hiểu. Ghét với sợ chẳng phải là giống nhau à, chẳng phải chỉ là khác nhau về cách diễn đạt thôi à.

“Đi đâu mà Daichi sợ là việc chính bản thân cậu bé thấy ghét bố mẹ. Mình nghĩ là cậu bé sợ việc mình có suy nghĩ ghét bố mẹ.”

Phức tạp thật. Tôi đã nhận ra rằng mình đã nhìn nhận con người Daichi quá đơn thuần quá. Chắc là vì tôi đã áp cậu bé vào hình ảnh của một cậu học sinh lớp 2.

Tôi thì không thể đoán ra được một đứa trẻ nhỏ lại có suy nghĩ ghét bố mẹ. Dù bằng lý trí tôi có hiểu được nỗi sợ suy nghĩ đó sẽ lớn dần lên thì tôi vẫn không thực sự cảm nhận cụ thể được. Nhưng mặt khác thì tôi tin chắc đó là lý do tại sao Daichi lại đến đảo này.

“Dù vậy thì cậu vẫn nghĩ là Daichi nên rời khỏi đảo này à?”

Tôi cũng không biết từ trước đến nay cậu bé đã trải qua những gì, nhưng giả như dù thế nào cậu bé cũng vẫn thấy ghét bố mẹ mình thì liệu việc đưa cậu bé trở về nhà có thực sự là đúng không.

Manabe gật đầu.

“Mình nghĩ đến cuối cùng thì cậu bé vẫn nên về nhà nhưng có lẽ mình nên suy nghĩ lại về thứ tự mọi việc một chút.”

“Thứ tự?”

“Có lẽ trước tiên mình nên ra khỏi đảo để đến gặp bố mẹ của Daichi trước. Có lẽ mình nên hỏi sự tình để chuẩn bị môi trường trước giúp Daichi có thể yên tâm trở về nhà.”

“Daichi đã nói là cậu bé mong muốn như vậy à?”

“Cậu bé không nói, nhưng lại khóc.”

“Thế chúng ta nên đợi cho đến khi cậu bé không còn khóc ở đây nữa.”

“Không được đâu cậu.”

Manabe nói lớn tiếng như thể thay cho một dấu chấm than.

“Mình nghĩ là Daichi đã buồn nhiều rồi, chắc là cậu bé vẫn khóc một mình suốt. Phải có ai đó giải quyết vấn đề thì mới được. Nếu cứ chết dí ở đảo này thì không thể tiến lên phía trước được.”

Tôi bất chợt nói, “Phía trước à, ở đâu cũng là phía trước mà.”

Từ bao giờ trong tâm tôi cứ đối ngược lại với Manabe như vậy. Tôi cũng không nhớ rõ nữa.

“Việc có chuyện buồn là chuyện đương nhiên mà. Việc có gì đó không đúng như mình nghĩ, mình mong muốn cũng là đương nhiên. Daichi đã khóc vì mối quan hệ với bố mẹ, nhưng nếu chúng ta chỉ cần nắm tay cậu bé mà giúp cậu bé hết khóc thì cũng tốt mà, hoặc nếu chúng ta mua cho cậu bé chiếc bánh mà giúp cậu bé hết khóc thì cũng được mà.”

“Nhưng như thế không giúp Daichi hạnh phúc.”

“Chẳng phải là cậu đang tự định nghĩa hạnh phúc của cậu bé à.”

Chắc thế giới mà Manabe hướng đến bao giờ cũng chỉ là một thiên đường. Nhưng thiên đường đó thì quá xa, không phải ai cũng có thể đi hết con đường xa và vất vả đó. Nếu giữa hành trình đến đó mà tìm được nơi có thể yên ổn, cho dù đó không phải là thiên đường, thì tại sao lại không thể dừng lại ở đó được?

“Trước kia đến cả tú lơ khơ mà Daichi cũng không biết đâu. Thế mà mình đã chơi cùng cậu bé nhiều lần rồi đấy. Cậu bé có vẻ cũng rất vui. Anh Haru cũng cưng Daichi lắm. Anh ấy đã mua qua mạng rất nhiều quần áo trẻ con cho cậu bé và cậu bé mặc rất vừa luôn. Chắc là anh ấy đã cẩn thận lắm khi chọn mua cho cậu bé. Daichi cũng rất thích các món ăn mà anh Haru nấu, lần nào cậu bé cũng ăn không thừa lại một chút nào.”

Có thể nói tất cả những thứ đó đều vô nghĩa không. Có thể nói hạnh phúc là không thể đo đếm được không.

Manabe nhìn chăm chăm về phía trước.

“Nhưng Daichi vẫn khóc mà cậu.”

“Vì cậu đã làm cậu bé phải nói ra chuyện buồn mà.”

“Không phải thế. Không hẳn là không phải thế nhưng vấn đề không phải ở đó. Daichi đã buồn từ trước rồi.”

Việc có chuyện gì đó buồn chẳng phải là chuyện đương nhiên à. Tôi nhìn chăm chăm vào góc nghiêng khuôn mặt của cô ấy, vẫn là khuôn mặt tỉnh bơ, đôi mắt nhìn thẳng đến nơi xa xăm vô tận, đến mức không hiểu sao khiến ngực tôi đau nhói. Tự nhiên tôi thấy buồn.

“Manabe này, con người cũng có quyền nhận bất hạnh giống như có quyền đòi hỏi hạnh phúc mà.”

Vậy tìm đâu ra một người mà cái gì cũng đúng theo suy nghĩ, mong muốn của họ, một người đạt được tất cả những mơ ước hời hợt, một người được sống mãi cùng tất cả những người mình yêu quý, có cuộc sống không xảy ra bất kỳ một điều gì đáng ghét, có cuộc đời không buồn, không khổ chút nào. Nếu ngay cả việc lặng lẽ chấp nhận bất hạnh cũng không được phép thì không có cách sống bi kịch như thế. Chẳng phải điều này là đương nhiên, dễ hiểu à. Sao Manabe lại không hiểu được như thế.

“Nhưng...” Manabe nói.

“Daichi khóc mà.”

Tôi chậm rãi thở ra. Điều này tôi biết.

Manabe đã quyết câu trả lời rồi nên dù tôi có nói gì thì chắc chắn cậu ấy cũng không thay đổi. Tôi biết điều này. Chúng tôi căn bản là mâu thuẫn nhau từ bản chất.

Khi tôi trở về ký túc thì Daichi đã ngủ. Chắc là vì cậu bé đã khóc mệt rồi. Có vài người trong ký túc không bằng lòng với Manabe. Cũng đành chấp nhận thôi, vì cô ấy đã đột nhiên đến ký túc, rồi làm cho một đứa bé khóc và ra về mà không một lời giải thích. Cô ấy lúc nào cũng hành động như thế và dần dần làm xấu đi hình ảnh của mình.

Tôi trở về phòng sau bữa tối rồi ngủ thiếp đi từ lúc nào. Hình như tôi ngủ mà không mơ gì, lúc tỉnh dậy thì đồng hồ đã chỉ tầm 3 giờ sáng rồi. Đèn trong phòng vẫn còn đang bật nguyên nên tôi dậy tắt đi. Nhưng từ cửa sổ có ánh trăng chiếu vào nên khi quen mắt rồi không hẳn bị tối đến mức không nhìn thấy gì. Tôi lắng tai nghe, ký túc yên tĩnh quá, chắc là mọi người đều đang ngủ hết rồi.

Tôi túm lấy cái cặp để ở bên cạnh giường rồi đi ra khỏi phòng. Tôi đi qua hành lang, cẩn thận để không làm phát ra tiếng bước chân rồi đi giày và mở cửa thật khẽ.

Đường vẫn còn chưa khô, ánh trăng phản chiếu xuống mặt đường làm nó sáng trưng lên giống như vảy của loài bò sát. Trên hòn đảo Bạc Thang này vào lúc 3 giờ sáng gần như không có một âm thanh gì cả. Ánh đèn từ cửa sổ của tất cả các nhà đều tắt. Gió buổi đêm lạnh nên tôi vừa run vừa đi ra đường lớn rồi dừng chân lại. Trên hòn đảo đang yên tĩnh lúc này, tôi có thể nghe rõ cả những âm thanh nhỏ xíu. Và tất nhiên tôi cũng nhận ra được có tiếng bước chân đi theo sau tôi từ ký túc. Tôi quay lại thì thấy đó là Daichi.

“Em có chuyện gì à?”, tôi hỏi.

“Vì em nhìn thấy anh đi ra nên...”, Daichi đáp.

Có lẽ do ngủ thiếp đi lúc khóc mệt nên cậu bé đã tỉnh dậy vào giờ này. Chuyện bị cậu bé phát hiện ra nằm ngoài dự tính của tôi.

“Anh đi đâu vậy?”, Daichi hỏi.

“Anh đi vẽ tranh linh tinh đây.” Tôi đáp.

Thật đúng lúc, tôi cũng vừa nghĩ muốn có ai đó phát hiện ra mình.

Khi tôi hỏi “Em có đi cùng không?” thì Daichi gật đầu.

Tôi không chần chừ gì mà nghĩ ngay đến đường bậc thang. Nó vừa tiện trên đường đến trường và là biểu tượng đặc trưng nhất ở đảo này nên tôi đã chọn chỗ đó. Nhưng thực ra thì ở chỗ khác cũng chẳng sao, chỉ cần chỗ đó nổi bật, dễ nhìn ra là được. Hôm nay có cả Daichi nữa nên tôi không thể đi xa ký túc quá được. Tôi đi ra chỗ ven biển và đến chỗ tường chắn sóng. Dưới đèn đường, tôi đổ màu trắng vào bảng pha màu rồi cầm bút lên. Thật khó để vẽ nét đẹp bằng màu nước trên nền bê tông còn ướt, nhưng thực ra tôi cũng không cần quan tâm nhiều đến độ đẹp.

“Anh đang vẽ cái gì vậy?”, Daichi hỏi.

“Ngôi sao và khẩu súng đấy”, tôi đáp.

Tôi đến lần thứ 3 thì tôi cũng biết được cách vẽ sao cho hiệu quả. Tôi đã vẽ được các đường nét trơn tru bằng màu trắng.

“Sao lại là ngôi sao và khẩu súng ạ?”

“À, có ngôi sao tên là sao Pistol, ngôi sao đó rất lớn.”

Tôi lấy bút vẽ và chỉ lên một góc của bầu trời đêm.

“Ở hướng chòm sao Nhân Mã, có một đám mây sao Pistol, nó có hình dáng giống khẩu súng nên được gọi là chòm sao Pistol, rất dễ hiểu. Sao Pistol nằm ở trong chòm sao đó.”

Từ đảo Bạc Thang có thể nhìn thấy bầu trời sao tuyệt đẹp. Mặt đất càng tối thì sao càng tỏa sáng. Bầu trời đêm xanh biếc chứ không phải toàn là một màu đen, giống như tôi đã nhìn thấy ở vùng ven biển đó khi tôi còn nhỏ, nhưng tôi không tìm ra được chòm sao Nhân Mã.

“Sao Pistol...”, Daichi nói.

“Ừm.”

“Sao anh lại thích ngôi sao đó?”

“Vì nó là một ngôi sao rất tuyệt vời.”

Tôi đã vẽ xong đường nét của ngôi sao và khẩu súng. Bây giờ tôi sẽ đổ màu vàng vào bảng pha màu để tô phần ngôi sao.

“Nó có khối lượng gấp hơn 100 lần Mặt Trời, bán kính thì gấp khoảng 300 lần, và độ sáng thì còn tuyệt vời hơn nữa. Nó sáng gấp cả 5 triệu, 6



triệu lần so với Mặt Trời.”

Daichi nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ.

“Em chưa từng nhìn thấy ngôi sao như thế.”

“Ừm, nó không dễ phát hiện ra đâu.”

Từ trước đến nay tôi đã rất nhiều lần ngắm nhìn bầu trời đêm nhưng thật khó để tìm ra sao Pistol. Nếu không phải là một nơi ít ánh sáng như đảo Bạc Thang lúc giữa đêm như thế này thì không thể nhìn được ra nó.

“Sao Pistol đã được phát hiện ra vào năm 1997. Khi đó nó là ngôi sao sáng nhất trong số các sao mà con người đã phát hiện được. Nếu so với sao Pistol thì Mặt Trời chỉ là một hằng tinh rất bình thường.”

“Hằng tinh?”

“Đó là những sao mà tự nó phát sáng được. Trong số các sao đó thì sao Pistol là đặc biệt nhất. Vì nói gì thì nói nó vẫn là số 1 trong toàn thể ngân hà. Nhưng vì nó ở nơi rất xa nên từ Trái Đất thì không thấy được sự tuyệt vời của nó. Nếu nhìn từ Trái Đất thì nó là ngôi sao thứ tư, không đến mức là không thể nhìn thấy bằng mắt nhưng nó không được nổi bật, dễ nhìn lắm.

Daichi há miệng và ngược lên nhìn bầu trời đêm. Chắc cậu bé không thể dễ dàng tin được rằng giữa bầu trời tối này lại có một ngôi sao sáng hơn cả Mặt Trời.

“Dù nó ở rất xa nhưng đúng là trên đầu chúng ta có một ngôi sao sáng đến mức không thể tin được đấy, và không hiểu sao anh thấy vui vì đi đầu đó.”

Vì thế mà tôi vẽ sao Pistol. Vì tôi không biết hình dáng chính xác của ngôi sao đó nên tôi vẽ kết hợp ngôi sao và khẩu súng với nhau. Bất chợt tôi lại nhớ ra câu chuyện về cậu bé trước kia đã ở trên đảo này mà tôi đã nghe từ ông Nakata. Cậu bé đó cũng đã vẽ bức tranh giống với bức tranh của tôi cách đây rất lâu rồi. Đây có lẽ chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên và có lẽ là có mối liên hệ nào đó mà không nhìn thấy bằng mắt được. Tôi chắc chắn là không hiểu hết được tất cả kết cấu của thế giới này. Chỉ có một đi đầu chắc chắn là ngôi sao Pistol ở trước mắt. Đó là ngôi sao Pistol cho tôi, ngôi sao chiếu sáng hơn bất cứ thứ gì trong vũ trụ tối tăm này, tuy vậy lại là ngôi sao mà gần như con người không thấy được ánh sáng của nó. Đi đầu này có hơi buồn một chút, nhưng ngôi sao Pistol thì chắc chắn là

không hề để tâm gì đến chuyện đó đâu. Chắc chắn là không ai biết đến độ đẹp và độ cao quý của ngôi sao đó đâu. Đến cả chính bản thân sao Pistol cũng không biết. Nó không khoe mẽ, cũng chẳng kiêu căng mà cứ chỉ tỏa sáng như vậy thôi. Nó mạnh mẽ hơn bất cứ thứ gì.

“Em cũng giúp anh một tay nhé?”, Daichi nói.

“Không được đâu, vì vẽ bậy là việc không được cho phép mà.”

“Thế thì sao anh lại vẽ bậy?”

“Vì anh có việc quan trọng hơn cả việc có được cho phép hay không.”

Tôi muốn bảo vệ cho ngôi sao Pistol. Cho dù ánh sáng của nó có không chiếu đến tôi thì chỉ cần nó vẫn cứ chiếu sáng là được.

“Hay lúc nào trời sáng thì em đi báo với anh Haru giúp anh nhé? Em nói là anh Nanakusa đã ra khỏi ký túc lúc nửa đêm và vẽ bậy đó. Em làm được vậy giúp anh thì anh cảm ơn lắm.”

Tôi không thể để Con mèo sống triệu lần che giấu mãi cho tôi được, và tôi cũng thấy mệt mỏi rồi, tôi muốn cho mọi chuyện kết thúc luôn.

Tôi sắp phải nói tạm biệt với Manabe rồi, thật lặng lẽ, thật lén lút, và cố gắng nói với giọng mà cả cô ấy cũng không nghe thấy. Tôi không muốn phải nhìn thấy hình ảnh cô ấy vẫy tay tạm biệt, vì dù lúc đó vẻ mặt của cô ấy có như thế nào thì tôi cũng sẽ bị tổn thương. Tôi muốn cố gắng tránh chuyện buồn.

Tôi tô đen cho phần khẩu súng, rồi sau đó là viết thêm ở bên cạnh hình vẽ: “Thứ đã đánh mất ở ngay gần. Thứ đã đánh mất là gì vậy?”.

Mặt trăng sáng hơn cả sao Pistol, ánh sáng đèn đường sáng hơn cả ánh trăng đều đang chiếu rọi vào những chữ này.

**Phần 3**  
**KHÔNG MUỐN THẤY CÔ ẤY VÃY TAY CHÀO TẠM BIỆT**

# 1

Trong những sự việc xảy ra vào buổi sáng hôm thứ Hai thì có hai sự việc có ý nghĩa quan trọng đối với tôi.

Việc thứ nhất là Hori không có ở trong lớp học. Có thể là do cô ấy bị ốm hoặc là do tự nhiên hôm nay cô ấy không muốn đến trường. Nhưng tôi có cảm giác là Manabe có liên quan đến việc vắng mặt của cô ấy. Hôm qua Hori đã gặp riêng Manabe, chỉ hai người họ. Theo như Manabe kể thì Hori, vốn là người ít nói, đã nói rất nhiều chuyện. Còn Manabe thì hay vô tình làm tổn thương người khác, lúc nào cũng quá tự tin việc đúng là sẽ đúng. Tôi không mong muốn vì tính cách đó của Manabe mà Hori bị tổn thương.

Việc thứ hai là Manabe lại có đến lớp. Tối qua chắc chắn cô ấy đã leo lên con đường bậc thang kia. Chắc là kế hoạch đến gặp bà phù thủy để ra khỏi đảo này và tìm gặp gia đình của Daichi của cô ấy đã thất bại ngay từ bước thứ nhất rồi.

Nếu Manabe biến mất khỏi đảo này không để lại một vết tích gì thì tốt quá. Đó là kết thúc đẹp nhất. Tôi sẽ trở lại cuộc sống lặng lẽ, yên bình giống như cây cảnh trồng ở bên cửa sổ, vừa quang hợp vừa đợi giờ được tưới nước. Thế nhưng mọi chuyện lại không như vậy, nên tôi vẫn luôn phải gánh nỗi lo lắng.

Trừ hai việc là Hori không đến lớp và Manabe có đến lớp ra thì tất cả thế nào cũng được. Cả việc mơ thấy giấc mơ thân thuộc, cả việc đầu óc đang lơ mơ như bị ốm, cả việc đã rõ chân tướng của kẻ vẽ bức tranh... Tất cả đều không quan trọng.

“Sao cậu lại tự thú tội?”, Con mèo sống triệu lần hỏi.

“Đó không phải là lời thú tội, mà là tôi đã bị phát hiện ra.”

Tôi dựa lưng vào lan can trên sân thượng và mở gói sandwich cá ngừ ra. Tôi đã mua nó ở căng-tin để ăn trưa, trông nó không được hấp dẫn cho lắm.

Con mèo sống triệu lần vừa nhấp miệng vào ống hút của cốc nước ép cà chua vừa nhìn lướt tôi.

“Từ đầu tôi đã định để cho bị phát hiện ra mà.”

“Tại sao?”

“Nhìn một cái là thấy rõ mà. Anh đã cố tình chọn thời điểm để bị nghi ngờ còn gì.”

“Đó là ngẫu nhiên thôi. Chỉ là tôi đã không nghĩ gì cả.”

“Bức tranh kia có ý nghĩa như thế nào vậy?”

“Chẳng có ý nghĩa gì cả. Nó giống như lúc nửa đêm muốn dùng hết sức mà đâm một cú thật mạnh vào đệm thôi mà, thỉnh thoảng tôi lại muốn câu giện lung tung.” Con mèo sống triệu lần cười chế nhạo tôi.

“Cậu có thể trả lời thành thật hơn chút nữa cho tôi được không? Tôi đã suýt bị coi là thủ phạm mà, đúng không?”

Tôi đã rất áy náy về chuyện đó.

“Nhưng tôi đang nói chuyện thành thực nhất có thể mà.”

“Chỉ riêng động cơ thì cậu đã giữ im lặng với cả giáo viên phải không?”

“Anh suốt ngày ở trên sân thượng mà sao lại biết chuyện đó à.”

“Mèo rất giỏi đi lên vào nhiều chỗ mà.”

“Anh đã nghe kể từ ai vậy?”

Tôi đã nghĩ chắc chắn Con mèo sống triệu lần sẽ đánh lừa bằng những lời lẽ thích hợp nhưng anh ấy đã trả lời thẳng thắn cho tôi.

“Manabe Yuu.”

“Cô ấy đã tới đây à?”

“Cô ấy đã tới vào giờ nghỉ sau tiết học thứ hai.”

“Tại sao?”

“Tôi không biết. Có lẽ là cô ấy đã nghe kể chúng ta là bạn thân của nhau.”

“Lần đầu tiên tôi nghe thấy đấy. Thế anh đã nói chuyện gì?”

“Tôi bị hỏi về lý do mà cậu đã vẽ bức tranh. Tôi đã trả lời là làm sao mà tôi biết được, chỉ như vậy thôi.”

“Vậy à.”

Nói vậy rồi cuối cùng tôi cũng cắn vào miếng sandwich cá ngừ. Còn Con mèo sống triệu lần thì cho miếng bánh quy tuyệt vào miệng. Có vẻ như ăn kết hợp bánh đó với nước nước ép cà chua thì không được ngon cho lắm, nhưng sở thích thì mỗi người khác nhau mà.

“Thế tại sao cậu lại vẽ bậy thế?”

“Nó phức tạp ngoài sức tưởng tượng của tôi.”

“Khi đọc bí mật thì đi đầu đầu tiên mà tôi quan tâm tới là động cơ, đó chính là tại sao lại làm như thế. Nếu hiểu được động cơ thì cả thủ phạm hay mưu mẹo bí mật cũng chỉ cần biết đại khái là được.”

“Động cơ à...”, tôi thở dài.

Có những thứ không thể giải thích cụ thể được, ví dụ như hình dáng của đám mây, hay lý do của tình yêu đầu, hay sự dễ chịu khi uống đồ uống có ga... Nhưng đúng là vì tôi đã gây phiền cho Con mèo sống triệu lần nên tôi sẽ cố gắng trả lời thẳng thắn.

“Đại khái thì là vì tôi muốn bảo vệ cho ngôi sao Pistol.”

“Sao Pistol?”

“Ừm.”

“Đó là một ngôi sao thực sự rất lớn ở một nơi rất xa so với Trái Đất.”

“Đúng là như thế. Nó là ngôi sao to hơn, to hơn nhiều Mặt Trời.”

“Sao Pistol phải ở một nơi xa trên bầu trời, nó không thể bị tống vào thùng rác ở dưới bậc thang được.”

“Cậu vẽ bức tranh kia thì sao Pistol sẽ được bảo vệ à?”

“Như thế nào nhỉ, tôi cũng không biết.”

Thực sự tôi không biết. Nhưng tôi không thể không làm gì được. Người có chủ nghĩa bi quan lớn sẽ thành người có chủ nghĩa lạc quan lớn. Nếu làm gì cũng vô nghĩa thì tôi sẽ chọn nhắm tới kết cục có giá trị hơn đối với tôi. Luôn luôn là như vậy từ buổi sáng hôm tôi đã gặp lại Manabe.

Con mèo sống triệu lần quay mặt sang nhìn tôi. Anh ấy đã quan sát tôi mà không hề chớp mắt, đúng như một con mèo thực thụ.

“Không hiểu sao nhưng tôi có thể hiểu được mục đích của cậu đấy.”

Tôi không muốn hỏi về cách suy luận của anh ấy, dù nó đúng hay nó sai, thế nào cũng được.

“Tôi phải thành thật xin lỗi anh, vì đã tự ý lôi cả anh vào chuyện này. Tôi xin lỗi”, tôi nói.

Tôi phải xin lỗi rất nhiều người về việc lần này. Cô Tokume đã hầu như không mắng tôi, mà chỉ kiên nhẫn hỏi tôi tại sao đã làm chuyện đó. Thay vào đó người mắng tôi lại là lớp trưởng. Còn Sasaoka thì cười và nói rằng “Cậu có thể rủ cả tôi mà”.

Tôi muốn cố gắng xin lỗi hàng hoàng bốn người, bao gồm cả Con mèo sống triệu lần, nhưng việc này thật khó hơn tôi nghĩ, vì tôi không biết cách để thể hiện thành ý của mình trong lời nói.

“Thủ phạm chính là bức tranh đó.” Con mèo sống triệu lần nói.

“Ai cũng vậy, tôi cũng vậy, sống trên đời đều ích kỷ và có lúc gây phiền cho người xung quanh mà. Lần này thì tôi để hiểu được sự ích kỷ của cậu.”

“Có phải như thế không nhỉ?”

“Không sai đâu, vì mèo là chuyên gia ích kỷ mà.”

Dù anh ấy có nói vậy thì việc vẽ bậy quả vẫn là một việc không được phép. Dù thế nào thì nó cũng khác với thứ phiền hà gây ra cho xung quanh trong đời sống nói chung của con người. Và việc tôi phải xin lỗi thì lại là chuyện khác.

“Tôi thấy áy náy lắm vì đã gây phiền cho anh. Thực sự là như vậy. Nhưng tôi không hối hận dù chỉ một chút đâu.”

Giả sử tôi có thể làm lại những việc trong mấy ngày vừa qua thì tôi vẫn sẽ vẽ bức tranh đó. Dù tôi biết Con mèo sống triệu lần bị nghi ngờ là thủ phạm nhưng tôi sẽ vẫn không thay đổi bất kỳ một hành động nào.

“Tôi chuẩn bị đi đây.”

Tôi từ chỗ ngồi bên cạnh anh ấy đứng dậy.

“Tôi mong rằng cậu vẫn có thể sống như thế này mà không phải hối hận gì.” Con mèo sống triệu lần nói.

“Cảm ơn anh.” Tôi đáp.

Con mèo sống triệu lần là một người tốt, tôi thích anh ấy. Nhưng dù như vậy thì tôi cũng có thứ muốn bảo vệ, dù để làm việc này tôi phải gây phiền phức cho anh ấy đến mức nào đi nữa. Suốt từ xưa đến giờ chỉ có một thứ mà tôi không thể bỏ được.

Sau giờ tan học tôi bị Manabe gọi lại.

“Mình có việc muốn cậu nói cho mình biết.” Cô ấy nói.

Hôm nay tôi vẫn chưa nói chuyện với cô ấy lần nào.

Tôi lắc đầu.

“Xin lỗi cậu nhưng mình đang vội.”

“Cậu đi đâu vậy?”

“Mình đến thăm Hori.”

“Mình đi theo cùng được không?”

“Không, một mình mình là được rồi.”

Tôi mà dẫn theo Manabe thì khả năng sẽ thành vấn đề rắc rối mất. Hơn nữa, hôm nay tôi cũng không muốn ở cùng với cô ấy lắm.

Có vẻ Manabe định nói thêm gì nữa, nhưng thật hiếm khi cô ấy lại ngập ngừng, dường như cô ấy vẫn chưa tìm ra được lời thích hợp.

“Hori không giỏi ăn nói đâu.”

“Ừm, có vẻ là như vậy.”

“Có lẽ là không giỏi đến mức mà cả cậu và mình đều không thể tưởng tượng được.”

Gấu Bắc cực thì có nỗi khổ của gấu Bắc cực, cá dưới biển sâu thì có nỗi khổ của cá dưới biển sâu, nỗi khổ của Hori thì chỉ của mình Hori thôi, những người xung quanh không thể hiểu được.

“Cậu có gì muốn nhắn với cô ấy không?”

Manabe suy nghĩ một lúc không nói gì, rồi sau đó cô ấy cũng nói.

“Mình từng nghe bảo là nếu nhớ được nhiều kiến thức khác nhau thì sẽ dễ nói chuyện trong cuộc sống hằng ngày đấy.”

Cô ấy lúc nào cũng đúng. Nhưng không phải lúc nào cũng hiểu bản chất của vấn đề. Chính lần này tôi đã quay lưng lại Manabe và bước nhanh ra khỏi lớp.

Tôi đã gặp Hori cách đây khoảng ba tháng. Đó là ngày tôi đến đảo Bạc Thang này. Mà không, không phải là tôi đến đây, ấn tượng chỉ là đột nhiên tôi bị tống vào đảo này. Cảnh vật đầu tiên mà tôi nhớ là biển. Đó là một bãi cát hẹp không hề thân quen, Mặt Trời chói chang giữa bầu trời xanh thẳm của tháng Tám đốt cháy cát trắng.



Tất nhiên lúc đó tôi không hiểu được tại sao lại có biển ở trước mắt mình, vì vừa lúc trước tôi còn đang đi bộ trong công viên gần nhà. Thế nhưng dù tôi có nhìn quanh khắp vùng này, nhìn cả lên trời cao lớn thì cũng vẫn chỉ thấy nơi đây là bãi cát, không có gì là nhàn lãn cả. Gió mang mùi hơi ẩm đặc trưng của biển xộc vào mũi tôi, tiếng sóng vỗ liên hồi nghe nặng nề rất thật. Tôi đứng sững sờ ngắm đường chân trời, hay là có lẽ tôi cũng chẳng nhìn cái gì cả, chỉ thấy một cảm giác hỗn độn. Cũng có tôi đã cảm thấy lo lắng, nhưng đến cái lo lắng ấy cũng đang rất mơ hồ nên tôi không thể hét lên, cũng không thể khóc.

Rồi cuối cùng thì tôi cũng nghĩ ra là phải xác định vị trí hiện tại của mình. Tôi thò tay vào túi áo để lấy cái smartphone của mình ra, nhưng trong đó không có gì cả. Tôi tìm tiếp ở túi còn lại thì chỉ thấy mỗi một chiếc ví mỏng. Vì tôi đang mặc đồ mùa hè nên cũng không có túi nào thêm nữa. Nhưng dù sao thấy có ví trong tay thì tôi cũng thấy yên tâm được chút ít. Tôi định sẽ đi về nhà, tuy không biết đây là đâu nhưng tôi nghĩ nếu đến được ga tàu thì chắc cũng sẽ biết được gì đó nên tôi quay về phía đất liền.

Trên bãi cát không có lấy một dấu chân. Bờ biển được bao quanh bởi những vách đá được tạo nên từ những tảng đá gồ ghề. Ở một góc, tôi thấy có con đường bậc thang bằng bê tông, phía trước con đường bậc thang đó có một cô gái đang đứng. Cô gái ấy tầm bằng tuổi tôi, dáng cao và có một ánh mắt khó ưa. Tôi tiến lại gần cô gái ấy. Cát nóng bỏng lún xuống, nhấp nhô dưới gầy của tôi theo từng bước tôi đi.

“Xin lỗi, hình như tôi đang bị lạc đường...”

Cô ấy có vẻ gì đó trông khó chịu, mà khuôn mặt cũng có vẻ như đang buồn. Hay là vì dưới mắt trái của cô ấy có nốt ruồi lệ nên trông vậy. Dù thế nào đi nữa thì trông cô ấy cũng có vẻ không thiện chí lắm nên tôi cũng phải cố gắng mỉm cười nhã nhặn rồi hỏi.

“Đây là đâu vậy?”

Cô ấy không đáp gì cả. Nếu cô ấy bỏ đi thì tôi cũng thôi, nhưng mà đằng này cô ấy lại cứ đứng lờm tôi chằm chằm, thế là thế nào không biết.

“Tôi thực sự không biết đây là đâu, hoàn toàn không biết gì cả. Tôi đang không có cách gì để biết được cả. Gần đây có ga nào không bạn? Hoặc là trạm xe buýt cũng được.”

Cô gái đó thông thả nói.

“Tên bạn là gì?”

Giọng cô ấy có gì đó nghe hơi chói tai và không đầu. Sao mình hỏi đường mà lại bị hỏi lại là tên gì nhỉ. Tôi không hiểu mạch chuyện lắm nhưng thôi đành phải trả lời.

“Tên tôi là Nanakusa<sup>[4]</sup>.”

Cô ấy lại im lặng. Tôi lại tiếp tục nói theo mạch suy nghĩ.

“Là Nanakusa trong chữ Nanakusagayu<sup>[5]</sup>. Tên họ của tôi đã bị thay đổi so với tên họ gốc nhưng nó cũng không bị khó đọc nên tôi cũng không thấy khó chịu lắm. Và nhờ có cái tên họ này mà từ hồi tiểu học tôi đã thuộc lòng bảy loại cây cỏ của mùa xuân. Bạn có biết nó không? Ngoài bảy loại cây cỏ của mùa xuân còn có cả bảy loại cây cỏ của mùa hè, bảy loại cây cỏ của mùa thu đấy. Nhưng còn bảy loại cây cỏ của mùa đông thì trong phạm vi hiểu biết của tôi thì là không có. Tôi nghiệp cho mùa đông nhỉ.”

Sau đó, tôi thử kể ra bảy loại cây cỏ của mùa xuân như đọc thần chú vậy: Bảy loại cây cỏ của mùa xuân thì có cây cần, tề thái hoa, rau khúc, cây tình thảo sao, cây tần ma, cây củ cải tròn, cây củ cải dài. Rồi tôi định đọc tiếp bảy loại cây cỏ của mùa hè thì cô ấy nhăn mày và nói.

“Xin lỗi, tôi không giỏi nói chuyện...”

Thì ra là vậy, do cô ấy không giỏi nói chuyện nên không nói nhiều được, rất dễ hiểu.

“Tôi hiểu rồi, xin lỗi vì đã hỏi cậu nhiều chuyện, nhưng cậu có thể cho tôi biết đây là đâu không, cậu cứ nói từ từ cũng được.”

Rồi tôi chăm chăm đợi cô ấy nói. Tôi thấy khó chịu khi mà cứ đứng nhìn nhau chằm chằm không nói gì nên sau đó tôi có nói thêm “Nếu dù thế nào cậu cũng không muốn nói gì thì cậu cứ lắc đầu cũng được, tôi sẽ đi chỗ khác”. Nhưng cô ấy cũng không lắc đầu. Rồi cô ấy nói từ từ, chậm rãi với tốc độ như lá cây rơi vậy.

“Đây là đảo của những người bị vứt bỏ. Để ra khỏi đảo này thì cậu phải tìm ra được thứ mà cậu đã đánh mất.”

Sao nghe giống như một đoạn trong truyện cổ tích vậy, như kiểu giữa đêm lũ quân đồ chơi thức dậy hoạt động, hay ở sâu trong rừng thăm phù thủy sống cùng lũ quạ, còn tôi thì bị lạc vào đảo của những người bị vứt bỏ và để thoát khỏi được khỏi đảo thì tôi phải tìm ra thứ mình đã đánh mất

giống như Tilti và Mitil đi tìm con chim xanh trong chuyện *Con chim xanh* của Pháp vậy.

Tôi thấy những gì cô ấy nói chẳng có tính thực tế lắm nên tôi đã kết luận là chắc hẳn cô ấy có trí tưởng tượng phong phú lắm. Đó là cách mà tôi hay làm khi nghe lũ bạn cùng lớp nói chuyện về ma quỷ hay người vũ trụ.

Tôi làm mặt cười rồi đáp.

“Thì ra là vậy, cảm ơn bạn.”

Cô ấy lắc đầu.

“Thực sự là như vậy đấy.”

Ít nhất thì đúng là việc cô ấy không giỏi nói chuyện, đó là một sự thật không sai chút nào. Về u bu ãn hiện rõ trên khuôn mặt cô ấy, còn đôi mắt thì ướt đẫm lệ. Tất nhiên đó không phải là lý do để tôi tin lời của cô ấy, nhưng thôi cũng chẳng sao, tôi bị lừa cũng được. Tôi không phải là kiểu người dễ tin người lắm, tôi giỏi bỏ cuộc hơn. Nếu từ đầu tôi đã định để cho bị lừa thì tôi sẽ có thể giả vờ như mình đang tin tất cả.

“Tôi hiểu rồi, đây là đảo của những người bị vứt bỏ, nếu tôi không tìm được thứ mình đã đánh mất thì sẽ không thể về nhà được.”

Tôi thử nói ra như vậy và rồi thấy hết sức ngạc nhiên, những lời này sao lại tự nhiên quá đến vậy, như quả táo thì rơi xuống từ trên cây, mùa đông thì trời sẽ lạnh, giống như một điếu rất đương nhiên vậy.

Nhưng cô ấy lắc đầu.

“Nanakusa không còn nữa.”

Lại như vậy rồi, tôi không thể nào hiểu nổi.

“Tôi là Nanakusa mà.”

Cô ấy gật đầu.

“Cứ phải là tên thì mới được à?”

Cô ấy lại gật đầu.

“Tại sao?”

Cô ấy nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ.

“Tôi không biết, nhưng luật lệ quy định như thế.”

Luật lệ là gì vậy, đúng là không thể nào hiểu nổi.

“Thế ai đã quy định luật lệ như vậy?”

Cô ấy không trả lời gì cả. Tôi lại cười mỉm lần nữa.

“Dù sao thì cũng cảm ơn bạn đã cho tôi biết, thành thực mà nói thì tôi cũng không biết mình nên làm gì nhưng tôi sẽ thử đi ngó nghiêng một lúc xem sao.”

Cô ấy lắc đầu, một phản ứng hơi bất ngờ đối với tôi. Tôi không hiểu cô ấy đang phủ định cái gì, mà tôi cũng không biết đó có thực là biểu hiện của sự phủ định hay không nữa.

Cô ấy nói.

“Vì tôi cũng chỉ mới vừa đến nơi này nên tôi sẽ đưa cậu đến gặp người biết rõ hơn.”

Sau đó cô ấy cúi đầu lảng tránh và nói thêm “Nếu như cậu muốn.”

Đó là lần gặp mặt đầu tiên của tôi và Hori. Cô ấy đã dẫn tôi đi đến trường và gặp cô Tokume. Lúc đó đang là nghỉ hè mà cô giáo vẫn có mặt ở phòng giáo viên. Từ chỗ bãi biển đến trường học chúng tôi gần như không nói chuyện gì, chỉ có mỗi mình tôi nói về cảm tưởng của mình về những thứ tôi nhìn thấy trên đường đi. Thật không mất nhiều thời gian để hiểu bình thường cô ấy ít nói như thế nào và lúc ở bãi biển cô ấy đã rất cố gắng để nói chuyện với tôi.

Tôi đã thử hỏi cô ấy.

“Sao lúc này cậu lại chịu nói chuyện với tôi?”

Cô ấy chỉ cười với vẻ bối rối, lúng túng và không trả lời gì cả. Đến cả trong bức thư tôi nhận được vào cuối tuần cô ấy cũng không nói câu trả lời cho việc này. Cô ấy chắc hẳn là một người rất đơn giản và hiên lành. Tôi ít tin người khác nhưng lần này tôi tin vào tính thiện của cô ấy nên giả sử dù có bị lừa thì cũng không sao.

Tính thiện của Manabe và Hori hoàn toàn khác nhau về tính chất. Và giữa hai người thì tôi dễ dàng cảm với tính thiện của Hori hơn.

Tôi không biết hôm qua hai người đó đã nói với nhau những chuyện gì nhưng rõ ràng là hai người đó rất trái ngược nhau, và dù vậy thì Hori vẫn chọn nói chuyện với Manabe, cũng giống như khi ở bãi biển đó Hori đã cố gắng nói chuyện với tôi, dù rằng đối với cô ấy, việc nói chuyện được với người khác rất khó khăn. Vì thế nếu giờ này cô ấy đang bị tổn thương thì tôi không muốn cứ để nguyên như vậy.

## 2

Cuối cùng tôi đã mất đến một giờ kể từ lúc rời khỏi lớp học để đi đến được chỗ ký túc mà Hori ở. Trong một giờ đó tôi đã đi đến thư viện và viết một lá thư, vì tôi nghĩ nếu có chuyện muốn nói với Hori vốn ít giỏi chuyện thì nên viết thư hơn là nói chuyện trực tiếp. Và hơn nữa nghe nói ký túc của cô ấy cấm không cho học sinh nam đi vào.

Nhưng mà cũng thật khó để viết được một lá thư. Nếu mà là mấy lời xã giao bình thường như “Cậu có khỏe không? Dạo này trời lạnh rồi nên lúc sáng tối cậu nhớ chú ý cẩn thận nhé. Cậu hãy giữ gìn sức khỏe nhé...” thì đã dễ viết rồi. Nhưng từ lúc nói chuyện với Manabe xong thì mọi từ ngữ đã biến sạch khỏi đầu tôi. Tôi có cảm giác như từ nào cũng đều không thích hợp nên tôi phải lấy từ điển rồi giờ đi giờ lại tra từ nhiều lần.

Rồi tôi cũng viết xong được lá thư, nhét nó vào cặp và định rời khỏi trường, lúc này trời đã bắt đầu tối. Tôi bước qua những cái bóng đổ dài trên đường và đi đến cửa hàng sách. Tôi đã mua một cuốn truyện nhỏ. Đó là một tiểu thuyết kể về cuộc sống thường ngày của một người con trai yêu thích truyện tranh. Tôi đã đọc nó cách đây gần một năm rồi. Đó là cuốn tiểu thuyết không có tình tiết gì bi kịch, cũng không có chuyện tình yêu kịch tính. Thành thực mà nói thì tôi cũng quên cả câu chuyện rồi. Nhưng tôi nhớ đó là một cuốn tiểu thuyết đọc rất dễ chịu từ đầu đến cuối. Tôi nghĩ nếu để mang đến thăm người ốm thì những truyện dễ chịu như thế sẽ hợp hơn là mấy truyện li kỳ hay mấy truyện trinh thám.

Tôi nhờ người ta cho cuốn truyện vào túi giấy có màu xanh đậm rất đẹp dùng để đựng quà rồi đi đến ký túc nơi Hori ở. Đây là lần đầu tiên tôi đến chơi ký túc của cô ấy. Tôi chỉ biết chỗ đại khái và tên của ký túc thôi nhưng cuối cùng tôi cũng đến được chỗ ấy. Đó là một ngôi nhà nhỏ xây bằng gạch, giống như vẫn thường xuất hiện trong truyện cổ tích. Trên tấm biển màu vàng đã phai màu của ngôi nhà có ghi “Khu tập thể Komori”. Tôi nhấn chuông bên cạnh cửa thì nghe thấy một giọng nói cao vút vang lên,

khi cửa mở ra thì thấy một cô khoảng t ầm 35 tuổi lộ mặt ra. Cô có cái miệng hơi rộng chút xíu so với bình thường nhưng tổng thể khuôn mặt thì lại đẹp.

“Cháu là bạn của Hori, cháu đến thăm cô ấy ạ”, tôi nói.

Cô ấy cười, đáp lại, “Vậ à, mời cháu vào”, rồi mở cửa ra. Tôi không nghĩ là được đi vào dễ dàng như thế nên hơi ngạc nhiên nói.

“Cháu nghe nói là ở đây cấm con trai vào...”

“Cái gì cũng có ngoại lệ mà. Thợ sửa nước, ông già Noel, bạn nam đến thăm bạn nữ nghỉ học... thì có thể coi là ngoại lệ.”

Cô ấy nói chuyện giống kiểu như anh Haru. Có lẽ chức quản lý ký túc hợp với những người như thế này.

Cô ấy nói vậy nên tôi không thể nào chỉ nói “Không, cháu chỉ gửi thư và sách cho cô ấy rồi về” được nên tôi lại đi vào trong ký túc.

“Chắc không phải là Hori bị ốm chứ ạ?”

“Ừm.”

“Cô có hỏi sao bạn ấy nghỉ học không ạ?”

“Cháu nghĩ là bạn ấy sẽ nói chuyện đó à?”

“Cháu cũng đã băn khoăn không hiểu cô ấy làm thế nào để thông báo vắng mặt ở trường.”

Tôi tháo giày ở sảnh rồi bước lên hành lang thì ngửi thấy một mùi hương thật ngọt, nhưng nó không phải mùi của kẹo cũng không phải mùi của hoa quả. Nó nhắc tôi nhớ rõ rằng đây quả đúng là ký túc của con gái.

“Cô bé đó ở phòng 201 nhé. Nó ở ngay đầu t ầng 2 đó.”

“Cháu cảm ơn cô.”

Tôi cúi đầu chào cô quản lý rồi bước lên cầu thang. Đó là một cầu thang dốc và hẹp. Tôi nghe thấy tiếng nói chuyện của tụi con gái từ đâu đó, nhưng vì cách tường tiếng rất nhỏ nên tôi cũng không biết họ đang nói chuyện gì. Chỉ có tiếng cười thỉnh thoảng xen lẫn vào là nghe rõ nhất.

Tôi đã đến trước cánh cửa có tấm biển ghi là 201. Tôi gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Nhưng khi nhìn vào cánh cửa bằng gỗ thì tôi thấy nắm tay cửa đang xoay, mặc dù vẫn không có tiếng trả lời. Hori hé mặt ra từ khe cửa rồi kêu lên khe khẽ “Hả...”, “Ồ...” Cô ấy đang mặc chiếc áo len không đậm màu lắm.

Nhìn cô ấy lúc này tôi cảm giác cô ấy trẻ hơn khi ở trường.

“Xin lỗi vì mình đến đường đột quá. Đây là quà mình đến thăm cậu.”  
Tôi mỉm cười.

Tôi đưa cho cô ấy chiếc túi giấy. Cô ấy nhận lấy và hơi chau mày với vẻ bối rối, lúng túng. Có lẽ tôi nên đến chơi không thì cô ấy sẽ cảm thấy thoải mái hơn.

“Mình muốn nói chuyện với cậu một chút có được không?”

Hori từ từ mở rộng cửa thêm để cho tôi vào. Tôi đi qua khe cửa đó để vào phòng cô ấy. Trong phòng có một vài con thú bông, trên tường thì có trang trí bằng hai bức tranh ghép hình đã hoàn thiện, ở cạnh cửa sổ có một cây xương rồng bé xíu bằng khoảng ngón tay cái, cái chần trên giường hơi lộn xộn chút. Ngoài ra thì căn phòng rộng chừng tám chiều này cũng không có gì gọi là đặc biệt lắm.

Hori chỉ vào cái ghế ở trước bàn học. Chắc ý cô ấy bảo tôi ngồi xuống đó nên tôi ngồi xuống. Còn cô ấy thì vẫn đứng trước cửa và nhìn tôi chằm chằm. Trông nét mặt cô ấy như đang thấy khó hiểu, như đang muốn tìm ra con hươu cao cổ ở trong thủy cung vậy.

Tôi hỏi.

“Cậu thấy người thế nào?”

Cô ấy không trả lời gì cả. “Sao hôm nay cậu nghỉ học thế?”

Quả nhiên cô ấy vẫn không trả lời gì. Tôi mà cứ tiếp tục toàn hỏi như thế chắc Hori cũng thấy bối rối nên tôi định tìm cách nói chuyện khác nhưng vẫn mãi chưa tìm ra được nên nói thế nào. Rồi thế nào tôi lại nói chuyện ở thư viện và trong lúc đang chưa biết nên dứt ra khỏi chuyện đó thế nào thì Hori quay lưng lại với tôi, cô ấy không nói câu nào rồi bước ra khỏi phòng đi mất. Tôi không gọi cô ấy lại được. Trong hành động của người ít nói như cô ấy lúc nào cũng có sự bất ngờ. Một âm thanh nhỏ phát ra khi cửa phòng đóng lại, nó cứ đọng lại mãi trong tai tôi. Cô ấy đã đi rồi.

Nếu đứng ở vị trí của Hori, một người không giỏi giao tiếp thì chắc chắn là sẽ không mong muốn có khách đến chơi đột ngột. Đúng là có lẽ tôi chỉ nên gửi thư cho cô ấy thôi. Nhưng ít nhất thì cô ấy cũng đã cho tôi vào phòng và chỉ cả ghế cho tôi ngồi mà nên tôi mới không nghĩ ra là nên đi về luôn.

Khi tôi đang mãi nghĩ như vậy thì cửa lại mở ra. Hori mang về hai cốc trà, cô ấy đặt một cốc lên bàn học rồi nói với giọng rất nhỏ “Mời cậu”. Tôi cười vui vẻ và nói “Cảm ơn” cô ấy. Cô ấy gật đầu rồi ngồi xuống giường.

Tôi nhấp một ngụm trà, vị ngọt thanh nhạt của trà lan tỏa trong miệng tôi. Còn Hori thì vẫn nhìn tôi chăm chú như thể đang quan sát từng cử động của tôi. Tôi đặt lại cốc trà lên bàn học và lại cười nói rằng “Trà ngon lắm cậu ạ”. Tôi cố gắng để lịch sự hết mức.

Tôi nhìn thấy cô ấy cười khế nên cũng thấy tạm yên tâm. Rồi sau đó tôi cũng đi vào chuyện chính.

“Xin lỗi vì chuyện không liên quan đến mình mà lại hỏi cậu, nhưng có phải cậu nghỉ học là do Manabe không?”

Và vẫn như mọi khi, cô ấy không khẳng định cũng không phủ định. Cuộc nói chuyện không có lời đáp thật giống như đi mò tìm trong bóng tối. Tôi chợt nhớ ra đã từng nghe từ Manabe về một ví dụ tương tự như thế. Nhưng tôi thì đã quen với bóng tối. Ngôi sao Pistol gần như có lúc nào chiếu sáng vào tôi đâu.

“Mình nghĩ chắc là Manabe đã nói chuyện gì đó khó nghe. Đáng ra mình phải dẫn theo cô ấy đến xin lỗi cậu nhưng mà việc này cũng khó lắm, vì Manabe lúc nào cũng vậy, cô ấy không tự ý thức được khi cô ấy làm tổn thương người khác mà.”

Từ trước đến nay đã có nhiều lần như vậy rồi. Manabe không ưu ái đặc biệt với bất cứ ai cả, cô ấy cũng không để ý đến cách nói. Hoặc là cô ấy cũng có để ý nhưng vẫn bị trật đích. Ở một điểm nào đó thì là vì cô ấy quá mạnh mẽ nên không thể tưởng tượng được tâm lý của một người yếu đuối.

“Nếu cậu giận Manabe đến mức không thể tha thứ hay ghét đến mức không muốn nhìn mặt thì hãy nói cho mình biết. Dù không hẳn là mình có thể làm được gì nhưng có lẽ khi cậu nói ra được cho người khác thì cậu cũng sẽ thấy nhẹ nhõm hơn. Và nói xấu về cô ấy thì mình có thể nói bao nhiêu cũng được. Chắc chắn là có nhiều điều mình có thể đồng cảm được với cậu.”

Thực sự là như vậy, nói xấu về Manabe thì tôi có thể nói bao nhiêu cũng được, đến mức tôi có thể chủ trì một hội nói xấu Manabe hàng tuần cũng được. Nếu việc đó có thể giúp mọi người quên đi được cảm giác khó



chịu do Manabe gây ra dù chỉ một chút thì quan hệ giữa Manabe với mọi người cũng sẽ tốt lên nhiều chứ không phải chỉ toàn phiền hà, rắc rối.

Nhưng Hori lắc đầu. Tôi không hiểu cô ấy phủ định cái gì. Tôi vẫn tiếp tục nói.

“Đã năm ngày kể từ khi cô ấy đến đảo này. Trong năm ngày này mình cứ muốn đuổi cô ấy ra khỏi đây suốt đấy.”

Mong muốn của tôi chỉ có vậy thôi. Thật tốt biết bao khi Manabe không còn ở đảo này nữa. Còn sau đó thì là chuyện mọi người đã biết rồi.

“Mặc dù biết là khó nhưng mình vẫn muốn làm cái gì đó. Nếu mình làm được thì có lẽ cậu sẽ sớm lấy lại được sự bình yên thôi. Dù thế nào đi nữa cũng sẽ có rất nhiều vấn đề được giải quyết khi cô ấy không còn ở đảo này nữa.”

Hori lại lắc đầu. Rút cuộc là như thế nào vậy nhỉ?

“Ý cậu là cậu nghỉ học không phải tại Manabe à?”

Lần này thì cô ấy gật đầu. Sau đó Hori nói với giọng khàn khàn vẻ hơi khó khăn.

“Là mình không muốn gặp cậu đấy.”

“Là mình á?”

Tôi hơi bối rối một chút. Lẽ nào tôi đã làm tổn thương Hori lúc nào mà tôi không biết. Tôi thử nghĩ nhưng cũng không nghĩ ra gì cả. Nếu vậy thì tôi hoàn toàn không thể trách móc Manabe được.

“Nếu được thì cậu có thể cho mình biết lý do không?”

Hori khẽ gật đầu. Nhưng mãi vẫn không thấy cô ấy nói gì. Còn tôi thì ngẩn nhìn vu vơ hơi nước nóng bốc lên từ cốc trà của cô ấy. Hơi nước nóng như thể tan ra biến mất vào trong không khí có lẫn sắc đỏ của hoàng hôn. Rồi cuối cùng Hori cũng mở miệng nói.

“Vì mình đã nói chuyện với Manabe về cậu. Thực sự là mình không biết rõ vậy mà đã tự ý nói ra. Mình nghĩ như thế là không nên.”

Thật khó để hiểu được chuyện mà Hori đang nói. Tôi không nắm bắt được rõ chủ đề mà cô ấy đang nói. Tôi có cảm giác như mình đang ngắm nhìn bản nhạc mà không hiểu ý nghĩa của các nốt nhạc vậy. Đương nhiên như vậy thì tôi sẽ không thể tưởng tượng ra được giai điệu của bản nhạc nhưng chắc chắn ở đó có một trật tự nào đó.

“Chuyện về mình á?”

“Là chuyện về cảm giác của cậu ý mà.”

“Thực sự cậu đã nói về cảm giác của mình trong khi chính cậu cũng không biết rõ?”

“Ừm.”

“Thế chuyện về cảm giác của mình là chuyện gì?”

“Đại loại như là Manabe đang gây phiền toái cho cậu...”

“Có nghĩa là cậu tưởng tượng ra cảm giác của mình và nói thay lời giúp mình ý hả?”

“Ừm.”

“Và bây giờ thì cậu đang thấy hối hận về việc đó à?”

Hori khẽ gật đầu.

“Mình đã định sẽ sớm xin lỗi cậu nhưng cứ thấy khó quá... Xin lỗi cậu nhé.” Hori nói vậy và cúi đầu xin lỗi.

“Cậu đã lo lắng vậy cơ à?”

Cô ấy nhìn tôi chăm chú bằng nét mặt rất nghiêm túc và nói.

“Mình nghĩ là không nên tự tiện suy đoán và nói ra cảm giác của người khác, rất không nên. Đáng lẽ ra mình không nên làm như vậy.”

Tôi bất chợt phải bật cười. Thật không ngờ Hori lại giống Manabe đến vậy. Cả hai người này chắc chắn đều có những quy tắc bất di bất dịch ở trong đầu và cực ghét khi vi phạm những quy tắc ấy. Các quy tắc của hai người này thì hoàn toàn khác nhau nhưng thái độ với những quy tắc đó thì giống nhau.

Tôi định nói là cô ấy không phải lo lắng đến vậy đâu nhưng lại có cảm giác nói như vậy cũng không đúng. Vì việc cô ấy cảm thấy có lỗi với cái gì thì đó là quyết định của chính cô ấy.

“Mình không để ý đâu. Cũng tốt khi mình không bị Manabe gây phiền nữa mà.”

Manabe rất là trong sáng, dù cô ấy đã có làm tổn thương ai đó thì chắc là cô ấy cũng không thể tưởng tượng ra được có việc như thế. Nhưng mặt khác, nếu cô ấy biết được việc đó thì tôi có thể tưởng tượng được ra ngay cảnh cô ấy buồn bã đến thế nào. Vì thế nếu có thể thì tôi không muốn thấy cảnh cô ấy buồn.

Hori hơi nghiêng nghiêng đầu băn khoăn suy nghĩ.

“Cậu...”

“Ừm...?”

“Cậu đến gặp mình vì Manabe à?”

“Không phải như vậy.”

Hoàn toàn không phải vậy. Tôi từ trước cho đến nay chưa từng, dù chỉ một lần, có ý định làm gì đó vì Manabe.

“Người ta đãi cát tìm vàng hay sẻ đá để tìm kim cương thì chẳng phải tất cả cũng đều là vì chính bản thân mình hay sao? Không phải là mình đang nghĩ đến chuyện vàng hay kim cương nhưng chuyện này cũng giống như vậy thôi.”

Tôi đang có dính dáng đến Manabe đơn thuần là vì đó là mong muốn của chính tôi, chứ không có liên quan gì đến lợi ích của cô ấy.

Hori cúi đầu lảng tránh và nhìn chăm chú sang cốc trà ở trên tay của mình.

“Mình nghĩ chắc mình đã hiểu nhầm. Mình tưởng Manabe coi chuyện lôi cậu vào mọi việc là đương nhiên nên mình đã có cảm giác như thế là không tốt...”

Đúng là có lẽ trong mắt người ngoài thì có thể sẽ nhìn ra là như vậy. Từ hồi tiểu học cứ mỗi lần Manabe gây ra vấn đề gì là tôi lại bị gọi lên phòng giáo viên và đã được nói những chuyện tương tự như vậy rồi, như kiểu “Em không thể chỉ nghe những lời Manabe nói được. Nếu em thấy không thích thì hãy cứ nói là không thích.”

Thế nhưng hoàn toàn không phải là như vậy.

“Là tự mình muốn ở cạnh Manabe đấy. Cô ấy không ép buộc gì mình cả, cô ấy chỉ rủ thôi. Cô ấy có quyền rủ còn mình thì có quyền từ chối mà.”

Cô ấy rất công bằng. Và vì cô ấy cư xử quá công bằng như là một điếu hiền nên đôi khi lại bị hiểu lầm thành không công bằng.

“Thì ra là như vậy à. Xin lỗi cậu nhé.”

Hori từ từ đưa cốc trà trên tay lên miệng. Tôi cũng cầm cốc trà lên và nhấp một ngụm nhỏ. Hori đợi tôi đặt lại cốc trà lên bàn học rồi nói.

“Sao cậu lại muốn ở cạnh Manabe?”

Hôm thứ Sáu tuần trước cô ấy cũng đã hỏi tôi giống như thế. Lúc đó tôi không trả lời. Vì đó đúng là câu hỏi rất khó để trả lời cho rõ.

“Đó là chuyện cá nhân lắm. Mình nghĩ cậu có nghe cũng không thấy thú vị đâu.”

Hori lắc đầu.

“Cậu cứ nói đi, nếu như cậu không cảm thấy rằng mình không thích nói ra.”

Nếu vậy thì là tôi không thích nói. Vì đây là chuyện mang nặng tính cảm xúc, mà cảm xúc thì lại là thứ rất khó để diễn đạt thành lời. Nếu thể hiện cả một triệu kiểu vui cũng bằng một từ “vui”, một triệu kiểu buồn cũng bằng một từ “buồn” thì có ý nghĩa gì nhỉ? Hori chắc là người hiểu rõ tính không vẹn toàn của lời nói mà. Nếu không phải là như vậy thì có lẽ cô ấy đã không sợ việc nói chuyện đến như thế này.

Nhưng vì Hori đã muốn có câu trả lời đó nên tôi nói cũng được. Tôi quen với việc phải làm việc mà mình không thích rồi.

“Mình không có lý do gì trong việc chơi với Manabe cả, không bị ai ép buộc, không phải là bị còng tay lại với nhau, cũng không phải là số mệnh. Chỉ là chúng mình đã gặp nhau bởi một sự kiện ngẫu nhiên nho nhỏ, rồi chúng mình cách xa nhau một đoạn thời gian và rồi được gặp lại nhau. Chỉ thế thôi.”

Hori gật đầu, còn tôi thì tiếp tục nói.

“Trên thế gian này có những thứ nếu không có đủ đôi thì không có ý nghĩa gì cả. Ví dụ như giày nếu chỉ có một chiếc thì chẳng làm gì được cả, hay nếu không có quả bóng thì đôi găng tay cũng hết được dùng, hoặc đài radio mà chỉ có một máy thì cũng chỉ giống như hét vào hồ sâu mà thôi. Nhưng mình và Manabe thì không phải là như vậy, không phải là câu chuyện có thể dễ tìm ra được lý do dễ hiểu như vậy.”

Nếu tôi và Manabe mỗi người là một chiếc giày ở một bên chân thì mọi việc đã đơn giản hơn rất nhiều. Khi đó tôi chỉ cần nghĩ xem làm thế nào để thỏa hiệp với nhau được là được. Thế nhưng chúng tôi lại là những con người riêng biệt, có thể sống một mình theo cách của mình, vì thế tôi phải nghĩ về những vấn đề phức tạp hơn.

“Mình và Manabe đã sống ở những nơi hoàn toàn khác nhau trong hai năm. Trong thời gian đó mình cũng không cảm thấy muốn gặp cô ấy. Ở

nơi xa cô ấy vẫn sống khỏe là tốt rồi, chứ không phải là mình muốn sống cạnh Manabe.”

Chúng tôi đã sống cách xa nhau, xa đến mức không còn nhìn thấy bóng dáng của nhau nữa, xa như khoảng cách giữa sao với sao.

“Hori có biết sao Pistol không nhỉ?”

Cô ấy lắc đầu. Vì thế mà tôi lại giải thích về sao Pistol, giống như tôi đã nói với Daichi vào giữa đêm hôm qua, rằng “Đó là một ngôi sao rất lớn. Khi loài người phát hiện ra nó vào cuối thế kỷ XX thì nó là ngôi sao lớn nhất trong các vì sao. Nhưng vì nó cách xa Trái Đất quá nên chúng ta chỉ nhìn thấy ánh sáng nhỏ, mờ nhạt của nó thôi. Sao Pistol chiếu sáng âm thầm, lặng lẽ nhưng rất mạnh mẽ và thanh cao. Mình yêu ánh sáng của sao Pistol, dù cho ánh sáng đó không chiếu sáng cho bóng tối của mình đi nữa.”

Thực ra đó là tất cả tình cảm của tôi đối với Manabe.

“Không phải là mình muốn ở bên cạnh Manabe. Mình chỉ mong cô ấy cứ sống đúng với chính bản thân cô ấy là được rồi. Cô ấy luôn theo đuổi lý tưởng như một ánh sáng mạnh mẽ, thẳng băng, ngốc nghếch. Chỉ cần là cô ấy như thế thì cô ấy cứ sống ở đâu đó trên thế gian này cũng được.”

Tôi và cô ấy khác nhau hoàn toàn. Cả cách nghĩ và cách sống cũng khác nhau. Lý tưởng của cô ấy không phải là lý tưởng đối với tôi. Tôi chưa từng nghĩ rằng mình muốn sống như cô ấy. Thế nhưng đối với tôi, cô ấy là một người anh hùng, là thứ đẹp đẽ nhất trong mắt tôi, tôi không muốn nó bị vấy bẩn, và để bảo vệ vẻ đẹp ấy thì tôi có thể hi sinh bất cứ thứ gì cũng được. Dù có hoàn toàn khác nhau, dù lý tưởng cũng khác nhau nhưng nhân cách của Manabe đáng quý hơn bất cứ thứ gì. Chắc chắn là tôi đang có mâu thuẫn nhưng vậy thì sao. Vì cô ấy luôn theo đuổi lý tưởng nên cô ấy đẹp, nhưng khi lý tưởng đó làm tổn thương cô ấy thì tôi muốn bảo vệ cô ấy, nên đôi khi tôi phủ định cái lý tưởng đó. Đối với tôi, chỉ cần là lý tưởng của Manabe thì dù thế nào cũng đẹp, dù tôi không biết cái đích sẽ nằm ở đâu. Chỉ cần thấy cô ấy luôn tiến thẳng đến một điểm nào đó là đủ rồi.

“Thật sự tốt nhất là Manabe nên đi đến một nơi nào đó mà tôi không thể thấy. Khi đó mình có thể sống với chỉ toàn những kỷ niệm đẹp. Nhưng khi gặp lại cô ấy trên một hòn đảo nhỏ bé như thế này thì tôi chẳng còn

cách nào khác, vì khi ở gần thì kiểu gì mình cũng sẽ luôn dõi mắt theo Manabe.”

Vì thế mà tôi đành phải chấp nhận. Rồi cuối cùng thì tôi cũng kết thúc phần giải thích dài dòng của mình và đưa ra một kết luận đơn giản.

“Mình không muốn cô ấy đánh mất bản thân dù chỉ một chút. Dù thế nào đi nữa thì mình cũng không thích đi đâu đó.”

Đây là câu chuyện rất cảm tính nên đúng là không thể giải thích một cách khách quan được.

Hori chậm rãi gật đầu rồi nói.

“Câu thích Manabe.”

Chắc chắn không phải như vậy. Tình cảm mà tôi dành cho cô ấy không phải là thứ có thể thay thế bằng những từ đơn giản, đẹp đẽ như yêu quý, tình yêu hay thứ gì đó tương tự được. Đó là thứ tình cảm một chiều, phức tạp và khó xác định hơn thế. Nhưng tôi vẫn cứ nói dối với Hori.

“Chắc là như thế nhỉ.”

Tôi nói dối vì muốn dừng câu chuyện ở đây. Nhưng ngay khi nói ra những lời này xong thì chính bản thân tôi cũng không biết rõ đó có thực sự là lời nói dối hay không. Tôi không biết tình yêu có phải là thứ đẹp đẽ hay không.

Tôi rời khỏi khu tập thể Komori, đi hết con đường nhỏ rồi ra đến phố chính. Một đám mây khổng lồ đang vắt ngang qua bầu trời hoàng hôn. Đám mây màu cam đậm xen với màu xám, và trông có vẻ như rất nặng, đến mức tôi không tin được là nó chưa bị rơi xuống. Đám mây đó đã chia bầu trời ra làm hai màu, phía dưới đám mây thì là màu đỏ, còn phía trên đám mây thì là màu xanh, nhìn hai phần chẳng giống như đang ở chung trong một bầu trời, mà trông như thể có hai bầu trời của hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Tôi đi bộ trên con phố chính. Đèn đường đã được bật hết lên, nhưng vẫn không thể nhìn rõ mặt của người đi ngược chiều với mình. Ánh sáng vẫn chưa đủ nên cảnh vật lúc này trông đều lờ mờ.

Tôi nghĩ về Manabe. Lúc nào tôi cũng chỉ toàn nghĩ về Manabe. Dù lý tưởng của cô ấy khác với lý tưởng của tôi nhưng tôi vẫn muốn bảo vệ hình ảnh cô ấy theo đuổi lý tưởng. Những cái khác thì tôi đều có thể từ bỏ được, chỉ có duy nhất một thứ là tôi không thể bỏ được.

Tôi nhìn thấy ánh sáng lóe lên từ sau lưng, có hai đường sáng song song nhau. Đó chính là taxi của anh Nonaka. Ở trên đảo này thì đèn xe ô tô dễ đập vào mắt hơn bất cứ thứ gì.

Tôi dừng chân và giơ tay lên.

Chiếc taxi của anh Nonaka đi chậm dần và dừng lại, cửa sau của nó đúng ngay bên cạnh tôi. Tôi vừa lên xe vừa nói.

“Anh cho em đến phòng nhận đồ thất lạc.”

Cửa xe đóng lại và anh Nonaka nói.

“Em đã tìm ra thứ mình đánh mất rồi à?”

Tôi gật đầu.

“Ngay từ đầu em đã biết câu trả lời là gì rồi.”

Chiếc taxi chạy vọt đi.

### 3

Ngọn hải đăng ở ven biển vẫn chiếu sáng ra ngoài đảo như mọi khi. Ánh đèn mạnh mẽ như bị nhòe đi bởi bầu trời đêm và biển, trông nó như một ánh đèn đơn độc vậy.

Từ trong xe tôi đã thấy có một người phụ nữ đang đứng trước ngọn hải đăng, người phụ nữ có mái tóc dài, mặc áo khoác dạ. Đó chính là cô Tokito.

Chiếc taxi dừng ở ngay bên cạnh cô ấy. Tôi trả tiền taxi rồi xuống xe. Cô Tokito vẫn cho hai tay vào túi áo khoác và nhìn sang tôi.

“À, cậu Nana à.”

Tôi chào đáp lại cô ấy. Tôi nghe thấy tiếng động cơ xe taxi đang xa dần sau lưng mình. Cô Tokito hơi cúi đầu và nói.

“Tối nay lạnh nhỉ. Tối nào trời cũng lạnh hơn.”

“Thế thì đáng lẽ cô nên ở trong bưu điện chứ sao lại ở đây.”

“Cô vừa mới đi chuyển phát xong. Không hiểu sao thỉnh thoảng cô lại muốn đứng ngắm nhìn ngọn hải đăng này.”

“Tại sao ạ?”

“Cô cũng không biết. Có thể là vì ai cũng muốn ngược nhìn những thứ trên cao.”

Cô Tokito rút cổ lại giống như một con rùa nhút nhát và hướng ánh mắt đến chỗ cao nhất của ngọn hải đăng. Đó là cái mái nhà giống như chiếc mũ nỉ đặt nhẹ lên trên ngọn đèn khổng lồ.

“Cô có nghĩ là có nhân viên của phòng nhận đồ thất lạc ở trong này không?”

“Thế nào nhỉ, nếu có thể thì cô mong là không có.”

“Tại sao ạ?”

“Bởi vì thế thôi. Cháu thấy không, đèn cũng không bật, tiếng động cũng không có, giống như là con côn trùng ở dưới hòn đá vậy. Sống một



mình ở chỗ như thế này thì chẳng vui gì đâu.”

Cô Tokito vừa thở ra những hơi màu trắng vừa nhìn chăm chú ngọn hải đăng.

“Thế còn bà phù thủy thì sao?”

“Hả?”

“Bà phù thủy cũng sống một mình ở trên núi thì thế nào?”

“À, thì có lẽ là cũng như vậy thôi.”

Khi mới đến đảo Bạc Thang và biết chuyện của bà phù thủy thì đầu tiên tôi đã có cảm giác đó là một bi kịch. Nếu thay người có quyền lực tuyệt đối đang ở trên núi dõi theo hòn đảo này bằng một ký hiệu thì sẽ không thấy có gì đáng thương xót. Nhưng nếu nghĩ rằng có ai đó vẫn luôn bảo vệ sự yên ổn của đảo này mà đến cả sự đơn độc của mình cũng phải che giấu thì sẽ thấy đồng cảm với cuộc sống ấy. Vì thế mà tôi đã leo con đường bậc thang đó. Tôi muốn gặp bà phù thủy để thử hỏi chuyện bà ấy.

“À nhân tiện, cháu đã gửi thư cho bà phù thủy đấy.”

Tôi đã gửi hai lần, vào hôm thứ Sáu và hôm Chủ nhật. Tôi đã viết và gửi đến bà phù thủy hai bức thư có nội dung gần như là giống nhau. Nhưng tôi vẫn chưa nhận được hồi âm của bà ấy.

“Cô đã gửi đến bà phù thủy giúp cháu rồi phải không ạ?”

“Tất nhiên rồi.”

“Bà phù thủy có thật là ở trên núi không cô?”

“Chắc là vậy. Cô cũng chưa từng gặp bà ấy.”

“Nếu có thể thì cháu mong bà ấy sống ở trên phố.”

Vì không ai biết danh tính thực sự của bà ấy nên dù bà ấy có sống ở đâu thì cũng giống nhau cả thôi. Nên bà ấy cứ giả vờ làm người dân bình thường và sống bình thường cũng được. Bà ấy không phải là ma vương trong game máy tính nên không cần phải cố giấu mình ở nơi sâu nhất trong hầm ngục làm gì, cũng không cần phải sợ những người anh hùng càn quét.

Cô Tokito gật đầu.

“Giá mà cả ở trong ngọn hải đăng, cả ở trên núi đều trông trộm hết nhỉ.”

“Vâng.”

“Và tốt nhất là cả trong thùng rác cũng trông trơn.”

“Đúng vậy ạ.”

“Nhưng dù gì đi nữa thì cũng chỉ có con đường bậc thang kia là không trông trơn, đoạn bậc thang từ phía sau trường học lên đến đỉnh núi đó.”

“Thế nghĩa là thế nào ạ?”

“Nghĩa là nếu muốn biết chuyện về đảo này thì chỉ có cách là phải leo con đường bậc thang kia mà thôi.”

Từ giọng nói của cô ấy tôi cảm thấy có gì đó rất tự tin. Tôi thấy bình tĩnh, ổn định nhưng hơi có vẻ buồn buồn.

“Cháu cũng đã một lần thử leo lên đó rồi.”

“Rồi thế nào hả cháu?”

“Cháu đã không lên được đến đỉnh núi.”

“Vậy à.”

“Không biết tại sao nhỉ?”

Cô Tokito cười.

“Cô cũng không biết đâu, vì đó là chỗ rất riêng tư mà.”

Cô Tokito thấy lạnh run người nên quay lưng về phía ngọn hải đăng rồi bước từ từ về phía bưu điện ở bên cạnh.

“Bất cứ ai cũng có một chỗ riêng tư mà, nó giống như ở trên giường, ở trong giấc mơ hay đang chìm đắm vào trong những kỷ niệm. Vì thế cô không thể biết đoạn đường bậc thang của cháu, và cháu cũng không thể biết đoạn đường bậc thang của cô.”

Cô nói gì kỳ lạ vậy. Nhưng dù sao tôi cũng hiểu được đôi chút. Ở nơi đó rất đơn độc, vì phải leo đoạn đường bậc thang nhỏ đó một mình. Khi đó, đỉnh núi thì không nhìn được đến mà chính bản thân mình cũng không còn biết mình đang ở đâu dù dưới chân mình rõ ràng có một con đường. Đó là một nơi cô đơn, không thể giao tiếp với bất cứ cái gì.

Cô Tokito với tay vào cửa bưu điện rồi quay sang hỏi tôi.

“Cháu vào trong uống một cốc sữa nóng không?”

“Không ạ.”

Vì mục đích tôi đến đây không phải là để gặp cô Tokito.

Cô ấy cười và nhìn ra phía con đường.

“Thật đúng là có cả tình huống như thế này à?”

Tôi cũng nhìn theo hướng của cô Tokito. Có một cô gái đang chạy đến từ bên kia đường. Cô ấy đang vẫy mạnh hai tay, tóc bay loạn xạ, dù ở cách xa mà dường như tôi cũng nghe thấy tiếng chân chạy bình bịch. Dù ở trong bóng tối lơ mơ thì bóng dáng của cô ấy vẫn tỏa sáng rõ. Nó đặc biệt hơn cả ánh đèn ở đầu xe taxi nên làm tôi không thể rời mắt.

“Thế thôi, hẹn gặp lại cháu lần sau nhé”, cô Tokito nói.

Khi nghe thấy tiếng cửa đóng lại thì tôi mới nhận ra là cô ấy đã đi vào trong bưu điện rồi. Nhưng tôi cũng không nhìn theo hướng đó, và cũng không đáp lại gì.

Manabe đang chạy thẳng đến đây.

Cô ấy chống hai tay vào đầu gối, cúi người về phía trước và thở gấp.

“Cậu ổn không?”, tôi hỏi.

Cô ấy gạt đầu mấy lần rồi đáp “Mình... đang thiếu không khí”. Cô ấy rất hay quên mất rằng cơ thể con người cũng có giới hạn chứ. Tôi đợi đến khi tiếng thở của cô ấy nhẹ hơn rồi hỏi.

“Sao cậu đến đây?”

“Mình đi tìm cậu.”

“Vì thế mà cậu đã chạy đến đây?”

“Không có cách nào khác mà. Cậu đã lên taxi đi rồi mà.”

“Sao cậu lại cần phải đuổi theo mình?”

Cô ấy chau mày ngược lên nhìn tôi.

“Mình cũng không hiểu sao nữa.”

“Thế có được không, Manabe. Một nữ sinh cấp 3 có nên chạy bán sống bán chết mà không hiểu vì sao không?”

“Tại sao?”

“Cậu bị đổ mồ hôi vào thời tiết lạnh như thế này là sẽ có thể bị ốm đấy.”

Thực sự ra thì lý do không phải là như vậy nhưng để cho Manabe hiểu được thì tôi cứ tạm trả lời cho dễ hiểu như vậy đã. Cô ấy gạt đầu đáp “Mình biết rồi, từ lần sau mình sẽ cố gắng chọn lúc trời ấm.”

“Nhưng mà mình có việc này muốn hỏi cậu.”

“Thật tiếc nhưng mình có việc bận rồi.”

“Sẽ xong ngay thôi mà, nếu cậu trả lời luôn cho mình.”

Tôi khẽ thở dài.

“Gì vậy cậu?”

“Cậu hãy cho mình biết, sao cậu lại vẽ bức tranh đó?”

Từ sáng nay tôi đã bị bao nhiêu người hỏi chuyện này rồi. Mọi người muốn biết lý do tôi vẽ bức tranh đó đến vậy cơ à? Thôi, tự làm tự chịu mà nên tôi cũng đành phải chấp nhận.

“Chẳng có ý nghĩa gì cả đâu. Chỉ là mình đã vẽ nó trong lúc tâm trạng dở hơi thôi mà.”

“Nói dối. Cậu ghét nhất là như thế mà. Cậu lúc nào cũng luôn cố tránh việc chỉ vì sự ích kỷ của cá nhân mà gây phiền cho người khác mà. Nếu đúng cậu là thủ phạm thì không thể nào lại không có lý do gì được.”

Manabe nhìn chăm chăm vào mặt tôi. Vẫn là khuôn mặt không chút cảm xúc như nhân tạo ấy, một khuôn mặt đẹp đẽ như một loại ký hiệu chứ không phải là con người. Từ hai con mắt đen láy đó tôi không cảm nhận được sự nghi ngờ, ý chí hay quyết tâm gì cả, nó trong veo như mặt hồ yên ả vậy.

“Mình đã muốn hỏi cậu suốt từ sáng rồi, nhưng cứ không thể nói ra thành lời được. Không hiểu sao mình ngại khi phải động chạm hỏi cậu như vậy, nhưng cậu hãy cho mình biết đi. Có phải cậu đã làm việc mà cậu ghét vì mình không?”

Tôi lắc đầu.

“Sao lại thành câu chuyện như thế này. Chỉ là vẽ linh tinh thôi mà. Cậu đã làm cái gì vậy. Chỉ là mình tự nghịch linh tinh, bị phát hiện ra và bị mắng thôi mà.”

“Nhưng Hori đã nói với mình, rằng mình đang chiếm đoạt quyền quyết định của cậu.”

“Không có chuyện như vậy đâu.”

Tất cả đều hiểu nhầm. Tất cả mọi người đều đang hiểu nhầm Manabe.

“Mình đã hành động theo suy nghĩ của mình. Có thể người ngoài nhìn vào không thấy là như vậy nhưng từ trước đến nay mình chưa từng bị cậu ép buộc cái gì cả.”

“Đi đâu này thì mình biết. Cậu cứng đầu, cố chấp lắm.”

“Mình không muốn bị cậu nói như vậy đâu.”

“Mình cũng biết kha khá về cậu mà. Cậu theo chủ nghĩa bí mật, có thể thản nhiên nói dối để đánh lừa, đôi khi còn xấu tính, rồi hay cố giấu mình thích ghét cái gì... Nhìn chung là không ngoan hiền đâu.”

“Cậu đang cố kiếm chuyện để cãi nhau với mình đấy à?”

“Ngoài ra thì cậu cũng rất tử tế.”

Giọng nói của cô ấy hơi lớn, nghe có chút công kích và gay gắt.

“Cậu tử tế hơn bất cứ ai. Chính vì thế mà đôi khi mình thấy lo.”

“Không có chuyện như thế đâu. Tử tế với người khác là chuyện rất mật, nên là mình sẽ từ bỏ ngay. Mình có thể dễ dàng từ bỏ bất cứ thứ gì.”

Tôi khác với Manabe. Tôi không thể vô tư theo đuổi lý tưởng như cô ấy. Tất nhiên vẫn là nên đối xử tử tế với mọi người nhưng vì tôi không thể làm được việc khó đến như vậy nên tôi cũng đã từng từ bỏ rất nhiều lần.

Thế nhưng cô ấy lại lắc đầu.

“Không phải thế đâu. Chỉ có duy nhất mình cậu là không bỏ rơi mình.”

Tôi nín thở. Đó là lời tôi không muốn nghe từ miệng Manabe. Tôi đã tin chắc rằng cô ấy là người không cảm nhận được cảm xúc của người khác, vô tư, trong sáng và bộc phát, là người không thể nghĩ ra rằng mình bị bỏ rơi. Vậy mà...

“Có thể là cậu đang nghĩ rằng mình thật ngu ngốc...”

“Ừm, đúng thế.”

“Thực tế có thể đúng là mình ngu ngốc nhưng mắt mình vẫn tốt và tai mình cũng vẫn nghe được bình thường mà.”

“Mình nghĩ là cả tai và mắt không có quan hệ gì ở đây cả.”

“Nếu mình vẫn nhìn được mọi thứ bình thường, tai nghe được bình thường thì không thể nào lại không cảm ơn cậu được.”

Manabe nắm lấy tay áo đồng phục của tôi. Tôi bị nắm tay áo, không thể nào tránh đi được, cũng không thể rũ ra được, dù bị nắm bằng một lực yếu và mong manh.

“Những thứ mà cậu từ bỏ chỉ toàn là những thứ của bản thân cậu. Cậu chỉ có thể từ bỏ được những thứ kiểu như thú vui, lợi ích của cậu. Cậu từ

bỏ những thứ bản thân thích, nhưng vì người khác thì cậu lại luôn gánh lấy những khó khăn, lo lắng.”

Không đúng. Thứ mà tôi thực sự không thể từ bỏ được thì chỉ có duy nhất một thứ mà thôi. Tôi muốn quyết phản biện lại, tôi muốn nói rằng cậu đừng có tự áp đặt toàn suy nghĩ của mình vào, tôi muốn rũ tay và quay lưng lại... Nhưng tôi lại không thể làm được.

Mặt trời chiều đã biến mất, nó đã lặn sau một đám mây dày. Trăng thì chưa ló ra. Ánh đèn của ngọn hải đăng đang chiếu ra mỗi phía biển. Tôi không rõ nét mặt của Manabe trông như thế nào. Nhưng dưới ánh sáng khiêm tốn lọt ra từ bưu điện, tôi thấy những giọt nước mắt của cô ấy lấp lánh.

“Có lúc mình cảm giác như đang ở trong bóng tối, nếu lúc ấy mình có một chiếc đèn pin thôi thì tốt biết bao, nhưng mình lại không có. Hai năm qua, mình đã nhiều lần có cảm giác như thế. Và mỗi lần như thế mình lại nhớ đến cậu.”

Manabe khóc, nước mắt cứ chảy ra mà không có một âm thanh nào. Cái gì, cái gì thế không biết. Cảm xúc của cô ấy như có công tắc chuyển đổi ở những thời điểm thật lạ lùng. Chẳng phải cô ấy đang khóc vì một việc không biết rõ à. Thật đúng là... Cô ấy lúc nào cũng như vậy. Chỉ có mỗi Manabe là hay làm tôi tức điên lên. Tôi thấy thật khó thở.

“Mình vẫn biết. Cậu lúc nào cũng chiếu sáng đến nơi mình. Mình vẫn luôn được cậu bảo vệ.”

Tôi không tìm kiếm phép cộng cho cuộc đời. Tôi không nghĩ là muốn làm cho Manabe cười. Chỉ là nếu tôi có thể làm mất đi được phép trừ thì tốt. Tôi không muốn nhìn thấy cảnh cô ấy khóc. Vậy mà kết cục... Tôi đã biết, kết cục là tôi thất bại.

“Cậu hãy cho mình biết đi, cậu định làm gì vậy?”, cô ấy nói bằng giọng khản khản.

“Mình tuyệt đối sẽ không để cho cậu chịu khổ một mình.”

Bất chợt tôi cười. Lời cô ấy nói thật không ăn nhập chút nào, quả đúng là cô ấy, thật kỳ lạ. Chỉ với riêng cô ấy, tôi mới muốn bị nói như vậy. Chẳng phải người lúc nào cũng tự ý gánh nỗi lo chính là cậu à? Còn tôi thì lúc nào cũng chỉ liếc nhìn cậu rồi lại tự rùng mình.

“Dùng nước mắt để thuyết phục là xấu đấy.”

“Không phải là mình muốn khóc nên khóc đâu.”

“Nhưng chẳng phải thực sự nó cũng có tác dụng đáng kể còn gì.”

Tôi chỉ toàn từ bỏ. Đã từ lâu rồi tôi không còn cảm thấy ngạc nhiên vì những việc tiêu cực. Khác với dự định của tôi, tôi không nghĩ là tôi sẽ thất bại trong việc giấu giếm Manabe.

“Mình cũng giống như cậu đấy. Mình định sẽ thương lượng với bà phù thủy.”

Ngay khi mới đến đảo này thì tôi đã đặt ra hai giả thuyết. Một là về sự hình thành của đảo Bạc Thang này, hay nói thẳng ra thì là về ai đã vứt bỏ chúng tôi. Đó không phải là giả thuyết có tính thực tế cho lắm và chính bản thân tôi cũng thấy nó không thuyết phục. Nhưng với việc tôi đã leo con đường bậc thang đó để gặp bà phù thủy, và giữa chừng đã có chuyện gì đó xảy ra thì vô tình giả thuyết này lại thành mang tính hiện thực. Giả thuyết thứ hai là về bà phù thủy, về mục đích của nhân vật được gọi là phù thủy, về việc mà bà ấy đang che giấu và về thứ mà bà ấy muốn bảo vệ. Cái này thì có thể thấy rõ ngay khi nhìn vào hiện trạng của đảo Bạc Thang. Từ trước đến nay tôi chưa từng kể với ai về hai giả thuyết này. Từ đầu tôi đã không nghĩ là sẽ tiết lộ ra bí mật của đảo. Tôi nghĩ cứ sống âm thầm, lặng lẽ ở hòn đảo này cũng được.

Nhưng tất cả đã thay đổi từ khi tôi gặp lại Manabe. Với tôi thì dù thế nào cũng không thể để cho cô ấy ở trên đảo được. Vì thế tôi đã vẽ bức tranh đó. Tôi đã quyết định sẽ thương lượng với bà phù thủy, nói đúng hơn là đe dọa bà phù thủy, và sẽ giữ vững sự ích kỷ của mình. Và quyết định đó đến giờ cũng vẫn không thay đổi. Dù có phải hi sinh bất cứ thứ gì, dùng bất cứ cách nào thì tôi cũng sẽ đưa cô ấy ra khỏi đảo. Tôi đã quyết định như vậy.

“Mình muốn cậu hứa với mình chỉ một việc”, tôi nhìn chăm chăm vào Manabe.

“Đó là tối nay, từ bây giờ trở đi cậu sẽ tuyệt đối không nói cho bất cứ ai về chuyện mà cậu sẽ nhìn thấy, nghe thấy nhé.”

Tôi đã nghĩ là cô ấy sẽ hỏi tại sao, nhưng không, cô ấy chỉ lau nước mắt rồi gật đầu.

## 4

### Phân kết

Tôi nắm lấy tay nắm cửa của ngọn hải đăng. Tôi xoay được nó dễ dàng, không cần lực gì đáng kể. Rồi có tiếng động nhỏ phát ra và cánh cửa mở. Ở bên trong tối om. Hơi bụi xen lẫn đầy trong không khí làm tôi muốn ho. Chúng tôi vẫn để cửa mở và đi vào bên trong ngọn hải đăng. Không có dấu hiệu nào cho thấy có người ở đây. Có một chiếc cầu thang xoắn dọc theo tường ở bên trong. Tôi ngược nhìn lên đó cũng chỉ thấy tối om, không nhìn ra cái gì cả.

“Chúng cháu lên đó có được không?”, Manabe nói.

Nhưng tôi lắc đầu.

“Vô ích thôi cậu ạ.”

Tôi từ từ đi vào sâu phía bên trong. Thực ra có thể cũng không cần phải đến đây, vì ở nhà ăn của khu thánh Ba cũng đã có rồi. Cái mà tôi đang tìm kiếm ở ngay phía trước chiếc cầu thang xoắn, nó ở trên chiếc bàn gỗ nhỏ, đó chính là chiếc điện thoại cổ màu hồng. Khi tôi tiến đến gần thì chiếc điện thoại bắt đầu kêu lên. Reng... reng... Tiếng kêu bướng bỉnh, chói tai. Tôi nhấc ống nghe lên.

“Hãy đóng cửa lại đi.”

Khi Manabe đóng cửa lại thì bên trong ngọn hải đăng này hầu như chỉ còn lại bóng tối. Từ khe cửa có lọt vào một chút xú ánh sáng của đêm, so với bóng tối bao phủ gần như toàn bộ ở đây thì đêm tối vẫn còn sáng hơn.

Tôi áp ống nghe điện thoại vào tai nhưng cũng không nghe thấy tiếng nói gì nữa, nhưng tôi nghe có tiếng hơi thở nhẹ nên tôi biết được có ai đó ở đang ở đâu đây bên kia. Bóng tối đã làm biến mất hết mọi cảm giác về không gian, xa gần. Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng ra bà phù thủy ở ngay bên tai.

“Cháu chào bà, cháu là Nanakusa”, tôi nói.



Rồi tôi nghe thấy một giọng nữ vang lên từ đầu bên kia điện thoại. Tuy không phải bà ấy đang dùng máy để biến đổi âm thanh nhưng đó là một giọng nói không đoán biết được tuổi tác. Tôi thấy nó giống như giọng nói của một người già mà lại giống cả giọng nói của một người trẻ.

“Đây không phải là lần đầu tiên tôi nói chuyện với Nanakusa”, giọng nói đó nói.

Có thể đúng là như vậy. Trong giả thiết của tôi cũng là như vậy mà.

“Nhưng cháu đã quên gặp bà khi nào rồi.”

“Ừ.”

“Chẳng phải bà đã làm cho cháu quên còn gì?”

“Đúng thế nhỉ.”

Giọng của bà phù thủy nghe có vẻ vui vui. Đó là một giọng rất ngây thơ, trong sáng như đang nói chuyện với trẻ nhỏ vậy.

“Cháu đã tìm ra thứ mà cháu đã đánh mất rồi à?”

Câu hỏi này sai rồi.

“Không, cháu không đánh mất cái gì cả.”

Bà ấy gọi tôi bằng đại từ nhân xưng ngôi thứ hai là sai rồi. Vì khi thông báo quy định của đảo là bắt buộc phải gọi bằng tên của người đang nói chuyện với mình, ví dụ như “Phải tìm ra thứ mà Nanakusa đã đánh mất”, “Phải tìm ra thứ mà Manabe đã đánh mất”. Điều đầu tiên tôi thắc mắc chính là điều này. Tại sao lại không được gọi là “em” hay “bạn/anh/chị...”? Tại sao lại cần phải gọi bằng tên? Câu trả lời rất đơn giản. Vì ở trong câu hỏi này, Nanakusa không phải là tôi và Manabe không phải là cô ấy.

“Cháu biết thứ mà Nanakusa đã đánh mất.”

Đây là đảo của những người bị vứt bỏ, là nơi giống như thùng rác vậy. Khi hiểu ra như thế thì tôi đã nghĩ “Vậy thì rút cục mình đã bị vứt bỏ bởi ai?” Và như mọi khi, tôi đã nghĩ đến trường hợp xấu nhất. Tôi đã đưa ra giả thuyết dựa vào câu trả lời tuyệt vọng nhất.

“Cháu đã từng thắc mắc tại sao phòng nhận đồ thất lạc lại ở trong ngọn hải đăng. Nhưng khi nghĩ đến vai trò của ngọn hải đăng thì cháu cũng đã phần nào tưởng tượng ra được. Ngọn hải đăng chiếu sáng ra phía bên kia biển, nó tồn tại để cho những người sẽ đến đây từ phía bên ngoài đảo kia.

Còn phòng nhận đồ thất lạc tồn tại không phải vì dân cư của đảo, mà vì những người sẽ đi tìm đồ đã đánh mất ở ngoài kia.”

Nanakusa người đã làm mất đồ là ở bên ngoài đảo. Ở trong đảo này chỉ chứa toàn là những thứ bị mất. Mà không, nói là “những thứ bị mất” là một lời nói dối tẻ nhạt, chứ thực ra là đảo này chứa toàn những thứ đã bị vứt bỏ.

“Chẳng phải Nanakusa đã vứt bỏ cháu à? Cháu đã bị chính mình vo tròn và ném vào thùng rác. Và nơi đến chính là nơi này còn gì? Cháu không phải là người sẽ đi tìm, cháu là người sẽ được tìm.”

Những người dân trên đảo này đều có một khuyết điểm gì đó. Ví dụ như cô giáo thì sợ trường học, người bạn có tật hay nói dối, hay cô bạn gái sợ giao tiếp, và cả tôi nữa - người chỉ toàn nghĩ các việc theo hướng tiêu cực. Chúng tôi tất cả đều đã bị vứt bỏ bởi chính bản thân mình. Đúng là một câu chuyện không thể tin được, nhưng cách nghĩ như vậy lại là hợp lý nhất.

“Nanakusa đã vứt bỏ cái tính bi quan của chính mình. Cậu ấy đã tổng vào đảo này phần tính cách mà cậu ấy ghét, và phần tính cách đó chính là cháu còn gì?”

Đối với Nanakusa thì tôi chính là khuyết điểm cần phải được sửa đổi để có thể trưởng thành và trở thành người lớn. Nanakusa thực sự thì ở ngoài đảo kia, đó là Nanakusa đã vứt bỏ được cái tôi bi quan để thực sự trưởng thành hơn.

Nơi đây có lẽ là nơi mà những tính cách đã bị vứt bỏ trong quá trình trưởng thành sẽ trôi dạt đến. Chắc chắn cô giáo Tokume thực sự, người đang ở thế giới bên ngoài kia đã khắc phục được nỗi sợ hãi đối với trường học, Con mèo sống triệu lần thực sự cũng không còn dùng những cái tên giả nữa, và Hori thực sự đã có thể nói chuyện được với bạn cùng lớp với khuôn mặt tươi cười.

Thật là tốt quá, thật là tuyệt vời, tất cả đều đã có trong tay một tương lai hạnh phúc. Nhưng mọi người có biết được điều đó không. Điều đó không liên quan đến tôi, cũng không liên quan đến cô Tokume, Con mèo sống triệu lần hay Hori đang sống trên đảo này.

Ở giữa đảo này có con đường bậc thang, nhưng chúng tôi đều không thể leo hết con đường bậc thang đó. Chúng tôi, những người đã bị vứt bỏ trong quá trình trưởng thành, đều sẽ không thể trưởng thành được mà chỉ

sống trong cái thùng rác như là một thiên đàng này, không có chút giao lưu nào với thế giới bên ngoài, cũng giống như những chiếc kim giây của đồng hồ bị treo trên tường đã được giải thoát khỏi số phận nghiệt ngã và chỉ còn sống một cuộc đời trống rỗng.

“Đây là đảo của những người bị vứt bỏ. Để ra khỏi đảo này thì Nanakusa phải tìm ra được thứ mình đã đánh mất”, đương nhiên rồi. Vì tôi không phải là Nanakusa thực sự, mà chỉ là phần tính cách đã bị vứt bỏ nên điều kiện để tôi ra khỏi đảo này đương nhiên phải là Nanakusa phải lục trong thùng rác để tìm được ra tôi. Hay nói cách khác, nếu Nanakusa của thực tế không bị thất bại trong việc khắc phục khuyết điểm của mình thì tôi sẽ mãi mãi không thể ra khỏi đây được.

“Đúng như vậy đấy”, bà phù thủy nói.

“Cháu đã hiểu rõ rồi ạ. Thật là tuyệt vời.”

Tôi từ từ hít sâu và thở ra.

Những việc như thế này, vốn dĩ đối với tôi thì thế nào cũng được. Tôi không hề nghĩ sẽ thay đổi hòn đảo, cũng không định lật tẩy sự thật về đảo, tôi cứ sống bình lặng, yên ổn ở đây cũng được. Nhưng chỉ có duy nhất một điều khiến tôi băn khoăn, đó là việc mà tôi tuyệt đối không thể cho phép đã xảy ra. Đó là tại sao Manabe lại ở đây? Cô ấy đã vứt bỏ chính bản thân mình à? Chính là Manabe kia, người ngốc nghếch, không có tính thực tế, chỉ luôn theo chủ nghĩa lý tưởng không biết đến cảm giác của người khác kia à. Thật không thể tin được. Tôi không muốn tin như thế. Chỉ riêng Manabe là không được đến đây. Dù thế nào tôi cũng không để cho cô ấy đánh mất mình.

Tôi hỏi bà phù thủy.

“Sao bà có thể tách một phần của tính cách ra được?”

“Ta là phù thủy mà. Phù thủy thì có thể dùng được phép thuật.”

“Thế bà có thể đưa trở về như cũ được không?”

“Được chứ, đương nhiên là được.”

“Bà đã nhận được bức thư của cháu chưa ạ?”

“À, xin lỗi cháu nhé, ta vẫn chưa thể viết thư trả lời lại cháu.”

“Không sao ạ. Bây giờ cháu có thể nghe câu trả lời của bà được không?”

Bà phù thủy đang cai quản toàn bộ đảo Bạc Thang và giữ cho nó được hòa bình, yên ổn. Có lẽ không thể giải quyết được hết tất cả các bất mãn nhỏ nhất nhưng ở trên đảo này có sự bình yên và hạnh phúc, và bà phù thủy hàng ngày vẫn đang bảo vệ đi đầu đó. Có thể vì thế mà bà phù thủy phải che giấu sự thật về đảo Bạc Thang. Chắc chắn bà không muốn công bố ra chuyện bí kịch rằng là tất cả những người dân trên đảo này đều là bị vứt bỏ bởi chính bản thân mình. Vì thế tôi đã vẽ bức tranh đó, để mang thứ đẹp đẽ nhất đối với tôi ra ngoài thùng rác. Tôi đã từng chửi một công bố đi đầu mà bà phù thủy đang muốn che giấu. “Bà phù thủy chứa chất toàn là quá khứ ở trong đảo này, còn tương lai thì ở đâu?”, tương lai chính là ở ngoài đảo. “Các bạn đang ở trong gương. Các bạn là gì?”, các bạn chỉ là ảnh ảo. “Thứ đã đánh mất ở ngay gần. Thứ đã đánh mất là gì vậy?”, đương nhiên thứ đã đánh mất là chính chúng tôi.

“Cháu có thể vẽ tiếp những bức tranh có tính quyết định hơn, nhưng bà không muốn mọi người trên đảo biết được sự thật đúng không?”

Bà phù thủy khẳng định với một giọng điềm tĩnh.

“Đúng vậy. Vì ta yêu quý nơi này.”

Cuối cùng cũng đã đến việc chính mà tôi muốn nói.

“Nếu vậy thì bà có thể làm theo một mong muốn ích kỷ duy nhất của cháu được không?”

Chỉ một đi đầu duy nhất, đó là đưa Manabe trở lại nơi cũ. Chỉ vậy thôi, ngoài ra thì tôi không mong muốn bất kỳ đi đầu gì nữa cả.

Nhưng bà phù thủy cười lên từ đầu bên kia điện thoại.

“Không được, việc đó không làm đi đầu kiện thương lượng được đâu cháu.”

“Tại sao?”

“Cháu đã mất đi ký ức khi đến đảo này. Vì ta đã xóa bỏ nó mà.”

“Vâng.”

“Nên nếu cần thì ta sẽ lại làm như vậy, ta sẽ lại xóa bỏ ký ức của cháu là xong mà.”

Tôi thở dài. Tôi không ngạc nhiên, đó là việc tôi đã nghĩ đến rồi. Vì tôi lúc nào cũng luôn nghĩ đến khả năng tiêu cực mà.

“Cháu đã vẽ xong bức tranh cuối cùng, nên dù cháu có quên đi tất cả thì bức tranh đó sẽ vẫn còn tồn tại ở đảo này. Chắc chắn một lúc nào đó sẽ có ai đó tìm ra nó.”

Nếu đã nói đến vậy mà cũng không được thì tôi cũng đành chịu thôi. Tôi sẽ chỉ có thể từ bỏ và tìm một cách khác.

Tôi đứng lặng trong bóng tối, nắm chặt ống nghe điện thoại và chờ câu trả lời của bà phù thủy. Manabe thì đang nhìn tôi từ phía sau. Đương nhiên là tôi không có cách nào để thấy nhưng tôi cảm thấy cô ấy đang nhìn tôi chăm chú tới mức như đang nín thở.

“Không, cháu chưa vẽ bức tranh đó mà.”

“Sao bà biết được?”

“Vì ta vẫn luôn nhìn theo cháu.”

Bà phù thủy với nói giọng hiên từ đúng như là cha mẹ vậy.

“Vì ta vẫn luôn nhìn theo cháu nên ta biết mọi việc của cháu.”

Tôi đã bị theo dõi à? Bà phù thủy có thể biết đến vậy cơ à?

“Cháu hãy đi lên con đường bậc thang. Dù có giúp được hay không thì cháu cũng sẽ tìm thấy được tất cả ở đó.”

Bà phù thủy nói vậy rồi dập máy.

Trong chốc lát, tôi không thể buông ống nghe ra khỏi tai được. Tôi đứng thờ thẫn trước cái điện thoại trong bóng tối. Hai chân tôi không còn chút sức lực nào, tay cũng không thể động đậy. Tôi đã dồn hết sức cho cuộc nói chuyện này với bà phù thủy. Toàn thân tôi như mất hết cảm giác. Vậy mà tôi đã không thể đạt được điều mình đã hi vọng. Rút cục, tôi đã thất bại.

Từ phía sau, Manabe hỏi tôi.

“Bà phù thủy đã nói gì vậy?”

Tôi lấy tay để mò tìm cái điện thoại và đặt lại tai nghe vào chỗ của nó trong bóng tối đen đặc. Rồi tôi chậm rãi thở sâu một hồi và thuật lại lời của bà phù thủy.

“Hãy đi lên con đường bậc thang. Dù có giúp được hay không thì cũng sẽ tìm thấy được tất cả ở đó.”

“Vậy à.”

Giọng Manabe vẫn điềm tĩnh y như mọi khi, không thể tin được là vừa lúc trước cô ấy đã khóc.

“Nếu vậy thì chúng ta đi lên đường bậc thang thôi.”

Cũng không có cách nào khác. Nhưng như thế có nên không nhỉ? Trước kia tôi cũng đã từng một lần leo lên đó rồi nhưng không lên đến được trên đỉnh núi.

“Hôm qua cậu cũng đã lên trên đó rồi nhỉ?”

“Ừm.”

“Thế thế nào?”

“Không ăn thua. Mình đã rất sợ. Lúc đó mình cứ cảm giác như đang thiếu cái gì đó.”

Rồi một đôi tay lạnh ngắt nắm lấy tay tôi.

“Nhưng nếu đi cùng với cậu thì mình nghĩ là sẽ leo lên được.”

Vừa nói cô ấy vừa kéo tay tôi thật mạnh. A... Tôi nghĩ ra rồi. Từ trước đến nay tôi chỉ toàn quanh quẩn theo sau cô ấy. Đây là lần đầu tiên cô ấy kéo tay tôi cùng đi.

## 5

Hai chúng tôi nắm tay nhau cùng bước đi trên con đường tối không có lấy một tiếng động nào. Chúng tôi quay lưng lại với ngọn hải đăng và hướng về ngọn núi ở phía đối diện. Có đèn đường chiếu sáng đến khoảng lưng chừng núi, đó là đoạn bậc thang dẫn đến trường học, còn đoạn từ đó trở lên thì không có đèn nữa. Trên đỉnh núi nơi mà bà phù thủy đang sống chỉ toàn là một bóng tối đen đặc. Từ đây nhìn chỉ thấy là một cái bóng to, đen, tối hơn cả trời đêm vắt ngang qua.

Manabe bước thẳng về phía ngọn núi trông cứ như là một cảnh trong vở kịch cổ, có gì đó không như bình thường, có gì đó thiêng liêng lắm. Thực ra tôi chỉ là một quan khách, vậy mà bây giờ đang được kéo đi, được dẫn lên sân khấu dù không biết kịch bản thế nào.

Manabe nói.

“Sao Daichi lại vứt bỏ chính mình nhỉ?”

Tôi nghĩ chắc chắn đây không phải là một câu hỏi. Cô ấy rất nhạy cảm và thông minh nên khi cô ấy nghe thấy những lời tôi đã nói với bà phù thủy thì cô ấy đã biết câu trả lời rồi. Nhưng vì cô ấy nói không giống như đang độc thoại nên dù đó không phải là câu hỏi thì tôi cũng biết là cô ấy đang mong muốn tôi trả lời.

“Chẳng phải là vì cậu bé đã thực sự rất trưởng thành rồi sao?”

Cũng giống như gà con phá vỏ vỏ trứng đẻ ra ngoài, hay như con nòng nọc bỏ hô hấp bằng mang để lên đất liền vậy. Cậu bé đó dù đã rất khó khăn, vất vả nhưng cũng đã trưởng thành theo đúng hướng.

“Có lẽ Daichi đã rất yêu bố mẹ rồi.”

Daichi đã nói rằng ghét bố mẹ, và sợ cái cảm giác ghét bố mẹ đó của chính mình. Cậu bé là một đứa con ngoan nên chỉ có thể tưởng tượng ra được lý do bị kịch nào đó mới khiến một đứa bé lớp 2 ngoan ngoãn ghét bố mẹ đến mức thành sợ như vậy. Nhưng Daichi chắc chắn đã vứt bỏ được

cảm giác đó của chính mình. Cậu bé đã quyết định đối diện đàng hoàng với bố mẹ và yêu bố mẹ. Thật là tuyệt vời. Việc đó đáng được vỗ tay hoan nghênh. Chính vì vậy mà bà phù thủy đã phá luật từ trước đến nay để đưa cái “phần đáng bị vứt bỏ” ấy đến đảo này.

Manabe không quay lại nhìn tôi chút nào, cô ấy cứ nhìn thẳng về phía trước, vừa đi vừa nói với giọng kiêu ngạo, không cảm xúc.

“Nhưng vậy thì Daichi ở trên đảo này sẽ thành ra thế nào?”

Đi đâu thì rõ rồi mà. Daichi mà chúng tôi biết thực ra chỉ là phần đã bị vứt bỏ. Để Daichi thực sự trưởng thành và luôn hạnh phúc thì đó là phần cần phải bỏ đi. Thế nên Daichi sẽ vẫn ghét bố mẹ, vẫn sợ cảm giác đó mà sống tiếp trên đảo. Cậu bé sẽ chỉ có thể khỏa lấp vết thương sâu kín mà đến cả tôi cũng không thể tưởng tượng được bằng thứ nhỏ bé gì đó mà sẽ có thể tìm ra được trên đảo này.

Nếu nói theo lý tưởng luận thì có phải Daichi không nên nhờ vả đến bà phù thủy không? Nếu cậu bé có thể tự khắc phục vấn đề bằng chính sức của mình thì có phải là đã không có Daichi bất hạnh ở trên đảo này không?

Tôi tự hỏi đi đâu đó có thực sự lý tưởng không? Nhưng tôi đã biết câu trả lời. Đó chắc chắn không phải là lý tưởng. Vì cậu bé mới chỉ là một học sinh lớp 2, không nên đẩy mọi trách nhiệm cho một đứa bé và bắt nó phải tự cố gắng. Trong lý tưởng của tôi và cả trong lý tưởng mà Manabe hướng tới đều không có chuyện như vậy. Mà chắc chắn là đối với ai thì đó cũng không phải là lý tưởng.

Có lẽ lựa chọn của Daichi là vứt bỏ chính mình là đúng. Có lẽ vì cậu bé đã nghĩ đúng nên đã hành động đúng. Phép thuật của bà phù thủy đúng là một sự cứu giúp đúng đắn, là một sức mạnh có thể gọi là kỳ tích, nhưng nó cũng có những tác dụng phụ không tránh khỏi được. Đó là đồng thời với Daichi của thực tế đang bước tiếp về phía trước thì ở trên đảo này có một “Daichi đã bị vứt bỏ” bị quan.

Trong những tình huống như vậy chúng ta nên làm gì? Câu trả lời hoàn hảo sẽ có ở đâu đó. Xung quanh chúng ta luôn đầy những vấn đề như kiểu chỉ có thể làm sai, chỉ có thể chọn cách làm sai. Nếu vậy thì chẳng phải chúng ta chỉ có thể chấp nhận cái sai đó và chịu đựng cùng với vết thương mang theo à?



Tay trái của tôi lúc này đang nắm lấy tay phải của Manabe. Tôi cảm nhận được bàn tay nhỏ bé của cô ấy, một bàn tay mỏng manh, yếu ớt. Nhưng trong số những người mà tôi biết thì cô ấy là người mạnh mẽ, xinh đẹp nhất.

Tôi hỏi Manabe.

“Ngay chính lúc này, cậu có còn nghĩ là Daichi nên rời khỏi đảo này nữa không?”

Để rời khỏi đảo này thì Aihara Daichi phải lấy lại được thứ mà Aihara Daichi đang ở ngoài đảo này đã đánh mất. Có nghĩa là cậu bé phải lấy lại được cảm giác ghét bố mẹ, tâm lý sợ cảm giác của chính mình.

“Đương nhiên là mình vẫn nghĩ vậy rồi.”

Manabe vẫn chỉ nhìn thẳng về phía trước.

“Ai đó đã ép Daichi phải vứt bỏ Daichi. Điều đó là sai trái mà.”

“Vậy thì phải làm như thế nào?”

“Phải thay đổi hiện thực, để khi Daichi ra khỏi đảo này thì sẽ không còn khóc nữa, để lần sau không cần phải nhờ vả gì đến bà phù thủy nữa.”

“Cậu biết tình cảnh của cậu bé à?”

“Mình không biết, hoàn toàn không biết.”

“Nếu vậy thì cũng sẽ không biết được là có thể làm được hay không.”

“Không thể có chuyện không thể làm được đâu.”

Cô ấy vẫn nhất quyết không chịu lệch đi. Điều đó làm tôi như muốn tức điên. Lúc nào cũng chỉ có mỗi mình Manabe là làm tôi phát cáu. Chỉ có mỗi mình cô ấy là làm tôi dễ bị kích động.

“Để phụ huynh được con mình yêu thương không thể khó đến như vậy. Không nhất định phải cần đến bà phù thủy thì mới làm được. Không có cái thứ lý luận như thế. Đó là chuyện đương nhiên mà.”

Tôi thì nghĩ đó là lý tưởng luận đấy. Nếu mọi điều đương nhiên trên thế giới này điều được bảo vệ thì phần lớn mặt đất này đã là thiên đường rồi.

“Có nghĩa là cậu sẽ rời khỏi đảo này nhỉ?”

“Ừm, trước hết mình sẽ đi tìm Daichi ở thực tại.”

“Vậy à.”

Tôi đã biết kết luận của Manabe từ trước rồi. Cô ấy chắc chắn sẽ không để cho một đứa bé bị vứt bỏ bởi chính mình. Tôi dù có làm gì thì cũng không nên hèn và chỉ toàn hiểu sai nhưng với riêng Manabe Yuu thì tôi luôn tự tin là mình nghĩ đúng. Cô ấy quá đơn thuần, không khác gì dự đoán của tôi, đi đâu ấy làm tim tôi đau nhói.

Không biết là do nỗi đau đó, hay là do bàn tay lạnh ngắt mà tôi đang nắm, hay do không tìm ra được sao Pistol trên bầu trời đêm đầy mây, mà trong lúc vô thức tôi đã buột miệng nói ra những lời tôi không định sẽ nói.

“Mình đã biết rồi mà.”

Đây là một lời sám hối, là lời lẽ ra tôi sẽ mãi giữ ở trong lòng tôi thôi.

“Vì mình đã biết là như vậy nên mình đã để cho cậu theo vào tận trong ngọn hải đăng. Mình đã lợi dụng đến cả Daichi.”

Cuối cùng thì Manabe cũng quay lại nhìn tôi một chút.

“Lợi dụng?”

“Vì nếu cậu đã nghe mình nói chuyện với bà phù thủy thì cậu nhất định sẽ rời khỏi đảo này.”

“Thực ra mình đã định là sẽ ra khỏi đảo này cùng với Nanakusa mà.”

Tôi cần phải ở lại đảo này.

“Cậu sẽ rời khỏi đảo này một mình.”

“Tại sao?”

“Vì đó là lý tưởng của mình mà.”

Chỉ có một thứ duy nhất mà tôi muốn bảo vệ, một thứ duy nhất mà tôi nhất định không thể từ bỏ dù có phải vứt bỏ đi tất cả các thứ khác. Tôi muốn giữ một người có vẻ ngốc nghếch, luôn theo đúng chủ nghĩa lý tưởng, dù là mạnh mẽ hay yếu đuối... Tôi muốn giữ người ấy mãi đẹp đẽ, thuần khiết như thế, không bị sứt mẻ hay chệch đi một chút nào. Chỉ cần thế thôi là đủ. Tất cả lý tưởng của tôi chỉ có vậy thôi.

Vì thế mà tôi không thể để cho Manabe xuất hiện ở trên đảo Bạc Thang. Vì đi đâu đó có nghĩa là cô ấy đã vứt bỏ chính cô ấy. Tôi hiểu là cô ấy đã chọn tự đánh mất mình, nhưng tôi không thể để chuyện như vậy xảy ra được.

Nhưng đồng thời tôi cũng nhận ra một sự tuyệt vọng lớn hơn. Manabe đã mất đi đoạn ký ức của gần ba tháng. Tôi thì đã trải qua ba tháng kể từ

khi đến đảo này, và tôi thì chỉ mất đi đoạn ký ức của bốn ngày mà thôi. Hay nói cách khác thì cả tôi và Manabe đều mất đi đoạn ký ức tính từ cùng một thời gian của mùa hè này đến khi đến đảo này. Chuyện này thật trùng hợp. Thêm nữa, tôi vẫn nhớ bộ đồ thủy thủ mà Manabe đã mặc, đương nhiên rồi, vì tôi vẫn nhìn thấy hàng ngày cho đến mùa hè này mà. Bộ thủy thủ mà cô ấy đã mặc chính là bộ đồng phục ở trường cấp ba mà tôi đã học. Nếu vậy thì thật đơn giản để tưởng tượng ra tình huống của chúng tôi. Đó là chẳng phải là khoảng ba tháng trước tôi và Manabe đã gặp lại nhau rồi sao? Và chẳng phải là vì tôi đã gặp lại Manabe nên tôi đã vứt bỏ cái tôi theo chủ nghĩa bi quan của mình, còn Manabe vì đã gặp lại tôi mà đã vứt bỏ con người theo chủ nghĩa lý tưởng của cô ấy sao?

Không có giả thiết nào đáng sợ như thế này. Tôi, Nanakusa đã làm mất đi thứ duy nhất mà mình muốn bảo vệ bởi chính tay mình. Đó là việc tuyệt đối không thể được.

“Chúng ta ngay từ đầu đã mâu thuẫn với nhau rồi mà.”

Manabe là anh hùng của tôi, là thứ duy nhất thực sự đẹp đẽ, nhưng tôi lại không thể đồng cảm với cô ấy. Lý tưởng của cô ấy đúng là cao quý nhưng nó lúc nào cũng chênh so với kết luận của tôi. Thực ra chúng tôi không thể bước đi cùng nhau được. Vì thế mà cách đây hai năm tôi đã cười.

Tôi ngay từ đầu đã từ bỏ việc ở bên cạnh cô ấy. Tôi chỉ muốn một tấm rèm được kéo xuống, rồi Manabe không bị thiếu sót đi một chút nào biến mất trước mắt tôi, và sau đó tôi sẽ yên tâm mà sống chỉ với toàn những kỷ niệm đẹp.

Đối với tôi Manabe chỉ cần là ngôi sao Pistol là đủ rồi, cứ ở tít xa thấp thoáng trên bầu trời xanh biếc không với tay được đến cũng đủ rồi. Và thế là tôi chỉ cần tin nó vẫn luôn sáng ở một nơi nào đó trên thế giới này. Ánh sáng đó không cần phải chiếu đến tôi. Chỉ cần như thế thôi là tôi đã mãn nguyện rồi. Mong muốn của tôi chỉ có vậy. Chỉ có vậy thôi, thực sự là thế. Vậy mà...

Chắc chắn chúng tôi đã xin được gặp lại nhau và lại cùng ở bên nhau. Chắc chúng tôi đã mong muốn hướng đến cùng một kết thúc. Có lẽ chính vì thế mà chúng tôi chỉ có cách là phải vứt bỏ phần con người mâu thuẫn của chúng tôi. Nanakusa thì vứt bỏ chủ nghĩa bi quan, còn Manabe thì vứt bỏ chủ nghĩa lý tưởng.

“Thực ra chúng ta không thể ở bên nhau.”

Chính vì thế mà tôi sẽ ở lại đảo này.

Tôi của thực tế phải hoàn toàn vứt bỏ chủ nghĩa bi quan để Manabe không cần phải vứt bỏ chủ nghĩa lý tưởng. Tôi chỉ có cách là cứ nằm nín thở lặng lẽ ở đáy thùng rác mà thôi.

“Mình cũng biết là như vậy mà.”

Manabe vẫn cứ nhìn thẳng về phía trước.

“Nếu mình đã vứt bỏ mình thì mình cũng hiểu ngay lý do của việc đó mà. Nhưng chắc chắn không có người mà ta không thể ở bên cạnh đâu.”

“Có chứ, chính vì thế mà mình ở đây mà.”

Để hai người không thể bước đi cùng nhau có thể bước đi cùng nhau thì tôi đã vứt bỏ tôi để trưởng thành một cách thực sự.

“Mình không thể hiểu được.”

“Tại sao?”

“Mình không muốn chấp nhận trưởng thành là phải vứt bỏ cái gì đó.”

“Đó chỉ là vấn đề về cách nói thôi mà. Mọi sự trưởng thành đều là vứt bỏ đi phần yếu đuối, phần sai trái của bản thân mà.”

“Nhưng hòn đảo này chắc chắn đang tồn tại mà.”

Manabe nhìn chăm chăm ngọn núi tối om. Để ý ra thì nó đã ở ngay gần chúng tôi rồi. Chỉ nhìn ngược lên thì không đoán biết được độ cao của nó.

“Đó không chỉ là cách nói. Chắc chắn là có cậu và mình đã bị vứt bỏ.”

“Nếu không có Manabe thì mình có thể chấp nhận được nơi này. Mình có thể khẳng định đây là thiên đường.”

Nếu như không có Manabe...

Đảo Bạc Thang là nơi cách xa khỏi bất hạnh. Và có lẽ đây cũng là nơi cách xa khỏi cả hạnh phúc. Nhưng tôi có thể quả quyết rằng không có bất hạnh thì đã là hạnh phúc rồi.

Một sức mạnh giấu trong bàn tay Manabe đang nắm lấy tay trái của tôi đến phát đau.

“Mình không thích bỏ lại Nanakusa ở đây.”

Tôi trả lời bằng câu “Cảm ơn” không thành tiếng.

“Nhưng cậu thì buộc phải ra khỏi đảo này.”

Manabe sẽ không thể để mặc Daichi như bây giờ. Người luôn theo đuổi lý tưởng như cô ấy chắc chắn sẽ ưu tiên cậu bé kia hơn là tôi.

Chúng tôi vẫn giữ nguyên những mâu thuẫn như vậy mà nắm tay nhau đi đến trước con đường bậc thang.

Dù có giúp được hay không thì tất cả sẽ được tìm ra ở trên con đường bậc thang.

## 6

Đoạn đường bậc thang dẫn lên đỉnh núi ở một nơi tối om phía sau trường học. Đó là đoạn đường hơi dốc một chút. Các bậc thang thì có bậc đá trơn nhẵn, có bậc đá xù xì nhưng tất cả đều như đang nín thở lặng lẽ vậy. Nhìn chúng không có cảm giác là do con người tạo nên mà trông giống như một thứ được tạo ra bởi các hiện tượng tự nhiên như gió, mưa một cách ngẫu nhiên và phải mất rất nhiều thời gian mới tạo thành. Đoạn đường bậc thang khúc khuỷu, nhìn lên cũng chỉ thấy nó ẩn trong bóng tối và cây cối, không nhìn ra được phía trước như thế nào.

Chúng tôi vẫn nắm tay nhau và bước lên bậc thang. Bậc thang hẹp nên hơi khó để leo lên song song cùng nhau nhưng chúng tôi vẫn cứ đi như vậy.

Tôi không thấy mùi của đất hay mùi của cỏ. Chắc không khí của mùa đông đã làm mất hết các mùi r ễ. Chỉ còn thấy cái lạnh, thanh khiết và cảm giác dễ chịu trên da đang dần ướt đẫm mồ hôi.

Trong bóng tối, chúng tôi vừa dò vừa bước từng bậc thang một. Hành động này của chúng tôi có gì đó giống như đang tiến hành một nghi lễ vậy, khác hẳn tính chất với việc di chuyển thông thường. Chân phải tôi dẫm chắc lên một bậc thang mới, r ễ chân trái tôi dẫm tiếp lên một bậc thang mới nữa. Chúng tôi không thấy đoạn đường cuối, cũng không cảm thấy đang dần đi lên cao. Thế nhưng chúng tôi vẫn bước từng bước lên các bậc thang tiếp theo. Mục đích cũng mơ hồ, kết quả cũng không đòi hỏi, chỉ là cứ bước lên như vậy, giống như để c ầu nguyện một thứ gì to lớn lắm.

Chim không hót, gió không thổi, không có cảm giác gì là có sinh vật sống ở đoạn đường bậc thang này. Thậm chí cũng không cảm thấy có hơi thở của con thú nào ở phía sau bóng tối kia. Tiếng côn trùng cũng không có, tiếng lá rơi cũng không. Tôi đã từng nghe có câu nói rằng: Nước trong quá thì đến cá cũng không có. Tương tự như vậy, sự tĩnh mịch quá đổi này có lẽ cự tuyệt tất cả mọi sinh vật sống r ễ.

Chỉ có mỗi tiếng bước chân và tiếng thở của chúng tôi. Nhưng những tiếng này lại có gì đó thân thuộc với nơi đây. Cứ mỗi lần chúng tôi bước một bước là con đường như rung lên theo. Tầm nhìn thì rất xấu. Bóng tối như đang đứng chặn ngay trước mặt, cây cối đen sì. Nhưng chúng tôi không cảm thấy sợ hay kỳ lạ, giống như tất cả các ngón tay đầu trên một bàn tay nên không cảm thấy lo lắng. Chúng tôi cũng như một phần của con đường bậc thang vừa dài vừa hẹp này.

Chúng tôi lén kể cùng nhau những kỷ niệm từ trước đến nay bằng giọng nhỏ nhất có thể, giống như đang nói chuyện bí mật để đến cả bà phù thủy cũng không nghe thấy được. Đôi lúc cả hai cùng cười khúc khích với nhau cứ như đang đùa nhau vậy. Có lẽ dù con đường này có dài đến vô tận thì cũng không kể hết được những kỷ niệm của chúng tôi. Tôi nhớ những chuyện về Manabe mà ngay cả Manabe cũng quên, còn Manabe thì nhớ những chuyện mà ngay cả tôi cũng quên về tôi. Rút cục thì thấy suốt một thời gian dài tôi chỉ toàn dõi theo cô ấy, và tôi cũng hiểu ra rằng cô ấy cũng hay nhìn theo tôi bằng đôi mắt vô tư từ sau bóng tối, có lẽ không khác gì được thần thánh dõi theo. Tôi bây giờ đã không còn có bí mật gì nữa, nên cũng không cần phải sợ việc bị nhìn thấu tất cả nữa.

Tôi lại nghĩ tất cả đều là một nghi lễ, nhưng nghi lễ này không phải để dâng lên cho bà phù thủy, cũng không phải để dâng lên cho con đường bậc thang này, mà đó là nghi lễ dù không thần thánh gì nhưng có giá trị để đưa Manabe rời khỏi tôi. Tôi chỉ muốn kéo dài thời gian nói lời tạm biệt thêm một chút nữa để có thể đưa được cô ấy đến nơi quan trọng nhất.

Trước đây tôi cũng đã từng leo con đường này rồi. Khi đó tôi leo có một mình nên cảm thấy sợ, thấy khó thở như đang cúi đầu đi trong một cơn gió mạnh thổi đến từ phía trước. Nhưng lần này thì khác, một cảm giác khác hoàn toàn. Cô Tokito đã nói rằng “Nơi đó là một nơi rất riêng tư”, và thật kỳ lạ tôi có cảm giác khi leo lên cùng với Manabe thì tôi đã hiểu được lời nói đó, nhờ vào những cảm giác thực lúc này. Tôi có một chút căng thẳng, lo lắng, ngực tôi hơi nhói đau, hai chân đã mỏi mệt không còn nghe thấy cả tiếng bước chân nữa. Tuy vậy, thật là cực kỳ hiếm hoi nhưng tôi lại đang cảm thấy rất yên tâm. Dù không có một lý do gì nhưng tôi đang cảm thấy tất cả mọi thứ đều xuôi chèo mát mái. Chắc chắn đây là lần cuối cùng tôi ở bên cạnh Manabe. Việc này là đúng đắn.

Manabe Yuu là một cô gái mạnh mẽ. Nhưng cô ấy càng mạnh mẽ thì càng dễ vỡ và dễ bị tổn thương. Có rất nhiều thứ trên thế giới này đối địch với cô ấy. Đôi khi đến cả những thứ không thể tránh được như sự hiềm lành, tốt bụng, sự quan tâm, chu đáo hay sự yêu thương cũng có thể là kẻ địch của cô ấy.

Nếu thế giới này cũng như Manabe thì tốt biết mấy. Bất kể ai, bất kể cái gì cũng tin vào lý tưởng và thật đẹp đẽ, không có một chút vẩn đục. Nếu được như vậy thì thật tốt. Nhưng cũng có khi đến cả hạnh phúc hay niềm vui cũng ở nơi mà khác với lý tưởng của cô ấy, và cứ mỗi lúc như vậy tôi lại rất khổ sở.

Manabe hoàn toàn nhỏ bé so với thế giới này, và cũng hoàn toàn yếu hơn so với cả thế giới. Dù chỉ so với đảo Bạc Thang này thôi thì cô ấy cũng là một sự tồn tại vô cùng nhỏ bé.

Thế nhưng tôi muốn sự mạnh mẽ của Manabe sẽ luôn mãi như thế và sẽ còn ở lại ở một góc của thế giới này. Tôi muốn cô ấy luôn mãi không có dù chỉ một vết thương nào. Dù tôi hiểu đó là việc không thể, dù riêng việc cô ấy đã có thể sống đúng là cô ấy được tận 16 năm cũng đã là một kỳ tích rồi thì tôi cũng không muốn nhìn thấy cảnh cô ấy bị rạn nứt và đánh mất chính mình.

Ai đó sẽ phải ở bên cạnh Manabe, phải bảo vệ thứ đẹp đẽ, dễ vỡ này. Có lẽ chính vì thế mà tôi của thực tế đã vứt bỏ tôi. Chắc là cái tôi tiêu cực chính là một trở ngại. Chỉ có một thứ duy nhất tôi đã không từ bỏ. Chỉ riêng việc bảo vệ ý chí và triết học của Manabe là tôi không thể từ bỏ. Nếu vậy thì tôi, là tôi ở trong thùng rác, phải đưa Manabe trở lại nơi của tôi thực tế. Sau đó thì tôi chỉ có thể phó mặc tất cả cho tôi của thực tế. Người tôi phó mặc là tôi vậy mà tôi lại cảm thấy có chút không đáng tin. Chính vì thế mà tim tôi hơi nhói đau. Nhưng đây là kết cục tốt nhất mà tôi có thể tưởng tượng được.

Trăng đã ló ra từ đường chân mây. Dưới ánh sáng đó tôi nhận ra có rất nhiều sương mù. Bóng tối đen đặc ôm lấy đảo Bạc Thang, còn bóng tối trắng thì trôi dạt ra xung quanh hết. Chúng tôi không nhìn thấy cả khuôn mặt của nhau. Tôi chỉ cảm thấy lòng bàn tay của cô ấy, bàn tay lạnh ngắt hay bàn tay ấm áp, đó chính là nhiệt độ của cô ấy. Tôi nắm chặt lấy bàn tay đó và chợt dừng nói về những kỷ niệm của chúng tôi. Đương nhiên không



phải là đã hết chuyện để nói, mà là hơn cả lời nói thì cũng có lúc sự im lặng nói được nhiều đi đâu hơn.

Sau sự yên lặng kéo dài thắt chặt lồng ngực, tôi nghe thấy tiếng Manabe nói.

“Chúng mình cùng hứa nhé, Nanakusa.”

Lời nói tôi cũng đã nghe cách đây hai năm, nhưng âm hưởng đã hoàn toàn khác. Giờ đây tiếng nói của cô ấy đã tràn đầy tự tin. Tiếng nói rõ ràng, không một chút run rẩy, và thẳng băng không cảm xúc như ánh sáng chiếu đến từ một ngôi sao ở xa.

“Chúng ta nhất định sẽ lại gặp lại nhau nhé.”

Lời này nghe không giống như là lời hứa, mà là lời gợi ý chỉ để nói ra việc đã định. Trong một thoáng chốc tôi đã muốn gật đầu với lời cô ấy nói. Hoặc có lẽ là suốt từ cách đây hai năm tôi đã luôn không ngừng cầu mong như vậy. Nhưng đương nhiên, tôi đã lắc đầu. Chắc chắn lẫn trong bóng tối của đêm và sương mù, cô ấy không nhìn thấy nhưng tôi biết cô ấy cảm nhận thấy được.

“Chúng mình cùng hứa nhé, Manabe.”

Chúng tôi đã ngẫu nhiên gặp lại nhau và ngẫu nhiên được ở bên nhau, nhưng việc đó sẽ chỉ đến đây thôi.

“Chúng ta sẽ mãi luôn là chính chúng ta nhé.”

Thực ra tôi thì thế nào cũng được, không cần phải bảo vệ để được là chính tôi. Chỉ là nếu Manabe giữ được mình thì tôi mới có thể rời xa cô ấy.

Tôi không nghe thấy cô ấy trả lời. Cô ấy không khẳng định, cũng chẳng phủ định.

Bất chợt tôi không còn cảm thấy hơi ấm ở lòng bàn tay cô ấy nữa. Đó là sự biến đổi giống như đêm làm sâu đậm hơn bóng tối. Thế giới đã đánh mất ánh hào quang của riêng cô ấy. Xanh biếc đã rơi vào trong bóng tối. Chúng tôi vẫn nắm tay nhau suốt mà đột nhiên Manabe đã buông ra rồi.

Tôi dừng bước. Trong màn sương mù tôi không nhìn thấy được bất cứ cái gì, tôi lén nắm lấy tay trái. Những đi đâu tôi muốn nói với Manabe thì có vô số, có đi hết con đường bậc thang này cũng không nói hết. Nhưng những đi đâu thực sự cần nói thì tôi đã nói hết rồi. Chính vì thế dù không ý thức được rõ lắm nhưng có lẽ tôi đã cười.

Tôi chợt nhớ đến bầu trời sao mà ngày xưa tôi đã ngắm nhìn và không hiểu sao cảm thấy như muốn khóc. Manabe đã đi rất xa, tôi không thể tìm ra ánh hào quang rực rỡ đó nữa. Thế cũng không sao. Như vậy là tốt nhất. Ấy vậy mà lồng ngực tôi lại đau nhức nhối. Tôi quay mặt đi, cố gắng để quên bầu trời đêm đó và lần bần “Hãy đi đi, xanh biếc!” Tôi cứ ở trong bóng tối cũng được. Ánh sáng cao quý đó không cần phải chiếu sáng đến tôi.

Con đường bậc thang vẫn còn kéo dài ở trước mắt. Tôi hít một hơi thật lớn rồi từ từ thở ra. Nước mắt không hề chảy ra. Rồi tôi vẫn nắm chặt tay trái và một mình leo lên tiếp. Tôi đã biết những chuyện sẽ xảy ra sau đó.

Tôi đã leo con đường bậc thang hồi cuối tháng 9. Tôi đã nghe những lời đồn đại về những chuyện sẽ xảy ra khi leo lên đỉnh núi nơi mà bà phù thủy đang sống, rằng con đường bậc thang dường như kéo dài đến vô tận, sương mù che phủ hết tầm nhìn, và sẽ bị tấn công bởi một cơn bão ngủ mà khi tỉnh dậy bạn sẽ lại thấy mình được trả về ở dưới chân con đường. Tôi vốn không dễ dàng tin như vậy nhưng những việc đại khái tương tự như vậy đã xảy ra với chính tôi.

Tuy nhiên tôi cũng đã trải qua một việc không có trong lời đồn. Đó là sau khi bị sương mù dày đặc che mất tầm nhìn thì tôi thấy có bóng người hiện ra phía sau lớp sương mù đó. Đó không phải là bà phù thủy. Khi nhận ra được hình ảnh của cậu ta thì tôi đã chắc chắn được về sự hình thành của đảo Bạc Thang này.

Đảo Bạc Thang là nơi của những người đã bị chính mình vứt bỏ. Chúng tôi đều bị thổi xuống chân đường và từ đó không thể bước đi được nữa, cũng không thể trưởng thành được, chỉ ngủ thiếp đi trong sự bình yên tĩnh tại. Nếu vậy thì người sẽ gặp khi leo đến hết con đường đó là ai đã quá rõ ràng.

Tôi đã gặp tôi ở trên con đường bậc thang. Tôi đã gặp Nanakusa của thực tế, người mà giờ đây đã vứt bỏ được tôi và trưởng thành lên một chút. Và chúng tôi đã có nói chuyện vài câu về những chuyện chẳng ăn nhập gì với nhau cả.

Việc này đối với tôi không phải là việc có ý nghĩa lắm. Tôi không có chuyện gì muốn hỏi anh ta, cũng không có chuyện gì muốn nhắn nhủ đến anh ta cả. Tôi đã nói tuy là một con người được chia ra làm hai nhưng hãy cứ sống như mình muốn, không cần phải để ý đến chuyện đó. Tôi không

có hứng thú gì lắm với chính tôi và dù thử ở vị trí của người đối diện thì tôi thấy cũng vậy thôi. Dường như anh ta cũng đang nghĩ sự việc ở trên con đường bậc thang này giống như một trong những giấc mơ chán ngắt.

Vì thế khi đó chỉ cần gặp nhau rồi chia tay là được, mỗi người cứ đi con đường của người đó, không có gì thay đổi cả.

Nhưng đêm nay thì khác. Tôi có đi đâu muốn nói với chính tôi.

Tôi không thể nhớ được chúng tôi đã leo bao nhiêu bậc thang rồi. Sự im lặng bao phủ đoạn đường bậc thang nơi Manabe đã biến mất như một bể nước đã được rút đầy đến tận miệng. Không hiểu sao, tôi thậm chí còn không nghe thấy cả tiếng bước chân của tôi. Sự im lặng đó chẳng có tính thơ văn chút nào.

Không biết là do cơn buồn ngủ đã kéo đến đúng như trong lời đồn hay là do toàn thân tôi đã quá mệt mà tôi thấy như có một lớp sương mù giăng trong đầu mình. Tôi không còn nhìn thấy gì nữa và cũng không nghe thấy gì nữa. Tôi cũng không rõ là mình có còn đang thở nữa không. Như chiếc bánh răng đang quay lặng lẽ ở một góc của chiếc máy khổng lồ, tôi mất ý thức cả về chính mình.

Thế nhưng cứ leo lên tiếp thì chợt sương mù lại tan ra, con đường bậc thang hiện ra rất rõ dưới ánh trăng dù vẫn không có một điềm báo gì. Tôi dừng chân và ngược mắt nhìn lên. Vẫn chưa thấy đỉnh núi, nhưng ở cách trên khoảng 7, 8 bậc thang là tôi với nét mặt chán nản đang đứng đó.

Tôi từ từ bước lên, tiến lại gần Nanakusa đó.

“Đây là lần gặp thứ hai rồi nhỉ, cậu có nhớ không?”

Anh ta nghiêng nghiêng đầu suy nghĩ vẻ khó chịu.

“Hình như cách đây khoảng hai tháng tôi cũng đã mơ một giấc mơ giống thế này thì phải.”

“Thật tốt quá.”

“Tốt á?”

“À không.”

Ít nhất như thế này cũng không phải là tệ nhất. Tôi sẽ có thể nhấn nhủ được vài lời với tôi của thực tế.

“Đây không phải là đang trong giấc mơ, tuy có vẻ không khác là giấc mơ lắm nhưng hoàn toàn không phải vậy.”

“Bạn đang nói cái gì vậy?”

“Tôi sẽ không giải thích về tình hình lúc này, vì dù có nói thì bạn cũng sẽ không hiểu được. Bạn sẽ phải đi tìm cậu bé tên là Aihara Daichi.”

Tôi cứ một mình nói những chuyện cần nói, về chuyện Daichi là một học sinh lớp 2, chuyện hình như có vấn đề trong môi trường gia đình của cậu bé mặc dù tôi cũng không biết rõ là vấn đề gì. Sau đó là về địa chỉ của cậu bé, về những đi đâu mà tôi đã hỏi được khi lần đầu gặp Daichi trên con đường tối đó.

“Tôi nhất định phải bảo vệ Daichi.”

Tôi của thực tế nhú mày.

“Tại sao? Tôi không hiểu ý nghĩa của việc đó.”

“Manabe đang muốn như vậy.”

Tôi chỉ vào ngực của tôi thực tế và hỏi.

“Có được không? Bạn sẽ đồng ý đi gặp Daichi và rủ cả cậu bé nhé.”

“Tôi không thể nào hiểu được, bạn hãy giải thích mọi chuyện đi đã.”

“Dù tôi có nói thì bạn cũng sẽ không hiểu được đâu.”

“Thế sao bạn lại hiểu được?”

“Vì đó là việc của tôi nên tôi không thể không hiểu được.”

Thực ra tôi cũng không hiểu. Bản thân tôi cũng không hiểu được tôi.

Nhưng riêng có một việc này là tôi biết chắc chắn. Tôi nói với giọng cảm xúc bắt đầu dâng cao.

“Bạn đã làm tổn thương Manabe.”

Việc Manabe đã phải đến đảo này cho thấy đi đâu đó. Nanakusa đã làm tổn thương Manabe. Cái tên này đã làm cái việc mà tôi nhất định không thể cho phép.

“Bạn có nhớ ra được gì không?”

Tôi vừa hỏi vừa nắm chặt tay lại. Tôi định là sẽ đấm cho cậu ta một quả nếu cậu ta lắc đầu. Có lẽ đây là lần đầu tiên kể từ khi sinh ra tôi có ý nghĩ muốn đấm một ai đó.

Cậu ta nhìn tôi chằm chằm một lúc rồi từ từ gật đầu.

“Tôi có nhớ ra một tình tiết.”

Tôi thấy ghét cái cách nói của cậu ta. Tôi túm lấy ngực của cậu ta và nói.

“Đừng có lại thất bại như thế đến lần thứ hai đấy.”

Cậu ta cười lí nhí.

“Tôi không thể tin rằng đây là những lời của tôi.”

“À, tôi cũng không nghĩ tôi sẽ nói vậy đâu. Cậu đừng có làm cho tôi phải nói những điều không đúng là tôi. Có điều này, là tôi cũng không biết tôi đã bị vút bỏ vì cái gì.”

Những điều tôi muốn nói chỉ có vậy thôi.

Cậu ta nhìn tôi và nhắc lại lần nữa tên và địa chỉ của Daichi. Còn chuyện sau đó thế nào thì tôi chỉ có thể cầu nguyện được thôi. Chuyện từ đây trở đi thì tôi không thể làm gì được nữa. Tôi chỉ có thể tin rằng Manabe sau khi trở về thực tế và Nanakusa của thực tế rồi sẽ tốt thôi.

Tôi buông tay khỏi ngực cậu ta. Tôi định quay người lại và đi xuống, nhưng trước khi tôi kịp làm vậy thì cậu ta đã nói.

“Hình như tôi đã hiểu được phần nào rồi đó. Cậu là ‘cái tôi’ mà tôi đã vút bỏ à?”

“Cậu đã nhớ ra rồi à?”

“Tôi đã nhớ ra chuyện gặp bà phù thủy. Đó là hồi lúc cuối hè.”

“Dù sao thì đó cũng là một chuyện tốt.”

“Không phải vậy, vì tôi không còn tự giày vò như cậu. Ít nhất tôi cũng sẽ nghĩ về chuyện của mình. Tại sao tôi, người đã vút bỏ Tôi, lại đến trước mặt Tôi?”

“Chắc là cậu cũng biết mà. Bà phù thủy đã dùng ma thuật nên việc gì cũng có thể làm được.”

“Có đúng là như vậy không? Thế sao cậu lại tức giận như vậy?”

“Sao tôi lại vậy nhỉ?”

Chắc là đúng như vậy rồi, trên thế giới này chỉ có duy nhất một người có thể làm tôi cáu giận được.

“Manabe cũng đã gặp bà phù thủy.”

Tôi nói vậy xong thì mặt của tôi thực tế cũng tái nhợt.

“Thế rồi sao?”

“Tôi đã phải gánh những việc rắc rối không đâu vào đâu, hiếm khi tôi bị quay vòng vòng như thế đấy. Nhưng vào sáng mai thì chắc chắn cô ấy đã trở về thực tại rồi.”

Chắc chắn lúc này Manabe cũng đang gặp Manabe của thực tế như thế này. Manabe, người đã vứt bỏ chủ nghĩa lý tưởng để trưởng thành, sẽ không thể tưởng tượng được đâu nhưng chắc là sẽ không có vấn đề gì. Cô ấy có thần chú ma thuật tên là Airaha Daichi. Dù có đánh mất chút ít thì Manabe kia cũng sẽ không thay đổi đến mức bỏ rơi cậu bé lớp 2 đâu. Chắc chắn cô ấy sẽ lấy lại bản thân mình của ngày trước.

Nhưng tôi của thực tế lại nghiêng nghiêng đầu về bản khoản.

“Liệu mọi việc có diễn ra tốt đẹp như vậy không nhỉ?”

“Cậu nói vậy nghĩa là thế nào?”

“Tôi cũng không biết nữa, nhưng vì trong kế hoạch của tôi không có ví dụ nào suôn sẻ cả.”

Tôi ghen lời. Tôi định nói lại gì đó mà không thể mở miệng ra được. Tôi thật sự bị bối rối. Tôi vẫn cứ lên kế hoạch với tiền đề là thất bại như mọi khi. Tôi đang nghĩ không có chuyện chắc chắn mọi việc sẽ diễn ra theo đúng suy nghĩ của tôi. Nhưng vì sao vậy? Vì riêng lúc này thì tôi không thể tưởng tượng ra được khả năng sẽ bị thất bại.

Tôi của thực tế cười với vẻ thích thú.

“Mặt cậu trông có vẻ ngạc nhiên quá nhỉ?”

Thật là... Sao tôi lại có thể tin rằng mọi thứ sẽ diễn ra tốt đẹp vậy nhỉ?

“Thực sự cậu không hiểu à?”

“Ô, tôi không hiểu thật mà.”

Tôi thực sự không hiểu.

“Chuyện đơn giản mà. Đối với cậu thì việc mọi thứ diễn ra đúng theo kế hoạch chính là thất bại. Vì cậu quá buồn khi Manabe không còn ở bên cạnh cậu nữa nên cậu mới dễ dàng tin như vậy.”

“Cậu là người bị quan đến mức có thể từ bỏ hạnh phúc mà cũng không hề nhận ra”, tôi của thực tế nói.

Có thực sự như vậy không? Tôi không thể sắp xếp lại cho rõ các suy nghĩ của mình được. Những gì cậu ta nói là hoàn toàn sai rồi. Nhưng ở một mặt nào đó thì tôi lại cảm giác được đó là sự thật.

Dù thế nào cũng được. Tôi không có hứng thú với chuyện của tôi. Ngực tôi đau nhói, nhưng không phải là tôi biết về nỗi đau của tôi.

Tôi của thực tế cười và nói.

“Thế bản thân cậu thì thế nào?”

“Hả?”

“Bị tôi vứt bỏ thì cậu nghĩ thế nào?”

“Tôi thấy bình thường mà.”

“Bình thường?”

“Tôi vẫn sống theo cách của tôi, vẫn giống như từ trước đến nay.”

Tôi vẫn giữ quan hệ bình thường, không thân mật lắm với mọi người và sống không có hạnh phúc nào to lớn, cũng không có bất hạnh gì. Khi không có Manabe thì cuộc sống hàng ngày của tôi rất yên bình.

“Vậy thì tốt rồi”, tôi của thực tế nói.

Cậu ta nhìn tôi với ánh mắt coi thường làm tôi thấy có gì đó không thoải mái.

“Ồ, nhưng riêng có một thứ thì đã có thay đổi.”

Tôi cũng không hiểu sao tôi lại muốn nói dối như vậy. Có thể là vì tôi đã hơi ghét tôi của hiện tại rồi, hoặc cũng có thể tôi muốn một sự mạnh mẽ vô nghĩa cho chính mình.

“Tôi có chút thích cậu rồi đấy.”

Đó là lời nói mà dù có là lời nói dối thì cách đây vài giây tôi cũng không thể nghĩ ra được. Hoặc là có lẽ tôi cũng đã có thay đổi gì đó khi ở trên đảo Bạc Thang này rồi. Dù đó vẫn là tiêu cực như bình thường thì cũng đã có chút nhỏ nhỏ gì đó đã thay đổi. “Dù có giúp được hay không thì cháu cũng sẽ tìm thấy được tất cả ở đó.”

Tôi quay lưng lại với cậu ta mà không thềm nói cả lời tạm biệt. Sau đó tôi nhớ ra khuôn mặt đáng thương như đang tức giận, như đang khốn khổ của cậu ấy.

Khi tỉnh lại thì tôi đã ở phía sau dãy phòng học của trường. Tôi thấy mình đang ngủ trên một bậc thang hẹp. Dường như là lúc trước tôi đã ngủ thiếp đi và tôi không thể nhớ ra được tôi đã ngủ đi từ lúc nào. Nhưng bây giờ thì tôi cũng không còn thấy ngạc nhiên về việc đó nữa.

Tôi đã ở trên bậc thang này bao lâu rồi nhỉ? Tôi ngược lên nhìn trời thì thấy trời đã quang từ lúc nào, còn lại một bầu trời đêm đầy sao lấp lánh cùng với mặt trăng tròn to đang lơ lửng. Ở trên đảo Bạc Thang thì những tối như thế này không hiếm. Trên đảo Bạc Thang chỉ toàn là những người bị vớt bỏ đang sinh sống. Manabe đã không còn ở đây nữa. Nhưng trong đêm trời quang như thế này lại càng nhiều sao sáng lấp lánh hơn.

Quả nhiên là tôi không thể tìm ra sao Pistol. Tôi cũng không biết là trong tầm nhìn thì có thể nhìn ra sao đó không. Tôi đã rất mệt và bụng cũng đói, đã vậy đêm này trời lại đến là lạnh. Nhưng tôi cũng không muốn đứng dậy mà ngắm bầu trời sao. Tôi có cảm giác như muốn thách đấu với tôi của thực tế đang ở đâu đó không phải là ở đây.

Manabe không còn ở đảo Bạc Thang này nữa có phải là thất bại đối với tôi không? Tôi tin là không thể nào như vậy được. Đây chắc chắn là điều tôi đã mong muốn, là cái kết hạnh phúc nhất. Vì thế, ồ... bầu trời sao đêm nay lại đẹp đến nhường này. Nhưng đọng lại trong lồng ngực tôi lúc này là một nỗi đau vẫn mới nguyên và tôi không hiểu tại sao lại như vậy.

Đêm trên đảo Bạc Thang thật yên tĩnh. Nhưng so với lúc trước thì giờ đã có chút náo nhiệt hơn rồi. Ở trong bụi cây có tiếng côn trùng của mùa thu đang kêu. Tôi còn nghe thấy cả tiếng gió thổi vào cây cối xào xạc. Tất cả đều mang hơi thở của thực tế. Đây chính là thực tế đối với tôi. Đảo Bạc Thang dù có là một nơi như thế nào đi nữa, chúng tôi dù đã phải đến đây bởi một bi kịch như thế nào đi nữa thì nơi đây vẫn là nơi sinh sống của chúng tôi. Chắc chắn tôi sẽ không leo lên con đường bậc thang này lần nào nữa.

Ở đây có cuộc sống theo cách riêng ở đây, có tình yêu, tình bạn theo cách riêng ở đây, có hạnh phúc theo cách riêng ở đây. Dù không có Manabe thì vẫn có đủ những thứ cần thiết cho cuộc sống. Vì thế tôi có thể khẳng định rằng tôi hạnh phúc.

Không khí mang theo hơi thở của mùa đông đang dần dần làm tôi thấy lạnh. Tôi nhận ra điều này khi thấy người tôi đã run lên mấy lần. Tuy không đến mức là không chịu được nhưng tôi đâu cần phải chịu đựng quá làm gì. Tôi tự kết thúc cuộc chiến mà tôi đã tự khởi đầu và đứng dậy khỏi bậc thang.

Trong ngày mai tôi sẽ phải xóa bỏ bức tranh kia. Không biết tôi có thể xóa sạch, không để lại dấu vết gì không. Chắc là sẽ có cách gì đó làm được



nên trong đêm nay tôi sẽ thử tìm xem.

Tôi bước chân hướng về phía sân trường đang im ắng, không một tiếng động. Và chính lúc đó... tôi đã nghe thấy tiếng của cô ấy.

“Nanakusa!”

Bất chợt miệng tôi giãn ra và tôi hiểu ra rằng quả đúng là tôi đã thua trong cuộc chiến này.

“Mình đã rất hoảng sợ đấy. Lúc đó còn lại có một mình mình”, Manabe nói.

Rồi cô ấy chợt cười rạng rỡ trông đúng như là bầu trời sao vậy.

“Mình đã gặp cái tôi đã vứt bỏ mình. Người đó cứ mãi không hiểu được đi đâu mình muốn nói nên mình cũng đã thực sự lúng túng. Mình có rất nhiều đi đâu cần phải nói với người đó mà người đó lại không hiểu được. Cậu nhớ không được tốt lắm nên đáng lẽ mình nên bảo cậu ghi chép lại. Dù sao đi nữa thì mình cũng đã nói vội cho xong được câu chuyện dài để không bị cậu bỏ rơi lại. Tuy hơi sát quá nhưng thật may là cũng vẫn kịp.”

Manabe nói đến đây là tôi thở phào nhẹ nhõm và yên tâm. Giọng của cô ấy có vẻ lớn hơn và ẩn chứa ỨC CHẾ hơn bình thường một chút, và cũng có vẻ gì đó như vội vã, hỗn loạn.

Tôi không thể hiểu được đi đâu gì đang xảy ra với tôi. Tại sao cô ấy lại đang đứng ở trước mặt tôi và đang nói chuyện với tôi. Tôi muốn được giải thích lần lượt từng việc một.

Nhưng kiểu gì thì kiểu có một đi đâu tôi cần phải nói lại cô ấy.

“Mình chắc chắn không bao giờ có chuyện bỏ mặc cậu.”

Cô ấy có vẻ hơi hơi băn khoăn.

“Còn mình thì lúc nào cũng vội vã để không bị cậu bỏ rơi lại.”

“Chẳng phải từ trước tới giờ lúc nào người chạy đi trước tiên cũng là cậu và người đuổi theo sau cũng là mình hay sao?”

“Có thể đúng là vậy, nhưng chẳng phải ngay chính lúc này cậu đang định đi về một mình còn gì.”

“Đi đâu này thì...”

Vì mình đã nghĩ là sẽ không thể gặp cậu nữa. Tôi thở dài.

“Thế rốt cuộc sao cậu lại đang ở đây?”

“Mình đã hứa với cậu rồi còn gì, rằng chúng ta sẽ gặp lại nhau mà.”

“Mình chưa đồng ý mà.”

“Ừ, mình đã tự quyết như vậy. Giờ mình đã giữ đúng lời hứa mà mình đã tự quyết rồi nên không sao chứ?”

“Thế chuyện của Daichi thì sẽ làm thế nào bây giờ.”

“Mình sẽ làm cho cậu bé hạnh phúc mà. Đương nhiên là sẽ như vậy. Nhưng mình cũng không thích bỏ mặc cậu mà.”

“Thế cậu phải xem nên ưu tiên việc nào trước chứ.”

“Mình nghĩ là việc nào trước cũng được, không sao mà. Vì mình đã gặp chính mình rồi.”

Rồi cô ấy cười, rất thản nhiên, không hợp chút nào.

“Vì có hai mình liền nên mình đã chọn cả hai, vì thế mà sẽ không sao đâu.”

Trong thoáng chốc tôi không thể nghĩ ra được gì. Nhưng khi bình tĩnh lại thì tôi thấy đó là việc dễ hiểu. Manabe là người theo chủ nghĩa lý tưởng nên cô ấy sẽ không thích quan điểm kiểu bỏ lại, vứt đi một thứ, nên nếu có thể chọn cả hai thì cô ấy sẽ chọn cả hai. Tại sao tôi lại không nhận ra một việc như thế nhỉ. Tôi thật không giỏi tưởng tượng ra hạnh phúc của chính tôi.

Bất giác tôi thở dài.

“Thế cậu đã đẩy hết chuyện của Daichi của thực tế cho cậu của thực tế à?”

“Ừ, người đó là mình và ở thế giới thực tế đó cũng có Nanakusa nữa mà. Đằng nào thì cũng đã thành hai người rồi nên chẳng việc gì cần phải trở về lại thành một người cả. Mình sẽ là người trông chừng Daichi ở đây cho đến khi việc chuẩn bị ở thế giới thực tế xong xuôi”, Manabe nói.

Tôi ôm lấy đầu mình. Đáng lẽ chắc chắn tôi đã có thể nghĩ ra kết luận này mới là đáp án thích hợp nhất, nếu lúc trước tôi có thể dẹp qua một bên mong muốn đưa cô ấy ra khỏi đảo này của tôi.

Manabe chợt cười.

“Với cậu thì sẽ tốt hơn nếu mình không trở lại đây à?”

Hoàn toàn không phải thế, câu hỏi kiểu gì không biết.

Cô ấy ở đây thì lúc nào tôi cũng sẽ phải gánh những nỗi lo không đâu. Bất hạnh và hạnh phúc đúng là sẽ đi theo đến nơi mà nó có thể với tay đến.

Không có cách nào khác, tôi đã lắc đầu.

“Mình rất vui vì lại có thể gặp lại cậu, đương nhiên là như vậy rồi.”

Dù thế nào đi nữa thì tôi cũng rất vui. Vui đến mức mà cả nỗi sợ cô ấy đánh mất mình cũng tan đi mất.

Tôi đã nghĩ là Manabe sẽ cười, nhưng thực tế lại không như vậy. Cô ấy vẫn đang nhìn thẳng tôi với đôi mắt rất nghiêm túc.

“Thật may quá. Mình có một việc mà dù thế nào mình cũng không thể để xảy ra. Đó là lý do mà mình phải trở lại đây. Mình không muốn phải xếp thứ tự cho từng việc nhưng việc đó có lẽ đối với mình là việc quan trọng nhất.”

“Cậu không thể để cho điều gì xảy ra?”

“Đó là về việc của cậu và mình.”

Manabe tiến một bước về phía tôi.

Vị trí của cái bóng cũng thay đổi, dưới ánh trăng tôi nhận ra đôi má của cô ấy như hơi ửng đỏ.

“Mình không muốn tin rằng chúng ta không thể tốt hơn lên. Đúng là từ trước đến nay có vẻ chúng ta đã không hạnh phúc. Mình sẽ chứng minh rằng chúng ta của thực tế đã sai.”

Sau những lời này của cô ấy, cả thế giới dường như nín thở. Đúng là ánh trăng chỉ soi sáng cho riêng mình cô ấy như thể cô ấy là trung tâm của vũ trụ vậy.

Cô ấy vẫn nguyên đôi má ửng đỏ nhìn thẳng vào tôi rất chăm chú. Giọng nói thoát ra từ khuôn miệng chầm chậm khép mở của cô ấy nghe khe khẽ, run run, cứ như tiếng nói từ một ngôi sao ở xa lắm, bằng cách nào đó đã vọng được đến tai tôi vậy.

“Vì thế mình nhờ cậu nhé, nếu không phiền thì cậu hãy giúp mình nhé.”

Tiếng khóc lần này của cô ấy giống như tiếng khóc mà tôi đã nghe cách đây hai năm, nhưng đương nhiên nó đã có ý nghĩa hoàn toàn khác.

Manabe đưa tay ra, và tôi đã nắm lấy bàn tay ấy.

Câu chuyện này dù thế nào cũng đã bắt đầu từ khi tôi gặp lại cô ấy.

**HẾT**

- [1] Nhân sinh: Từ Hán Việt ý chỉ đời người.
- [2] Thành phố lớn thứ hai của Nhật, sau Tokyo.
- [3] Dahi: sữa đông.
- [4] Nanakusa có nghĩa là bảy loại cây cỏ của mùa xuân.
- [5] Nanakusagayu có nghĩa là cháo bột gạo chứa đựng bảy loại cây cỏ của mùa xuân.

# Table of Contents

Phần mở đầu

Phần 1 ĐIỀU DUY NHẤT KHÔNG THỂ CHẤP NHẬN

1

2

3

4

5

6

Phần 2 SAO PISTOL

1

2

3

4

5

6

7

8

Phần 3 KHÔNG MUỐN THẤY CÔ ẤY VỖY TAY CHÀO TẠM  
BIỆT

1

2

3

4 Phần kết

5

6